

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HỒ CHÍ MINH**

**HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

**NGUYỄN TIẾN VỤ**

**XU THẾ PHÁT TRIỂN  
CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM  
TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN**

*(Khảo sát các cơ quan báo chí các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh,  
Thừa Thiên – Huế, TP. Hồ Chí Minh, Tiền Giang từ 2013-2016)*

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ BÁO CHÍ HỌC**

**HÀ NỘI - 2017**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HỒ CHÍ MINH**

**HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

**NGUYỄN TIẾN VỤ**

**XU THẾ PHÁT TRIỂN  
CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM  
TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN**

*(Khảo sát các cơ quan báo chí các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh,  
Thừa Thiên - Huế, TP. Hồ Chí Minh, Tiền Giang từ 2013-2016)*

**Chuyên ngành : Báo chí học**

**Mã số : 62 32 01 01**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ BÁO CHÍ HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Đức Dũng**

**HÀ NỘI - 2017**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

*Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2017*

**Tác giả luận án**

**Nguyễn Tiến Vụ**

## DANH MỤC VIẾT TẮT

CNTT	: Công nghệ thông tin
ĐPT	: Đa phương tiện
KHKT	: Khoa học kỹ thuật
PT-TH	: Phát thanh - truyền hình
PTTTĐC	: Phương tiện truyền thông đại chúng
TP	: Thành phố
TTĐC	: Truyền thông đại chúng
TTĐPT	: Truyền thông đa phương tiện
UBND	: Ủy ban nhân dân

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>13</b>
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ XU THẾ PHÁT TRIỂN CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN .....</b>	<b>34</b>
1.1. Những khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề nghiên cứu .....	34
1.2. Quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với hoạt động báo chí trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện .....	47
1.3. Thực tiễn truyền thông đa phương tiện trên thế giới và ở Việt Nam.....	50
1.4. Các yêu cầu đặt ra đối với báo chí địa phương trong môi trường truyền thông đa phương tiện.....	58
<b>Chương 2: CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHỮNG CƠ HỘI, THÁCH THỨC TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN ...</b>	<b>62</b>
2.1. Giới thiệu các cơ quan báo chí trong diện khảo sát .....	62
2.2. Những thuận lợi và khó khăn của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện.....	83
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN .....</b>	<b>89</b>
3.1. Khảo sát xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện.....	89
3.2. Những hạn chế .....	99
3.3. Xu thế phát triển của báo chí địa phương hiện nay .....	113
<b>Chương 4: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ KHUYẾN NGHỊ KHOA HỌC ĐỂ BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN .....</b>	<b>126</b>
4.1. Những vấn đề đặt ra .....	126
4.2. Những khuyến nghị khoa học để báo chí địa phương phát triển trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện.....	137
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>150</b>
<b>KIẾN NGHỊ VỀ NHỮNG NGHIÊN CỨU TIẾP THEO .....</b>	<b>153</b>
<b>CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ .....</b>	<b>154</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>156</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>166</b>
<b>KẾT QUẢ XỬ LÝ THÔNG TIN PHỎNG VẤN SÂU .....</b>	<b>194</b>
<b>NỘI DUNG THÔNG TIN PHỎNG VẤN SÂU QUẢN LÝ BÁO CHÍ .....</b>	<b>195</b>

## DANH MỤC CÁC BẢNG TRONG LUẬN ÁN

*Trang*

Bảng 3.1. Trang thiết bị kỹ thuật của một số Đài PT-TH địa phương trong diện khảo sát.....	104
Bảng 3.2. Trình độ của cán bộ, phóng viên một số cơ quan Báo in địa phương trong diện khảo sát .....	109
Bảng 3.3. Trình độ của cán bộ, phóng viên một số Đài PT-TH địa phương trong diện khảo sát .....	109
Bảng 3.4. Mong muốn của người dân được tham gia trên báo chí.....	122

## DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ SỬ DỤNG TRONG LUẬN ÁN

*Trang*

Biểu đồ 3.1. Tỷ lệ ý kiến về mục đích tiếp cận thông tin trên báo địa phương (%).....	89
Biểu đồ 3.2. Tỷ lệ ý kiến về mức độ quan tâm đến các loại thông tin trên báo chí địa phương (%) .....	92
Biểu đồ 3.3. Đánh giá thông tin trên báo chí địa phương (%) .....	94
Biểu đồ 3.4. Đánh giá mức độ thiết thực của thông tin trên báo chí địa phương (%) .....	95
Biểu đồ 3.5. Mức độ cần thiết đổi mới, sáng tạo hơn thông tin báo chí địa phương hiện nay (%).....	95
Biểu đồ 3.6. Những mong muốn, đề xuất kiến nghị của người dân đối với báo chí địa phương hiện nay .....	102

## DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ SỬ DỤNG TRONG LUẬN ÁN

*Trang*

Sơ đồ 2.1. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Quảng Ninh .....	64
Sơ đồ 2.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh.....	67
Sơ đồ 2.3. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Thừa Thiên Huế.....	69
Sơ đồ 2.4. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế .....	70
Sơ đồ 2.5. Mô hình tổ chức của Báo Sài Gòn giải phóng .....	74
Sơ đồ 2.6. Mô hình tổ chức Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh .....	76
Sơ đồ 2.7. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh .....	78
Sơ đồ 2.8. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Ấp Bắc (Tiền Giang).....	80
Sơ đồ 2.9. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang.....	82
Sơ đồ 3.1. Mô hình hiện tại của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay.....	111
Sơ đồ 4.1. Đề xuất mô hình toà soạn hội tụ đối với cơ quan báo chí địa phương .....	147



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Những thành tựu về khoa học và công nghệ, tin học cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI đã tạo tiền đề hình thành một nền báo chí, truyền thông hiện đại. Với công nghệ số và mạng Internet phủ khắp toàn cầu, với hệ thống viễn thông hiện đại như hiện nay, những người làm báo chí, truyền thông từ Trung ương đến địa phương nước ta đã có trong tay những công nghệ tiên tiến nhất để thực hiện những chương trình, ấn phẩm hay, hấp dẫn, hiệu quả hơn rất nhiều so với công nghệ truyền thống. Có thể nói kỹ thuật số đã góp phần quan trọng để thúc đẩy các loại hình báo chí, truyền thông từ truyền thống bước sang thời kỳ hiện đại.

Quá trình hội tụ truyền thông qua việc tích hợp phương tiện trên nền tảng của cuộc cách mạng công nghệ, kỹ thuật mới đang tạo ra một xu thế phát triển có tính tất yếu của báo chí, truyền thông thế kỷ XXI - đó là xu thế truyền thông đa phương tiện (TTĐPT). Xu thế này đang phát triển rất mạnh mẽ và đang có những tác động ngày càng sâu sắc đến hệ thống báo chí, truyền thông hiện đại - trong đó có các báo, đài địa phương. Một cơ quan báo chí hiện đại sẽ là một guồng máy sản xuất, phân phối thông tin dưới nhiều chất liệu khác nhau (văn tự, phi văn tự, ảnh tĩnh và ảnh động, audio, video...) để đáp ứng tối đa nhu cầu thông tin, sở thích đa dạng của công chúng. Nói cách khác, trong các cơ quan báo chí được tổ chức theo hướng truyền thông đa phương tiện, thông tin sẽ được chủ động phân phối theo cách mà công chúng cần tiếp nhận nó nhanh nhất, chất lượng nhất, đầy đủ nhất, hiệu quả nhất.

Trong những năm qua, báo chí Việt Nam đã làm tốt chức năng vừa là cơ quan ngôn luận của tổ chức Đảng, Nhà nước, vừa là diễn đàn của nhân dân; góp phần tích cực giữ vững ổn định chính trị, tăng cường an ninh, quốc phòng, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Hầu hết các cơ quan báo chí đã bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, thực hiện đúng sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng thông tin của Đảng, Nhà nước; thông tin nhanh nhạy, kịp thời, đầy đủ, toàn diện về mọi diễn biến của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, đặc biệt là các sự kiện lớn, đáp ứng tốt quyền được thông tin của nhân dân; thực hiện tốt chức năng là diễn đàn của nhân dân, góp phần quan trọng thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội, kịp thời phát hiện và biểu dương những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến.

Báo chí địa phương là một bộ phận hữu cơ trong hệ thống báo chí ở nước ta, hướng đến việc phục vụ những cộng đồng người ở từng địa phương, từng khu vực cụ thể. Báo chí địa phương có lợi thế là có khả năng thông tin cho người dân ở địa phương về mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội... bằng các thứ tiếng của chính họ, theo cách nói của địa phương, vùng, miền nơi họ sinh sống. Báo chí địa phương phát triển sẽ tạo ra cơ hội để những người sống trong cùng một

địa phương kết nối với nhau, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau một cách dễ dàng. Việc kết hợp những ưu thế của loại hình báo chí với tính chất tác động sâu về thông tin địa phương, do vậy báo chí địa phương đã trở thành một phần không thể thiếu trong hệ thống báo chí nói riêng và hệ thống các phương tiện truyền thông nói chung ở nước ta.

Những năm qua, đã có một vài cơ quan báo chí địa phương (chủ yếu là các ở thành phố lớn) tìm cách thích ứng với xu thế truyền thông đa phương tiện và bước đầu thu được những thành công nhất định. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có địa phương nào xây dựng được lộ trình, giải pháp để thích ứng và phát triển mạnh mẽ hơn trong xu thế TTĐPT. Thậm chí, ở nhiều địa phương lãnh đạo của các cơ quan báo, đài vẫn còn chưa hiểu đúng và chưa rõ xu thế này sẽ có tác động gì tới hệ thống báo chí, truyền thông ở địa phương mình. Nhiều tờ báo Đảng bộ địa phương, các đài phát thanh - truyền hình vẫn sản xuất chương trình theo lối truyền thống, không có những cải tiến thực sự về nội dung lẫn hình thức. Phần lớn, họ vẫn “cho” công chúng cái họ “có”, chứ không cung cấp những “cái” mà công chúng “cần”. Phóng viên chưa có nhiều điều kiện thuận lợi trong việc sử dụng các chất liệu khác nhau để chuyển tải thông tin nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu, sở thích đa dạng của công chúng. Một số cơ quan báo chí chưa thấy được vai trò của tính đa phương tiện trong sự phát triển của báo chí hiện nay...

Một số vấn đề đặt ra cho báo chí địa phương nước ta là:

- Báo chí địa phương tận dụng những cơ hội mới và đối mặt với những thách thức khó khăn như thế nào trong điều kiện phát triển hiện nay?.

- Bên cạnh những thành công, báo chí địa phương đang bộc lộ nhiều hạn chế trên các phương diện: nội dung thông tin, hình thức thể hiện, phương thức sản xuất, chất lượng kỹ thuật... Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, đòi hỏi phải có sự phân tích, lý giải cặn kẽ trên cơ sở các cứ liệu thực tế.

- Trong xu thế TTĐPT hiện nay, nếu được quan tâm đầu tư và áp dụng kịp thời các giải pháp khoa học, báo chí địa phương có thể khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng đối với công chúng không ?.

- Chỉ có trên cơ sở nhận diện đúng về những thành công, hạn chế, cùng với những vấn đề đang đặt ra đối với sự vận động, phát triển của báo chí địa phương mới có thể đề xuất được những giải pháp khoa học nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển ngày càng mạnh hơn trong xu thế TTĐPT.

Xuất phát từ thực trạng trên, cho thấy việc khảo sát, nghiên cứu báo chí địa phương ở Việt Nam hiện nay nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng là yêu cầu mang tính cấp thiết. Đây cũng chính là lý do để tác giả chọn nghiên cứu đề tài: **“Xu thế**

*phát triển của Báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện”* cho luận án tiến sĩ báo chí học của mình.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

Mục đích của luận án này là nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện, phát hiện các vấn đề thực tiễn và đề xuất các khuyến nghị khoa học nhằm tạo điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ hơn trong bối cảnh TTĐPT.

Để thực hiện mục đích trên, luận án có những nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Hệ thống lý luận về xu thế phát triển của báo chí địa phương nước ta trong bối cảnh TTĐPT, làm rõ các khái niệm liên quan; phương pháp luận và cơ sở thực tiễn của sự cần thiết nghiên cứu về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương hiện nay.

- Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn để khẳng định truyền thông đa phương tiện là một xu thế có tính quy luật đang có những tác động ngày càng mạnh mẽ đối với báo chí Việt Nam nói chung và báo chí địa phương nói riêng.

- Khảo sát thực tế và mô tả, phân tích hệ thống báo chí địa phương nước ta hiện nay, đồng thời chỉ rõ cơ hội và thách thức và những yêu cầu đặt ra của báo chí địa phương trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện.

- Khảo sát thực trạng xu thế phát triển của báo chí địa phương hiện nay; dự báo xu thế phát triển của báo chí địa phương; xác định được những kết quả đạt được của báo chí địa phương cũng như làm rõ những hạn chế còn tồn tại.

- Phát hiện những mâu thuẫn trong xu thế phát triển của báo chí địa phương, đồng thời đưa ra những khuyến nghị khoa học để báo chí địa phương phát triển ngày mạnh mẽ hơn trong bối cảnh TTĐPT.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của đề tài này là *“Xu thế phát triển của Báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện”*. Tuy nhiên, do điều kiện nghiên cứu, khi khảo sát các cơ quan báo chí địa phương, chúng tôi chỉ lựa chọn các cơ quan báo chí địa phương đại diện theo các vùng miền Bắc, Trung, Nam, Tây nam bộ trên cả nước đó là: Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Thành phố Hồ Chí Minh và Tiền Giang. Các cơ quan báo chí các tỉnh, thành phố này sẽ có những hoạt động phong phú, đa dạng và mang đặc điểm cơ bản đại diện cho các cơ quan báo chí địa phương trên cả nước. Cơ quan báo chí của các địa phương này sẽ có những vận động cụ thể trong bối cảnh TTĐPT.

Khách thể nghiên cứu là các cơ quan báo chí của các địa phương kể trên, mỗi địa phương sẽ nghiên cứu về 1 tờ báo Đảng bộ của tỉnh, thành phố và đài PT-TH hoặc đài phát thanh, đài truyền hình, 1 tờ báo mạng điện tử ở địa phương đó.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là một khâu, một mắt xích trong quá trình truyền thông: nghiên cứu về xu thế phát triển của báo chí địa phương về khía cạnh quy trình làm báo theo hướng ĐPT của các cơ quan báo chí địa phương ở nước ta hiện nay.

Phạm vi khảo sát được thực hiện ở 8 cơ quan báo chí của 4 địa phương trên và trong thời gian từ năm 2013-2016. Đây là giai đoạn có sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ truyền thông và mạng Internet với những tác động sâu sắc đến sự vận động, phát triển của báo chí địa phương ở nước ta. Vì vậy xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh TTĐPT cũng được xem xét trong thời gian này.

#### **4. Giả thuyết nghiên cứu**

Giả thuyết thứ nhất: Khi báo chí mới xuất hiện, loại hình báo in tạo ra những đặc điểm riêng về quy trình sáng tạo tác phẩm, thể loại, ngôn ngữ, phương thức giao tiếp... cũng như ưu điểm và hạn chế riêng của nó. Trải qua thời gian, sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện KHKT đã làm xuất hiện nhiều loại hình báo chí như phát thanh, truyền hình, chúng tồn tại và phát triển tương đối độc lập, mỗi loại hình có ưu thế riêng không bị lấn át. Nhưng Internet ra đời kéo theo sự ra đời của báo mạng điện tử, thông tin được cung cấp cho công chúng theo hình thức ĐPT sinh động, hấp dẫn hơn và đang là sự lựa chọn số một của lớp công chúng trẻ và tiếp tục ảnh hưởng đến lớp công chúng kế cận.

Giả thuyết thứ hai: Sự phát triển của các điều kiện kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật làm thay đổi nhu cầu, điều kiện và cách thức tiếp nhận thông tin của công chúng. Công chúng không chỉ mong muốn tiếp nhận thông tin bằng cách nghe, xem hay đọc mà họ cần có sự đa dạng, sinh động của việc kết hợp các yếu tố đa phương tiện trong một tác phẩm báo chí. Do vậy, các cơ quan báo chí cần nỗ lực thay đổi để thu hút công chúng hiện đại, cần có nhiều loại hình báo chí trong một cơ quan báo chí và tăng cường yếu tố ĐPT trên báo mạng internet. TTĐPT là loại hình có vai trò quan trọng nhằm tăng cường sức cạnh tranh - phát triển bền vững của cơ quan báo chí nói chung và báo chí địa phương nói riêng.

Giả thuyết thứ ba: Để báo chí địa phương Việt Nam, có thể phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh TTĐPT, thì các cơ quan báo chí cần chú trọng: Xây dựng bàn "siêu biên tập"; đào tạo nhà báo đa kỹ năng; tác phẩm báo chí được trình bày dưới dạng kết hợp chữ viết, hình ảnh, âm thanh, video, đồ hoạ, blog, liên kết đến các trang web, audio trực tuyến; đẩy mạnh tương tác với công chúng. Tuy nhiên, trên thực tế, hệ thống báo chí địa phương nước ta gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn, nhân lực,

khoa học kỹ thuật, trình độ...

Giả thuyết thứ tư: Nếu tăng cường các kỹ năng của các nhà quản lý và hoạt động của phóng viên, tạo môi trường thuận lợi và các phương tiện KHKT được trang bị tốt thì yếu tố hội tụ công nghệ, báo chí tích hợp ... sẽ được thực hiện và quản lý phù hợp với đặc thù của cơ quan báo chí địa phương, góp phần tăng sức cạnh tranh và thúc đẩy sự phát triển bền vững của cơ quan báo chí.

## **5. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Cơ sở lý thuyết**

Luận án này được thực hiện dựa trên việc vận dụng kết hợp những cơ sở lý thuyết chính là lý thuyết truyền thông, lý thuyết xã hội học báo chí, lý thuyết truyền thông mới.

Tiếp cận từ *lý thuyết truyền thông*: Lịch sử nghiên cứu truyền thông từ đầu thế kỷ XX đến nay, dù theo mô hình nào cũng đều đề cập đến khâu nguồn phát thông điệp. Nguồn phát được xem là một khâu, một mắt xích trong quá trình truyền thông. Đây là yếu tố thông tin tiềm năng và khởi xướng việc thực hiện truyền thông. Nguồn phát có thể đó là một cá nhân nói, viết, vẽ, hay làm động tác, có thể là một nhóm người, một tổ chức truyền thông như đài phát thanh, truyền hình, 1 tờ báo, rạp chiếu phim... chuyên thông điệp cho đối tượng tiếp nhận. Nguồn phát chính là chủ thể của quá trình truyền thông, là yếu tố đầu tiên quyết định hiệu quả của quá trình truyền thông.

Tuy nhiên, trước thập kỷ tám mươi của thế kỷ 20, con người xem chủ thể truyền thông hoàn toàn chủ động theo mô hình “truyền thông một chiều”, nguồn phát truyền thông điệp mà mình có và không chú ý đến nhu cầu của người tiếp nhận. Sau thập kỷ 80, người ta chú ý đến mô hình “truyền thông hai chiều”, nguồn phát cần lưu ý đến nhu cầu tiếp nhận thông điệp của công chúng, cung cấp những thông tin mà họ cần trên cơ sở người tiếp nhận phản hồi trở lại với chủ thể truyền thông sau khi đã tiếp nhận thông điệp do họ phát đi. Tiếp theo là giai đoạn “truyền thông ba chiều”, “truyền thông đa chiều”, chủ thể truyền thông chú trọng đến vai trò của người tiếp nhận thông điệp, đến điều kiện tiếp nhận thông điệp của công chúng và luôn có sự “trao đổi”, “tương tác” với công chúng trước và sau khi thông điệp phát ra. Lúc này, vai trò chủ động thuộc về phía người tiếp nhận thông điệp, nguồn phát cần cung cấp thông điệp theo mong muốn của công chúng.

Chủ thể truyền thông thường xuyên tiếp nhận những phản hồi của công chúng, cùng xây dựng ý nghĩa của thông điệp, đi tìm chân lý, để có thể đẩy nhanh quá trình truyền thông hoặc tạo ra hiệu quả mới của kênh truyền thông.

Báo chí địa phương chính là nguồn phát thông tin đến công chúng, là yếu tố quan trọng đầu tiên quyết định hiệu quả của quá trình truyền thông.

### Tiếp cận từ lý thuyết báo chí học

Để nhìn nhận sự khác biệt của hệ thống báo chí giữa các nước một cách toàn diện nhất, phải nhìn vào hệ thống xã hội mà chúng đang hoạt động. Để xem xét hệ thống xã hội trong mối quan hệ với báo chí, phải xem xét những niềm tin và quan niệm cơ bản của xã hội đó: đặc tính của con người, xã hội, đất nước, mối quan hệ giữa con người và đất nước đó, của tri thức và sự thật.

Báo chí là một hiện tượng đa nghĩa, gắn bó chặt chẽ với các thành tố của kiến trúc thượng tầng. Báo chí là một loại hình hoạt động nghề nghiệp sáng tạo, với tính chất chính trị - xã hội rõ ràng. Hoạt động báo chí bao hàm trong đó sự vận hành phức tạp của một loạt nghề nghiệp, quan hệ với nhau bằng quy luật vận động nội tại của cả hệ thống và bằng hiệu quả xã hội có tính mục đích. Lý thuyết báo chí học nhằm nghiên cứu toàn diện các vấn đề trong sự vận hành của hệ thống báo chí. Nó làm sáng rõ các phạm trù, khái niệm cơ bản, tìm ra những mối quan hệ bên trong, sự vận động qua lại giữa bản thân báo chí với các tiến trình xã hội khác, phát hiện ra tính quy luật cũng như những phương pháp, nguyên tắc, con đường nhằm tăng cường chất lượng hoạt động của mỗi nhà báo, mỗi cơ quan báo chí và cả hệ thống PTTTĐC.

Trong giai đoạn hiện nay, khi quá trình toàn cầu hóa với sự phát triển mạnh mẽ của KHKT làm cho thông tin đại chúng phá vỡ biên giới quốc gia truyền thống, khắc phục được những khoảng không gian địa lý trên quy mô trái đất, nhiệm vụ đặt ra cho báo chí ngày càng nặng nề phức tạp. Các loại hình báo chí không chỉ tác động đến công chúng trong một quốc gia hay địa phương mà nó hướng tới sự bao phủ thông tin trên toàn cầu. Do vậy, báo chí địa phương nước ta không nằm ngoài phạm vi đó. Vận dụng lý luận báo chí học để tìm hiểu sự vận động, phát triển của báo chí địa phương Việt Nam hiện nay là hoạt động cần thiết và có ý nghĩa.

### Lý thuyết truyền thông mới

Các phương tiện truyền thông mới là một tác nhân làm biến đổi sâu sắc đời sống xã hội và hoạt động truyền thông, mở ra những chân trời giao tiếp mới.

Theo Noah Wardrip- Fruin and Nick montfort (editors) trong lời mở đầu cuốn “The New Media Reader“ đã đưa ra định nghĩa về truyền thông mới dựa vào tám mệnh đề sau:

- 1) Truyền thông mới là mô hình văn hóa internet
- 2) là công nghệ máy tính được sử dụng như một nền tảng phân phối và trình bày thông tin
- 3) là dữ liệu kỹ thuật số được quản lý bởi phần mềm
- 4) là sự pha trộn giữa những cách thức giới thiệu, truy cập và khai thác thông tin cũ và mới

5) là một ngành mỹ học đồng hành với giai đoạn đầu của truyền thông hiện đại và công nghệ giao tiếp

6) là việc thực hiện các thuật toán mới nhanh vượt trội so với thuật toán thủ công cũ

7) là sự mã hóa các hình thức truyền thông tiên phong

8) là ý tưởng biểu đạt tương tự như của nghệ thuật sau Thế chiến II và máy tính hiện đại [154].

Theo quan điểm này, có thể hiểu phương tiện truyền thông mới ngày nay như là sự pha trộn giữa cách thức tổ chức dữ liệu của báo chí truyền thống (mang tính chất tuyến tính, trực quan) với cách truy cập, thao tác dữ liệu theo các quy ước mới của con người. Trong truyền thông mới, công nghệ máy tính được sử dụng như một nền tảng mà qua đó có sự tích hợp các loại hình truyền thông truyền thống. Quan điểm của Lev Mannovic đã cho thấy các đặc tính của truyền thông mới và khả năng tác động to lớn của nó đến hoạt động của báo chí truyền thông hiện nay.

Như vậy, truyền thông mới đã tác động đến báo chí nói chung, trong đó có hệ thống báo chí địa phương nước ta. Trong sự vận động và phát triển của TTĐPT hiện nay, công nghệ máy tính được sử dụng phổ biến, mang tính nền tảng mà qua đó có sự tích hợp của các loại hình truyền thông truyền thống và hiện đại.

Tiếp cận từ *lý thuyết xã hội học báo chí*. Luận án tìm hiểu cách tiếp cận xã hội học đối với quá trình truyền thông, xã hội học đối với công chúng báo chí và nội dung thông điệp, công chúng tiếp nhận từ chủ thể. Tiếp cận những quan điểm và phương pháp phân tích xã hội học về công chúng báo chí khi tiếp nhận nội dung thông điệp từ chủ thể.

“Năm 1900, M.Weber đã luận chứng về mặt phương pháp luận cho sự cần thiết của môn xã hội học báo chí và vạch ra phạm vi nghiên cứu vấn đề là:

- Hướng vào các tập đoàn, các tầng lớp xã hội khác nhau
- Phân tích yêu cầu xã hội đối với nhà báo
- Coi trọng phương pháp phân tích báo chí
- Phân tích hiệu quả của báo chí đối với việc xây dựng con người

M.Weber chỉ rõ tác dụng của báo chí trong việc hình thành ý thức quần chúng và nêu rõ mối liên hệ của các nhân tố này với hành động xã hội của các cá nhân, các tầng lớp xã hội”.

“Hiện nay, trong bộ môn xã hội học truyền thông đại chúng, giới nghiên cứu chỉ ra mấy lĩnh vực cơ bản sau:

- + Nghiên cứu công chúng
- + Nghiên cứu về các nhà truyền truyền với vai trò là một nhóm xã hội - nghề nghiệp trong cơ cấu xã hội

- + Phân tích nội dung các thông điệp truyền thông
- Nghiên cứu về các tác động xã hội của các phương tiện truyền thông đại chúng”.

Đây là cơ sở lý thuyết để chúng tôi chọn hướng nghiên cứu cho xu thế phát triển của báo chí địa phương và chọn phương pháp điều tra xã hội học để khảo sát về chất lượng nội dung thông điệp, cách thức tiếp cận thông điệp, mức độ và hiệu quả tiếp nhận của công chúng khi tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương.

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Nhằm mục đích tìm cơ sở cho việc xây dựng khung lý thuyết về xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh TTĐPT; quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước đối với sự phát triển của báo chí địa phương; sự phát triển của báo chí trong môi trường phát triển khoa học kỹ thuật (KHKT) hiện đại. Đồng thời, tác giả tìm hiểu kết quả nghiên cứu của một số công trình khoa học có thể hữu ích cho việc đối chiếu và tham khảo trong khuôn khổ công trình nghiên cứu này, các công trình đó có thể làm cơ sở cho việc đánh giá các kết quả khảo sát, tìm ra các giải pháp khoa học cho vấn đề nghiên cứu.

- Phương pháp điều tra xã hội học: Mục tiêu của phương pháp này là thu nhận các nhận xét, đánh giá của các nhóm công chúng khi tiếp nhận thông tin trên báo chí ở một số tỉnh, thành phố trong diện khảo sát. Tìm hiểu thông tin trên báo chí địa phương đã đáp ứng cho các nhóm công chúng ở mức độ nào. Chúng tôi đề ra một bảng câu hỏi (anket) phát cho người trên 16 tuổi tại 4 tỉnh, thành phố trong diện khảo sát, tổng số phiếu là 460, bao gồm: Quảng Ninh 115 phiếu, Thừa Thiên Huế 115 phiếu, Thành phố Hồ Chí Minh 115 phiếu, Tiền Giang 115 phiếu.

Với những phiếu điều tra bằng bảng hỏi (anket), chúng tôi sử dụng phần mềm xử lý số liệu định lượng PSSS 16.0.

- Phương pháp chọn mẫu: Với số lượng dân cư lớn ở 4 tỉnh, thành phố được khảo sát, với khả năng và điều kiện nghiên cứu của cá nhân, chúng tôi sử dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản. Các phường, xã lựa chọn ngẫu nhiên khi điều tra, tại các địa điểm này lại lựa chọn ngẫu nhiên cá nhân để khảo sát.

Cách lấy mẫu ngẫu nhiên đơn giản như kiểu bốc thăm, những người được chọn vào mẫu hoàn toàn khách quan. Với cách lấy mẫu này có ưu điểm là: Dễ hiểu, các kết quả thu được trên mẫu có thể phản ánh các đặc trưng của tập hợp gốc. Nhưng nó cũng có một số nhược điểm là: Thứ nhất, việc xác định khung lấy mẫu rất khó. Thứ hai, nếu mẫu được phân bố trong một vùng địa lý rộng lớn đòi hỏi chi phí về thời gian và tài chính lớn. Thứ ba, các kết quả có độ chính xác thấp và các sai số chuẩn lớn hơn so với cách lấy mẫu xác suất khác. Thứ tư, mẫu này có thể không có tính đại diện, không phản ánh được cơ cấu trong tập hợp gốc.



- Phương pháp phỏng vấn: Để bổ sung cho phần thông tin định lượng, chúng tôi thực hiện phỏng vấn sâu (phỏng vấn cá nhân) hai nhóm:

+ Thứ nhất: Phỏng vấn sâu 34 người bao gồm 6 nhà quản lý báo chí và 15 phóng viên ở 4 tỉnh, thành phố được lựa chọn để hỏi sâu về thực trạng sự vận động, phát triển của cơ quan báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT.

+ Thứ hai: Phỏng vấn sâu 13 người dân sống 4 tỉnh, thành phố trên địa bàn thuộc diện khảo sát để tìm những thông tin sâu mà phỏng vấn anket không thể giải quyết được như nội dung, hình thức thông tin, những ưu điểm, tồn tại và mong muốn của họ trong việc tiếp nhận thông tin ở kênh báo chí địa phương.

Với phương pháp phỏng vấn sâu, chúng tôi sử dụng phần mềm xử lý dữ liệu định tính Nvivo 8.0.

- Phương pháp quan sát: Tiến hành khi thực hiện phỏng vấn sâu và tiến hành các nghiên cứu. Mục đích để xem xét hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương, điều kiện vật chất được trang bị các cơ quan báo chí liệu đã phù hợp với xu thế hiện đại?, điều kiện tiếp nhận thông tin của công chúng; các biểu hiện về nhận thức, thái độ, hành vi của công chúng và những người xây dựng các sản phẩm báo chí liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Kết quả quan sát sẽ là cơ sở để thực hiện nghiên cứu đề tài.

- Phương pháp phân tích: Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự vận động phát triển của hệ thống báo chí ở 4 tỉnh, thành phố được khảo sát; luận án tập trung phân tích sâu sắc về sự tiếp nhận của công chúng đối với báo in và các kênh PT-TH ở giai đoạn năm 2013-2016; phân tích vai trò của các phương tiện KHKT mà cơ quan báo chí địa phương sở hữu, cách thức tổ chức hoạt động tại các cơ quan báo chí. Những kết quả này sẽ là cơ sở khoa học cho việc đưa ra những luận điểm về sự vận động và phát triển của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT.

- Ngoài ra luận án còn sử dụng một số phương pháp khác như: *Phương pháp so sánh; Phương pháp tổng hợp...*

## **6. Đóng góp mới của luận án**

- Đây là luận án đầu tiên khảo sát và nghiên cứu có tính hệ thống cả lý luận và thực tiễn về xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh TTĐPT. Với đối tượng khảo sát là hệ thống báo chí địa phương, tập trung vào xu thế phát triển, những tư liệu được lựa chọn, tập hợp, đưa ra nghiên cứu là hoàn toàn mới.

Chủ thể truyền thông là các cơ quan báo chí địa phương ở Việt Nam được đề cao, xu thế phát triển của nó được nghiên cứu một cách có hệ thống và chi tiết. Luận án làm sáng tỏ xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh TTĐPT hiện nay nhằm tích cực hóa hoạt động thực tiễn của các cơ quan báo chí đó.

Luận án đã bước đầu xác định được các xu hướng phát triển của báo chí địa phương hiện nay và từng loại hình báo chí: Báo in, báo phát thanh, báo truyền hình,

báo mạng điện tử cũng như dự báo rằng từ cạnh tranh các loại hình báo chí sẽ hợp tác để phát triển.

Luận án cũng nhận diện được các vấn đề cần giải quyết hiện nay để báo chí địa phương thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Trên cơ sở những nhận diện này, luận án nêu các khuyến nghị mang tính giải pháp chung để BCĐP phát triển.

Luận án cũng đề xuất mô hình toà soạn báo ĐPT đối với cơ quan báo chí địa phương, từ đó cơ quan báo chí sẽ rút ngắn được các bước, các khâu để cho ra sản phẩm cuối cùng. Báo chí được chuyển đến công chúng một cách nhanh chóng nhất với các hình thức đa dạng, sinh động như con chữ, hình ảnh, video... dưới góc nhìn của một nhóm phóng viên và sự thống nhất trong một cơ quan quản lý.

Trong quá trình nghiên cứu, luận án đã tìm ra được một số vấn đề về xu thế phát triển của báo chí địa phương nước ta trong bối cảnh TTĐPT như sau:

- Mâu thuẫn giữa nhu cầu thông tin của công chúng và khả năng đáp ứng còn hạn chế của báo chí địa phương.

- Mâu thuẫn giữa các trang thiết bị cũ kỹ thiếu đồng bộ ở các cơ quan báo chí địa phương với sự đòi hỏi cao về thiết bị KHKT hiện đại của xu thế TTĐPT.

- Mâu thuẫn giữa chất lượng nguồn nhân lực ở địa phương với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện KHKT và sự đòi hỏi của vai trò của phóng viên đa chức năng không chỉ viết tác phẩm cho 1 loại hình mà còn biết sử dụng các phương tiện KHKT hiện đại để tạo nên tác phẩm cho nhiều loại hình báo chí.

- Mâu thuẫn giữa năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và sự phát triển nhanh chóng của báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại.

- Mâu thuẫn giữa cách chuyển tải thông tin theo hướng truyền thống ở địa phương với xu hướng phát triển của báo chí hiện đại theo hướng đa phương tiện (ĐPT), thông tin sẽ được chủ động phân phối theo cách mà công chúng tiếp nhận nhanh, chất lượng, đầy đủ và hiệu quả nhất với nhiều chất liệu khác nhau (chữ viết, hình ảnh, âm thanh...) nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu, sở thích đa dạng của công chúng.

Luận án xác định các khuyến nghị khoa học nhằm giải quyết các mâu thuẫn trên nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh TTĐPT, hướng vào việc nâng cao chất lượng thông tin của các cơ quan báo chí địa phương nhằm đáp ứng tốt nhu cầu và điều kiện tiếp nhận thông tin của người dân.

## **7. Ý nghĩa lý luận và giá trị thực tiễn của luận án**

### **7.1. Ý nghĩa lý luận**

Hiện nay, việc tìm hiểu sự vận động, phát triển của báo chí nói chung và báo chí địa phương nói riêng trong bối cảnh TTĐPT chưa được quan tâm đúng mức vì nhiều lý do khác nhau. Việc tìm hiểu yếu tố ĐPT trong các cơ quan báo chí chưa

được thực hiện nhiều. Luận án này xác định xu thế phát triển với những ưu điểm và hạn chế cụ thể của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT.

Môi trường truyền thông luôn vận động và thay đổi rất nhanh về nội dung, hình thức thông tin, cách thức đưa tin, các chất liệu để tạo nên tác phẩm, các phương tiện KHKT phục vụ cho truyền thông... Luận án này sẽ nghiên cứu một phần sự thay đổi đó. Đặc biệt các cơ quan báo chí địa phương trước đây thường chỉ sản xuất tác phẩm cho một loại hình báo chí, nay cần lưu ý đến tính ĐPT là xây dựng tác phẩm báo chí cho nhiều loại hình khác nhau, công chúng sẽ tiếp nhận thông tin bằng nhiều phương tiện khác nhau mà họ có sẵn.

Luận án là đề tài hết sức cần thiết để bổ sung cho các nguồn số liệu còn thiếu của các đề tài nghiên cứu trước đây, là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích cho công tác giảng dạy báo chí trong nhà trường, làm tài liệu tham khảo cho sinh viên báo chí, gợi mở hướng nghiên cứu để tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng báo chí nói chung và báo chí địa phương nói riêng.

## ***7.2. Giá trị thực tiễn***

Luận án sẽ cung cấp cho các cơ quan báo chí địa phương nước ta có những cơ sở khoa học đáng tin cậy để đánh giá đúng về hoạt động thực tế hiện nay và là cơ sở để nâng cao chất lượng các tác phẩm báo chí, từ đó tạo ra hướng đi mới cho cơ quan báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh TTĐPT.

Luận án góp phần làm sáng tỏ mối quan hệ giữa báo chí địa phương với xu thế TTĐPT. Để có được sự phát triển tốt phù hợp với báo chí hiện đại, báo chí địa phương cần tìm hiểu và ứng dụng tính ĐPT vào cơ quan báo chí của mình. Yếu tố ĐPT được sử dụng trong cơ quan báo chí có hiệu quả không chỉ là vấn đề của riêng báo chí địa phương nước ta mà còn là của báo chí quốc gia và báo chí thế giới. Đây là mối quan hệ mật thiết giữa báo chí và truyền thông hiện đại, nhưng không phải cơ quan báo chí nào cũng nhận thức được.

Tìm hiểu xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh TTĐPT sẽ giúp cho các cơ quan báo chí địa phương có cơ sở để sản xuất các sản phẩm báo chí hấp dẫn, thiết thực; cơ sở để nâng cao các phương tiện KHKT hiện đại trong cơ quan báo chí và nâng cao chất lượng đội ngũ người làm báo địa phương; từng bước góp phần giúp báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT.

## **8. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, tổng quan, kết luận, mục lục, danh mục tài liệu tham khảo, luận án chia làm 4 chương 11 tiết, cụ thể:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện

Chương 2: Các cơ quan báo chí địa phương và những cơ hội, thách thức trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện

Chương 3: Thực trạng xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện

Chương 4: Những vấn đề đặt ra và khuyến nghị khoa học để báo chí địa phương Việt Nam phát triển trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện.

## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

### 1. Những nghiên cứu về báo chí truyền thông và báo chí địa phương

#### 1.1. Những nghiên cứu của nước ngoài

*Một số nghiên cứu của nước ngoài về báo chí truyền thông*

- Lasswell và Hobland đã có nhiều nghiên cứu về truyền thông đại chúng (TTĐC) và hiệu quả của chúng trong những năm chiến tranh thế giới thứ hai. Các ông đã tiến hành nghiên cứu hiệu quả của mô hình truyền thông 1 chiều, nghiên cứu uy tín của nguồn tin, thái độ tuyên truyền ảnh hưởng như thế nào đến hiệu quả truyền tin. Theo Hobland TTĐC là công cụ để duy trì đảm bảo trật tự xã hội.

- T.Parsons (1902-1979) nhà xã hội học người Mỹ đã đề cao vai trò của thông tin. Theo ông, thông tin là quá trình cơ bản trong hệ thống xã hội, vì vậy khi nghiên cứu thông tin cần đặt nó trong sự vận hành của hệ thống xã hội.

- Theo A. Toffer làn sóng thứ ba đang tạo ra một thời đại mới, thời đại của thông tin phi đại chúng hóa. Công chúng hiện nay không chỉ có một nguồn thông tin mà họ có nhiều nguồn thông tin đa dạng. Do vậy họ có quyền lựa chọn thông tin nào phù hợp với chính bản thân mình. Chính việc thay đổi môi trường dẫn đến những thông tin xung quanh chúng ta cũng thay đổi.

- Klaus Bruhn Jensen và Nicholas W. Jancows (1991) trong cuốn “*A handbook of Qualitative Methodologies for Mass Communication Research*” (Sổ tay phương pháp nghiên cứu định tính dành cho TTĐC) của đã mô tả chi tiết lý thuyết và kỹ năng nghiên cứu định tính trong TTĐC.

- Denis McQuail (Đại học Amsterdam) trong cuốn *Mass Communication Theory* (1994) (Lý thuyết truyền thông đại chúng), đề cập đến các khía cạnh của truyền thông đại chúng như: khái niệm công chúng, văn hóa đại chúng, công chúng và sự tác động của truyền thông (tr 281-384). Những vấn đề cấu trúc công chúng, các kiểu loại công chúng, quy mô công chúng truyền thông,... đã được tác giả xem xét dưới nhiều góc độ.

- Shearon A. Lowery và Melvin L. DeFleur (1995) trong cuốn “*Milestones in Mass Communication Research: Media Effects*” (Những dấu mốc trong nghiên cứu truyền thông: hiệu quả của các phương tiện truyền thông), NXB Longman (Mỹ) khẳng định vai trò quan trọng của nghiên cứu TTĐC, tác phẩm đã mô tả chi tiết một số kết quả nghiên cứu truyền thông như: tác động của phim ảnh đến trẻ em, truyền hình và hành vi xã hội, bạo lực và truyền thông.

- Philip Breton và Serge Proulx (1996) trong “*Bùng nổ truyền thông - Sự ra đời một ý thức hệ mới*” đã nêu ra các kỹ thuật truyền thông trong lịch sử, đó là sự xuất hiện của chữ viết, tầm quan trọng của nó trong xã hội cổ đại; khái niệm thông tin, sự phát triển của khoa học hùng biện; kỹ thuật ẩn loát... , trong đó tác giả phân

tích ảnh hưởng của PTTT thông qua việc đặt ra những hoàn cảnh, thí nghiệm khác nhau để khảo sát về tác động của phương pháp thuyết phục. Đặt câu hỏi với thính giả tại sao họ chăm chú nghe đài khi có những bài tản văn. Tiến hành những cuộc quan sát trên thực tế, so sánh ảnh hưởng của báo chí và của phát thanh trong việc hình thành ý kiến của độc giả và thính giả. Trong đó, các tác giả nhấn mạnh khảo sát khâu tiếp nhận, những định đề lý thuyết của các công trình nghiên cứu về khâu tiếp nhận. Những kết quả chính của điều tra về công chúng là:

1. Mọi người dành tương đối nhiều thời gian cho các PTTT;
2. Việc sử dụng các phương tiện phổ biến hiện đại lan rộng ra tất cả các tầng lớp trong xã hội;
3. Một hiệu ứng đồng tác được diễn ra trong việc sử dụng cùng một lúc nhiều media, việc sử dụng cường độ cao một media của một người có khuynh hướng thúc đẩy người đó dùng cùng một lúc những PTTT khác;
4. Hành vi xử sự và thái độ đối với các PTTT có khuynh hướng bình thường hóa, việc sử dụng media trở thành bộ phận nằm trong “phong cách sống”;
5. Có rất nhiều mối liên hệ qua lại giữa đặc tính của một số công chúng với cách sử dụng đặc biệt các PTTT, chẳng hạn, tuổi trẻ thích xem phim ở rạp, đàn ông thích đọc báo, phụ nữ thích xem truyền hình...;
6. Mọi người công nhận đạt được sự thỏa mãn chủ quan trong việc sử dụng PTTT;
7. Tính chất mối quan hệ giữa mọi người với nhau, trong đó một số người tác động đến kiểu sử dụng PTTT của người khác.

- Các tác giả Anders Hansen, Simon Cottle, Ranph Negrine, Chris Newbold (1998) trong cuốn “*Mass Communication Research Methods*” (Các phương pháp nghiên cứu TTĐC) đề cập kỹ lưỡng đến kỹ thuật nghiên cứu định lượng và định tính, với các phương pháp cơ bản như: phỏng vấn bằng bảng hỏi, phân tích nội dung, quan sát tham dự, phỏng vấn nhóm tập trung, sử dụng các phần mềm máy tính hỗ trợ và việc phân tích số liệu...

- Loic Hervouet (1999) “*Viết cho độc giả*”. Tác giả nghiên cứu việc tìm hiểu người đọc báo. Khi độc giả cầm tờ báo, quá trình dẫn đến việc đọc trọn vẹn một bài báo thường diễn ra 3 giai đoạn: xem lướt, quyết định lựa chọn, chọn và ưu tiên các thông tin. Để gây sự chú ý độc giả đối với một bài báo, tác giả đã nêu ra nhiều phương pháp khác nhau như: chọn từ thích đáng phù hợp với độc giả. Ông tìm hiểu thói quen của người đọc báo và đã chứng minh rằng mắt người không nhìn vào thứ tự từng chữ cái trong từ để rồi tạo thành từ. Cặp mắt - bộ óc - cảm nhận một cách tổng quan khoảng 10 ký tự, sau đó chuyển sang nhóm ký tự tiếp theo. Mỗi lần cảm nhận như vậy kéo dài khoảng 1/3 đến 1/4 giây. Thời gian chuyển từ nhóm này sang

nhóm khác dài 1/40 giây. Từ năm 1673, nhà văn Pháp Bossuet đã viết: “*Người ta không đọc từng chữ cái một, mà hình ảnh chung của toàn bộ từ (gồm nhiều chữ cái) đập vào được não bộ cảm nhận*”. Khi một trong số các chữ cái bị thay đổi vì một lý do nào đó, hình ảnh của toàn bộ từ đột ngột thay đổi làm cho não bộ không thể cảm nhận được ngay lập tức: người đọc cảm thấy bị vấp và buộc phải suy nghĩ xem chữ cái nào bị đặt sai chỗ, và dù cho người đọc có đoán ra được ngay thì nhíp đọc cũng bị giảm đáng kể.

- E.P Prôkhôrôp (2004), tác giả người Nga trong “*Cơ sở lý luận báo chí*”, đã bao quát nhiều bình diện, phân tích khái niệm và vai trò của chủ thể truyền thông, hiệu quả của báo chí đối với công chúng và chủ thể truyền thông làm thế nào để có sự hiểu biết về công chúng.

- Doris A. Graben chủ biên cuốn “*Media Power in Politics*” (Sức mạnh của truyền thông trong đời sống chính trị), NXB đại học New York năm 2003 đã nghiên cứu tác động của truyền thông trong đời sống chính trị, phân tích tác động của báo chí tới chính trị trên phương diện lý thuyết và thực tiễn với các góc độ khác nhau. Cuốn sách đã phân tích các đặc trưng và phương pháp tạo dựng tâm lý, những ảnh hưởng của chính trị bằng các PTTT. Tác giả đã làm rõ vai trò của truyền thông với đời sống chính trị hiện đại thông qua các cuộc vận động tranh cử ở Mỹ. Tác giả đã đánh giá cao ảnh hưởng mạnh mẽ của TTĐC với quan điểm chính trị của các tầng lớp dân cư.

- Claudia Mast (2003) trong “*Truyền thông đại chúng - công tác biên tập*” đề cập đến hình thức và chức năng công tác biên tập, đưa ra một số kinh nghiệm về cách biên tập một số thể loại báo chí. Cách quản lý công tác biên tập: như tổ chức lao động, tổ chức công tác biên tập và công tác lãnh đạo biên tập. Tài liệu khẳng định, các sản phẩm báo chí cạnh tranh để lôi kéo sự chú ý của công chúng. Những biện pháp như các hoạt động đặc biệt và chú ý thị hiếu của nhóm độc giả, khán thính giả đã trở thành một bộ phận quan trọng của kế hoạch biên tập trong cuộc cạnh tranh giành thị phần. Chẳng hạn biện pháp *Tự giới thiệu và công tác công chúng*: Mặc dù bản thân chất lượng của công tác báo chí đã có sức thuyết phục, một sự tiếp xúc với công chúng thực hiện có bài bản mang tính chuyên nghiệp có thể nâng cao uy tín của báo, đài và hiệu quả của công tác quảng cáo. Tự giới thiệu nên ưu tiên cung cấp thông tin về mục tiêu của hoạt động báo chí, phương thức làm việc và những khả năng, nhưng cũng cần thông tin về các số liệu sử dụng phương tiện truyền thông của bạn đọc, khán thính giả. Những thông tin về kế hoạch biên tập và các cộng tác viên của báo, đài (giới thiệu các thiên phóng sự kèm theo chân dung của nhà báo), kết hợp với những yêu cầu về chất lượng báo chí, tạo điều kiện cho độc giả, khán, thính giả hằng ngày có căn cứ đánh giá báo chí và các chương trình phát thanh, truyền hình,

xây dựng mối thiện cảm đối với nhà báo và với sản phẩm (phương tiện truyền thông). Thường xuyên quan tâm tới công việc tiếp xúc khi đi nghiên cứu điều tra, thông qua giao lưu, hoạt động và biện pháp quảng cáo; báo, đài có thể gây ảnh hưởng rộng khắp, những ảnh hưởng vượt lên số người trực tiếp tham gia vì họ sẽ lan truyền qua trò chuyện những cảm nhận và tình cảm thái độ của họ đối với báo chí.

- Cuốn “*Basic radio Journalism*” (1997), hai tác giả Paul Chanlter và Peter Stewart đã cung cấp kiến thức cơ bản, nền tảng về quy trình, cách thức sản xuất chương trình phát thanh. Hai tác giả này đã tập trung phân tích các kỹ năng của nhà báo trong quá trình tổ chức sản xuất các chương trình từ việc thu thập tư liệu, sáng tạo tác phẩm đến đọc nói tin, bài, tổ chức kết cấu chương trình, cách thức xây dựng các chương trình phát thanh chuyên biệt như chương trình chuyên về bầu cử, chương trình chuyên về giáo dục, chương trình chuyên về âm nhạc, giải trí... Các ông cũng nhấn mạnh việc xây dựng các chương trình phục vụ các nhóm đối tượng nhỏ là một xu thế. Các chương trình cần thiên về sự cụ thể, gần gũi, biểu đạt những nhu cầu đa dạng của công chúng trong những điều kiện và hoàn cảnh khác nhau.

- Cuốn sách *Broadcast Journalism* của tác giả Andrew Boyd tái bản lần thứ 5 (NXB Focal Press, 2001) cũng tập trung trình bày, hướng dẫn các kỹ năng tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình với các nội dung chính là cách viết tin, cách kể chuyện, cách viết cho báo phát thanh - truyền hình, cách phỏng vấn, cách xây dựng chương trình tin tức PT-TH, cách trình bày, thể hiện bằng giọng nói, cách thức biên tập chương trình. Andrew Boyd đã đi sâu phân tích các yếu tố tạo nên sức hấp dẫn của thông tin trên các kênh PT-TH và chỉ ra cần xây dựng các chương trình PT-TH gắn liền với nhu cầu và thị hiếu của khán, thính giả.

- Cuốn “*Nhà báo hiện đại*” (2007) là bản dịch tiếng Việt từ giáo trình nổi tiếng News Reporting and Writing của The Missouri Group thuộc Khoa Báo chí Đại học Missouri. Bên cạnh hướng dẫn kỹ năng thực hiện một số thể loại thông dụng của báo chí nói chung, cuốn sách dành riêng chương 18 để hướng dẫn cách viết tin cho phát thanh và truyền hình. Cuốn sách đã chỉ ra rằng, các biên tập viên coi trọng tính tức thời hơn tất cả các giá trị khác. Đây là yếu tố quan trọng để phân biệt thông tin trên báo giấy và báo điện tử. Tính tức thời và tính thông tin, tác động nghe nhìn và yếu tố con người là những tiêu chí quan trọng để lựa chọn tin tức trên báo điện tử.

Một nội dung được các cuốn sách nêu trên cũng đề cập đến là phẩm chất, năng lực của nhà báo - người tham gia sản xuất các sản phẩm báo chí như năng lực sử dụng giọng nói, sự cần mẫn, sự nhanh nhạy trong việc phát hiện tin tức, sự thành thạo các phương tiện kỹ thuật, thành thạo trong phối hợp, tổ chức, xây dựng kết cấu và thực hiện các chương trình. Nhà báo cũng cần là người có đạo đức và có hiểu biết



về pháp luật, hành xử theo đúng tinh thần của pháp luật. Các tác giả chỉ ra rằng, con người là yếu tố quan trọng, quyết định để xây dựng các sản phẩm báo chí có chất lượng, đáp ứng được nhu cầu của công chúng. Việc nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí cũng đặt ra yêu cầu nâng cao kỹ năng và phẩm chất của con người.

*Một số nghiên cứu của nước ngoài về báo chí địa phương*

Sách *Tổ chức toà soạn đa phương tiện* của Ban quản lý dự án đào tạo nâng cao báo chí Việt Nam và viện Viện đào tạo nâng cao báo chí Fojo Kalmar của Thụy Điển phối hợp sản xuất có các chia sẻ của những nhà báo nước ngoài về mô hình đa phương tiện của báo toàn quốc, đặc biệt nhấn mạnh đến mô hình đa phương tiện của các báo địa phương của Thụy Điển. Các ý kiến trong cuốn sách đều có chung quan điểm phát triển theo mô hình đa phương tiện ở các báo địa phương là xu thế tất yếu và các ý kiến cũng nhấn mạnh đến ưu điểm của mô hình này khi phát triển ở các địa phương. Cụ thể, một số tòa báo Thụy Điển như SVD hay VLT cũng thu hút nhiều công chúng hơn khi chuyển đổi mô hình truyền thống đơn loại hình (báo in) sang đa loại hình (báo in và báo điện tử).

Cuốn *"Convergence Journalist an introduction: Writing and producing across media"* (tạm dịch là giới thiệu về báo chí hội tụ: Viết và làm tin thông qua các PTTT) của tác giả Stephen Quin và Vincent F. Filak, xuất bản năm 2005. Cuốn sách trình bày cách làm tin thông qua các PTTT, làm thế nào để các báo toàn quốc và địa phương làm chủ được tất cả các phương tiện trong văn phòng hội tụ.

Cuốn *"Convergence Journalist an introduction: Writing and reporting across the News Media"* (tạm dịch là Báo chí hội tụ: Viết và đưa tin thông qua PTTT mới) của tác giả Janet Kolodzy, xuất bản năm 2006. Cuốn sách dự đoán thế kỷ mới sẽ là một thời đại của sự thay đổi và sự lựa chọn trong ngành báo chí. Báo chí trong tương lai gồm cả hệ thống báo chí toàn quốc và địa phương sẽ phát triển theo hướng tất cả các loại PTTT cũ và mới tích hợp nhau.

Cuốn *"Understanding Media Convergence"* (tạm dịch là Hiểu về truyền thông hội tụ) của nhóm tác giả August E. Grant và Jeffrey S. Wilkinson, xuất bản năm 2008. Cuốn sách trình bày về cảnh quan truyền thông đương đại của các mô hình toà soạn hội tụ của báo chí toàn quốc và báo chí địa phương. Các tác giả còn phân tích các khái niệm, thành tố để có cái nhìn toàn diện về truyền thông hội tụ.

Nhìn chung các công trình nghiên cứu của nước ngoài về báo chí truyền thông và báo chí địa phương được thể hiện nhiều khía cạnh khác nhau là tài liệu tham khảo tốt cho tác giả.

Kế thừa các thành quả đó, tác giả luận án mong muốn sẽ góp thêm tiếng nói làm phong phú thêm lý luận chung về báo chí, báo chí ĐPT, báo chí địa phương,

đánh giá thực trạng xu thế TTĐPT trên thế giới, từ đó đề xuất mô hình toà soạn ĐPT phù hợp với Việt Nam.

## ***1.2. Những nghiên cứu ở Việt Nam***

### ***Sách viết về báo chí truyền thông và báo chí địa phương***

- Sách “*Truyền thông đại chúng*” (2001) của Tạ Ngọc Tấn cung cấp cho người đọc những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về các PTTTĐC hiện đại ở trung ương và địa phương nước ta hiện nay. Tác giả đề cập đến các nguyên tắc, phương pháp chính nhằm quản lý, điều hành, phát huy tốt vai trò, sức mạnh của các loại hình PTTTĐC từ trung ương đến địa phương trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Cuốn sách phân tích rõ về vấn đề toàn cầu hóa truyền thông đại chúng, trong xu hướng hội nhập hiện nay buộc các PTTTĐ phải vận động, chuyển mình để bắt kịp với sự phát triển của báo chí truyền thông thế giới [98].

- Chuyên luận “*Những vấn đề của báo chí hiện đại*” của hai tác giả Hoàng Đình Cúc và Nguyễn Đức Dũng (2007) cũng đề cập đến những vấn đề đặt ra đối với báo chí địa phương ở nước ta hiện nay, trong đó đặc biệt phê phán tình trạng quá ưu ái cho truyền hình và coi nhẹ phát thanh ở các đài địa phương. Điều này dẫn đến hoạt động trong lĩnh vực phát thanh ở các đài địa phương nhìn chung kém chất lượng và hiệu quả, gây lãng phí về nhân lực và vật lực [28].

- Cuốn sách “*Báo chí và đào tạo báo chí*” của Nguyễn Đức Dũng (2010) cũng đề cập đến thực trạng hoạt động của hệ thống phát thanh, truyền hình địa phương hiện nay. Theo tác giả: “Mặc dù hiện nay ở nước ta vẫn có những địa phương làm phát thanh thành công như Đài Tiếng nói Nhân dân TP. HCM, Đài Phú Yên, Đài Vĩnh Long... nhưng nhìn trên bình diện toàn quốc, có thể nhận thấy một thực trạng đáng buồn là hệ thống phát thanh địa phương đang ngày càng xuống cấp nghiêm trọng một cách toàn diện, cả về chất lượng đội ngũ, chất lượng kỹ thuật và chất lượng nội dung các chương trình” [34, tr.123-124].

Để khắc phục tình trạng này, theo tác giả cần tổ chức sắp xếp lại hệ thống phát thanh một cách hợp lý và khoa học; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh; khai thác sử dụng một cách hiệu quả cơ sở hạ tầng và tần số vô tuyến điện; đào tạo đội ngũ cán bộ làm phát thanh chuyên nghiệp, có phẩm chất chính trị và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao...

- Hai tác giả Đinh Văn Hường và Bùi Chí Trung trong sách chuyên khảo “*Một số vấn đề về kinh tế báo in*” (2015) đã khẳng định bên cạnh rất nhiều kết quả đã đạt được trên nhiều phương diện, sự phát triển của báo in trung ương và địa phương ở Việt Nam vẫn tồn tại một số bất cập, đặc biệt trong công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và phát triển hạ tầng - công nghệ kỹ thuật; về kinh doanh - phát triển thị trường, dịch vụ; về đào tạo phát triển nguồn nhân lực và tính chuyên nghiệp... Đây là

những vấn đề lớn cần được nghiên cứu, phân tích để rút ra những bài học kinh nghiệm cho sự phát triển của báo in ở trung ương và địa phương nước ta trong thời gian tới [57].

- TS. Nguyễn Quang Hòa (2016), “*Tổ chức hoạt động cơ quan báo chí thực tiễn và xu hướng phát triển*”, cung cấp bức tranh toàn cảnh về báo chí hiện nay, giúp người đọc hiểu rõ bản chất của hoạt động báo chí. Đồng thời, cuốn sách còn trình bày về bộ máy tòa soạn các cơ quan báo chí, bao gồm tất cả các cơ quan báo in, phát thanh, truyền hình, hãng tin tức, báo mạng điện tử hiện nay và xu hướng phát triển của báo chí [53].

#### ***Các bài báo khoa học viết về báo chí địa phương***

- Bài viết “*Phát thanh Cà Mau đầu tư ít, chương trình khó hay, mất dần thính giả*” của tác giả Sơn Trường (Tạp chí Lý luận Truyền thông tháng 4/2009), trong đó đã nêu ra một dẫn chứng cụ thể về thực trạng sản xuất các chương trình phát thanh ở Đài PT-TH Cà Mau, cho thấy sự coi nhẹ đối với phát thanh, chỉ tập trung đầu tư cho truyền hình dẫn đến đánh mất những ưu thế của loại hình báo nói cũng như đánh mất thính giả ở địa phương này. Tác giả đã đưa ra những gợi ý cho sự phát triển là báo chí địa phương nói chung và Đài PT-TH địa phương nói riêng cần có sự đổi mới để phát triển phù hợp với xu thế hiện nay.

- Trong bài “*Tương lai nào cho các đài phát thanh cấp tỉnh ở nước ta*” (Tạp chí Lý luận Truyền thông tháng 2/2009), tác giả Trương Thị Kiên đã đề cập đến thực trạng chung về hoạt động của các đài phát thanh cấp tỉnh ở nước ta hiện nay. Theo tác giả, hệ thống đài phát thanh cấp tỉnh ở nước ta hiện nay hoạt động không hiệu quả, gây lãng phí về nhân lực, cơ sở vật chất... Phát thanh cấp tỉnh ngày càng “*lép vế*” so với truyền hình nên “*không có thì thiếu, có thì thừa*”. Tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của các Đài phát thanh địa phương trong bối cảnh báo chí phát triển theo hướng đa phương tiện hiện nay.

- Bài viết “*Lối đi nào cho phát thanh địa phương?*” (2011) của tác giả Phạm Thanh Tịnh đã phân tích và chỉ ra một số khó khăn, bất cập trong mô hình tổ chức, quản lý của các Đài phát thanh địa phương ở Việt Nam hiện nay, nhất là hệ thống các đài cơ sở. Tình trạng thiếu thống nhất trong mô hình hoạt động và quản lý Nhà nước đang là nguyên nhân dẫn đến chất lượng hoạt động kém hiệu quả ở các Đài phát thanh địa phương. Điều này đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát huy thế mạnh của loại hình phát thanh. Theo tác giả, để khắc phục những tồn tại, yếu kém ở các đài phát thanh địa phương hiện nay, cần quan tâm đến việc đổi mới nội dung các chương trình, hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật, có chính sách hợp lý nhằm thu hút

nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời tăng cường số lượng và thời lượng các chương trình sản xuất bằng phương thức phát thanh hiện đại như là PTTT, phát thanh mở, phát thanh thực tế, phát thanh tương tác [108].

- Bài “*Đổi mới hoạt động phát thanh trong thời đại số hóa - tham chiếu trường hợp Đài phát thanh Thụy Điển*” (Tạp chí Lý luận Truyền thông tháng 10/2009), tác giả Nguyễn Thúy Hoa cho rằng, các đài phát thanh ở Việt Nam chỉ khi có sự quyết tâm thay đổi mạnh mẽ, toàn diện mới có thể giữ được nhóm công chúng hiện tại và thu hút thêm công chúng mới trong bối cảnh cạnh tranh giữa các phương tiện truyền thông hiện đại. Trước tiên là đổi mới phương thức tổ chức sản xuất, rồi đến ứng dụng, phát huy thế mạnh của internet và quan tâm đến mạng xã hội. Đây là 3 vấn đề trọng tâm của phát thanh ở Việt Nam hiện nay, trong đó có các Đài phát thanh địa phương.

- Bài *Tòa soạn đa phương tiện cơ hội và thách thức với báo đảng địa phương* (Hội thảo *Người làm báo trong kỷ nguyên số*, tháng 4/2014) của nhà báo Lê Ngọc Hân. Tác giả cho rằng trong kỷ nguyên số với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ cùng sự bùng nổ thông tin, tòa soạn đa phương tiện là xu thế tất yếu, khách quan. Đây là thực tế phổ biến với báo chí thế giới chứ không chỉ riêng báo chí Việt Nam. Tuy nhiên, để mô hình tòa soạn đa phương tiện phát triển đúng hướng, đảm bảo phục vụ đặc lực cho sự phát triển của mỗi cơ quan báo chí nói riêng cũng như nền báo chí Việt Nam nói chung còn rất nhiều vấn đề đặt ra cùng với những thách thức không nhỏ. Tác giả đã tập trung bàn về vấn đề này trên địa bàn Quảng Ninh. Đối với địa bàn Quảng Ninh hiện nay, cả 2 cơ quan Báo Quảng Ninh và Đài PT-TH tỉnh này đều thực hiện theo mô hình đa phương tiện. Đó là, bên Đài PT-TH tỉnh cũng có báo mạng điện tử, có phát hành một đặc san in theo định kỳ 2 tháng/số. Đặc san này được phát hành miễn phí với đối tượng độc giả chủ yếu là khách du lịch và các khách sạn trên địa bàn. Đối với Báo Quảng Ninh, cũng có sản xuất chương trình truyền hình, có báo mạng điện tử. Bài tham luận cũng đã nêu ra những cơ hội và thách thức của Báo Quảng Ninh trong vấn đề này.

- Bài “*Tổ chức sản xuất sản phẩm báo chí đa phương tiện tại cơ quan Báo Đảng địa phương*” (Hội thảo quốc gia Báo chí 30 năm đổi mới những vấn đề lý luận và thực tiễn, tháng 12/2016) của Ngô Quang Tự đã khẳng định, một số cơ quan Báo Đảng địa phương đã, đang nghiên cứu áp dụng mô hình tòa soạn ĐPT, có khả năng tích hợp “nhiều trong một”. Có nghĩa là giữa báo in và báo mạng điện tử hay loại hình báo chí khác sẽ không còn tổ chức theo đơn vị độc lập, riêng lẻ, mà tất cả đều được hội tụ, tích hợp lại từ khâu đầu vào cho đến đầu ra. Giải pháp này không chỉ nâng cao hiệu quả, chất lượng nội dung, tạo sự gắn kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các loại

hình báo chí trong cùng tòa soạn mà còn giúp sử dụng nguồn nhân lực, tài chính của các báo một cách khoa học, hiệu quả hơn.

***Các cuộc Hội thảo xung quanh đề tài Báo chí địa phương***

- Hội thảo khoa học Quốc tế “*Báo chí trong quá trình toàn cầu hóa: Cơ hội, thách thức và triển vọng*” do Hội Nhà báo Việt Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Báo Nhân dân, Đài PT-TH tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Đại học Tổng hợp Viên (Cộng hòa Áo) tổ chức tại Quảng Ninh từ ngày 29/10 đến ngày 2/11/2013 đã dành cả phần 4 *Truyền thông toàn cầu và trách nhiệm của báo chí địa phương*, xoay quanh những nội dung: Thực trạng của báo chí địa phương; vai trò của báo chí trong sự nghiệp phát triển của địa phương hiện nay; trách nhiệm của báo chí địa phương trong bối cảnh toàn cầu hóa truyền thông hiện nay..., các tham luận đã đóng góp rất nhiều ý kiến tìm hướng vận động và phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện.

- Hội thảo Báo Đảng các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc lần thứ 17 (4/2015) tại Bắc Kạn với chủ đề “*Báo Đảng địa phương tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp*” thu hút 16 cơ quan Báo Đảng các tỉnh trong khu vực trung du, miền núi phía Bắc và Thủ đô Hà Nội tham gia.

Cùng với nội dung chia sẻ những kinh nghiệm trong việc tổ chức tuyên truyền về đại hội Đảng bộ các cấp và đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Các tham luận tại hội thảo đã đánh giá thực trạng của Báo Đảng địa phương, đi sâu phân tích thế mạnh, những tồn tại, hạn chế trong các cơ quan Báo Đảng địa phương, đặc biệt là trong xu thế toàn cầu hóa, trong đó có toàn cầu hóa về thông tin, sự vươn lên của các tờ báo để chiếm lĩnh thông tin, chiếm lĩnh thị trường...

- Hội thảo “*Báo chí trong xu thế toàn cầu hóa và truyền thông đa phương tiện*”, do Hội Nhà báo tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức (8/2015), các tham luận đã xoay quanh các nội dung: Báo chí địa phương trong xu thế hội tụ truyền thông; những vấn đề đặt ra của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện; ảnh hưởng của truyền thông đa phương tiện đối với hoạt động của nhà báo; giải pháp đào tạo cán bộ quản lý báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện..., đây là nguồn tài liệu sát thực với thực tiễn báo chí ở địa phương, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài ra còn phải kể đến các cuộc Hội thảo: “*Nâng cao tính hấp dẫn của báo Đảng địa phương trong giai đoạn hiện nay*”, do Hội nhà báo tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức (11/2014); Hội thảo “*Để Báo chí là công cụ của cấp ủy, đồng thời là diễn đàn của nhân dân*”, do Hội Nhà báo tỉnh Hưng Yên tổ chức (5/2015)... Những tham luận tại hội thảo phần nhiều xoay quanh nội dung tìm giải pháp nâng cao tính định hướng,

tính hấp dẫn trên Báo Đảng địa phương trước yêu cầu đổi mới; công tác bồi dưỡng, giáo dục, nâng cao nhận thức trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp và chuyên môn mà ít đề cập đến báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT. Nhưng từ các nội dung tham luận là những tài liệu giàu tính thực tiễn, xuất phát từ điều kiện cụ thể của mỗi cơ quan truyền thông, cụ thể là hệ thống báo chí địa phương nên là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích đối với vấn đề nghiên cứu.

## **2. Những nghiên cứu về truyền thông đa phương tiện**

### **2.1. Những nghiên cứu của nước ngoài**

Những nghiên cứu của nước ngoài về truyền thông đa phương tiện và hội tụ truyền thông khá phong phú về nội dung, quan điểm, góc độ tiếp cận. Xu thế TTĐPT đã phát triển trên thế giới hàng thập kỷ qua nên các bài viết của tác giả nước ngoài về vấn đề này chiếm số lượng lớn, mang tính khái quát và tổng hợp cao, đã phác họa được diện mạo bức tranh về TTĐPT, mô hình tòa soạn hội tụ, xu hướng phát triển báo chí hiện đại trên thế giới. Các công ty báo chí ở Mỹ và Bắc Âu tiếp nhận sự hội tụ một cách nhanh chóng ngay từ giữa năm 2004. Điển hình như tờ The Daily Telegrap (Anh) bắt đầu triển khai mô hình hội tụ từ năm 2006. Tờ Osterreich (Áo) cũng triển khai mô hình hội tụ từ năm 2006. Ở Mỹ, Trung tâm tin tức truyền thông Tampa ở Florida thực hiện mô hình hội tụ từ năm 2004. Báo New York Times bắt đầu hợp nhất ban ngành in ấn và biên tập trực tuyến đầu năm 2007. Washington Post và Los Angeles Times cũng theo sau đó. Ở châu Á, các tập đoàn báo chí cũng bắt kịp xu thế hội tụ từ giữa năm 2004. Các tập đoàn đi tiên phong như: Star Publications (ở Kuala Lumpur, Malaysia), The Nation Group (Thái Lan), Tập đoàn Press Holdings - cụ thể là tờ Straits Times (Singapore)...

Tuy nhiên, những nghiên cứu này phần lớn mới chỉ dừng lại ở việc thống kê, chưa đi sâu phân tích những nội dung bên trong của mô hình truyền thông đa phương tiện. Hơn nữa, do đây là nghiên cứu của nước ngoài và chỉ tập trung nghiên cứu về mô hình tòa soạn hội tụ nói chung nên mặc dù các bài viết đã nêu ra được rất nhiều ý tưởng cụ thể, thú vị nhưng cũng chỉ có giá trị tham khảo khi muốn vận dụng trong những điều kiện cụ thể ở Việt Nam.

- Cuốn *“Media Impact - An Introduction to Mass Media”*, tác giả Shirley Biagi [<http://www.cengage.com>] đề cập đến các lý do dẫn đến con đường hình thành của các tập đoàn báo chí thế giới, trong đó có nhắc đến sự phát triển của các mô hình truyền thông đa phương tiện. Sự phát triển của TTĐPT ở các cơ quan báo chí đã tạo điều kiện cho cơ quan đó có nhiều loại hình báo chí, đây là cơ sở cho sự phát triển lớn mạnh của một cơ quan báo chí và từ đó hình thành nên các tập đoàn truyền thông ĐPT trên thế giới.

- *“Tổ chức tòa soạn đa phương tiện”* tác giả Carmilla Floyd đưa ra mô hình tổ chức tòa soạn của 5 tờ báo lớn, đại diện cho các loại hình báo chí: báo in, báo điện

tử, phát thanh và truyền hình ở Thụy Điển. [Carmilla Floyd (2009), Tổ chức tòa soạn đa phương tiện do Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Đại sứ quán Thụy Điển tại Việt Nam dịch thuật và xuất bản, Hà Nội].

- Trong nghiên cứu về TTĐPT, một khái niệm liên quan được nhắc đến nhiều là hội tụ truyền thông. Hội tụ truyền thông là truyền thông đa phương tiện hoạt động trên cùng một nền tảng kỹ thuật. Do vậy, nghiên cứu về TTĐPT chính là nghiên cứu về hội tụ truyền thông, trên thế giới sự nghiên cứu này có quá trình như sau:

Năm 1979, giáo sư công nghệ truyền thông Nicholas Negroponte của Học viện Công nghệ Massachusetts (Hoa Kỳ) lần đầu tiên nhắc đến khái niệm “Hội tụ truyền thông” khi ông dùng 3 đường tròn giao nhau để mô tả sự giao thoa của ngành công nghiệp truyền hình (Broadcast and motion Picture Industry), ngành công nghiệp máy tính (Computer Industry) và ngành công nghiệp in ấn - xuất bản (Print and Publishing Industry); với tiên đoán ba ngành công nghiệp truyền thông này sẽ tích hợp thành một thực thể duy nhất.

Đến năm 1983, tác giả Ithiel de Sola Pool sử dụng khái niệm “hội tụ” trong cuốn sách có tựa đề “*The Technology of Freedom*”, trong đó gắn quá trình hội tụ với sự phát triển của CNTT. Tác giả mô tả sự hội tụ này là sự tích hợp về phương thức chuyển tải các sản phẩm truyền thông đến công chúng, khi các cuộc hội thảo, các vở kịch, các bản tin... đều được chuyển tải đến công chúng bằng phương án điện tử và được tích hợp trong một hệ thống CNTT lớn.

Trong cuốn sách có tựa đề “*Hội tụ - ý nghĩa và nội hàm*” (2003), Rich Gordon đã tổng kết 6 hàm ý của từ hội tụ, trong đó nhấn mạnh hội tụ công nghệ truyền thông, hợp nhất quyền sở hữu truyền thông, hội tụ cấu trúc trong hoạt động tổ chức truyền thông, hội tụ trong kỹ năng sản xuất sản phẩm báo chí và hội tụ hình thức thể hiện của sản phẩm báo chí.

Năm 2004, tác giả Stephen Quin, trong bài viết “*Better journalism or better profit?: A key convergence issue in an age of concentrated ownership*” (tạm dịch là lợi ích từ việc xây dựng tòa soạn hội tụ) đã nhấn mạnh đến sự hội tụ từ góc độ tổ chức tòa soạn, khi cho rằng sự hội tụ toàn phần sẽ xảy ra khi có sự thay đổi văn bản trong cách thức hoạt động của tòa soạn, khi có một ban biên tập chung với những cá nhân chủ chốt có khả năng xử lý các sản phẩm truyền thông có nhiều đầu ra khác nhau, tiếp cận các vấn đề từ góc độ các PTTT khác nhau, và yêu cầu nhân viên phù hợp nhất triển khai xây dựng tác phẩm cho từng loại hình truyền thông đó. Để thực hiện được điều này, tòa soạn cần có một cơ sở dữ liệu tập trung, các thông tin đầu vào đều được tập trung xử lý bởi 1 siêu ban biên tập, dù người thu thập thông tin ban đầu đang làm việc chủ yếu cho loại hình truyền thông nào.

Vẫn còn nhiều quan điểm khác nhau về mô hình hội tụ truyền thông, cũng như quá trình hội tụ, song các tác giả đều có 1 điểm chung đó là sự xóa nhòa ranh giới giữa các loại hình TTĐC truyền thống, kể cả về khía cạnh nội dung cũng như khía cạnh tác nghiệp của nhà báo.

- Công trình nghiên cứu “*Cross - media news work - Sensemaking of the Mobile Media Revolution*” (Sản xuất tin tức truyền thông hội tụ: Một nghiên cứu đa ngành về cuộc cách mạng của truyền thông di động). [Gothenburg: University of Gothenburg. Westlund Oscar, 2011].

Đây là một nghiên cứu định tính về giai đoạn hình thành một loại hình báo chí mới, báo di động và những vấn đề thực tiễn đặt ra trong việc đổi mới tổ chức và cách thức làm việc của một tờ báo lớn ở Bắc Âu (Goteborgs -Posten, Thụy Điển). Tác giả đã tiến hành phỏng vấn sâu với 62 nhà báo, biên tập viên và nhân viên truyền thông nhiều lần từ năm 2008 đến năm 2011 để làm rõ những vấn đề đang đặt ra đối với báo chí và những trở ngại của đội ngũ người làm báo ở đây từ khâu biên tập, kinh doanh đến CNTT; những nỗ lực khám phá và thích ứng của đội ngũ người làm báo trước những thay đổi liên tục của công nghệ truyền thông số, từ sản xuất báo chí truyền thống sang báo di động. Đóng góp lớn nhất của luận án là tổng kết kinh nghiệm, xây dựng được một mô hình tòa soạn và cách thức tổ chức sản xuất báo chí dựa trên nền tảng của các ứng dụng di động.

- Cuốn “*Convergent Journalism an introduction: Writing and producing across media*” (tạm dịch là Giới thiệu về báo chí hội tụ: Viết và làm tin thông qua phương tiện truyền thông) của tác giả Stephen Quinn và Vincent F.Filak, xuất bản năm 2005. Cuốn sách trình bày các cách làm tin thông qua các phương tiện truyền thông, làm thế nào để các nhà báo làm chủ tất cả các phương tiện trong văn phòng báo chí hội tụ.

- Cuốn “*Convergent Journalism: Writing and Reporting across the New Media*” (tạm dịch là Báo chí hội tụ: Viết và đưa tin thông qua phương tiện truyền thông mới) của tác giả Janet Kolodzy, xuất bản năm 2006. Cuốn sách dự đoán thế kỷ mới sẽ là một thời đại của sự thay đổi và sự lựa chọn trong ngành báo chí. Báo chí trong tương lai sẽ bao gồm tất cả các loại phương tiện truyền thông: cũ và mới tích hợp với nhau.

- Cuốn “*Undersatanding Media Convergent*” (tạm dịch là Hiểu về truyền thông hội tụ) của nhóm tác giả August E.Grant và Jeffrey S. Wilkinson, xuất bản năm 2008. Cuốn sách trình bày về cảnh quan truyền thông đương đại. Phân tích các khái niệm, thành tố để có cái nhìn toàn diện về truyền thông hội tụ.

- Trong số những nghiên cứu của các tác giả nước ngoài đã được công bố tại Việt Nam gần đây, bài viết đăng trên website Vietnam Journalists Association có tiêu



đề: “*Phương thức sản xuất Báo chí hội tụ*” của tác giả David Brewer đã nêu lên những vấn đề rất đáng chú ý, có liên quan đến đề tài của luận án này. Vốn xuất thân là một nhà báo, nhà tư vấn chiến lược truyền thông và là một người sáng lập và điều hành trang website <http://www.mediahelpingmedia.org>, David Brewer đã có những kiến giải khá sâu sắc về phương thức sản xuất mà ông gọi là “Báo chí hội tụ”, những nguyên tắc biên tập nội dung, trình tự làm báo và hệ thống kỹ thuật cần thiết cho cơ quan báo chí để có thể khai thác nội dung trên nhiều loại hình báo chí, từ đó thu hút ngày càng đông đảo lượng khán giả và tạo ra chuỗi doanh thu mới (tài chính bền vững).

Bài viết cũng đã nêu lên các mô hình truyền thông với những quy tắc cơ bản; các lợi ích; trình tự công việc; các vấn đề về thiết kế; vấn đề nguồn nhân lực của một tòa soạn hội tụ và khẳng định: Truyền thông hội tụ mang lại nhiều lợi ích hơn là chỉ tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả trong sản xuất tin bài, nó cũng giúp mở rộng đối tượng độc giả và tạo ra nhiều nguồn thu thập tin mới có giá trị, nó chắc chắn sẽ mang tới lợi ích lớn cho tòa soạn báo và cho việc kinh doanh báo chí của bạn.

Tài liệu của tác giả nước ngoài được dịch sang tiếng Việt liên quan tới truyền thông đa phương tiện có thể kể đến: Carmilla Floyd (2009), “*Tổ chức tòa soạn đa phương tiện*”; V.V.Vorrosilop (2004), “*Nghiệp vụ báo chí - Lý luận và thực tiễn*”, Nxb Thông Tấn, Hà Nội; Grabennhicóp (2003), “*Báo chí trong kinh tế thị trường*”, Nxb Thông tấn, Hà Nội; V. Lazutina (2003), “*Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*”, Nxb Thông tấn, Hà Nội; Claudia Mast (2003), “*Truyền thông đại chúng - Những kiến thức cơ bản*”, Nxb Thông tấn, Hà Nội; Claudia Mast (2003), “*Truyền thông đại chúng - Công tác biên tập*”, Nxb Thông tấn, Hà Nội; X.A. Mikhailóp (2004), “*Báo chí hiện đại nước ngoài - Những quy tắc và nghịch lý*”, Nxb Thông tấn, Hà Nội; Thomas L. Friedman (2005), “*Thế giới phẳng*”, Nxb Trẻ, TP. HCM; The Missouri Group (2007), “*Nhà báo hiện đại*”, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh...

Trong quá trình tìm kiếm và thu thập thông tin, tác giả luận án cũng đã tiếp cận với một số tài liệu thông qua kho sách điện tử và tìm kiếm các từ khóa liên quan đến tổ chức hoạt động cơ quan báo chí ĐPT, như tra cứu ở các trang Web: [worldbookfair.com](http://worldbookfair.com); [www.sciencedirect.com](http://www.sciencedirect.com); [amazon.com](http://amazon.com)... song cho kết quả không nhiều các bài viết có nội dung sát với đề tài nghiên cứu của tác giả.

## **2.2. Những nghiên cứu ở Việt Nam**

### **Các sách viết về truyền thông đa phương tiện**

- Cuốn sách “*80 năm báo chí cách mạng Việt Nam - những bài học lịch sử và định hướng phát triển*” được chọn lọc từ kỷ yếu hội thảo khoa học của Học viện Báo chí và tuyên truyền do nhà xuất bản Chính trị quốc gia phát hành năm 2005. Với gần 50 bài viết của các nhà khoa học, lãnh đạo quản lý trong lĩnh vực báo chí truyền

thông đã khái lược lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn, đồng thời định hướng một nền báo chí cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới. Bài viết *Bàn về xây dựng mô hình tòa soạn báo chí hiện nay* của tác giả Hà Huy Phượng in trong cuốn sách đã bàn sâu về mô hình truyền thông truyền thống, phân tích những ưu điểm, nhược điểm và hạn chế của mô hình này, từ đó có những phác thảo về mô hình tòa soạn hội tụ áp dụng cho Việt Nam. Tuy chưa nói rõ về xu hướng TTĐPT, nhưng bài viết đã là những gợi ý hữu ích cho những ai quan tâm đến xu hướng phát triển của báo chí đa phương tiện, đặc biệt là mô hình tòa soạn hội tụ ở thời điểm đó.

- Cuốn sách *“Báo chí thế giới và xu hướng phát triển”* của tác giả Đinh Thị Thúy Hằng do nhà xuất bản Thông tấn phát hành năm 2008 đã đề cập tới những lý luận, khái niệm, phạm trù và hoạt động báo chí đang phổ biến tại các trường đại học trên thế giới và trong nghiên cứu báo chí. Đây là một vấn đề hết sức cần thiết trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay, đặc biệt là đối với các cơ sở nghiên cứu lý luận báo chí ở Việt Nam. Ở chương 5, *Hội tụ truyền thông, xu thế phát triển của báo chí thế giới* tác giả đã phân tích rõ hơn xu hướng phát triển của báo chí thế giới trong thời đại kỹ nguyên số. Đây là nguồn tài liệu hữu ích đối với tác giả trong quá trình thực hiện luận án.

- Cuốn sách *“Lý luận chính trị truyền thông những điểm nhìn từ thực tiễn đào tạo”* do nhà xuất bản Chính trị Hành chính phát hành năm 2011 đã tập hợp hơn 60 bài viết khoa học tiêu biểu của cán bộ giảng dạy, nghiên cứu về những thành tựu và kinh nghiệm đào tạo nghiệp vụ báo chí, đặc biệt là công tác đào tạo báo chí của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

- Cuốn sách *“Báo chí truyền thông hiện đại”* của tác giả Nguyễn Văn Dũng do nhà xuất bản đại học Quốc gia Hà Nội phát hành năm 2011 với những tổng kết và chất lọc những vấn đề cơ bản nhất về hoạt động báo chí. Tác giả đã hệ thống khái niệm truyền thông đại chúng, phân tích sâu về đối tượng tác động và cơ chế tác động của báo chí..., Đặc biệt ở chương 3, *Nhận diện đặc điểm của báo chí hiện đại*, tác giả đã có những phân tích kỹ lưỡng về tính tương tác, tính đa phương tiện của báo chí hiện đại.

Sách chuyên khảo *“Báo mạng điện tử - những vấn đề cơ bản”* của tác giả Nguyễn Thị Trường Giang (2011), đề cập đến yếu tố đa phương tiện trên loại hình báo mạng điện tử, đó là nó có thể đảm đương nhiệm vụ của cả phát thanh, truyền hình lẫn báo in một cách dễ dàng. Bản thân nó mang trong mình sức mạnh của PTTTĐC truyền thống, cùng kết hợp với mạng máy tính nên có nhiều ưu điểm vượt trội, trở thành kênh TTĐC vô cùng hiệu quả.

Nguyễn Trí Nhiệm và Nguyễn Thị Trường Giang trong sách chuyên khảo “*Báo mạng điện tử - đặc trưng và phương pháp sáng tạo*”, đề cập đến nhiều khía cạnh khác nhau của báo mạng điện tử như đặc trưng, quy trình sản xuất, viết cho báo mạng điện tử, tổ chức diễn đàn, hình ảnh, âm thanh, video trên báo mạng điện tử. Trong đó các tác giả đã đề cập đến yếu tố đa phương tiện trên báo mạng điện tử, chính là sự kết hợp nhiều loại phương tiện (ngôn ngữ văn tự và phi văn tự) để thực hiện và tạo nên một sản phẩm báo chí. Một sản phẩm báo chí được coi là một sản phẩm đa phương tiện khi nó tích hợp được nhiều trong số các phương tiện truyền tải thông tin như: văn bản, hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, đồ họa, âm thanh, video và các chương trình tương tác. Các tác giả còn nhấn mạnh thêm: trên một sản phẩm báo mạng điện tử, tùy thuộc vào nội dung và yêu cầu của từng tòa soạn mà yếu tố đa phương tiện cũng khác nhau. Trong nhiều trường hợp, một thông tin có thể được truyền tải bằng nhiều phương tiện để công chúng dễ tiếp cận và lựa chọn, nhưng một số trường hợp khác, nhà báo sẽ quyết định hình thức nào là phù hợp với nội dung thông điệp.

- Cuốn sách “*Tác nghiệp báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại*” của tác giả Nguyễn Thành Lợi do nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông phát hành năm 2014 đã khái quát về những vấn đề khá mới mẻ đang được nghiên cứu rộng rãi trên thế giới nhiều năm, nhiều thập kỷ qua như truyền thông xã hội, các lý thuyết truyền thông, hội tụ truyền thông, tòa soạn hội tụ, đồng thời trình bày đặc điểm và những kỹ năng cần thiết đối với “nhà báo đa năng” trong môi trường hội tụ truyền thông. Từ những câu hỏi hội tụ truyền thông là gì? Sự xuất hiện của kỷ nguyên truyền thông số đã khiến nghiệp vụ báo chí truyền thông có những thay đổi căn bản. Những thay đổi đó tác động như thế nào đến tiến trình hội tụ truyền thông? Từ tòa soạn đơn loại hình đến đa phương tiện rồi phát triển tới tòa soạn hội tụ là sự phát triển tiệm tiến từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp... Tác giả đã có những phân tích rất kỹ lưỡng, đồng thời đề xuất các giải pháp cho các tòa soạn báo ở Việt Nam trong xu thế truyền thông hội tụ và đa phương tiện hiện nay. Nội dung là những vấn đề đang được báo giới, học giả cũng như các nhà báo hết sức quan tâm. Đây là cuốn sách quý, gợi mở rất nhiều cho hướng nghiên cứu đề tài.

#### ***Các bài báo khoa học viết về truyền thông đa phương tiện***

- Tác giả Tạ Ngọc Tấn viết “*Phát triển báo chí trước những yêu cầu mới của đất nước*”, Tạp chí Cộng Sản, số 15/2005. Bài nghiên cứu bàn về sự cần thiết phải đổi mới, phát triển của báo chí phù hợp với hội nhập, công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Cùng tác giả Tạ Ngọc Tấn viết “*Toàn cầu hóa truyền thông đại chúng và những hệ quả tất yếu của nó*”, Tạp chí Triết học số 4 năm 2010, khẳng định toàn cầu hóa truyền thông đại chúng đã trở thành hiện thực từ giữa thế kỷ XX. Trong bài viết

này, tác giả không chỉ tập trung làm rõ thực chất của toàn cầu hóa truyền thông đại chúng được thể hiện ở sự phát triển nhanh chóng về sức mạnh của các loại hình phương tiện và các chủ thể chi phối, ở sự quy chuẩn hóa công nghệ truyền thông diễn ra trên phạm vi toàn cầu và ở môi trường truyền thông, mà còn chỉ ra và phân tích các yếu tố điều kiện của nó, những hệ quả của nó, cả những hệ quả tích cực lẫn hệ quả tiêu cực. Từ những năm đầu thế kỷ XX, nhiều nhà khoa học đã dự báo về khả năng phát triển mạnh mẽ có tính chất bùng nổ và mở rộng quy mô ảnh hưởng toàn thế giới của các PTTTĐC dẫn tới việc thu nhỏ không gian và thời gian thông tin - truyền thông trên phạm vi toàn thế giới, hình thành “làng thông tin toàn cầu”. Những dự báo đó đã dần trở thành hiện thực từ những năm giữa thế kỷ XX khi nhân loại bước vào cuộc cách mạng khoa học - công nghệ lần thứ ba - cuộc cách mạng tin học, với sự ra đời của mạng máy tính Internet, hệ thống cáp quang và hệ thống vệ tinh địa tĩnh.

- Năm 2005, tác giả Đỗ Anh Đức đã có bài viết: *“Xu hướng truyền thông trong kỷ nguyên website”* (bài đăng trong tập Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, tập 6 của Khoa Báo chí, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội). Trong bài viết này, tác giả đã lần lượt trình bày một số vấn đề như: Sự ra đời của mô thức truyền thông đa nguồn - đa tiếp nhận; Báo in chuyển hướng chiến lược, báo trực tuyến kết hợp với các blogger. Riêng trong vấn đề thứ hai (*Báo in chuyển hướng chiến lược, báo trực tuyến kết hợp với các blogger*), tác giả đã lần lượt khảo sát qua các góc độ: góc độ quản lý, kinh doanh; góc độ người làm báo; góc độ của các blogger; góc độ nghề nghiệp; góc độ nghiên cứu thế giới hậu hiện đại ...

Có thể nói bài viết này là một trong những nghiên cứu đầu tiên quan tâm đến xu hướng truyền thông đa nguồn - đa tiếp nhận trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự phát triển mạnh mẽ của mạng Internet.

- Bài viết *“Truyền thông đa phương tiện và vấn đề đào tạo nguồn nhân lực hiện nay”* của tác giả Đinh Văn Hường (đăng trong tập Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, tập 7, năm 2010 của Khoa Báo chí, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội). Trong bài viết này, tác giả đã nêu các khái niệm về *“truyền thông đa phương tiện”*, đó *“là sự tích hợp, hội tụ của nhiều loại hình báo chí trong một cơ quan (tổ hợp) truyền thông hoặc ngay trong một loại hình báo chí nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo mục đích nhất định”*.

Cũng trong tập sách kể trên còn có một bài viết rất đáng chú ý của tác giả Nguyễn Minh Sơn với tiêu đề: *“Xu hướng hội tụ truyền thông trong kỷ nguyên mới”*, tác giả đã lần lượt giải quyết một số vấn đề như: Thuật ngữ *“Hội tụ truyền thông”*; hệ thống kỹ thuật và các thiết bị của hội tụ truyền thông. Phần cuối bài viết, tác giả đã nêu lên được những cảnh báo từ góc độ tư duy và quản lý. Theo đó, *Chính phủ cần phải nhận thức được xu hướng này để xây dựng các tổ chức quản lý Nhà nước,*

*các tổ chức - hội nghề nghiệp, các tổ chức phi Chính phủ, các tổ chức về công nghệ, công nghiệp truyền thông và viễn thông theo mô hình tích hợp, hay nói cách khác là hội tụ.*

- Có một điều đáng chú ý là trong thời gian gần đây, khái niệm “*hội tụ truyền thông*” (nguyên văn tiếng Anh: *media convergence*) thường được nhắc tới không chỉ trong giới nghiên cứu lý luận báo chí, truyền thông mà cả trong lĩnh vực viễn thông. Từ góc độ này, có ý kiến cho rằng *hội tụ truyền thông là một xu thế khởi phát từ những phát minh công nghệ mới.*

Trong bài viết “*Xu thế hội tụ trong lĩnh vực viễn thông*”, tác giả Nguyễn Trung Kiên (Học viện Bưu chính-Viễn thông) [<http://cdit.ptit.edu.vn>] cho rằng: Truyền thông bao gồm viễn thông, Internet, phát thanh, truyền hình. Mặc dù hiện tại các giải pháp kỹ thuật để thực hiện các loại hình này vẫn phát triển độc lập tương đối với nhau, nhưng: *Nét chủ đạo đang được kỳ vọng và cũng đang diễn ra trong thực tế là sự hình thành của một môi trường tích hợp chung, môi trường này làm nền tảng cho các dịch vụ truyền thông hợp nhất (UC-Unify Commnication). Sự chuyển đổi theo xu hướng này diễn ra trong các khía cạnh khác nhau: từ phía thiết bị người dùng cuối, phương thức truy nhập, mạng chuyển tải và giải pháp cung cấp dịch vụ...*

Trên cơ sở trình bày về “*môi trường truyền thông đa dạng*” và “*sự hợp nhất của các môi trường truyền thông*”, tác giả đã trình bày một số “*giải pháp kỹ thuật*” nhằm đạt tới một “*môi trường truyền thông hợp nhất*”. Tuy chỉ có mục đích khá khiêm tốn là nhằm “*giới thiệu một số thông tin về các ý tưởng và giải pháp cho sự chuyển đổi hướng đến môi trường truyền thông hợp nhất*”, nhưng bài báo đã dự báo về một xu hướng phát triển với những biến đổi cơ bản, có tầm quan trọng sống còn mà những người làm báo chí, truyền thông hiện nay ở Việt Nam không thể không quan tâm.

- Bài viết “*Sự vận động và phát triển của báo chí hiện đại trong môi trường truyền thông hội tụ*” của tác giả Nguyễn Thành Lợi, đăng trên tạp chí Người làm Báo năm 2013 đã bàn tương đối kỹ về các nội dung: *Tòa soạn hội tụ - từ lý luận đến thực tiễn; Sử dụng truyền thông xã hội cho báo chí hiện đại; Hội tụ và những thách thức đối với nhà báo hiện đại.* Bài viết đã đánh giá sự ra đời các phương tiện truyền thông mới đã và đang tác động trực tiếp đến các phương tiện truyền thông truyền thống, đồng thời tạo ra những thách thức trong tác nghiệp của nhà báo đương đại, hoạt động của nhà báo cần có sự thay đổi như thế nào để thích nghi với xu hướng phát triển của truyền thông đa phương tiện, đó là lời giải đáp của tác giả trong loạt bài nghiên cứu về nội dung này.

- Bài viết “*Truyền thông hội tụ - nhìn từ góc độ báo chí*” của tác giả Phạm Thị Thanh Tịnh đăng trên Tạp chí Lý luận và Truyền thông, tháng 5/2014 bàn về hội tụ

truyền thông trong lĩnh vực báo chí, chính là sự hợp nhất của các loại hình báo chí truyền thống trong cùng một cơ quan báo chí về cấu trúc tòa soạn, sản xuất tin bài, phản hồi thông tin... Tác giả nhấn mạnh đến vai trò của các phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để thực hiện được quá trình này, trong đó có mạng Internet là cơ sở hạ tầng.

Có thể nói, đây là loạt bài viết rất gần với đề tài luận án. Các tác giả đã bàn luận tương đối sâu về vấn đề hội tụ và truyền thông mới, sự ra đời của nhà báo “đa kỹ năng”, vấn đề đặt ra cho các nhà báo hiện nay; việc xây dựng mô hình các tòa soạn hội tụ, phương thức tác nghiệp của nhà báo trong tòa soạn hội tụ, hay truyền thông xã hội trong kỷ nguyên số, kỹ năng của nhà báo trong việc khai thác và kiểm chứng thông tin của nhà báo hiện đại...

#### ***Các cuộc hội thảo xung quanh đề tài nghiên cứu về truyền thông đa phương tiện***

Truyền thông đa phương tiện là một đề tài đang được giới nghiên cứu lý luận cũng như các nhà báo trong và ngoài nước quan tâm. Chính vì vậy có rất nhiều cuộc hội thảo do các cơ quan báo chí, các trung tâm nghiên cứu báo chí và các đơn vị đào tạo tổ chức, điển hình như:

- Hội thảo quốc tế “*Báo chí và Truyền thông đại chúng: Đào tạo và bồi dưỡng trong thời kỳ hội nhập*” do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức (6/2008) đã tập hợp nhiều bài viết, nhiều góc nhìn đa chiều về đào tạo báo chí trong xu thế phát triển mới. Đây là những tư liệu tham khảo quý giá để đi sâu, nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các giải pháp cho đào tạo báo chí nói chung và đào tạo nhà báo đa phương tiện nói riêng ở nước ta hiện nay.

Có thể thấy rằng ở thời điểm đó do vấn đề còn mới mẻ, những công trình nêu trên mới chỉ ít nhiều đề cập mà chưa đi sâu vào *báo chí đa phương tiện* và *đào tạo nhà báo đa phương tiện*. Thế nhưng, những nghiên cứu đơn lẻ công bố trên các tạp chí chuyên ngành đề cập về đào tạo nhà báo đa phương tiện cũng có ý nghĩa nhất định, đưa ra nhiều nội dung, khía cạnh có giá trị. Theo đó, có hai xu hướng đào tạo nhà báo đa phương tiện ngay tại tòa soạn và đào tạo các kỹ năng đa phương tiện tại các cơ sở đào tạo báo chí chính quy.

- Hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề “*Tính chuyên nghiệp của báo chí hiện đại - những vấn đề lý luận và thực tiễn*” do Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp với Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức (6/2011) tại Hà Nội. Hơn 60 tham luận xung quanh nội dung: Mỗi nhà báo cần ý thức được trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của mình, đồng thời nâng cao chuyên nghiệp của báo chí hiện đại trong hoạt động thực tiễn. Nhà báo phải có phong kiến thức rộng, nắm vững kỹ năng hành nghề và cần trở thành chuyên gia trong lĩnh vực của mình, đáp ứng yêu cầu của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

- Hội thảo chuyên đề “*Tòa soạn báo đa phương tiện*” do Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP. HCM) phối hợp với Báo Thanh niên tổ chức (9/2011) tại thành phố Hồ Chí Minh. Các ý kiến xoay quanh nội dung về xây dựng, vận hành và quản lý tòa soạn đa phương tiện. Lâu nay, hầu hết các tòa soạn báo được xây dựng và vận hành theo mô hình tòa soạn tách biệt, phóng viên chỉ hoạt động trên một loại hình báo chí nên không phát huy được sức mạnh tổng lực của nguồn nhân lực cũng như sức mạnh của công nghệ đa phương tiện.

- Hội thảo “*Sự vận động, phát triển của báo chí, truyền thông trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*” do Viện Nghiên cứu Báo chí và Truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức (6/2013) tại Hà Nội. Các ý kiến tham luận tại Hội thảo đã góp phần làm sáng tỏ, nhận biết đầy đủ, đúng đắn về xu hướng vận động, phát triển của báo chí, truyền thông Việt Nam trong quá trình hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện. Những kết quả của Hội thảo này không chỉ có ý nghĩa rất quan trọng đối với những người đang hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực báo chí, truyền thông; với các cấp, các ngành, lãnh đạo quản lý và cơ quan chủ quản của cơ quan báo chí mà còn có ý nghĩa đối với những người làm công tác nghiên cứu lý luận và giảng dạy, học tập các chuyên ngành báo chí, truyền thông ở nước ta hiện nay.

Các tham luận tại Hội thảo đề cập những vấn đề mang tính lý luận về báo chí truyền thông hiện đại trong thời kỳ toàn cầu hóa; tác động của các phương tiện truyền thông mới đến hoạt động tác nghiệp của các nhà báo; những vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn báo chí, truyền thông hiện nay và những thách thức đối với các cơ quan báo chí; báo chí và đạo đức báo chí; đào tạo và phát triển nghiệp vụ báo chí; báo chí và ngoại giao công chúng; truyền thông và toàn cầu hóa và trách nhiệm báo chí của địa phương....

- Hội thảo “*Tổ chức tòa soạn trong cơ quan truyền thông đa phương tiện và Công nghệ mới trong kỷ nguyên phát thanh số*” tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (4/2014) bàn luận về các nội dung: Xây dựng mô hình tòa soạn trong cơ quan báo chí; tổ chức sản xuất tác phẩm báo chí trong môi trường truyền thông đa phương tiện; sử dụng công nghệ mới vào công tác quản lý, biên tập, sản xuất chương trình, truyền dẫn, phát sóng...; áp dụng công nghệ số trong việc sản xuất các chương trình phát thanh; hoạt động của nhà báo đa phương tiện.

Ngoài ra còn phải kể đến các cuộc Hội thảo có nội dung gần với đề tài nghiên cứu như: “*Báo in trong môi trường truyền thông số*” do khoa Báo chí, Học viện Báo chí và tuyên truyền tổ chức (11/2014) tại Hà Nội; “*Vấn đề bản quyền Báo chí trong kỷ nguyên số*” do Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Báo chí (Hội Nhà báo Việt Nam) phối hợp với Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức; Hội thảo khoa học đề tài cấp quốc gia: “*Thông tin báo chí với công tác lãnh*

*đạo, quản lý ở Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế: Lý luận và Phương pháp nghiên cứu*” do Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Thông tấn xã Việt Nam phối hợp với Học viện tổ chức (5/2015) tại Hà Nội...

Nhìn chung các công trình nghiên cứu kể trên, giới nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam đã tiếp cận dưới nhiều góc độ, nhiều quan điểm và phương pháp nghiên cứu, đều đề cao vai trò tác động tích cực của TTĐC và khẳng định vai trò quan trọng của hệ thống báo chí địa phương ở nước ta hiện nay. Tìm hiểu về báo chí địa phương trong dòng chảy của báo chí thế giới hiện nay là hoạt động có ý nghĩa sống còn đối với các cơ quan truyền thông địa phương trên phương diện hoạch định chiến lược phát triển cũng như phương diện tác nghiệp hằng ngày.

Các nghiên cứu trong nước còn mỏng, có thể lý giải bởi truyền thông đa phương tiện còn là vấn đề mới mẻ ở Việt Nam và trong thực tế xu hướng này vẫn đang tiếp tục vận động, phát triển nên thuật ngữ “truyền thông đa phương tiện” mặc dù đã được nhiều người nhắc đến nhưng mới chỉ là sự thống nhất về mặt từ ngữ chứ chưa phải sự thống nhất về nội hàm. Hiện đang vẫn có những cách hiểu không hoàn toàn giống nhau về những khái niệm đã được nêu ra. Cho đến nay ở nước ta đã xuất bản khá nhiều sách nghiên cứu lý luận về báo chí, truyền thông cũng như truyền thông đại chúng. Rất nhiều vấn đề liên quan đến đề tài này được nêu ra và đã được giải quyết. Tuy nhiên, vẫn chưa thấy có cuốn sách nào đặt vấn đề nghiên cứu trực tiếp về những tác động của xu thế TTĐPT và những tác động của nó đối với hệ thống báo chí địa phương.

Qua khảo sát cho thấy đã có một số tác giả bắt đầu quan tâm nghiên cứu báo chí địa phương và TTĐPT một cách riêng lẻ. Có lẽ vì quá trình hội tụ truyền thông và TTĐPT ở nước ta diễn ra chưa thật mạnh mẽ nên thực tiễn vẫn chưa có nhiều cứ liệu để nghiên cứu, phân tích, khái quát. Bên cạnh đó, hệ thống báo chí địa phương chưa thực sự phát triển mạnh mẽ nên chưa được đặt trong bối cảnh TTĐPT. Một số nghiên cứu trong nước thường dựa trên những cứ liệu và luận điểm của nước ngoài nên khi áp dụng vào Việt Nam còn mang tính dò đường, nhận định chưa đủ cơ sở khoa học, không tránh khỏi võ đoán, nặng về thống kê, mới chỉ dừng ở việc phân tích từng khía cạnh nhỏ, chưa đi sâu vào vấn đề và chưa có tính khái quát cao. Hạn chế trên gây không ít khó khăn cho tác giả. Nhưng mặt khác, cũng tạo cơ hội để người viết tránh được những lỗi mòn có trước, tạo tiền đề cho những phát hiện mới.

Như vậy, từ những thống kê và phân tích trên có thể khẳng định, hệ thống các nghiên cứu (cả trong và ngoài nước) về xu thế TTĐPT nói chung, sự vận động, phát



triển của báo chí địa phương Việt Nam trong xu thế truyền thông đa phương tiện nói riêng không nhiều trong tương quan với chiều dài lịch sử và vị trí của vấn đề. Cho đến nay vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào trực tiếp đề cập đến sự vận động, phát triển của hệ thống báo chí địa phương Việt Nam trong xu thế TTĐPT. Do đó, có thể khẳng định đề tài của luận án này là một đề tài mới, không bị trùng lặp với bất cứ một đề tài nào đã được công bố trước đây.

Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu, đánh giá tổng hợp đầy đủ và khoa học về *Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện*, tìm ra những mâu thuẫn giữa hệ thống báo chí địa phương và xu thế truyền thông đa phương tiện nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT, góp phần từng bước nâng cao chất lượng hệ thống báo chí địa phương phù hợp với bối cảnh hiện nay.

## Chương 1

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ XU THẾ PHÁT TRIỂN CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

### 1.1. Những khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề nghiên cứu

#### 1.1.1. Báo chí

Báo chí hiện đại có thể được hiểu là những ấn phẩm xuất bản định kỳ (hoặc không định kỳ như báo mạng điện tử) được sản xuất với khối lượng lớn, phát hành rộng rãi đến đông đảo cư dân (công chúng). Khái niệm báo chí theo nghĩa rộng được dùng để chỉ các sản phẩm phát hành thông qua các loại hình báo in, phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử [38, tr. 5].

#### *Vai trò của báo chí*

Báo chí biểu hiện vai trò trong đời sống xã hội trên nhiều lĩnh vực như:

- *Về chính trị*: Báo chí là công cụ, là vũ khí quan trọng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Vai trò của báo chí trong lĩnh vực chính trị là hướng dẫn nhận thức và hành động cho công chúng. Báo chí là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng, là công cụ tham gia quản lý xã hội; công cụ giám sát cán bộ, đảng viên về đạo đức lối sống.

- *Về kinh tế*: Trong nền kinh tế thị trường, thông tin chính xác, kịp thời là sức mạnh tạo nên thắng lợi cạnh tranh. Các phương tiện thông tin đại chúng có vai trò to lớn trong việc cung cấp những thông tin có giá trị đó. Báo chí không chỉ dừng lại trong việc cung cấp thông tin thuần túy mà còn có thể hướng dẫn thị trường, hướng dẫn việc áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới, giới thiệu những mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất và kinh doanh.

- *Về văn hóa - xã hội*: Báo chí góp phần nâng cao văn hóa, giải trí, làm cho mọi người ngày càng hiểu nhau, xích lại gần nhau hơn, chia sẻ tâm tư, tình cảm, đồng thời cùng học tập, tiếp thu được nền văn hóa đa dạng, phong phú của các dân tộc khác để làm giàu cho văn hóa dân tộc mình.

#### *Chức năng của báo chí*

*Thông tin là chức năng cơ bản, chức năng khởi nguồn* của báo chí. Báo chí ra đời là để đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu thông tin giao tiếp của con người và xã hội. Xã hội càng phát triển, con người càng văn minh thì nhu cầu thông tin giao tiếp càng cao, càng đa dạng phong phú. Quá trình đáp ứng nhu cầu này làm cho báo chí phát triển nhanh chóng.

*Chức năng tư tưởng là chức năng xuyên suốt, thể hiện tính mục đích* của báo chí. Với chức năng này, theo quan điểm của Đảng ta, báo chí là công cụ, phương tiện quan trọng dùng để truyền bá hệ tư tưởng của Đảng, giáo dục lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và làm cho hệ tư tưởng - lý luận này trở thành chủ đạo, chiếm ưu thế trong đời sống tinh thần, tư tưởng của đông đảo nhân dân. Báo chí là một binh chủng xung kích, đi đầu trong công tác tư tưởng của Đảng.

*Chức năng khai sáng, giải trí* được hiểu rằng, báo chí không chỉ là kênh thông tin - truyền thông quan trọng cung cấp thông tin, kiến thức, mà còn là diễn đàn trao đổi, chia sẻ kỹ năng và kinh nghiệm phong phú nhằm nâng cao trình độ dân trí, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững. Báo chí là kênh quan trọng cung cấp thông tin, kiến thức, giáo dục, giao lưu, truyền tải, tiếp biến văn hóa có hiệu quả nhất.

*Chức năng quản lý, giám sát và phản biện xã hội* của báo chí thể hiện ở chỗ, báo chí duy trì và phát triển mối liên hệ chặt chẽ giữa chủ thể và khách thể quản lý thông qua việc duy trì và phát triển dòng thông tin hai chiều, bảo đảm cho các quyết định quản lý được thông suốt và thực thi,... Giám sát xã hội của báo chí là quá trình báo chí bằng mọi phương thức huy động sức lực, trí tuệ và cảm xúc của đông đảo nhân dân với tinh thần trách nhiệm chính trị cao nhất trong việc theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm đạt được mục đích cao nhất trong điều kiện có thể.

*Chức năng kinh tế, dịch vụ.* Chức năng này xuất phát từ đòi hỏi khách quan của hoạt động báo chí trong nền kinh tế thị trường; đồng thời theo quan điểm chỉ đạo của các văn kiện chính trị của Đảng và Nhà nước như: Nghị quyết TW 5 (khóa VIII), Luật Báo chí và các văn bản dưới luật.

Lý thuyết báo chí học nhằm nghiên cứu toàn diện các vấn đề trong sự vận hành của hệ thống báo chí. Nó làm sáng rõ các phạm trù, khái niệm cơ bản, tìm ra những mối quan hệ bên trong, sự vận động qua lại giữa bản thân báo chí với các tiến trình xã hội khác, phát hiện ra tính quy luật cũng như những phương pháp, nguyên tắc, con đường nhằm tăng cường chất lượng hoạt động của mỗi nhà báo, mỗi cơ quan báo chí và cả hệ thống PTTTĐC.

Trong giai đoạn hiện nay, khi quá trình toàn cầu hóa thông tin đại chúng phá vỡ biên giới quốc gia truyền thống, khắc phục được những khoảng không gian địa lý trên quy mô trái đất, nhiệm vụ đặt ra cho báo chí ngày càng nặng nề phức tạp. Các loại hình báo chí không chỉ tác động đến công chúng trong một quốc gia hay địa phương mà nó hướng tới sự bao phủ thông tin trên toàn cầu. Do vậy, báo chí địa phương nước ta không nằm ngoài phạm vi đó. Vận dụng lý luận báo chí học để tìm

hiều xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam hiện nay là hoạt động cần thiết và có ý nghĩa.

### **1.1.2. Báo chí địa phương**

Báo chí địa phương là một bộ phận quan trọng, cấu thành nên báo chí cách mạng Việt Nam. Về công tác quản lý đối với hệ thống báo chí địa phương, Báo Đảng do Tỉnh ủy/Thành ủy trực tiếp lãnh đạo, quản lý; còn Đài PT-TH tỉnh thì do UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý; các đài huyện, thị do UBND cùng cấp trực tiếp quản lý.

Hệ thống báo chí địa phương ở Việt Nam khá đa dạng. Hiện nay ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong cả nước đều có ít nhất một tờ báo in và một Đài PT-TH cấp tỉnh và các website của các Báo, Đài (riêng thành phố Hồ Chí Minh có đài phát thanh và đài truyền hình riêng biệt). Ngoài ra ở hầu hết các địa phương còn có website của Sở Thông tin - Truyền thông và Tạp chí của Hội nhà báo, Hội văn học, nghệ thuật tỉnh. Một số nơi còn có tạp chí hoặc trang thông tin của các sở, ban, ngành trong tỉnh. Riêng các ngành Văn hóa, Công an, Ngân hàng ở một số tỉnh, thành phố lớn (Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Nghệ An, Thanh Hóa...) còn có báo riêng. Ở các huyện, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh có hệ thống đài truyền thanh cấp huyện, thị xã và một hệ thống dày đặc gồm hàng chục nghìn các đài truyền thanh cấp xã, phường, trạm trại, thị trấn v.v.

Là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền và là diễn đàn của nhân dân, báo chí địa phương giữ vai trò quan trọng trong việc giữ vững sự ổn định chính trị, thúc đẩy công cuộc đổi mới về mọi phương diện, nhất là phát triển kinh tế, góp phần nâng cao dân trí và dân chủ hóa mọi mặt đời sống xã hội ở địa phương. Báo chí địa phương không chỉ là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, là cơ quan tuyên truyền, giải thích vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách mà còn định hướng chính trị, tư tưởng cho nhân dân trước các sự kiện, vấn đề trong tỉnh, thành, khu vực, trong nước cũng như quốc tế.

Trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc, qua nhiều thập kỷ, báo chí địa phương đã có sự phát triển từng bước vững mạnh, trở thành một bộ phận không thể tách rời của nền báo chí cách mạng Việt Nam. So với các Đài, Báo Trung ương và của ngành, báo chí địa phương có lợi thế là nắm chắc hoàn cảnh cụ thể, phong tục tập quán địa phương, đi sâu vào từng đối tượng riêng biệt, từ đó thông tin gần gũi, góp phần tác động vào tư tưởng, tình cảm của người dân địa phương một cách trực tiếp. Mỗi địa phương đều có những truyền thống và đặc điểm riêng về đời sống KT-XH, có sắc thái riêng trong tâm lý của công chúng báo chí. Công chúng địa phương thích đọc báo, nghe đài địa phương trước hết vì họ luôn luôn muốn biết được những

thông tin của địa phương mình, những thông tin đã và đang diễn ra xung quanh mình. Đó chính là lợi thế của hệ thống báo chí này.

Những năm qua, nhìn chung hệ thống báo chí địa phương nước ta đã không ngừng đổi mới, cải tiến các chuyên trang, chuyên mục, chương trình... phù hợp với nhu cầu của công chúng; góp phần to lớn trong việc động viên tinh thần thi đua lao động, làm việc, học tập trong các tầng lớp nhân dân; cổ vũ những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, góp phần tích cực trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương; đem đến cho công chúng địa phương những thông tin bổ ích, thiết thực, gắn với cuộc sống hàng ngày của họ. Báo chí địa phương cũng đã phát hiện, vạch trần nhiều vụ việc, gióng lên những tiếng chuông cảnh tỉnh trước những tiêu cực cản trở sự tiến bộ xã hội; góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí cùng nhau tham gia thực hiện phong trào thi đua yêu nước do Đảng, Nhà nước phát động.

Nhiệm vụ của báo chí địa phương trong điều kiện hiện nay là:

Báo chí địa phương trong giai đoạn hiện nay có rất nhiều nhiệm vụ quan trọng, nhưng tập trung nhất có thể nói đến 4 nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Báo chí địa phương là tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể ở địa phương, là diễn đàn của các tầng lớp nhân dân...

- Báo chí địa phương vừa cung cấp thông tin trên các lĩnh vực của đời sống vừa cổ vũ động viên các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, vừa đáp ứng nhu cầu giải trí, gìn giữ nét đẹp văn hóa truyền thống của nhân dân trong tỉnh.

- Báo chí địa phương cũng góp phần quảng bá, giới thiệu về vùng đất, con người, tiềm năng thế mạnh của địa phương mình với các địa phương khác ở trong nước và nước ngoài.

- Báo chí địa phương là phương tiện hữu dụng trong việc đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

Hiện nay, hệ thống báo chí địa phương đã có những phát triển nhanh chóng cả về số lượng và chất lượng; nội dung thông tin có nhiều đổi mới, tiến bộ, hình thức ấn phẩm có những thay đổi phong phú, đa dạng, do đó đã làm tốt chức năng vừa là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, vừa là diễn đàn của nhân dân địa phương, đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

### **1.1.3. Truyền thông**

*“Truyền thông ở bình diện tổng quát, được hiểu là quá trình liên tục trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm, chia sẻ kỹ năng và kinh nghiệm giữa hai hoặc nhiều người nhằm góp phần nâng cao (thay đổi) nhận thức, mở rộng hiểu biết, tiến tới thay đổi thái độ và hành vi của công chúng - nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Bản chất xã hội của truyền thông là tương tác và chia sẻ, thực hiện*

*những cuộc vận động xã hội trên cơ sở tương tác bình đẳng giữa chủ thể và khách thể nhằm hướng tới mục tiêu chung vì lợi ích của cộng đồng” [38, tr.32].*

Theo John R.Hober (1954), *truyền thông là quá trình trao đổi tư duy hoặc ý tưởng bằng lời.*

Martin P.Adelsm thì cho rằng, *truyền thông là quá trình liên tục, qua đó chúng ta hiểu được người khác và làm cho người khác hiểu được chúng ta. Đó là một quá trình luôn thay đổi, biến chuyển và ứng phó với tình huống.*

Theo quan niệm của Dean C.Barnlund (1964), *truyền thông là quá trình liên tục nhằm làm giảm độ không rõ ràng để có thể có hành vi hiệu quả hơn.*

Theo Frank Dance (1970), *truyền thông là quá trình làm cho cái trước đây là độc quyền của một hoặc vài người trở thành cái chung của hai hoặc nhiều người.*

Như vậy, có thể hiểu: Truyền thông là quá trình liên tục trao đổi, chia sẻ thông tin giữa hai hoặc nhiều người nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, thay đổi nhận thức, tiến tới điều chỉnh hành vi và thái độ phù hợp với nhu cầu phát triển của cá nhân/ nhóm/ cộng đồng/ xã hội.

Truyền thông là một khái niệm rộng phản ánh quá trình trao đổi, tương tác thông tin của con người trong xã hội, là sợi dây liên kết xã hội, là động lực kích thích sự phát triển xã hội và là công cụ can thiệp hữu hiệu nhất của các giai cấp, các tầng lớp khác nhau trong xã hội. Trong truyền thông có ít nhất 2 tác nhân tương tác lẫn nhau, chia sẻ các quy tắc và các hiệu ứng chung. Ở dạng đơn giản, thông tin được truyền từ người gửi đến người nhận. Ở dạng phức tạp hơn, các thông tin trao đổi, liên kết người gửi và người nhận. Phát triển truyền thông là phát triển các quá trình tạo khả năng để một người hiểu những gì người khác truyền đạt, nắm bắt được ý nghĩa của thông tin.

Truyền thông là một quá trình diễn ra theo trình tự thời gian và một không gian nhất định - không gian xác định hoặc không gian mở, trong đó bao gồm các yếu tố cơ bản cần có là: nguồn, thông điệp, kênh truyền thông, người nhận, phản hồi và nhiễu.

#### *Chu trình truyền thông*

Chu trình truyền thông hiệu quả diễn ra trong một vòng tròn khép kín: Nghiên cứu ban đầu về công chúng - nhóm đối tượng, thiết kế thông điệp, lựa chọn kênh truyền thông và chuẩn bị tài liệu, thực hiện chiến dịch truyền thông, nghiên cứu, đánh giá phản hồi. Trong đó một thông tin phát ra luôn luôn có một phản ứng nào đó về phía người nhận, và do đó người nhận tin sẽ có một thông điệp phản hồi lại cho người thông tin ban đầu. Lúc này người nhận tin trở thành người phát tin - điều này làm cho quá trình truyền thông trở thành một chu trình khép kín.

*Một số lý thuyết truyền thông*

Một số lý thuyết truyền thông: Lý thuyết xâm nhập xã hội, lý thuyết xét đoán xã hội, lý thuyết học tập, lý thuyết truyền bá cái mới, lý thuyết thuyết phục, lý thuyết truyền thông điệp cho đối tượng, lý thuyết sử dụng; lý thuyết sử dụng và hài lòng...

Trong môi trường TTĐPT lý thuyết “Sử dụng và hài lòng” coi việc có đáp ứng được nhu cầu của công chúng hay không là tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá hiệu quả truyền thông, giác độ này có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

*Thứ nhất*, hành vi tiếp xúc với truyền thông của công chúng là hoạt động lựa chọn những nội dung trên phương tiện truyền thông dựa trên nhu cầu của công chúng, sự lựa chọn này có “tính linh hoạt” nhất định, điều này có lợi cho việc điều chỉnh quan điểm “công chúng hoàn toàn bị động” thành công chúng là người hoàn toàn chủ động tiếp nhận thông tin trong môi trường truyền thông hiện đại.

*Thứ hai*, lý thuyết này nhấn mạnh tính đa dạng trong cách thức sử dụng phương tiện truyền thông của công chúng, đồng thời chỉ rõ vai trò chi phối của nhu cầu công chúng đối với hiệu quả truyền thông.

*Thứ ba*, lý thuyết “Sử dụng và hài lòng” chỉ ra rằng, truyền thông đại chúng có hiệu quả cơ bản đối với công chúng, đây cũng là một sự hỗ trợ có ích cho “lý thuyết hiệu quả truyền thông hữu hạn” mà thập kỷ 1940 - 1960 nhấn mạnh quá nhiều về tính phi hiệu quả của truyền thông đại chúng.

Trong môi trường TTĐPT, lý thuyết “sử dụng và hài lòng” đóng vai trò quan trọng, có thể giúp chúng ta hiểu sâu hơn về công chúng hiện đại, từ đó giúp các cơ quan báo chí thay đổi các phương thức tác nghiệp, cung cấp cho xã hội những sản phẩm báo chí truyền thông phù hợp với thời đại.

*Bản chất quá trình truyền thông*

Bản chất xã hội của truyền thông là quá trình giao tiếp xã hội, quá trình liên kết xã hội và quá trình can thiệp xã hội. Nói cách khác, đó là quá trình biện chứng. Con người sau khi được truyền thông xã hội hóa có thể trở nên văn minh hơn và khi con người, xã hội càng phát triển thì nhu cầu, năng lực và khả năng đáp ứng của truyền thông càng cao [40; tr.120].

Quá trình truyền thông là sự truyền đi của các thông điệp (ý nghĩ, thông tin, tư tưởng, ý tưởng, ý kiến, kiến thức...) từ một người hay một nhóm người đến người khác hay một nhóm người khác bằng lời nói, hình ảnh, văn bản hoặc các tín hiệu khác. Chính vì vậy, truyền thông liên quan đến việc làm thế nào để liên kết các yếu tố như người nhận, người gửi, cách mã hóa và cách giải mã, các kênh và các phương tiện truyền thông nhằm đảm bảo cho tính chính xác và hiệu quả của quá trình truyền thông.

Lịch sử nghiên cứu truyền thông từ đầu thế kỷ XX đến nay, dù theo mô hình nào cũng đều liên quan đến chủ thể truyền tải thông tin, xem chủ thể là một khâu, một mắt xích quan trọng trong chu trình truyền thông. Đây là yếu tố khởi xướng cho việc tạo lập một chu trình truyền thông. Do vậy, luận án vận dụng lý thuyết này để phân tích sự vận động phát triển của chủ thể truyền thông - các cơ quan báo chí địa phương, về xu thế phát triển, cách thức, mức độ, thông điệp và hiệu quả tiếp nhận thông điệp của công chúng trong xu thế TTĐPT.

#### ***1.1.4. Truyền thông đa phương tiện***

Hiểu theo nghĩa rộng thì truyền thông ĐPT là phương thức tổ chức một đám mây gồm công nghệ, kỹ năng và quá trình xử lý thông tin - những thứ đang thay đổi nhanh đến nỗi không thể tìm ra được định nghĩa đầy đủ. Truyền thông ĐPT theo cách hiểu của chúng tôi là một khái niệm được phát triển trên nền tảng công nghệ số và là một khái niệm rất rộng, được dùng để định nghĩa tất cả những gì liên quan đến internet. Nó là một công nghệ giao tiếp cho phép nâng cao tính tương tác của truyền thông và khả năng tham gia của công chúng vào hệ thống truyền thông.

“Multimedia được hiểu là đa phương tiện, đa truyền thông hay TTĐPT. Multimedia cho phép kết hợp các loại hình truyền thông trong việc chuyển tải thông điệp, nhằm gây chú ý, hấp dẫn và thuyết phục công chúng. Thông điệp, sản phẩm multimedia có khả năng tác động vào giác quan con người, không chỉ tăng độ hấp dẫn mà quan trọng là tính khách quan, chân thực, sinh động, độ tin cậy và phương thức tiếp nhận thông tin [40; tr.167].

Truyền thông ĐPT có những điểm khác biệt với các phương tiện truyền thông truyền thống như các chương trình truyền hình, phim truyện, tạp chí, sách, hoặc các ấn phẩm trên giấy - vì cách thức tiếp nhận thụ động và những ấn phẩm này chỉ có trở thành truyền thông ĐPT khi nó chứa đựng các thiết bị công nghệ cung cấp khả năng tương tác số.

Như vậy có thể hiểu TTĐPT (Multimedia) là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc sáng tạo, thiết kế những sản phẩm mang tính đa mã ngôn ngữ và tương tác ứng dụng để phù hợp với từng loại hình và kênh truyền tải khác nhau.

#### ***Đặc điểm của truyền thông ĐPT***

*Siêu văn bản* (hypertextuality), *đa phương tiện* (multimediality) và *tương tác* (interactivity) là ba đặc điểm lớn nhất của truyền thông mới.

Cấu trúc *siêu văn bản* là cách thức tổ chức dữ liệu có nhiều đường dẫn tới các bài viết khác hay các trang web khác có chủ đề liên quan với lượng câu chữ không



hạn chế. Cách thức tổ chức này có lợi vì nó tạo tính liên mạch trong khi việc trình bày theo kiểu cũ thường đòi hỏi tác giả phải trình bày thêm ngữ cảnh cho bài viết. Công chúng có thể tìm lại một trang báo đã đưa trước đó rất lâu có nội dung liên quan mà không phải mất công lục lọi trong hàng đống tư liệu đồ sộ. Người ta có thể đưa lên tất cả những gì mà báo in, phát thanh, truyền hình không có điều kiện đăng tải vì những hạn chế về thể loại, mà chi phí cho phát hành thì lại vô cùng kinh tế. Vì vậy, có thể coi trang web là một “hệ thống mở”.

*Đa phương tiện:* Là tổ hợp của các phương tiện truyền thông riêng lẻ (âm thanh, hình ảnh, đồ họa, video, văn bản, màu sắc...) nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động truyền thông. Nếu như trong báo in, công chúng chỉ có thể đọc văn bản, xem ảnh; trong phát thanh, thính giả chỉ có thể nghe được âm thanh rồi tưởng tượng ra diễn biến của sự kiện; trong truyền hình, khán giả có thể kết hợp nghe - xem các chương trình một cách thụ động... thì ở truyền thông ĐPT, công chúng được thỏa mãn tất cả nhu cầu nghe, nhìn và tương tác đến chủ thể truyền thông một cách chủ động nhất. Đây chính là ưu việt của truyền thông ĐPT mà cho đến nay, chưa có một phương tiện truyền thông nào tỏ ra năng động và hiệu quả hơn thế.

### **1.1.5. Xu thế phát triển truyền thông đa phương tiện**

Theo Từ điển Tiếng Việt của Trung tâm từ điển học (NXB Đà Nẵng 2008): *Xu thế là chiều hướng phát triển hợp quy luật; hướng hoạt động, phát triển chung, chủ yếu trong thời gian nào đó.*

Do đó, xu thế TTĐPT là chiều hướng phát triển của các cơ quan báo chí hoạt động theo hướng tích hợp nhiều loại hình báo chí, ứng dụng CNTT để tạo nên những sản phẩm báo chí đa ngôn ngữ và hình thức tương tác để phù hợp với từng loại hình báo chí khác nhau.

#### **1.1.5.1. Sự tích hợp các loại hình báo chí**

Truyền thông đa phương tiện tạo tiền đề cho sự tích hợp các loại hình báo chí. Tích hợp các loại hình báo chí bao gồm 2 nghĩa, thứ nhất là tích hợp các chất liệu biểu đạt khác nhau trên một loại hình truyền thông là báo điện tử. Thứ hai, tích hợp các loại hình báo chí khác nhau trong một tòa soạn, gọi là tòa soạn hội tụ.

Xu thế tích hợp các loại hình báo chí bắt nguồn từ công chúng báo chí, khi nhu cầu được tương tác thông tin, được quyền thông tin nhiều chiều ngày càng mở rộng. Cùng với vai trò cá nhân trong đời sống truyền thông, hội tụ công nghệ, tích hợp các loại hình báo chí trong truyền thông đại chúng đang là một xu thế tất yếu. Tích hợp các loại hình báo chí gắn với sự phát triển của công nghệ. Đó là sự hình thành một môi trường tích hợp chung làm nền tảng cho các dịch vụ truyền thông hợp

nhất đối với viễn thông, Internet, phát thanh, truyền hình... sự chuyển đổi theo xu hướng này diễn ra từ phía thiết bị người dùng cuối, từ phương thức truy cập, mạng chuyển tải và giải pháp cung cấp dịch vụ... Ví dụ, cáp truyền hình có sự hội tụ của cả tín hiệu truyền hình lẫn tín hiệu Internet.

Tích hợp các loại hình báo chí là sự xóa nhòa ranh giới giữa các loại hình báo chí, báo in - phát thanh - truyền hình - báo mạng, các loại hình này cùng “bắt tay” sản xuất trên cùng một nền tảng (cụ thể là nền tảng internet) để có thể cung cấp thông tin qua nhiều thiết bị khác nhau, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công chúng. Biểu hiện rõ rệt nhất của tích hợp báo chí là sự phát triển mạnh mẽ của mô hình tòa soạn hội tụ trên phạm vi toàn cầu. Tòa soạn hội tụ có nghĩa là các phóng viên và biên tập viên của báo in và báo mạng, phát thanh, truyền hình trong một cơ quan báo chí cùng làm việc để sản xuất ra các sản phẩm cho những phương thức truyền thông khác nhau cung cấp cho công chúng những nội dung mang tính tương tác và liên tục. Bộ phận thực hiện tin tức online không tách rời bộ phận báo in, phát thanh, truyền hình mà tất cả hòa thành một tổng thể. Hướng phát triển mới này đang là một cơ hội, đồng thời là một thách thức đối với các cơ quan báo chí trong việc tìm kiếm cho mình một mô hình phát triển phù hợp.

Tòa soạn hội tụ là điểm đến của các cơ quan báo chí ở nhiều nước trên thế giới, và tiến trình đến sớm hay muộn phụ thuộc vào từng nước. Ở Mỹ và các nước Tây Âu, mô hình tòa soạn hội tụ xuất hiện từ những năm đầu thế kỷ XXI, đến nay đã rất phát triển. Cho đến nay, mô hình hội tụ ở nhiều tờ báo đã tương đối hoàn thiện và mang tính chuyên nghiệp cao như tờ The Daily Telegraph, New York Times, Expressen... Ở Châu Á, các tập đoàn báo chí cũng bắt kịp xu thế hội tụ từ giữa năm 2004. Các tập đoàn đi tiên phong như: Star Publications (ở Kuala Lumpur, Malaysia), The Nation Group (Thái Lan), Tập đoàn Press Holdings - cụ thể là tờ Straits Times (Singapore), tập đoàn Minh Pao (Hong Koong) [61; tr 230].

Hiện nay ở Việt Nam, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của số lượng thuê bao Internet băng rộng, sự phát triển của công nghệ mới đã và thực sự trở thành một xu thế mở ra thuận lợi và thách thức mới. Xu thế này đã và đang thực sự có những tác động mạnh mẽ vào hoạt động báo chí nước ta.

Nhiều cơ quan báo chí của Việt Nam đã phát triển theo hướng tích hợp. Nhiều cơ quan báo in có thêm kênh truyền hình và báo mạng điện tử, nhiều Đài PT-TH có thêm tạp chí và báo mạng điện tử. Đài Truyền hình Việt Nam có trang Báo điện tử VTV ([www.vtv.vn](http://www.vtv.vn)), có Tạp chí Truyền hình. Đài Tiếng nói Việt Nam có Báo điện tử VOVOnline ([www.vov.vn](http://www.vov.vn)), Kênh truyền hình VOVTV và Báo in VOV. Báo Nhân Dân đã có Nhân Dân điện tử ([www.nhandan.com.vn](http://www.nhandan.com.vn)) từ năm 1998 và Truyền hình Nhân dân từ tháng 9 năm 2015.

Nguyên nhân khiến cho xu thế tích hợp là tất yếu của báo chí, truyền thông nói chung, đó là:

*Thứ nhất*, do sự phát triển của CNTT - đặc biệt là công nghệ mạng và công nghệ máy tính.

*Thứ hai*, nhu cầu thông tin và tiếp nhận thông tin của công chúng ngày càng tăng.

*Thứ ba*, nhu cầu phát triển tự thân của các loại hình báo chí trước xu thế cạnh tranh gay gắt của các loại hình truyền thông đại chúng khác

Báo chí tích hợp hội tụ đầy đủ những đặc điểm của báo chí trong xu thế toàn cầu hóa và số hóa thông tin. Một mặt, nó yêu cầu nội dung báo chí phải đa dạng và phong phú, luôn có nhiều tin bài chất lượng. Mặt khác, nó giúp nhà báo nhìn nhận về vai trò và điểm đến của họ trong xã hội hiện đại. Báo chí tích hợp vừa tạo cơ hội cho các nhà báo học hỏi, trau dồi thêm kỹ năng làm báo hiện đại, vừa yêu cầu các nhà báo phải hội nhập mạnh mẽ hơn, nếu không muốn bị tụt hậu.

#### *1.1.5.2. Thay đổi hoạt động trong các cơ quan báo chí*

Xu thế TTĐPT không chỉ làm thay đổi về mặt công nghệ truyền thông mà còn ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh tế, kết cấu xã hội và hình thái văn hóa của nhân loại, trong đó có báo chí, thể hiện ở các đặc điểm sau:

*Thứ nhất*, hội tụ công nghệ - truyền thông - viễn thông, đây được coi là xu hướng phát triển mạnh mẽ trên thế giới. Đó là hệ quả của sự phát triển ngành CNTT - truyền thông. Đặc biệt, khi hạ tầng, kỹ thuật, mạng lưới trở nên gần gũi và thân thiện, người sử dụng dễ dàng đạt được các tiện ích mà không cần phải đầu tư nhiều về tài chính, tri thức cũng như thời gian. Chính sự hội tụ truyền thông đã tạo ra khả năng phát triển kinh doanh không giới hạn cho các cơ quan báo chí, truyền thông trong môi trường toàn cầu hóa thông tin hiện nay. Do đó, các cơ quan báo chí cần nhanh chóng tiếp cận với những tri thức, kỹ thuật mới nhất của báo chí hiện đại, từ đó nâng cao chất lượng về nội dung cũng như phục vụ tốt nhất cho công chúng, đáp ứng đầy đủ những thông tin công chúng cần chứ không phải chỉ cung cấp những gì mà báo chí có.

Trong các cơ quan báo chí ĐPT, đòi hỏi phóng viên cần phải tích lũy các kỹ năng ĐPT trong hoạt động. Đây là mô hình lý tưởng mà không chỉ báo chí trong nước mà báo chí thế giới cũng muốn hướng tới và đạt được, nhưng để hiện thực hóa là điều không dễ.

*Thứ hai*, sự phát triển tất yếu của mô hình tòa soạn hội tụ. Trong xu thế hội tụ truyền thông hiện nay, nhiều nước trên thế giới đã xây dựng khá thành công mô hình tòa soạn hội tụ. Tuy nhiên, hiện nay, thế nào là tòa soạn hội tụ, tương lai của báo chí Việt Nam có bắt nhịp với xu thế hội tụ truyền thông hay không vẫn là câu hỏi đang chờ lời giải.

Tòa soạn báo phải là một “tổ chức phẳng” với chỉ một vài cấp lãnh đạo.

Những người lãnh đạo cấp cao cũng tham gia vào mọi công việc hằng ngày. Việc thu gọn bộ máy các cấp lãnh đạo cũng sẽ khiến nhân viên làm việc năng suất và sáng tạo hơn khi họ được tham gia nhiều hơn vào quá trình đưa ra quyết định. Các nhà quản lý và nhân viên cùng làm việc trên một mặt phẳng, tạo ra hệ thống giao tiếp mở, phá vỡ rào cản truyền thống giữa báo in, phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử. Ở đây, phóng viên có thể thu thập, xử lý thông tin ngay tại chỗ và thể hiện các bản tin qua các phương tiện truyền thông khác nhau trong tòa soạn.

Không gian làm việc của tòa soạn được thiết kế mở, hầu hết các lãnh đạo đều ngồi làm việc trong không gian chung để gần gũi và lãnh đạo sâu sát hơn hoạt động của nhân viên. Không gian mở cũng giúp mọi người giao lưu với nhau nhiều hơn và tạo điều kiện cho các cuộc tranh luận cởi mở. Các ban khác nhau trong tòa soạn được thuận lợi trao đổi ý tưởng và thông tin dễ dàng hơn.

Mỗi trưởng ban chịu trách nhiệm về các thành viên trong ban của mình và có thể yêu cầu thêm kinh phí hoặc phóng viên. Tòa soạn cần cố gắng giải quyết các vấn đề nhân sự trong phạm vi nội bộ và tìm ra đúng người mà các ban đang cần.

Tòa soạn cần có phương pháp để phát triển cân bằng và phối hợp chặt chẽ giữa các loại hình báo chí đang có. Có thể bố trí bàn làm việc của những người làm báo mạng ngay bên cạnh bàn làm việc của những người làm báo in, hoặc phát thanh, truyền hình. Ngoài ra, một nhóm phóng viên chuyên biệt cũng được hình thành nhằm đảm bảo sự kết hợp trơn tru giữa các loại hình báo chí trong tòa soạn.

Trong tòa soạn hội tụ, phóng viên phải là người đa năng. Phóng viên báo in biết dẫn, thuật lại sự kiện trên truyền hình. Phóng viên ảnh biết viết bài và thực hiện phỏng vấn. Phóng viên phát thanh biết quay phim, sử dụng hình ảnh... Nhà báo phải biết sử dụng các thiết bị kỹ thuật cho cơ quan báo chí đa phương tiện. Nhà báo phải chuẩn bị bản tin đa dạng để có thể đăng tải trên nhiều phương tiện truyền thông khác nhau.

Trong quá trình sáng tạo tác phẩm, không chỉ phóng viên mà cả biên tập viên, họa sĩ trình bày, phóng viên ảnh sẽ đều tham gia vào quá trình lên ý tưởng và kế hoạch thực hiện bài viết ngay từ đầu. Đồng thời, trong quá trình lên kế hoạch, các cá nhân sẽ bàn bạc với nhau để đảm bảo công việc diễn ra trôi chảy. Các cá nhân cũng sẽ phải đặt mình vào vị trí độc giả để xây dựng một sản phẩm báo chí gần gũi và hấp dẫn nhất với người đọc. Đây là điểm khác biệt với cách làm việc trong các tòa soạn báo truyền thống. Ở các tòa soạn báo truyền thống, quy trình sáng tạo một tác phẩm báo chí thông thường là: phóng viên viết bài, chụp ảnh rồi gửi về cho biên tập viên và sau đó họa sĩ trình bày sẽ tự biết cách trình bày bài viết lên trang báo. Cách làm này có nhược điểm là: người sáng tạo tác phẩm báo chí - người am hiểu đưa con tinh thần của mình nhất lại không phải là người biên tập và trình bày bài báo của mình. Chính vì vậy, những ý đồ của người phóng viên có thể sẽ bị biên tập viên vô tình cắt

đi, hoặc những bức ảnh sẽ bị người trình bày bỏ bớt vì thiếu trang... Như vậy, chất lượng bài báo sẽ giảm đi rất nhiều.

*Thứ ba*, xu hướng cá nhân hóa ngày càng rõ rệt, khi mạng Internet phát triển, khả năng tiếp cận thông tin của công chúng trở nên phong phú và đa dạng. Đặc biệt với sự ra đời mạng xã hội đã khiến con người dễ dàng tạo ra sự liên kết rộng rãi trên toàn cầu. Từ đó, làm cho quá trình tạo ra thông tin và tiếp nhận thông tin diễn ra liên tục trên quy mô rộng, từng bước xóa nhòa “biên giới” cứng trong môi trường hội tụ truyền thông. Ranh giới về địa lý, hành chính quốc gia trở thành “biên giới mềm” trong không gian Internet. Và trong bối cảnh đó, nhu cầu cá nhân hóa trở nên mạnh mẽ, phù hợp với nhu cầu riêng của từng cá thể trong cộng đồng mạng. Đặc biệt, xu hướng cá nhân hóa giao diện, quảng cáo hướng tới công chúng mục tiêu rõ ràng, truyền hình theo yêu cầu, nội dung do người sử dụng có thể sản xuất... sẽ tạo ra một sân chơi mới cho các phương tiện báo chí, truyền thông. Nếu không nắm bắt được xu hướng này, các cơ quan báo chí, truyền thông sẽ lúng túng với những diễn biến của thị trường, bỏ qua cơ hội “chiếm lĩnh” đối tượng công chúng đặc biệt này.

*Thứ tư*, truyền hình qua dịch vụ Internet bùng nổ, bởi sự phát triển của CNTT khiến hoạt động sản xuất truyền hình phi tuyến tính trở nên nhanh, tiện và rẻ hơn. Hiện nay, một cá nhân cũng có thể làm truyền hình qua mạng Internet, chỉ cần máy quay Dvcam, Internet, máy vi tính có cài phần mềm dựng băng hình phi tuyến tính, kết hợp với một giải băng thông rộng của nhà cung cấp Internet, có thể tự sản xuất và phát sóng được chương trình truyền hình. Trên thế giới, nhiều hãng truyền thông đã đầu tư IPTV (truyền hình qua dịch vụ Internet) và truyền hình tương tác vì những tiềm năng và lợi nhuận khổng lồ thu được từ nó. Chính IPTV là một điển hình của sự hội tụ giữa viễn thông và phương tiện truyền thông truyền hình, hữu tuyến và vô tuyến. Thực tiễn đã chứng minh, khả năng của IPTV gần như là vô hạn, đem đến cho công chúng những nội dung kỹ thuật số có chất lượng cao. Kỹ thuật này thích hợp cho các dịch vụ như video theo yêu cầu, truyền hình tương tác, trò chơi, tin nhắn qua tivi, Videocast, Podcast..., do đó có thể thấy, hội tụ các loại hình báo chí khác nhau làm đa dạng hóa phương thức dịch vụ phân phối nội dung. Trước đây, một nội dung có thể qua nhiều hình thức, ngày nay sẽ có nhiều hình thức để phân phối đến công chúng. Đây cũng là vấn đề đang đặt ra cho các cơ quan báo chí của Việt Nam làm thế nào để tìm cách “hội nhập” với xu hướng phát triển mới của báo chí hiện đại do những tiện ích mà công nghệ truyền thông mang lại.

Để thích ứng với phương tiện truyền thông mới này, các tòa soạn đã buộc phải thay đổi không gian nơi làm việc, tăng hiệu quả công việc trong việc trao đổi, xử lý thông tin. Việc quản lý chất lượng tập trung sẽ đảm bảo được những thông tin nhất quán trên mọi loại hình và kênh thông tin của các phương tiện truyền thông, qua

đó sẽ củng cố thêm thương hiệu của cơ quan báo chí. Áp dụng chung một kế hoạch thống nhất sẽ đảm bảo nguồn cung cấp ổn định thông tin độc quyền về những vấn đề đang được công chúng quan tâm nhất. Đây là hướng đi của báo chí hiện đại trên thế giới và cả Việt Nam.

#### *1.1.5.3. Xu thế truyền thông đa phương tiện tạo nên những vấn đề mới*

##### *Thứ nhất, thế giới trở nên “phẳng” hơn*

Thế giới hiện đang tồn tại, vận động và phát triển như một “thế giới phẳng”, vừa thống nhất, vừa mâu thuẫn, vừa hợp tác, vừa đấu tranh. Tham gia vào quá trình đó, có vai trò ngày càng to lớn của các PTTTĐC. Nhờ khai thác, ứng dụng thành tựu vượt bậc của CNTT, báo chí ngày nay có diện mạo mới, trong đó nổi bật là sự tích hợp, hội tụ nhiều loại hình báo chí và các PTTT trong một cơ quan báo chí.

Trong kỷ nguyên bùng nổ về CNTT, sự tăng tốc của các phần mềm xử lý thông tin, trang website là kho dữ liệu bất tận, là nguồn tri thức của nhân loại được mở đến vô cùng; kỹ nghệ truyền thông như cáp quang, vệ tinh đem lại cho con người khả năng trong cùng một thời điểm có thể trao đổi thông tin - cung cấp thông tin và tiếp nhận thông tin - với nhiều người và với những người ở rất xa. Và như thế, một sân chơi đang trở nên công bằng, đang được san phẳng trong một thế giới đang được làm phẳng. Mọi người dù ở thành thị hay hải đảo xa xôi, dù ở quốc gia có hệ thống chính trị, kinh tế như thế nào thì vẫn có thể tiếp cận được nhiều luồng thông tin và tiếp nhận tức thời.

*Thứ hai, sự thay đổi của nhu cầu công chúng.* Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi mạnh mẽ theo xu hướng trên của các loại hình truyền thông chính là do thay đổi trong hình thức tiếp nhận của công chúng. Đó là sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, từ tiếp nhận thụ động đến tiếp nhận và tham gia chủ động, từ lựa chọn hữu hạn đến lựa chọn vô hạn.

Hiện nay công chúng có điều kiện tiếp nhận thông tin ở mọi nơi, mọi lúc, từ nhiều phương tiện khác nhau như máy tính, điện thoại di động, Ipad, laptop có kết nối mạng Internet. Trong thời đại kỹ thuật số khi nhu cầu của con người cần được cập nhật thông tin liên tục thì mối quan hệ giữa công chúng và báo chí trở nên khác biệt so với trước đây. Đó là, công chúng không chỉ thụ động chờ đợi và tiếp nhận thông tin mà còn là người chủ động cung cấp thông tin, truyền thông tin cho các cơ quan báo chí bằng các thiết bị phổ thông như điện thoại di động, Ipad, máy ảnh số... lúc này, công chúng đóng vai trò như một “nhà báo công dân”.

Một thực tế cho thấy, công chúng hiện đại luôn là những người có ít thời gian để theo dõi các tin tức hằng ngày trên các PTTTĐC, và nếu có tiếp nhận họ sẽ chủ động lựa chọn cái mình muốn chứ không thụ động ngồi chờ đến thông tin yêu thích trên các PTTT.

*Thứ ba, sự thay đổi phương thức truyền thông.* Khi mạng Internet phát triển, khả năng tiếp cận thông tin của công chúng trở nên phong phú và đa dạng. Đặc biệt với sự ra đời của mạng xã hội đã khiến con người dễ dàng tạo ra sự liên kết rộng rãi trên toàn cầu, từ đó làm cho quá trình tạo ra thông tin và tiếp cận thông tin diễn ra liên tục trên quy mô rộng, xóa nhòa các ranh giới.

Mọi người có thể trở thành “người đưa tin” đủ cấp độ, đủ nội dung. Và thực tế có không ít những “công dân làm báo” đã có những đóng góp quý giá cho đời sống truyền thông. Trong thực tế, “nhà báo công dân” tham gia trên báo ở các hình thức chủ yếu sau: Báo tin (cung cấp tin); cộng tác tin bài, hình ảnh, video clip; hỗ trợ nhà báo khai thác thông tin. Ngoài ra, còn có những thông tin, hình ảnh, video clip mà công chúng chia sẻ trên trang mạng xã hội facebook, blog cá nhân... đã được báo mạng điện tử khai thác làm cho thông tin nhanh chóng lan truyền đi rộng khắp. Ở góc độ này, cũng có thể xem “nhà báo công dân” là khởi nguồn cung cấp thông tin.

Ở Việt Nam, nhiều năm qua, hoạt động của “nhà báo công dân” đã hình thành và diễn tiến hết sức sinh động, nhất là khi báo mạng điện tử phát triển mạnh, tầm ảnh hưởng rộng và có sự tương tác cao với mọi giai tầng trong xã hội. Thực tế đã chứng minh thông tin từ “nhà báo công dân” được công nhận và có tác động đến xã hội.

*Thứ tư, cần phải hợp tác để cùng phát triển.* Trong thời đại truyền thông số, từ cạnh tranh đến hợp tác là xu hướng tất yếu của các cơ quan báo chí.

Càng ngày, càng có ít cơ quan báo chí hoạt động theo lối “độc canh”, “chuyên canh” chỉ bằng một loại hình báo chí. Cùng với báo in hay các chương trình phát thanh, truyền hình, các cơ quan báo chí có trang thông tin điện tử, báo mạng điện tử, hoặc có thêm truyền hình với phát thanh, có thêm báo in với truyền hình... Trên thế giới và ở Việt Nam, xu hướng báo in, Đài PT-TH có website riêng đã trở nên khá phổ biến, có một số cơ quan báo chí có đầy đủ các loại hình báo chí.

Như vậy, tất cả các loại phương tiện truyền thông sẽ chuyển đổi từ chỗ là những đối thủ cạnh tranh trở thành người cộng tác, hợp tác mật thiết với nhau. Chính đặc điểm đa chức năng và đa hình thức của phương tiện truyền thông kỹ thuật số đã thu hút hoặc buộc những phương tiện, loại hình truyền thông hợp tác, liên kết chặt chẽ với nhau để cùng tồn tại và phát triển. Đây là hướng đi tất yếu của các cơ quan truyền thông trong giai đoạn hiện nay.

## **1.2. Quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với hoạt động báo chí trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện**

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn coi trọng công tác tuyên truyền trên báo chí, coi báo chí là “*công cụ sắc bén trong công tác tư tưởng của Đảng*”, là “*lực lượng xung kích trên mặt trận công tác tư tưởng văn hóa*”. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng đã nêu rõ: “*Hướng báo chí xuất bản làm tốt chức năng*

tuyên truyền, thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, phát hiện những nhân tố mới, cái hay, cái đẹp trong xã hội, giới thiệu gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến, phê phán các hiện tượng tiêu cực, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, đấu tranh với những quan điểm sai trái; coi trọng nâng cao tính chân thật, tính giáo dục và tính chiến đấu của thông tin; khắc phục khuynh hướng “thương mại hóa” trong hoạt động báo chí, xuất bản”.

Trong công cuộc đổi mới đất nước 30 năm qua, báo chí nước ta đã đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố niềm tin của tầng lớp nhân dân vào đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Báo chí nước ta đã tập trung nhiều công sức cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện cuộc đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, buôn lậu, lãng phí, bài trừ các tệ nạn xã hội, chống mê tín dị đoan... góp phần lập lại trật tự, kỷ cương, lành mạnh hóa quan hệ xã hội. Trong bối cảnh xu hướng truyền thông đa phương tiện với những tác động ngày càng mạnh mẽ đối với hệ thống báo chí, truyền thông Việt Nam hiện nay, Đảng và Nhà nước Việt Nam khẳng định hoạt động báo chí, truyền thông nước ta cần phải chú ý theo những định hướng lớn sau đây:

- Từng bước quy hoạch lại nhằm xây dựng hệ thống thông tin đại chúng phát triển cân đối, hợp lý. Tất cả các loại hình báo chí (báo chí in, phát thanh, truyền hình, Internet và báo mạng điện tử) đều cần được sắp xếp, tổ chức lại theo hướng tinh gọn hơn, chất lượng cao hơn cả về bộ máy tổ chức, về nội dung thông tin và kể cả về thiết bị, về hệ thống kỹ thuật truyền dẫn, phát sóng.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý đối với báo chí, truyền thông theo phương châm *phát triển đi đôi với quản lý tốt*. Những người làm báo phải là người chiến sỹ xung kích trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, văn hóa của đất nước.

- Cơ quan quản lý Nhà nước cần phải thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan báo chí thực hiện *Luật báo chí*. Công tác lãnh đạo, quản lý tại cơ quan báo chí cần chú trọng việc đấu tranh chống hiện tượng lợi dụng báo chí để thực hiện ý đồ cá nhân; chủ động xử lý nghiêm khắc các sai phạm trong hoạt động báo chí. Đồng thời kịp thời ban hành những văn bản dưới luật và một số chế độ chính sách phù hợp với tình hình mới để tạo động lực thúc đẩy nâng cao chất lượng báo chí.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò của người làm báo và của mỗi cơ quan báo chí. Nhà báo phải hoạt động trong khuôn khổ Luật báo chí; chủ động và tích cực ngăn ngừa, khắc phục mặt tiêu cực của khuynh hướng thương mại hóa trong hoạt động báo chí, truyền thông; phải không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp; nâng cao tính tư tưởng, tính chân thật, tính chiến đấu của các sản phẩm báo chí, hướng nội dung thông tin vào nhiệm vụ trung tâm là phục vụ sự nghiệp bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.



- Từ những tác động hai mặt của bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập đối với báo chí, truyền thông Việt Nam, Đảng ta khẳng định vị trí, vai trò vô cùng quan trọng của báo chí, truyền thông trong công cuộc xây dựng đất nước và chỉ rõ hoạt động này phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan báo chí trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

Những định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với hoạt động báo chí, truyền thông trong bối cảnh hiện nay sẽ điều chỉnh hoạt động của hệ thống này theo hướng ngày càng phát triển, vừa tích cực và chủ động hội nhập với thế giới nhưng vẫn giữ vững bản sắc cách mạng và truyền thống văn hóa Việt Nam; ngày càng nâng cao năng lực phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước trong sự nghiệp đổi mới.

Trong bối cảnh TTĐPT, báo chí địa phương cần phát triển theo những hướng chủ đạo sau:

- Sắp xếp lại hệ thống báo chí địa phương một cách hợp lý và khoa học, tạo điều kiện cho toàn hệ thống thực hiện tốt chức năng là tiếng nói của Đảng, chính quyền; đồng thời là diễn đàn của nhân dân các địa phương. Việc phát triển phải đi đôi với quản lý tốt, góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao dân trí, đời sống văn hóa cho nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị trên địa bàn trong mọi tình huống; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới; xây dựng các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng phát thanh, truyền hình phù hợp với điều kiện đất nước và tiêu chuẩn quốc tế.

- Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng báo chí địa phương; các nội dung phổ biến kiến thức trồng trọt, chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu trong nông nghiệp, công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn; tăng cường thông tin hướng vào việc xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng đời sống văn hóa ở khu vực dân cư, bản, làng. Tăng cường xã hội hóa việc sản xuất các chương trình truyền hình theo quy định của Nhà nước. Phát triển các loại hình dịch vụ truyền hình trả tiền ở các thành phố, thị xã, khu vực tập trung dân cư.

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng truyền dẫn phát sóng và tần số vô tuyến điện. Đổi mới kỹ thuật và công nghệ phát thanh, truyền hình theo hướng hội tụ các công nghệ; áp dụng các phương thức, tiêu chuẩn phù hợp với điều kiện đất nước, đặc điểm của từng địa phương và đón đầu được những bước phát triển của khoa học và công nghệ.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tin - Truyền thông phối hợp với Đài TNVN, Đài THVN và các Học viện, Đại học cùng các ngành liên quan để xây dựng, đào tạo đội ngũ làm báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; phát huy hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính để phát triển

sự nghiệp báo chí và không ngừng cải thiện đời sống của cán bộ, viên chức trong toàn hệ thống.

Trong quá trình phát triển, báo chí địa phương cần từng bước cân đối, đồng bộ ở các khâu công nghệ, thiết bị, nội dung chương trình, truyền dẫn và phát sóng làm tốt nhiệm vụ cung cấp thông tin, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chủ trương và các hoạt động chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; làm tốt chức năng giáo dục, nâng cao dân trí, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn; đấu tranh chống lại các luận điệu phản tuyên truyền, gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo, góp phần xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

### **1.3. Thực tiễn truyền thông đa phương tiện trên thế giới và ở Việt Nam**

#### ***1.3.1. Truyền thông đa phương tiện trên thế giới***

Truyền thông đa phương tiện là một hiện tượng mang tính toàn cầu, là điểm đến của cơ quan báo chí của nhiều nước. Xu hướng TTĐPT là cần thiết để thích ứng với thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng hiện đại. Nó cũng giống như các sản phẩm báo chí thay đổi về khuôn khổ, màu sắc, hay các đài phát thanh và truyền hình thường xây dựng chương trình mới hoặc thay đổi Format các chương trình để thu hút công chúng. Công chúng hiện nay đang sử dụng nhiều phương tiện mới để tiếp nhận thông tin như máy tính và điện thoại thông minh, thay vì chỉ mua báo in và xem truyền hình như trước đây. Do đó các cơ quan truyền thông cần có những biện pháp thích ứng để duy trì và thu hút thêm công chúng.

Một trong những biểu hiện của xu hướng TTĐPT trên thế giới là quá trình tập trung sở hữu TTĐC qua việc các hãng truyền thông liên kết, sáp nhập hoặc mua cổ phần của nhau, đó là sự sáp nhập vào những năm 2007 giữa Google và Double Click, Yahoo và Right Media; một số tập đoàn truyền thông khác như Thomson Corp (Canada) và Reuter Group PLC (Anh); Timer Warner và American Online vào những năm 2008. Một số các trường hợp tòa soạn đa phương tiện khác được phát triển bởi một số tờ như The Daily Telegraph (Anh) hay Osterreich vào năm 2006... Sự liên kết đó là sự minh họa sinh động cho việc kết hợp giữa các PTTT cũ và mới: báo mạng và báo giấy.

Ở Mỹ, dấu hiệu của yếu tố ĐPT được chú ý bắt đầu ở các doanh nghiệp địa phương, từ trung tâm tin tức truyền thông Tampa ở Florida, Nhóm Tribune ở Chicago và doanh nghiệp Bello ở Dallas. Báo New York Times, Washington Post và Los Angeles Times cũng thực hiện truyền thông đa phương tiện tại cơ sở của mình vào năm 2007.

Điển hình nhất là Trung tâm Thông tin ở Tampa, bang Florida (Mỹ) là một trong những hình mẫu nổi bật nhất đại diện cho mô hình hội tụ này. Theo các nhà nghiên cứu, năm 2000, tất cả nhân viên của Đài truyền hình Tampa Tribune WFLA - TV và trang điện tử tbo.com đã chuyển đến làm việc tại một văn phòng (tòa soạn hội tụ) mới trị giá 40 triệu USD. Với không gian làm việc đó đã tạo ra sự gắn gũi và khuyến khích các phóng viên có thể hợp tác với nhau trong công việc, thay vì thường xuyên tác nghiệp “đơn thương độc mã” như trước. Theo thiết kế, giữa tòa soạn là khu vực lãnh đạo - có một bàn siêu biên tập (super desk) - nơi được coi là “sở chỉ huy” của tòa soạn, giúp lãnh đạo đưa ra chỉ thị một cách nhanh nhất khi tác nghiệp. Ngoài ra, các ban (phòng) chuyên môn cũng dễ dàng trao đổi ý tưởng và có phản hồi lại ngay sau khi nhận được chỉ thị của lãnh đạo. Lãnh đạo các phòng (ban) có thể trao đổi trực tiếp với nhau và lên kế hoạch sản xuất tin tức, từ đó chỉ đạo phóng viên đưa tin một cách tốt nhất cho các loại hình báo chí [54].

The Daily Telegraph - nhật báo ở London (Anh), có lượng phát hành rộng rãi trên khắp đất nước Anh và trên toàn thế giới. Bắt đầu từ năm 2007, văn phòng tòa soạn hội tụ của The Daily Telegraph với diện tích khoảng 6.500m<sup>2</sup> được thiết lập. Tất cả phóng viên và biên tập viên của tòa soạn đều làm việc tập trung trong một văn phòng và hợp tác làm việc với nhau để cùng sản xuất các ấn phẩm của The Daily Telegraph bao gồm tờ báo in, trang web và các sản phẩm kỹ thuật số khác như các loại băng đĩa thu âm hay băng đĩa phỏng vấn đều được sản xuất 24/24h.

Văn phòng tòa soạn The Daily Telegraph được thiết kế theo mô hình bánh xe. Phần trung tâm được tòa soạn thiết kế là trung tâm tin tức (News Hub) và các khu vực xung quanh dành cho ban biên tập và sản xuất, sắp xếp giống như nan hoa của bánh xe đạp. Trong đó, bộ phận sản xuất nội dung đóng vai chủ đạo trong việc truyền tải thông tin đến với người đọc. Bộ phận truyền thông kỹ thuật số ở bên trái phía trên phụ trách các lĩnh vực kỹ thuật của các kênh trực tuyến. Phần nội dung chủ yếu do các ban chuyên môn và nhà báo thực hiện.

Theo thiết kế của The Daily Telegraph, các ban chuyên môn được sắp xếp gần trung tâm tin tức. Các biên tập viên ngồi ở hàng ghế đầu, tiếp theo là hàng ghế dành cho các phóng viên. Mặc dù với cách thiết kế khá giống nhau, nhưng các bộ phận trong tòa soạn hội tụ vẫn làm việc theo phương thức hoàn toàn riêng biệt. Tòa soạn đa dạng hóa hình thức làm việc, phóng viên có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các loại hình báo chí gồm: báo in, trang web và kênh truyền hình kỹ thuật số. Các phóng viên của tòa soạn này đều có kỹ năng đa phương tiện tốt, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Đối với tờ *Österreich* (Áo) tòa soạn đã xây dựng một phòng tin tức theo mô hình bánh xe. Bàn siêu biên tập hay còn gọi là “sở chỉ huy” được đặt ở trung tâm. Với cách

sắp xếp đó, phóng viên viết cho báo in và báo điện tử cùng làm việc trong một môi trường, có thể hỗ trợ nhau trong công việc, thay vì mỗi bên chỉ quan tâm sản xuất nội dung cho kênh của mình như trước kia. Khi (phòng) ban báo in họp bàn về nội dung, những phóng viên của báo điện tử cũng biết chính xác vấn đề gì đang được thảo luận để chủ động tổ chức tin bài, mặc dù hai ban này được tổ chức riêng rẽ.

Tòa soạn Nordjyske Stiftstidende của Đan Mạch được coi là mô hình tòa soạn hội tụ điển hình. Năm 2003, Nhật báo Nordjyske Stiftstidende có lượng phát hành tới 75.000 bản đã thiết kế lại bộ phận biên tập, chuyển đổi từ mô hình tòa soạn trung tâm là báo giấy sang mô hình tòa soạn hội tụ hiện đại. Mỗi ngày trung tâm sản xuất tin tức của tòa soạn này có nhiệm vụ sản xuất và phát hành 1 tờ báo miễn phí, 1 kênh truyền hình online và truyền hình cáp cùng với hai chương trình phát thanh khác.

Mỗi kênh (loại hình báo chí) đều có một biên tập phụ trách ngồi ở bàn siêu biên tập. Ngoài ra, biên tập ảnh cũng được sắp xếp ngồi ở khu vực bàn siêu biên tập trong trường hợp đặc biệt. Nội dung được sản xuất ra bởi các ban giống như các ban của tờ báo. Theo thiết kế này, tổng chỉ huy (hay còn gọi là “nhạc trưởng” của tòa soạn) ngồi ở bàn siêu biên tập. Thông thường, tổng chỉ huy được chọn từ 1 trong 5 người ở bàn siêu biên tập, những người còn lại phụ trách nội dung của từng ban, là đội ngũ quan trọng trong bàn siêu biên tập. “Nhạc trưởng” có trách nhiệm điều phối các sản phẩm đầu ra từ các ban cho từng loại hình báo in, điện tử, radio và TV. Đầu tiên, “nhạc trưởng” trực tiếp thảo luận với những người biên tập ở các kênh khác nhau, sau đó quyết định khi nào được đăng và đăng ở đâu. “Nhạc trưởng” cũng là người “cầm cân nảy mực” điều tiết các mối quan hệ và xung đột trong tòa soạn cũng như cân bằng trong việc xuất bản nội dung của từng ban chuyên môn. Có thể thấy, Nordjyske Stiftstidende rất thành công trong việc sắp xếp, tổ chức lại tòa soạn hội tụ. Đặc biệt, sau khi thiết kế trung tâm sản xuất tin tức của tòa soạn đặt ở bàn siêu biên tập, Nordjyske Stiftstidende đã mở rộng được các nhóm công chúng khác nhau, tăng doanh thu cho tòa soạn.

Ở Châu Á, các tập đoàn báo chí cũng bắt kịp xu hướng ĐPT từ giữa những năm 2004. Một số tập đoàn tiên phong như Star Publications (Malayxia), The nation Group (Thái Lan), Press Holding ( Singapo)... đều là những tập đoàn hiện nay được phát triển mạnh theo hướng ĐPT.

Mô hình tòa soạn hội tụ giữa báo in và báo điện tử của Straits Times (Singapore) chuyên sản xuất các tin tức hội tụ qua trang mạng [www.stomp.com.sg](http://www.stomp.com.sg). Tờ báo mạng điện tử này kết hợp âm thanh và video của truyền hình, có khả năng tương tác và lưu trữ rất cao. Theo đánh giá của một số chuyên gia, phần lớn các tin tức ở trang này do công chúng cung cấp. Đây là một cách thức thể hiện mới, đồng thời cũng là loại hình mới trong việc đưa tin của tòa soạn hội tụ. STOMP nhận tin

phản ánh từ độc giả, sau khi kiểm chứng thông tin, tòa soạn này sẵn sàng đăng những tấm hình do độc giả cung cấp lên trang nhất. Như vậy, với cách làm đó, STOMP đã tận dụng tối đa nguồn cung thông tin từ độc giả, độc giả không chỉ là người tiếp nhận mà còn là người sản xuất, cung cấp thông tin cho tòa soạn.

Một trong những vấn đề đang khiến các cơ quan TTĐC trên thế giới quan tâm trong xu thế TTĐPT là chi phí phát sinh từ việc triển khai nhiều sản phẩm truyền thông ở các cơ quan, tập đoàn truyền thông. Mặc dù các sản phẩm truyền thông mới có tác dụng lớn đối với việc duy trì mức độ quan tâm của công chúng nhưng vấn đề chi phí phát sinh thêm để duy trì các sản phẩm truyền thông mới khi tích hợp vào nhóm truyền thông cũ là vấn đề đáng quan tâm. Gillian Doyle- Đại học Glasgow (Anh) trong bài viết “From television to Multi- Platform: Less from more or more for less” đã chỉ ra rằng chi phí để BBC duy trì các sản phẩm truyền thông online (Kênh BBC Three, BBC Four và trang web <http://www.bbc.co.uk>) tính theo bình quân số giờ công chúng sử dụng dịch vụ cao hơn nhiều so với việc sản xuất nội dung cho các kênh truyền thống (BBC One và BBC Two).

Một vấn đề khác nữa trong xu thế TTĐPT đó là việc đào tạo phóng viên đa kỹ năng - là nhóm phóng viên có thể thực hiện sản phẩm đối với nhiều loại hình báo chí là điều không dễ dàng. Những phóng viên thạo việc đều là những người được đào tạo theo kiểu sáng tạo sản phẩm báo chí cho một loại hình. Phóng viên “đa kỹ năng” cần được đào tạo một cách toàn diện đối với tất cả các loại hình báo chí và yếu tố kỹ thuật cũng không được xem nhẹ và mất nhiều thời gian đào tạo. Ở nhóm này, hầu hết đều là những người mới bước vào nghề và chưa có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực báo chí. Vì vậy, cần chờ đợi một thế hệ nhà báo mới, năng động hơn, khi môi trường báo chí đòi hỏi phải đa kỹ năng mới có thể tác nghiệp.

### ***1.3.2. Truyền thông đa phương tiện ở Việt Nam***

Vào những năm đầu của thế kỷ XXI, Việt Nam cho ra đời hai tờ báo điện tử lớn là Tin nhanh Việt Nam (<http://www.Vnexpress.net>) và Việt Nam Net (<http://www.vnn.vn>). Từ đây, công chúng Việt nam quen dần với thuật ngữ báo mạng điện tử, báo chí ĐPT, TTĐPT. Sự tăng trưởng của Internet tại Việt Nam đã cho phép báo điện tử mở rộng dần với việc đăng tải các tệp âm thanh, hình ảnh động, và dần chiếm ưu thế so với báo in. Thừa nhận TTĐPT là một xu thế khách quan, báo chí Việt Nam chủ động đón nhận và song song với việc phát triển các loại hình báo chí truyền thống, sự phát triển, tích hợp, hội tụ về CNTT, truyền thông đang thúc đẩy sự ra đời của những loại hình và sản phẩm truyền thông mới. Các cơ quan báo in đang đẩy mạnh kênh thông tin điện tử của mình để áp dụng CNTT trong quy trình sản xuất, quản lý nội dung. Số người dùng thiết bị công nghệ mới để tìm kiếm thông tin tăng mạnh hằng năm nhất là các đối tượng trong độ tuổi lao động.

Tại Việt Nam, một trong những tờ báo điện tử đi tiên phong trong việc xây dựng tòa soạn hội tụ là Vnexpress. Tháng 9/2011, Vnexpress chuyển trụ sở về tòa nhà FPT Cầu Giấy, với tổng diện tích văn phòng gần 1.000 m<sup>2</sup>. Tòa soạn được thiết kế theo không gian mở, vị trí của toàn bộ phóng viên, biên tập viên không có ngăn cách. Trung tâm tòa soạn là super desk - khu vực của ban biên tập, xung quanh là các ban chuyên môn, bố trí theo từng khối. Phương thức triển khai nội dung của Vnexpress được thực hiện theo mô hình tòa soạn hội tụ, nhằm giúp luồng chảy thông tin giữa các bộ phận được mạch lạc, đảm bảo yếu tố tốc độ và tối ưu hóa nhân lực.

Với cách sắp xếp trên một mặt phẳng như vậy, tòa soạn hội tụ buộc phải tích hợp công nghệ và kỹ thuật. Tất cả các công nghệ để sản xuất ra một bài báo in, hay báo điện tử, hoặc clip truyền hình, audio phát thanh đều được tích hợp trong một văn phòng.

Đến nay, gần như tất cả các tòa soạn báo in đã có phiên bản điện tử; nhiều tòa soạn còn tập trung phát triển báo điện tử, và giảm dần số lượng in ấn. Các tờ báo trước đây đã từng có số lượng phát hành bản báo giấy lớn nhất như Thanh Niên, Tuổi Trẻ, Tiền Phong, Lao động... đều phát triển phiên bản báo điện tử song song, thậm chí vượt trội so với báo in. Ở các tòa soạn này còn có các hình thức đa phương tiện khác như phát thanh, truyền hình để chuyển tải thông tin.

Đối với báo Tuổi Trẻ, độc giả không chỉ tìm kiếm được ở các sạp báo đầu ngày, mà còn có thể tìm xem trên Internet ở các cổng thông tin chính mang tên các mạng séc báo này. Công chúng còn được cung cấp thông tin qua những phiên bản báo mạng mobile khi họ ở bất cứ đâu, bất cứ thời gian nào. Kéo theo đó là các kênh công nghệ khác cũng được tích hợp và phát triển. Kênh truyền hình Tuổi Trẻ, nghe phát thanh qua máy tính, điện thoại di động cũng trở nên quen thuộc với công chúng và nhu cầu của doanh nghiệp. Báo VietNamNet cũng phát triển theo hướng ĐPT, mở rộng nhiều loại hình truyền thông lấy báo mạng làm trung tâm. Hiện nay VietnamNet có kênh truyền hình, công ty truyền thông tổ chức sự kiện. Độc giả có thể đón đọc VietNamNet qua mạng Internet, qua điện thoại, qua các thiết bị điện tử cầm tay.

Xu thế ĐPT trên các loại hình báo chí được thể hiện như sau:

- Báo in: Ngoài ấn phẩm báo giấy, nội dung báo in được xuất bản dưới hình thức điện tử, phát hành qua môi trường mạng để hỗ trợ cho phát hành báo in, tiến tới các cơ quan báo in xuất bản song song hai hình thức đó là hình thức ấn phẩm in truyền thống và ấn phẩm điện tử. Trong các cơ quan báo chí hiện nay ở Việt Nam, có một bộ phận biên tập phụ trách nội dung trên các trang điện tử. Từ một nhóm nhỏ, các bộ phận này liên tục phát triển, trở thành những phòng, ban lớn, cụm từ “báo chí ĐPT” được sử dụng để chỉ các tòa soạn như vậy. Tuy nhiên, với hầu hết các báo in khác, trang tin hay báo điện tử họ sở hữu thực chất chỉ là phiên bản điện tử của báo in - chứ chưa có sự đầu tư để phát triển thành một PTTT mới tích hợp với PTTT đang có để tăng cường hiệu quả và năng lực truyền thông của mình.

- Phát thanh - truyền hình: Các loại hình này dựa trên sự phát triển của công nghệ hạ tầng truyền thông và công nghệ sản xuất thiết bị đầu cuối PT-TH. Khi mạng băng rộng ADSL bắt đầu phát triển mạnh ở Việt Nam, các Đài phát thanh và truyền hình lớn trong nước đều có động thái chuyển tải các sản phẩm báo chí của mình qua mạng Internet. PT-TH phát triển theo hai xu hướng sau:

+ Đa dạng hóa các phương thức truyền dẫn phát sóng bao gồm: PT-TH tương tự, số mặt đất, số vệ tinh, truyền hình cáp, truyền hình Internet, truyền hình di động.

+ Chuẩn phát, thiết bị đầu cuối: Truyền hình chất lượng chuẩn (SDTV), truyền hình có độ phân giải cao (HDTV), truyền hình công nghệ 3D (3DTV).

Yếu tố ĐPT được thể hiện ở việc sản xuất các chương trình PT-TH mở, tức là cho phép công chúng tham gia, đóng góp vào nội dung, hình thức chương trình thông qua giao thức điện thoại di động, mạng Internet. Các chương trình PT-TH trực tiếp cho phép khán, thính giả nhắn tin, gọi điện, chia sẻ thông tin; hay có những chương trình phát thanh có phần lớn nội dung thông tin được cung cấp trực tiếp bởi thính giả qua điện thoại di động đang trở nên phổ biến, bởi chúng không chỉ hấp dẫn mà còn thiết thực với công chúng. Đây là hình thức đưa quá trình truyền thông từ phương thức một chiều truyền thống về gần với bản chất của truyền thông - truyền thông đa chiều, một quá trình liên tục chia sẻ, trao đổi thông tin, liên kết xã hội và thực hiện quyền can thiệp xã hội.

- Báo mạng điện tử: Qua báo mạng điện tử, công chúng có thể tiếp nhận toàn bộ các thông tin từ báo in, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Để báo điện tử có thể phát triển mạnh mẽ cần có hạ tầng truyền thông mạng có khả năng truyền tải dữ liệu với tốc độ lớn, các thiết bị đầu cuối có giá thành thấp, Internet và di động băng thông rộng cần được phổ cập đến khu vực nông thôn trên phạm vi cả nước.

Đến nay, TTĐPT đã trở nên phổ biến ở nước ta. Hầu hết các cơ quan báo chí đã có hai loại hình báo chí (báo in và trang tin điện tử), một số cơ quan báo chí lớn hội tụ cả bốn loại hình báo chí trong tòa soạn như: Đài truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH Hà Nội... Tuy nhiên, ở các cơ quan báo chí này, chưa có đội ngũ phóng viên tích lũy các kỹ năng ĐPT hoạt động mà hầu hết họ vẫn đang hoạt động theo hướng “chuyên canh”, mỗi nhóm phóng viên phụ trách sản xuất tác phẩm cho các loại hình báo chí khác nhau.

### ***1.3.3. Tác động của truyền thông đa phương tiện đến xã hội, báo chí và công chúng***

#### *Tác động đến xã hội*

Trong thời đại truyền thông số, truyền thông ĐPT đã đem đến những diện mạo mới. Các công nghệ mới làm thay đổi mạnh mẽ đời sống xã hội. Chúng đang làm thay đổi quan điểm, cách sống, cách giải trí, nghỉ ngơi, giao tiếp...

Trước hết, ĐPT mở ra một thế giới quan mới: Hiện nay, có hàng loạt các công nghệ giúp công chúng có thể lựa chọn để kết nối với những cá nhân khác hay để tiếp nhận thông tin. Biên giới địa lý bị xóa nhòa bởi đặc tính không giới hạn khoảng cách của Internet. Phần lớn các doanh nghiệp và cá nhân trở thành một mắt xích trong việc truyền dẫn thông tin liên lạc số để có thể truyền thông tin tới từ bất cứ ai đến bất cứ người nhận nào, mọi lúc mọi nơi. Máy tính có hệ vi xử lý nhanh hơn, đồ họa tiên tiến và khả năng đa phương tiện là một công cụ tuyệt vời để liên lạc với nhiều hình thức khác nhau. Đa phương tiện còn tiết kiệm được chi phí cần thiết để duy trì 3 hệ thống riêng biệt cho âm thanh, hình ảnh và dữ liệu. Các hãng truyền thông có thể tiết kiệm được 1 khoản đáng kể từ việc tiết kiệm chi phí thiết bị, nhân công và dịch vụ bằng việc sử dụng TTĐPT.

Truyền thông đa phương tiện làm thay đổi cách tổ chức: Các PTTT truyền thống thường tách bạch khỏi nhau. Các dịch vụ thường rất chuyên biệt: Báo giấy in ấn, phát thanh, truyền hình phát sóng, thông tin trực tuyến trên máy tính. Chúng hoạt động trên các phương tiện khác nhau và sử dụng kỹ thuật khác nhau, radio, tivi, máy tính. Mỗi thứ trong số chúng đều được quản lý bằng các luật lệ và hệ thống giám sát khác nhau, và thường ở cấp độ quốc gia. Dưới tác động của TTĐPT, các tập đoàn truyền thông, viễn thông và công nghệ cao đang sử dụng sự linh hoạt công nghệ kỹ thuật số để cung cấp các dịch vụ ngoài lĩnh vực kinh doanh truyền thống của họ. Ví dụ, tổng công ty truyền thông đa phương tiện VTC cung cấp nhiều dịch vụ bao gồm truyền thông, báo chí, truyền hình, viễn thông và CNTT.

Truyền thông đa phương tiện là một động lực mạnh mẽ tạo ra việc làm mới và tăng trưởng. ĐPT là một bước nhảy vọt tới một xã hội thông tin hoàn chỉnh dưới sự tác động của công nghệ. Sự thay đổi sẽ mang tới cho con người nhiều cơ hội để làm phong phú đời sống của họ như kinh tế, văn hóa và xã hội. Yếu tố toàn cầu hóa và sự tương tác trên mạng Internet đã mở ra những tầm nhìn mới hơn hẳn các PTTT kiểu cũ với nhiều giới hạn nhất định. ĐPT sẽ mở rộng toàn bộ thị trường thông tin và là chất xúc tác cho quá trình tích hợp vào nền kinh tế thế giới.

#### *Tác động đến báo chí*

- Truyền thông đa phương tiện làm thay đổi cách tiếp nhận thông tin của công chúng: Thông tin được truyền tải lên mạng Internet cho phép người dùng trên thế giới tự do truy cập vào nội dung thông tin họ ưa thích một cách dễ dàng với tốc độ nhanh và nội dung thông tin không giới hạn. Sự phát triển của các kênh truyền thông mang tính di động ngày càng tăng giúp cho công chúng càng chủ động tiếp nhận thông tin theo cách họ muốn, thay vì phải ngồi cạnh tivi hay phải mang theo radio hoặc báo giấy để nghe, đọc một lượng thông tin giới hạn trên đó. Một số hình thức cung cấp thông tin như diễn đàn, mạng xã hội... cũng giúp công chúng thụ hưởng thông tin mọi lúc, mọi nơi trên nhiều loại thiết bị thông minh.



- Truyền thông đa phương tiện thúc đẩy sự phát triển của loại hình báo chí mới - báo trên điện thoại di động. Trong điều kiện điện thoại thông minh giá thành rẻ, sóng Wifi, 3G, 4G phủ khắp nơi nên xu hướng sử dụng điện thoại di động để tiếp nhận thông tin của công chúng ngày càng tăng. Vì vậy, phát triển các dịch vụ đọc báo qua điện thoại di động trở thành xu thế mới. Nhiều tờ báo nước ta đã cho ra đời phiên bản báo trên Mobile như VietNamNet Mobile, Tuoitre Mobie, Thannien Mobile, TienPhong Mobile...

- Truyền thông đa phương tiện thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa thông tin báo chí: Đây là hình thức mà các sản phẩm báo chí của một quốc gia này được chuyển đến nhiều quốc gia khác tiếp nhận. Đây là mục tiêu mà các tập đoàn, cơ quan báo chí muốn hướng đến để đẩy mạnh ảnh hưởng của mình ra bên ngoài, cố gắng đưa sản phẩm truyền thông vượt ra khỏi khuôn khổ một quốc gia. TTĐPT đã tạo cơ hội để quá trình toàn cầu hóa thông tin báo chí diễn ra nhanh chóng và thuận lợi hơn, đó là các thông tin được đăng tải trên mạng Internet và chuyển ra nước ngoài một cách dễ dàng, thay vì trước đây sản phẩm báo giấy phải chuyển bằng máy bay, các chương trình phát thanh - truyền hình được chuyển tải bằng những băng hình hoặc qua cáp, sóng truyền hình xuyên quốc gia với điều kiện kỹ thuật không hề đơn giản.

Ngoài ra, TTĐPT còn làm xuất hiện truyền hình qua dịch vụ Internet IPTV (Internet Protocol TV), đây là sự kết hợp giữa viễn thông và truyền hình, hữu tuyến và vô tuyến; thúc đẩy phát triển truyền hình số; làm xuất hiện báo điện tử thu phí.

#### *Tác động đến công chúng*

Truyền thông đa phương tiện đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội và đời sống báo chí từ đó xuất hiện lớp công chúng mới với nhu cầu và thị hiếu gắn liền với các thiết bị kỹ thuật số và những phương thức tiếp nhận thông tin mới.

Truyền thông đa phương tiện với tính năng tương tác linh hoạt đã kích thích nhu cầu tham gia quá trình truyền thông của công chúng một cách chủ động. Họ từ chỗ là người chịu sự tác động của truyền thông, thì nay có thể trở thành những nguồn thông tin chủ đạo trong nhiều trường hợp.

“Hoạt động của công chúng trong chu trình truyền thông không còn đơn giản là tiếp nhận hay phản hồi mà thêm cả “phát tán” thông tin. Nhiều dịch vụ công nghệ hiện đại, tận dụng tài nguyên Internet như weblog, podcast, youtube, mạng xã hội... đã ra đời để phục vụ nhu cầu được nói của lớp công chúng truyền thông mới” [76].

Truyền thông đa phương tiện tạo ra không gian truyền thông mới, giúp công chúng tiếp nhận thông tin đầy đủ hơn, chủ động tương tác và tham gia vào quá trình truyền thông như một đối tác để trao đổi, chia sẻ thông tin, làm rõ thông điệp. Từ đó, công chúng tham gia vào quá trình truyền thông một cách năng động, thực tiễn đã chứng minh nhiều thông tin có giá trị được cung cấp trên báo chí thông qua các “nhà báo công dân”. Tuy nhiên, yếu tố này có thể tạo ra hạn chế đó là sự tương tác và

phản hồi quá nhiều và quá mức của công chúng đôi khi tạo ra sự nhiễu loạn thông tin. Một số trường hợp ý kiến không đại diện cho đa số, nhưng trong môi trường truyền thông số, dễ bị đánh đồng với quan niệm của đa số công chúng, làm phản ánh sai lệch dư luận xã hội.

#### **1.4. Các yêu cầu đặt ra đối với báo chí địa phương trong môi trường truyền thông đa phương tiện**

##### ***1.4.1. Yêu cầu về chất lượng nội dung thông tin, tuyên truyền ở báo chí địa phương***

Báo chí địa phương cần tích cực thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân; tuyên truyền bảo vệ môi trường... thông tin cảnh báo, phòng chống lũ lụt thiên tai; phát hiện, cổ vũ những nhân tố mới, điển hình tiên tiến, những thành tựu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế; tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các tệ nạn xã hội; đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực lý luận, tư tưởng, văn hóa; Báo chí cần tăng cường trong tuyên truyền đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới, lãnh thổ, bảo vệ các vùng biển đảo thiêng liêng của tổ quốc; góp phần quan trọng vào quá trình dân chủ hóa đời sống xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Trong công tác thông tin đối ngoại, cùng với hệ thống báo chí cả nước, báo chí địa phương cần góp phần làm cho người nước ngoài và người Việt Nam đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài hiểu biết ngày càng rõ nét và đúng đắn hơn về đất nước, con người Việt Nam, về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta, trên cơ sở đó tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới, sự đóng góp của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đa số các cơ quan báo địa phương đều hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ theo quy định trong giấy phép thành lập, bảo đảm thông tin trung thực, phù hợp với lợi ích đất nước và nhân dân, góp phần ổn định chính trị, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của nhân dân...

##### ***1.4.2. Triển khai mô hình tòa soạn hội tụ***

Truyền thông đa phương tiện là một xu thế khách quan, báo chí Việt Nam cũng như báo chí địa phương Việt Nam đang chủ động đón nhận xu thế này. Việc sử dụng mạng Internet và biến nó thành một trong những cách thức thu hút thêm độc giả là một giải pháp phù hợp của báo chí Việt Nam nói chung và báo chí ở các địa phương hiện nay. Để thích ứng với xu thế mới, các cơ quan báo chí địa phương cần có những bước đột phá cả về tư duy và hành động.

Việc triển khai mô hình tòa soạn hội tụ ở các cơ quan báo chí địa phương nước ta hiện nay được thể hiện rõ nhất đó là nội dung báo in được xuất bản dưới hình thức điện tử, phát hành qua môi trường mạng để hỗ trợ cho phát hành báo in. Các

Đài PT-TH chuyển tải các chương trình PT-TH lên mạng Internet. Như vậy, cùng một nội dung thông tin nhưng công chúng dễ dàng tiếp nhận bằng các phương thức khác nhau như đọc, nghe, xem. Trên thực tế hiện nay phần lớn các cơ quan báo chí đã xuất bản song song 2 hình thức, đó là hình thức báo in hoặc PT-TH truyền thống và hình thức điện tử.

Để thích ứng với TTĐPT, các tòa soạn buộc phải thay đổi không gian nơi làm việc, tăng hiệu quả công việc trong việc trao đổi, xử lý thông tin. Việc quản lý chất lượng tập trung sẽ đảm bảo được những thông tin nhất quán trên mọi loại hình và kênh thông tin của các phương tiện truyền thông, qua đó sẽ củng cố thêm thương hiệu của cơ quan báo chí. Áp dụng chung một kế hoạch thống nhất sẽ đảm bảo nguồn cung cấp ổn định thông tin độc quyền về những vấn đề đang được công chúng quan tâm nhất. Đây là hướng đi của báo chí hiện đại trên thế giới và cả Việt Nam.

### ***1.4.3. Đề cao công chúng tiếp nhận thông tin***

Công chúng báo chí là những người được các sản phẩm truyền thông tác động hoặc hướng vào để tác động. Đây là một hay nhiều tầng lớp xã hội, có một trình độ chung về thông tin dành cho họ. Công chúng có vai trò quan trọng đối với việc xác định vị thế, uy tín của một nhà báo, một cơ quan báo chí, họ là người cung cấp thông tin cho các sản phẩm báo chí, người nuôi dưỡng chương trình, là nguồn đề tài phong phú, vô tận cho báo chí.

Thế kỷ 21 có sự bùng nổ thông tin và truyền thông đại chúng. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật tạo nên diện mạo mới của truyền thông đại chúng nói chung và hoạt động báo chí nói riêng. Các kênh thông tin trực tuyến mở ra nhiều cơ hội cho công chúng có thể tiếp nhận trực tiếp thông tin từ các nguồn tin. Những thay đổi này đã làm đảo lộn trong cách đưa, tiếp nhận thông tin trong hoạt động báo chí. Sự biến đổi đó làm cho tâm lý, xu hướng tiếp nhận thông tin báo chí của công chúng nói chung và nhịp sống cao hơn, có nhiều hơn những dữ kiện, nhu cầu cần được đáp ứng, sức ép về thời gian của con người ngày càng lớn hơn. Trong xã hội hiện đại, công chúng không thể có thời gian cho việc tiếp nhận một thị trường thông tin rộng lớn, họ buộc phải lựa chọn những thông tin thiết thực, phục vụ cho những nhu cầu cụ thể và được chuyển tải dưới những hình thức ngắn gọn, chính xác và thuận lợi cho việc tiếp cận.

Đối với nhóm công chúng địa phương hiện nay cần có sự quan tâm về nhu cầu và điều kiện tiếp nhận thông tin một cách cụ thể. Đặc biệt là trong xu hướng truyền thông hiện nay, Internet đã phủ sóng khắp toàn quốc, người dân có thể lựa chọn các hình thức, kênh khác nhau để tiếp nhận thông tin.

Chúng ta biết rằng quá trình hội tụ truyền thông hiện nay đang tạo ra những hệ quả đòi hỏi báo chí phải thích ứng. Trước hết, sự kết hợp giữa viễn thông và truyền hình trên giao thức Internet ngoài khả năng hội tụ còn có đặc tính tương tác và

cá thể hóa. Việc tích hợp các loại hình viễn thông, báo chí khác nhau trên cùng một thiết bị còn có thể tạo ra những thay đổi quan trọng, tạo cơ sở cho sự ra đời của những dịch vụ mới ngày càng tiện ích hơn. Cơ quan báo chí không còn độc quyền trong việc cung cấp thông tin do sự xuất hiện các trang mạng xã hội và hàng triệu blog cá nhân. Bên cạnh đó là sự thay đổi vị thế của công chúng - từ chỗ chỉ là người tiếp nhận thông tin một cách bị động, nay họ đã trở thành người chủ động tham gia sản xuất, cung cấp thông tin.

Do vậy, các cơ quan báo chí nói chung và cơ quan báo địa phương không chỉ đáp ứng nhu cầu thông tin đơn thuần mà còn cần chú trọng đến hình thức chuyển tải thông tin mang tính hiện đại như kết hợp âm thanh, hình ảnh, con chữ, đồ họa... trên nền tảng Internet, đồng thời đưa thông tin lên các trang mạng xã hội để tranh thủ thêm lượng công chúng mới.

Trong những năm qua, nền báo chí nước ta đã có những bước phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ về nhiều mặt: số lượng và phạm vi phát hành các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, báo điện tử, đài truyền hình, ấn phẩm, chương trình ngày càng tăng; chất lượng nội dung, hình thức, công nghệ in ấn, truyền tải thông tin được cải thiện; đội ngũ nhà báo và những người làm việc trong các cơ quan báo chí phát triển cả về số lượng và trình độ chuyên môn nghề nghiệp...

Tuy nhiên, trong quá trình vận động, báo mạng điện tử ở các cơ địa phương đang được duy trì ở nhiều mô hình khác nhau. Phần lớn các cơ quan báo địa phương do tồn tại từ nếp làm cũ vẫn đang tập trung nguồn nhân lực cho tờ báo in, hay các chương trình PT-TH, chính vì vậy dẫn đến thực trạng báo mạng điện tử trở thành bản sao của báo in, PT-TH và ngược lại, báo in, PT-TH “bê” nguyên từ báo mạng điện tử, chỉ khác “trám” hình hoặc phát thanh viên đọc lại văn bản. Chính điều này làm cho độc giả nhàm chán với tờ báo in, chương trình PT-TH hoặc tờ báo điện tử khi họ đã tiếp cận với một trong các sản phẩm của tòa soạn. Như vậy làm mới thông tin để phù hợp với từng loại hình là yêu cầu bắt buộc, cấp thiết để vừa thu hút bạn đọc, vừa duy trì, phát triển tốt các ấn phẩm báo in, PT-TH và báo mạng điện tử.

Tuy nhiên, để mô hình tòa soạn đa phương tiện phát triển đúng hướng, đảm bảo phục vụ đắc lực cho sự phát triển của mỗi cơ quan báo chí địa phương nói riêng cũng như nền báo chí Việt Nam nói chung còn rất nhiều vấn đề đặt ra cùng với những thách thức không nhỏ. Do sức ép mạnh mẽ của các loại hình truyền thông khác, nhất là sức ép của báo mạng điện tử và các hình thức thông tin điện tử trên mạng Internet cũng như hơn 800 cơ quan báo chí in cả nước, hệ thống báo chí các địa phương đang phải giảm dần số lượng và thay đổi phương thức thông tin bằng cách khai thác tối đa thế mạnh riêng của mình, trong đó có việc thay đổi nội dung thông tin nhằm vào những nhóm công chúng cụ thể tại các địa phương.

### **Tiểu kết chương 1**

Trong chương 1 này, chúng tôi làm sáng tỏ các khái niệm có liên quan đến đề tài nghiên cứu như: báo chí, truyền thông, truyền thông đa phương tiện, xu thế phát triển TTĐPT, báo chí địa phương..., qua đó đã hệ thống hóa những vấn đề lý luận nhằm xây dựng khung lý thuyết cho quá trình nghiên cứu.

Các xu thế truyền thông ĐPT được làm rõ với các nhóm nội dung cụ thể như: Sự tích hợp của các loại hình báo chí; tác động của TTĐPT đối với báo chí; những vấn đề đặt ra trong bối cảnh TTĐPT.

Chương 1 cũng đã trình bày một bức tranh khái quát về hệ thống báo chí địa phương Việt Nam và những định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam đối với hoạt động báo chí trong xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay.

Nội dung của chương 1 chính là cơ sở lý thuyết quan trọng để tác giả đào sâu phân tích, đánh giá, để từ đó đưa ra những yêu cầu và cơ hội thức của báo chí địa phương trong xu thế ĐPT hiện nay.

## Chương 2

### CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHỮNG CƠ HỘI, THÁCH THỨC TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

#### 2.1. Giới thiệu các cơ quan báo chí trong diện khảo sát

##### 2.1.1. Báo chí địa phương ở Quảng Ninh

###### \* Báo in và Báo mạng điện tử Quảng Ninh

- *Nội dung, nhiệm vụ của Báo in và Báo mạng điện tử Quảng Ninh*

- Nội dung Báo Quảng Ninh phản ánh nhanh, kịp thời các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của tỉnh; làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết và nhiệm vụ chính trị của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Tham gia có hiệu quả trong định hướng chính trị, thực hiện vai trò là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh; phản bác kịp thời những luận điệu phản tuyên truyền, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời khẳng định báo chí là diễn đàn phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Với nhiệm vụ được giao, Báo Quảng Ninh luôn đề cao trách nhiệm xã hội của mình, là kênh thông tin phản biện xã hội có hiệu quả. Nhiều vấn đề Báo Quảng Ninh đưa ra đã được các cấp, các ngành có trách nhiệm nghiêm túc tiếp thu và xem xét giải quyết như: phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm, phòng chống tệ nạn xã hội, những mặt trái, bức xúc mà dư luận xã hội quan tâm.

Báo đã từng bước tăng cường nội dung thông tin, mở thêm nhiều chuyên mục mới. Từ 30 chuyên mục năm 2008, đến nay Báo Quảng Ninh có 50 chuyên mục được duy trì thường xuyên, trong đó có nhiều chuyên mục được bạn đọc quan tâm, đánh giá tốt như: *Cùng bàn luận, Bảo tồn và phát huy giá trị di sản, Đọc sách, Văn hóa - Văn Nghệ, Sáng tác mới*.

- Báo mạng điện tử Quảng Ninh được cập nhật thông tin thường xuyên trên 45 chuyên trang, chuyên mục, trong đó sử dụng một phần tin, bài của báo giấy Quảng Ninh. Các chuyên mục chính: *Thực hiện nghị quyết Trung ương 4, Học và làm theo Bác, Xây dựng Đảng, Chuyển động Quảng Ninh, Sự kiện bình luận, Khám phá Hạ Long, Đi và thấy...* được đông đảo bạn đọc đón nhận. Hiện Báo mạng điện tử Quảng Ninh đã chủ động mở thêm một số chuyên mục, cải tiến giao diện để thu hút bạn đọc.

Trung bình Báo mạng điện tử Quảng Ninh cập nhật 36 tác phẩm/ngày trong đó 30% tác phẩm đề cập đến địa phương. Tỷ lệ tin bài về Thời sự - Chính trị 61%, Kinh tế - Xã hội 22%, An ninh - Quốc phòng 11%, Thể thao 1%, nội dung khác 5%. Tỷ lệ tin 75%, phóng sự 5%, bài 18%, chuyên mục khác 2%.

Báo mạng điện tử Quảng Ninh phát hành bằng 3 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Trung. Ngoài ra, còn cung cấp nội dung báo in (đọc trên môi trường điện tử) để hỗ trợ người dân ngoại tỉnh, ngoài nước có thể thụ hưởng các nội dung của ấn phẩm Báo.

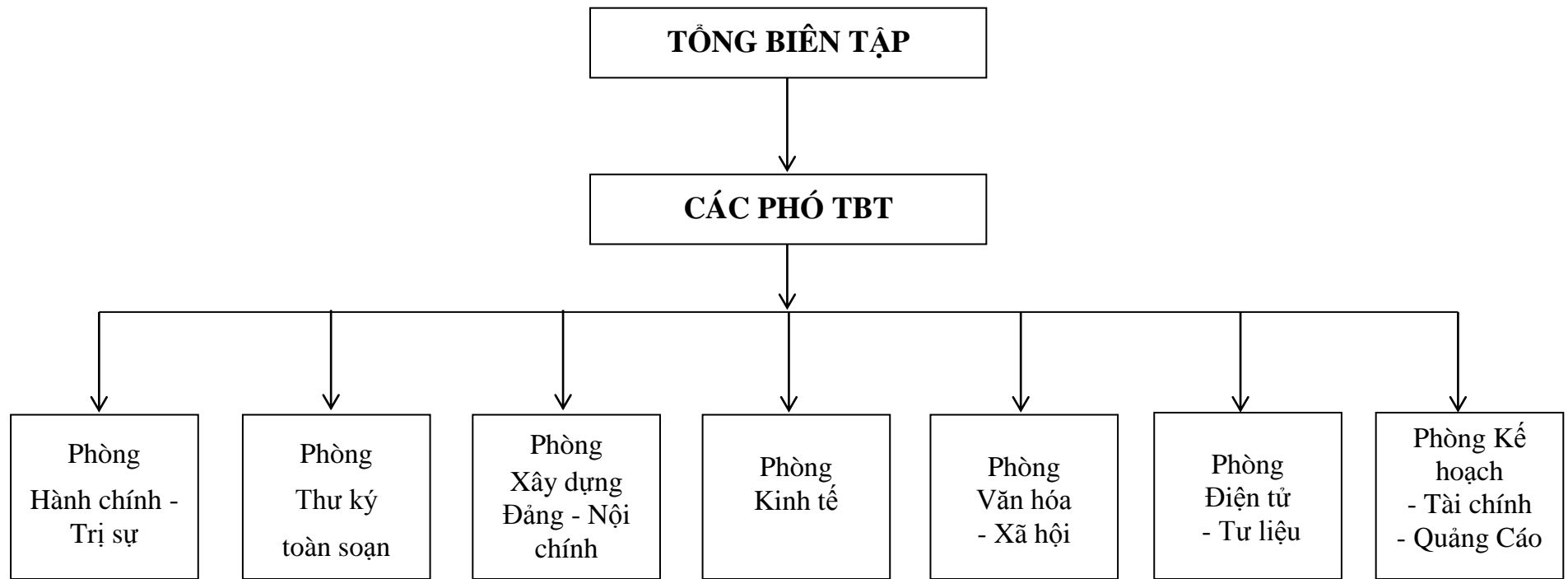
- *Mô hình tổ chức và nguồn nhân lực của Báo Quảng Ninh*

Cơ cấu tổ chức của Báo Quảng Ninh bao gồm 7 phòng và 2 tổ: Phòng Hành chính - Trị sự, phòng Thư ký toàn soạn, phòng Xây dựng Đảng - Nội chính, phòng Kinh tế, phòng Văn hóa - Xã hội, phòng điện tử, phòng Bạn đọc - Tư liệu, tổ Cuối tuần và tổ Kế hoạch - Tài chính - Quảng Cáo. Cơ cấu tổ chức của Báo hiện tuân thủ quy định 338/QĐ - TW ngày 26/11/2010 quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan báo của đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong giai đoạn 2008 - 2012, Báo Quảng Ninh rất chú trọng việc nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực. Tốc độ tăng trưởng về số lượng nguồn nhân lực báo chí giai đoạn 2008 - 2012 đạt bình quân 6,04%/năm. Tỷ lệ lao động trình độ đại học năm 2008 là 76,05%, năm 2012 là 83,9%; tốc độ tăng trưởng bình quân nhân lực trình độ đại học trung bình đạt 8.8%/năm.

Tổng số lao động (cán bộ, phóng viên, biên tập viên) làm việc tại Báo Quảng Ninh là 87 người. Trong đó, số lượng phóng viên chiếm tỷ lệ 50,5%, tỷ lệ biên tập viên 20,69%, và nhân viên chiếm 28,81%.

Bên cạnh việc chú trọng đến nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Báo còn quan tâm đến công tác nâng cao trình độ lý luận chính trị, hiện tại ở báo có 12,64% lao động có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 1,15% lao động có trình độ cử nhân và 55,17% lao động là đảng viên. Báo Quảng Ninh hoạt động chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách tỉnh cấp và hoạt động xuất bản. Ngoài ra, Báo còn có các nguồn thu khác như thu quảng cáo và tài trợ.



**Sơ đồ 2.1. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Quảng Ninh**

*Nguồn: Báo Quảng Ninh năm 2016*



*\* Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ninh*

*• Các kênh và thời lượng phát sóng*

Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ninh đang duy trì phát sóng 2 kênh phát thanh và 2 kênh truyền hình:

- QNR1 - Kênh phát thanh thời sự chính trị tổng hợp phát sóng 20h/ngày
- QNR2 - Kênh phát thanh văn hóa - du lịch - đối ngoại phát sóng 18h/ngày
- QTV1 - Kênh truyền hình thời sự chính trị tổng hợp phát sóng 24h/ngày
- QTV3 - Kênh truyền hình giải trí quảng bá phát sóng 24h/ngày.

*• Nội dung chương trình*

Chương trình phát thanh: Hiện phát sóng ba buổi (sáng, trưa, tối) mỗi ngày, phát sóng bằng 4 thứ tiếng: Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Dao. Ngoài các bản tin thời sự hàng ngày, Đài duy trì sản xuất các chuyên mục, chuyên đề và nhiều chương trình văn nghệ, bình quân mỗi ngày Đài phát sóng trên 30 tác phẩm phát thanh. Thời lượng phát sóng chương trình phát thanh do Đài sản xuất đạt 20 giờ/ngày. Tỷ lệ chủ đề phát sóng như sau: Thời sự - Chính trị: 25%, Kinh tế - Xã hội: 35%, An ninh - Quốc phòng: 3%, Thể thao: 5%, Văn nghệ: 32%. Tỷ lệ theo loại hình: 50% tin, 30% phóng sự, 15% trao đổi và 5% loại khác.

Chương trình truyền hình: Năng lực sản xuất chương trình truyền hình đạt 19,6 giờ/ngày (kênh QTV1 đạt 10 giờ/ngày, kênh QTV2 đạt 9,6 giờ/ngày).

- Trang thông tin điện tử tổng hợp của Đài PT-TH Quảng Ninh: Hiện đang duy trì 10 chuyên mục, hệ thống tin, bài được cập nhật thường xuyên trong ngày, trong đó, sử dụng, biên tập từ tin, bài từ các chương trình của Đài PT-TH tỉnh và của các Báo Trung ương. Đặc biệt, trên trang website của Đài có thể xem lại các bản tin thời sự, các chuyên mục trên sóng truyền hình của Đài, xem trực tuyến kênh truyền hình Quảng Ninh, các kênh VTV, VTC, HTV, nghe phát thanh trực tuyến...

Trang thông tin điện tử của Đài được xây dựng bằng 2 ngôn ngữ: Tiếng Việt và tiếng Anh. Ngoài tin tức dưới dạng text, hình ảnh, Đài còn sản xuất các bản tin tiếng Anh phát sóng trên trang thông tin điện tử, tăng cường công tác thông tin đối ngoại của Đài và của tỉnh.

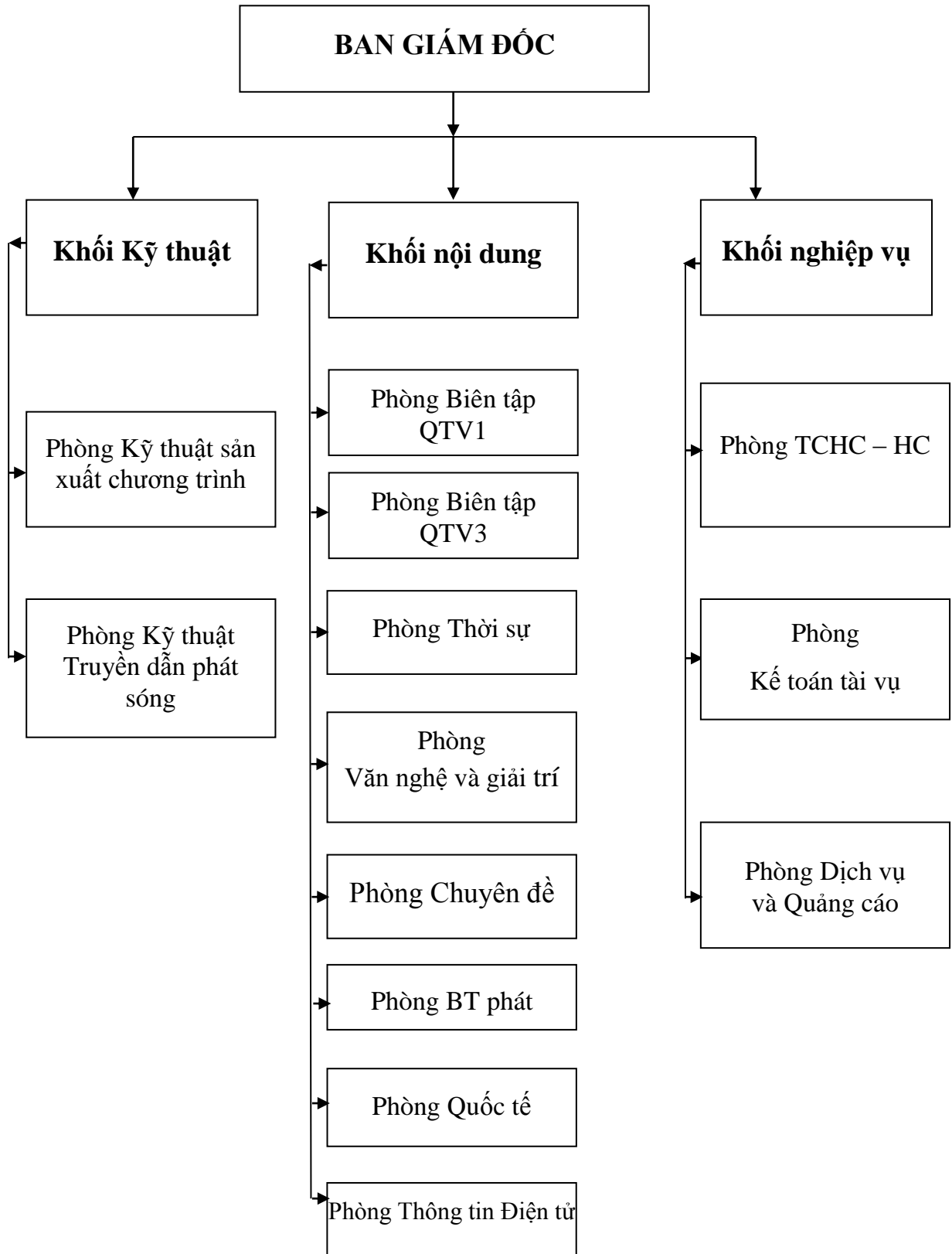
- *Sản xuất chương trình ở Đài PT-TH Quảng Ninh*

- Phát thanh: Được trang bị 2 phòng thu lời, 2 máy phát thanh FM, tần số 94,7MHz và 97,8MHz. Ngoài ra, Đài còn được trang bị hệ thống thiết bị thực hiện các chương trình phát thanh trực tiếp tại hiện trường, đảm bảo phục vụ các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh.

- Truyền hình: Đài được trang bị 46 camera kỹ thuật số, 65 bàn dựng hình công nghệ phi tuyến, 2 xe truyền hình lưu động và hệ thống các trang thiết bị khác phục vụ sản xuất nội dung chương trình 2 kênh QTV1 và QTV3.

- Mô hình tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ninh

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Quảng Ninh có mô hình tổ chức bao gồm: Ban giám đốc và 13 phòng chuyên môn chia thành 3 khối. Khối nội dung gồm 8 phòng: Phòng Biên tập QTV1, phòng Biên tập QTV3, phòng Thời sự, phòng Văn nghệ và giải trí, phòng Chuyên đề, phòng Biên tập phát thanh, phòng Quốc tế và phòng Thông tin điện tử. Khối kỹ thuật gồm 02 phòng: Phòng Kỹ thuật Sản xuất chương trình, phòng Kỹ thuật Truyền dẫn phát sóng. Khối nghiệp vụ gồm 03 phòng: Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế hoạch tài vụ và phòng Dịch vụ và Quảng cáo.



**Sơ đồ 2.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh**

*Nguồn: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh năm 2016*

### **2.1.2. Báo chí địa phương ở Thừa Thiên Huế**

#### **\* Báo in và Báo mạng điện tử**

- **Nội dung, nhiệm vụ**

Báo Thừa Thiên Huế hiện đang ra 7 kỳ/ tuần (trong đó, số cuối tuần ra ngày thứ 5), số lượng phát hành 7000 tờ/kỳ. Năm 2016, Báo Thừa Thiên Huế có nhiều sự thay đổi, rút từ khổ lớn sang khổ nhỏ; điều chỉnh mảng sét...Hiện nay, Báo Thừa Thiên Huế đang kiện toàn lại nhân sự, tiếp tục có những cải tiến về mặt hình thức và nội dung nhằm đáp ứng nhu cầu bạn đọc.

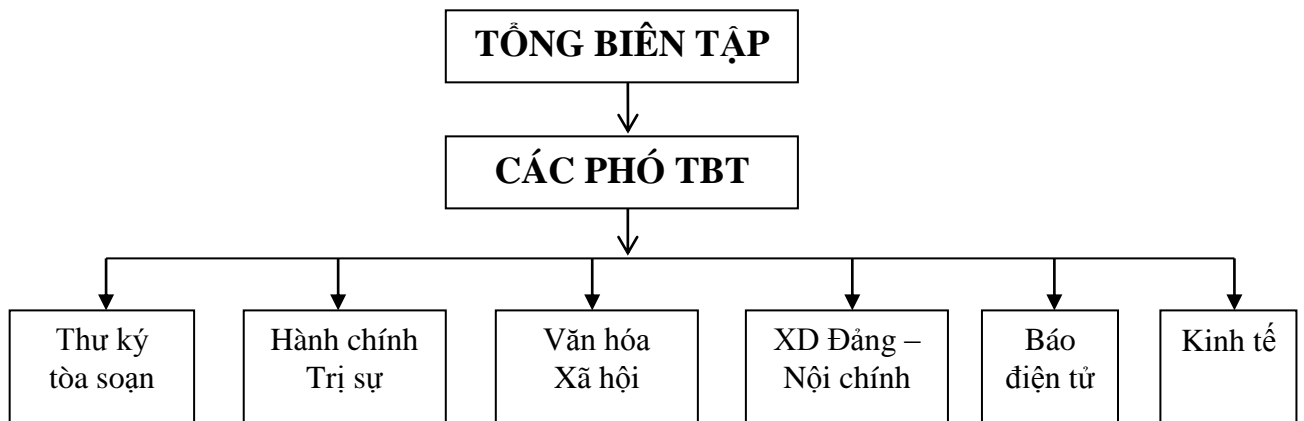
- Báo mạng điện tử Thừa Thiên Huế hiện đang phát triển theo hướng tòa soạn điện tử trên nền tảng modul hiện đại, dễ tiếp cận, được cập nhật thông tin thường xuyên trên 42 chuyên trang, chuyên mục. Các chuyên mục chính: *Theo dòng thời sự, xây dựng đảng, an ninh xã hội, pháp luật cuộc sống, phụ nữ, thanh niên, du lịch, ẩm thực Huế, văn hóa nghệ thuật Huế, tình yêu và gia đình, làm đẹp, thời trang, thể thao*...được khán giả yêu thích, lựa chọn. Trung bình Báo mạng điện tử Thừa Thiên Huế cập nhật 60 tin, bài, phóng sự/ngày, trong đó 30% tác phẩm đề cập đến địa phương. Tỷ lệ tin bài về Thời sự - Chính trị 30%, Kinh tế - Xã hội 20%, An ninh - Quốc phòng 8%, Thể thao 5%, Du lịch 27%. Văn hóa Nghệ thuật 5%, còn lại là các lĩnh vực khác. Tỷ lệ tin 40%, phóng sự 20, bài 30%, chuyên mục khác 10%.

Báo mạng điện tử Thừa Thiên Huế phát hành bằng 2 ngôn ngữ: Tiếng Việt, tiếng Anh.

- **Mô hình tổ chức và nguồn nhân lực**

Hiện tại Báo Thừa Thiên Huế có 54 biên chế và 2 hợp đồng chia làm 6 phòng chức năng là: Thư ký Tòa soạn, Hành chính - Trị sự, Kinh tế, Văn hóa xã hội, Xây dựng Đảng - Nội chính, Báo mạng điện tử, trong đó có 50 cán bộ, phóng viên có trình độ đại học, trên đại học chiếm 92,5%; có 07 cán bộ trình độ cử nhân, cao cấp chính trị và 12 cán bộ có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 54% là đảng viên.

Báo có 2 ấn phẩm báo giấy. Nhật báo: Xuất bản từ thứ 2 đến thứ 7; Báo cuối tuần (chủ nhật), xuất bản vào ngày thứ 5. Báo Thừa Thiên Huế điện tử bắt đầu hoạt động từ 01/2/2016. Lượng truy cập hằng năm của báo mạng điện tử khoảng gần 3,6 triệu lượt. Số lượng phát hành báo giấy: 5.000 tờ/kỳ. Kinh phí hoạt động 13 tỷ/năm.



### Sơ đồ 2.3. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Thừa Thiên Huế

*Nguồn: Báo Thừa Thiên Huế năm 2016*

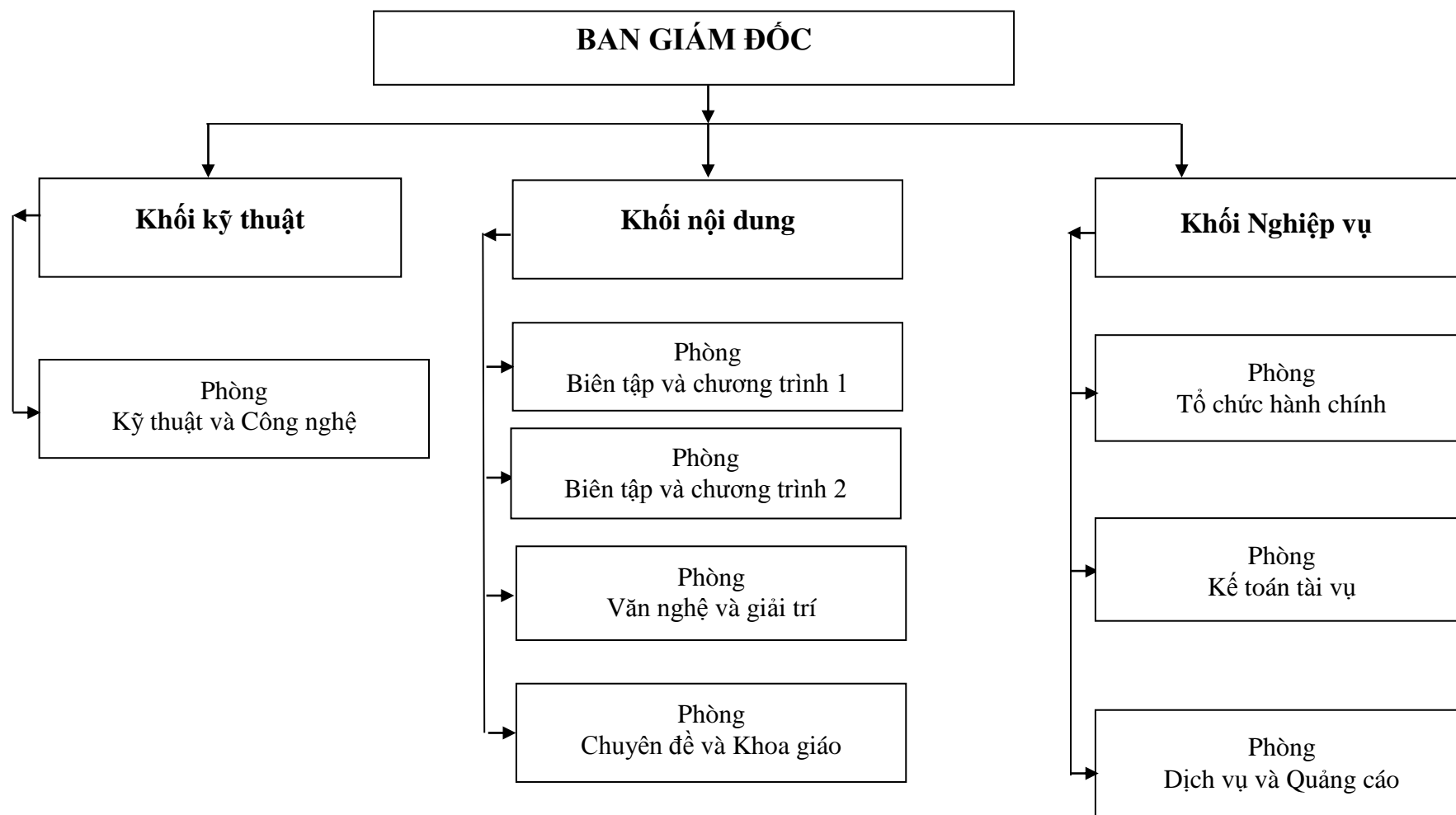
#### \* Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế

Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế được thành lập vào ngày 29/3/1975 với tên gọi Đài Phát thanh Thừa Thiên Huế. Ngày 29/6/1998, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có Quyết định số 1180/1998/QĐ-UB đổi tên Đài Phát thanh Thừa Thiên Huế thành Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế (TRT).

Sau một thời gian chuẩn bị về nhân lực cũng như phương tiện kỹ thuật, vào 19 giờ 45 phút, ngày 19/5/1999, kỷ niệm 109 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, TRT đã chính thức phát chương trình đầu tiên gồm các phần thời sự và ca nhạc - gia nhập một cách đầy đủ vào đại gia đình các Đài Phát thanh và Truyền hình các tỉnh và thành phố trong cả nước.

Ngày 24/6/2013, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 828/QĐ-UBND Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài PT-TH tỉnh Thừa Thiên Huế. Trên cơ sở Quyết định, Đài đã thành lập mới phòng Phát thanh và Thông tin điện tử.

Đài PT-TH Thừa Thiên Huế được chia thành 3 khối: Khối nội dung gồm 4 phòng: Phòng Biên tập và Chương trình 1, phòng Biên tập và Chương trình 2, phòng Văn nghệ và giải trí, phòng Chuyên đề và khoa giáo. Khối kỹ thuật gồm 01 phòng: Phòng Kỹ thuật và công nghệ. Khối nghiệp vụ gồm 03 phòng: Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế hoạch tài vụ và phòng Dịch vụ và Quảng cáo.



**Sơ đồ 2.4. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế**

*Nguồn: Đài Phát thanh và Truyền hình Thừa Thiên Huế năm 2016*

- *Nội dung chương trình*

Từ 2 chương trình thời sự mỗi tuần khi mới phát sóng, đến nay mỗi ngày Đài đã có 4 chương trình thời sự, 1 bản tin ngắn và chương trình “Thừa Thiên Huế trong ngày” đảm bảo cập nhật các thông tin chính trị - kinh tế - xã hội của địa phương, tin tức trong nước và thế giới.

Cùng với các chương trình thời sự hàng ngày, nhiều chuyên mục, chuyên đề của TRT đã được xây dựng và ngày càng khẳng định được chỗ đứng trong lòng khán giả. Nhiều chương trình, chuyên mục có ý nghĩa xã hội sâu sắc. Trong đó, chương trình “Nổi nhịp nghĩa tình” đã và đang thu hút đông đảo khán giả theo dõi, trở thành cầu nối giữa những tấm lòng hảo tâm với những gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong tỉnh. Mỗi năm, vận động ủng hộ hàng tỉ đồng cho bà con nghèo và những người không may trong cuộc sống. Nhiều chương trình được khán giả đánh giá cao, quan tâm theo dõi như: *Huế xưa và nay, Âm sắc Huế, Huế và những điểm đến, Tình khúc Huế, Văn hóa du lịch...* Các chương trình phim, giải trí được đầu tư nâng chất lượng, tăng tính hấp dẫn, thu hút ngày càng nhiều khán giả theo dõi.

Nội dung chương trình phát thanh đang được cải tiến, đổi mới, phát huy thế mạnh của kênh thông tin phát thanh. Chú trọng nâng chất lượng, tăng thời lượng và thực hiện các chương trình phát thanh trực tiếp, mở thêm các chương trình mới, sản xuất nhiều chương trình về văn hóa, du lịch Huế.

- Trang thông tin điện tử với tên miền [www.trt.vn](http://www.trt.vn) và [www.trt.com.vn](http://www.trt.com.vn) được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép hoạt động từ ngày 07/10/2009. Nội dung trang thông tin điện tử được xây dựng theo hướng phát huy lợi thế trang thông tin điện tử của một Đài PT-TH. Thông tin được cập nhật nhanh chóng với nội dung phong phú, đa dạng; nổi bật là các thông tin quảng bá về mảnh đất, con người, văn hóa - du lịch Huế. Trực tuyến kênh truyền hình TRT và chương trình phát thanh hàng ngày. Nhiều chương trình truyền hình đặc sắc được chọn lọc để phát offline và đang hướng đến thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình offline theo yêu cầu của công chúng. Đặc biệt, trang thông tin điện tử của Đài đã hiển thị tốt trên thiết bị di động (Ipad, Smartphone), nhận diện thiết bị và tương thích với từng thiết bị khác nhau.

### **2.1.3. Báo chí địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh**

- \* *Báo in (Báo Sài Gòn giải phóng)*

- Báo Sài Gòn giải phóng (SGGP) kế thừa truyền thống các tờ báo của Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, từ tờ Cẩm tử, Chông xâm lăng thời kỳ kháng

chiến chống thực dân Pháp, đến từ Ngọn cờ Gia Định, Cờ khởi nghĩa, Cờ Giải Phóng trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Báo SGGP luôn thực hiện đúng tôn chỉ là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền, là tiếng nói và diễn đàn của nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Báo SGGP là một trong 5 tờ báo định hướng chính trị - xã hội của cả nước (cùng với Báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Báo Quân đội Nhân dân, Báo Hà Nội mới), số lượng phát hành hiện nay khoảng 150.000 bản mỗi ngày (thời điểm cao nhất lên tới 200.000 bản/kỳ).

- Báo SGGP hiện có 8 ấn phẩm và báo mạng điện tử:

- Nhật báo SGGP phát hành buổi sáng

- Tuần san SGGP thứ bảy

- Nhật báo SGGP Hoa Văn (phiên bản tiếng Hoa, phát hành buổi sáng);

- Tuần san SGGP Hoa Văn

- Phụ trang SGGP Thể thao

- Sài Gòn Giải Phóng Đầu tư - Tài chính (phát hành thứ Hai, thứ Năm bằng tiếng Việt và tiếng Anh);

- Báo mạng điện tử SGGP online Tiếng Việt và Tiếng Anh từ tháng 4-2007.

- Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, năm 2015 Báo SGGP đã thực hiện đầu tư mới hệ thống công nghệ thông tin điện tử báo SGGP, phần mềm quản lý nội dung web CMS của báo điện tử; hệ thống quảng cáo trực tuyến; hệ thống media streaming; kho tài nguyên số phục vụ hệ thống báo điện tử; hệ thống thiết bị phần cứng nhằm đảm bảo yêu cầu tác nghiệp của các đơn vị.

Năm 2001 Báo SGGP ra mắt bạn đọc Báo mạng điện tử Tiếng Việt tại địa chỉ: [www.sggp.org.vn](http://www.sggp.org.vn). Hiện nay Báo có hơn 65.000 lượt người truy cập mỗi ngày. Trong đó, bạn đọc trong nước chiếm khoảng 73%, ở Mỹ khoảng 12,3%. Báo mạng điện tử SGGP được cập nhật thông tin thường xuyên trên 4 phiên bản báo mạng điện tử của các đơn vị thành phần Báo SGGP: Báo SGGP Thể Thao, SGGP Hoa Văn, SGGP đầu tư Tài chính và SGGP điện tử; hiện tại trên hệ thống này có hàng trăm chuyên trang, chuyên mục theo phân bổ của từng lĩnh vực.

Trung bình Báo mạng điện tử cập nhật 500 tác phẩm/ngày trong đó 50% tác phẩm đề cập đến địa phương; 40 tác phẩm tin bài đề cập đến vấn đề trong nước và quốc tế, còn lại là vấn đề khác.



- *Mô hình tổ chức và nguồn nhân lực của Báo SGGP*

Về tổ chức bộ máy, hiện nay Báo SGGP có Ban Biên tập, Chủ biên các ấn phẩm chuyên đề và 22 đơn vị trực thuộc. Ban Biên tập gồm 1 Tổng Biên tập và 5 Phó Tổng Biên tập:

- 1 Phó Tổng Biên tập kiêm Tổng thư ký Tòa soạn và Chủ biên ấn phẩm SGGP Đầu tư - Tài chính

- 1 Phó Tổng Biên tập kiêm Chủ biên ấn phẩm SGGP Hoa văn

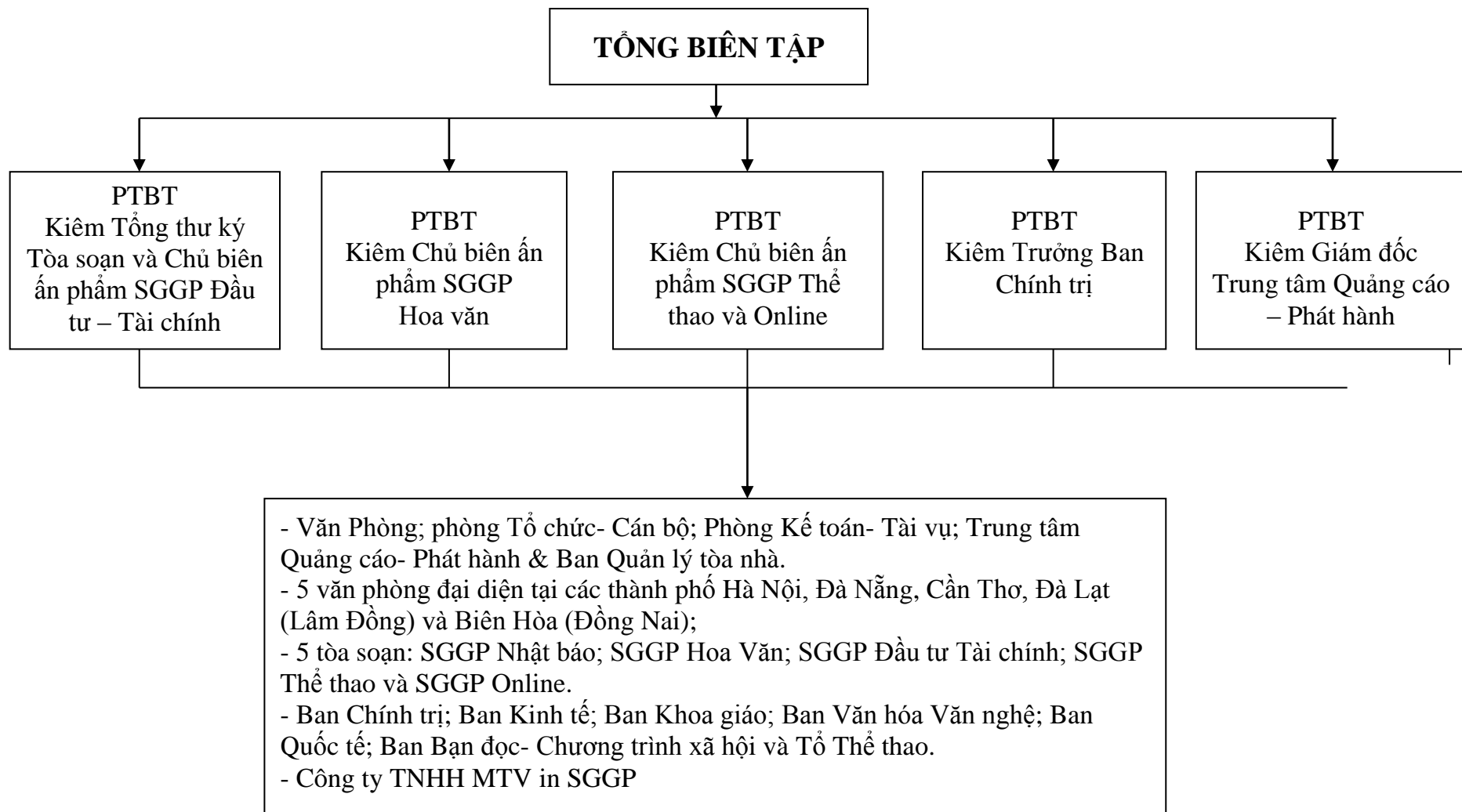
- 1 Phó Tổng Biên tập kiêm Chủ biên ấn phẩm SGGP Thể thao và Online

- 1 Phó Tổng Biên tập kiêm Trưởng Ban Chính trị

- 1 Phó Tổng Biên tập kiêm Giám đốc Trung tâm Quảng cáo - Phát hành.

Báo hiện có 22 đơn vị trực thuộc và tổ chức xuất bản 5 ấn phẩm (Báo SGGP, Báo SGGP Hoa Văn, Báo SGGP Thể thao, Báo SGGP Đầu tư Tài chính, Báo SGGP Online (tích hợp 3 ngôn ngữ Việt, Anh, Hoa).

Tổng số cán bộ, công nhân viên chức là 514 người, trong đó lực lượng phóng viên, biên tập viên 176 người. Cụ thể: Báo SGGP tiếng Việt 292 người; Báo SGGP Hoa văn 110 người; Công ty TNHH MTV In SGGP 112 người.



**Sơ đồ 2.5. Mô hình tổ chức của Báo Sài Gòn giải phóng**

*Nguồn: Báo Sài Gòn giải phóng năm 2016*

*\* Đài phát thanh*

Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (VOH) được thành lập vào năm 1962 dưới sự chỉ đạo của Bộ Chính trị và Ban Tuyên huấn Trung ương Cục Miền Nam với tên gọi là Đài Phát thanh Giải phóng.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, Đài Phát thanh Giải phóng tiếp quản cơ sở của Đài Phát thanh Sài Gòn (tiếng nói của Chính phủ Việt Nam Cộng hòa) ở số 3 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động tại địa chỉ này cho đến nay.

Tháng 7-1976, ngay sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Đài Phát thanh Giải phóng được đổi tên thành Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

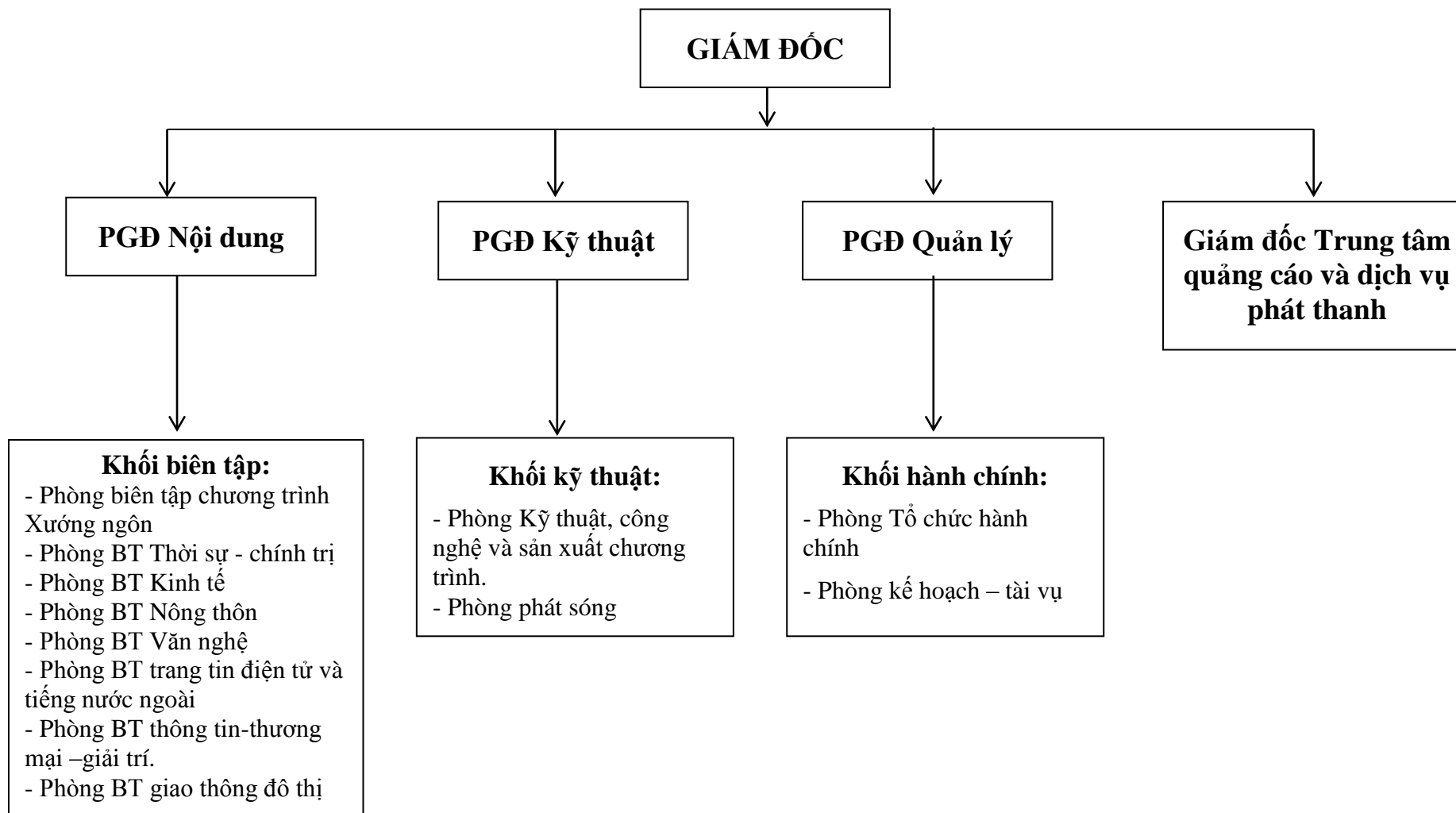
- *Nội dung các chương trình phát thanh:*

Đài có hàng trăm chương trình, tiết mục, trong đó có hàng chục chương trình phát thanh trực tiếp mỗi ngày. Ngoài ra, Đài đã thành lập trang thông tin điện tử tại địa chỉ: [www.voh.com.vn](http://www.voh.com.vn) tích hợp phiên bản trực tuyến không chỉ phục vụ khán giả trong tỉnh mà còn phục vụ khán giả ở các tỉnh thành và kiều bào nước ngoài.

Bên cạnh các chương trình tiếng Việt, Đài ngày càng đầu tư vào các chương trình tiếng nước ngoài như: Anh, Pháp, Hoa phục vụ đa dạng nhu cầu các đối tượng thính giả. Trước xu thế phát thanh hiện đại, VOH đã chuyển sang sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại như kỹ thuật số, truyền dẫn tín hiệu cáp quang và đang hướng tới công nghệ phát sóng qua vệ tinh đưa tiếng nói của Đài đi xa và rộng hơn.

- *Mô hình tổ chức và nguồn nhân lực:*

Đến thời điểm năm 2016, Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có gần 250 cán bộ, công nhân viên, được quản lý theo từng khối. Ngoại trừ Trung tâm quảng cáo và dịch vụ phát thanh được quản lý độc lập thì các phòng, ban còn lại chia thành 3 khối: Khối Kỹ thuật, khối Hành chính và khối Biên tập.



**Sơ đồ 2.6. Mô hình tổ chức Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

*Nguồn: Đài Tiếng nói Nhân dân TP. HCM năm 2016*

*\* Đài truyền hình*

Tiền thân của Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh (HTV) là Đài truyền hình Giải phóng, chính thức phát sóng từ ngày 1/5/1975. Lúc bấy giờ, Sài Gòn có 2 Đài truyền hình đặt cạnh nhau ở khu trung tâm: Đài truyền hình của quân đội Mỹ (băng tần 11) và Đài truyền hình Sài Gòn (băng tần 9) và miền Nam có tới 5 Đài truyền hình hoạt động song hành: Sài Gòn, Cần Thơ, Huế, Nha Trang và Quy Nhơn.

• *Các kênh, thời lượng phát sóng:*

Đối tượng phục vụ chính của HTV là nhân dân sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận. Hiện tại, HTV đang mở rộng vùng phủ sóng ở các tỉnh, thành nhằm phục vụ đông đảo nhân dân ở khắp mọi miền của Tổ quốc.

HTV7 và HTV9 chính thức đưa lên vệ tinh Vinasat 1 (132.0° kinh đông) vào năm 2005, phủ sóng toàn bộ khu vực Đông Nam Á và các nước Châu Á lân cận (HTV là đơn vị thứ 2 ở Việt Nam đưa sóng truyền hình lên vệ tinh).

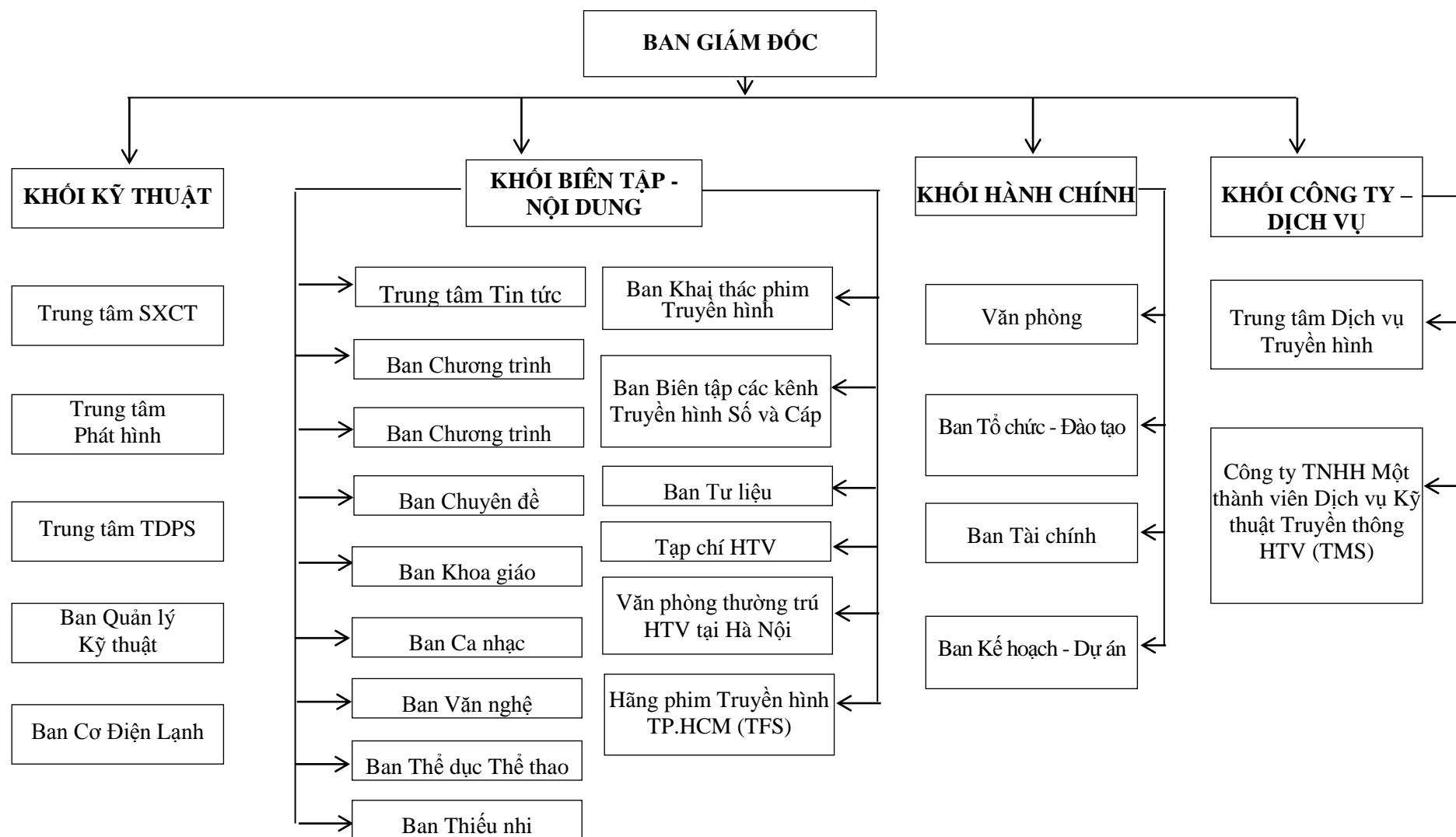
Trong các chương trình tin tức, giải trí, HTV mua bản quyền từ nhiều hãng truyền hình khác nhau như: Reuter, Ap, BBC, Discovery chanel và nhiều hãng khác.

Ngoài ra, HTV còn có:

- Hãng phim truyền hình (TFS) chuyên sản xuất phim truyện và phim tài liệu
- Trung tâm dịch vụ truyền hình (TSC) - đầu mối liên hệ dịch vụ và quảng cáo
- Trung tâm sản xuất chương trình (PPC) là nơi sản xuất các chương trình truyền hình và hậu kỳ sản xuất
- Trung tâm Truyền hình cáp (HTVC) mang đến cho khán giả các chương trình trong nước và nước ngoài với chất lượng ổn định. Các chương trình chính phục vụ người xem gồm có, khoa học giáo dục, chuyên đề, thể dục thể thao, phim truyện, phim hoạt hình, ca nhạc, sân khấu, giải trí...

Hệ thống cáp của HTV có rất nhiều chương trình truyền hình hay và bản quyền hợp pháp.

Thời điểm năm 2016, HTV có 2 kênh chương trình truyền hình tổng hợp phát sóng mặt đất analog, 4 kênh chương trình phát sóng số và 10 kênh chương trình truyền hình phát sóng trên hệ thống truyền hình trả tiền. Đây là Đài truyền hình địa phương có doanh thu quảng cáo lớn, chỉ xếp sau Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), là Đài được đầu tư rất lớn về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật; có dây chuyền công nghệ sản xuất chương trình và truyền dẫn phát sóng đồng bộ, hiện đại so với nhiều nước trong khu vực.



Sơ đồ 2.7. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh

Nguồn: Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh năm 2016

#### **2.1.4. Báo chí địa phương ở Tiền Giang**

##### **\* Báo in và Báo mạng điện tử**

- **Nội dung, nhiệm vụ:**

Tiền thân là tờ Thông tin Mỹ Tho, với nhiều tên gọi khác nhau: “Vùng Lên”, “Tranh Đấu”, “Giải Phóng”... và được đổi tên thành Báo Ấp Bắc từ ngày 2/1/1963 cho đến nay.

Báo Ấp Bắc thực hiện chức năng là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền, là diễn đàn của nhân dân tỉnh Tiền Giang, Báo Ấp Bắc đã kịp thời thông tin - tuyên truyền, phát hiện biểu dương điển hình, nhân tố mới trên các lĩnh vực, góp phần cổ vũ phong trào hành động cách mạng trong những năm đầu sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, mang đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước đến tận cơ sở.

Từ 1 kỳ/tuần với 4 trang khiêm tốn, đến nay Báo Ấp Bắc tăng lên 12 trang cả 3 kỳ trong tuần và nguyệt san chuyên đề về Phụ nữ.

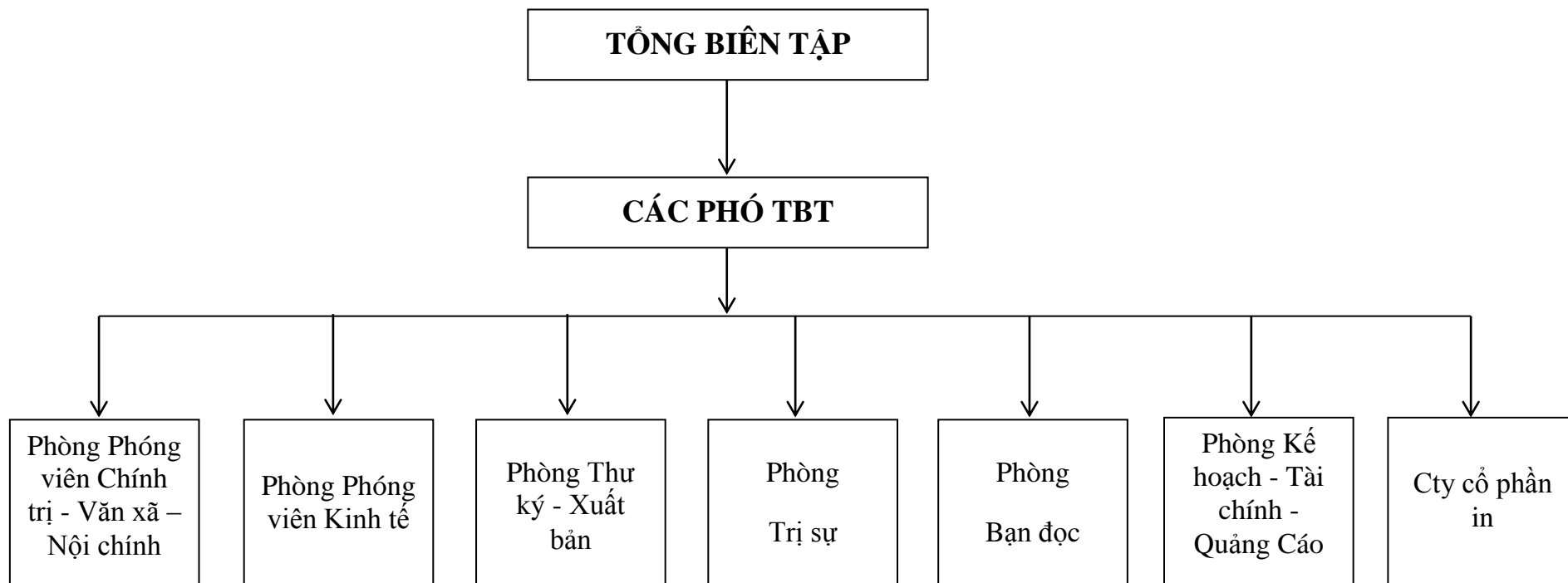
Ngoài các ấn bản định kỳ, Báo Ấp Bắc còn duy trì hàng năm, xuất bản ấn bản đặc biệt 30 - 4, số xuân và các chuyên san nhân các sự kiện chính trị trọng đại và các ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước.

- **Mô hình tổ chức và nguồn nhân lực Báo Ấp Bắc:**

Cơ cấu tổ chức Báo Ấp Bắc gồm Ban Biên tập và các phòng trực thuộc. Ban biên tập gồm 1 Tổng biên tập và 1 Phó Tổng Biên tập. Các phòng trực thuộc bao gồm: Phòng Phóng viên Chính trị - Văn xã - Nội chính; phòng Phóng viên Kinh tế; phòng Thư ký - Xuất bản; phòng Trị sự; phòng Bạn đọc; phòng Kế hoạch - Tài chính - Quảng Cáo và Công ty cổ phần in.

Tổng số lao động (cán bộ, phóng viên, biên tập viên) làm việc tại Báo Ấp Bắc là trên 70 người. Trong đó, số lượng phóng viên chiếm tỷ lệ 60%, tỷ lệ biên tập viên 20%, và nhân viên chiếm 20%. Tỷ lệ lao động trình độ đại học đến nay chiếm trên 80%.

Ấp Bắc Online chính thức đi vào hoạt động năm 2012. Đặc biệt, Ấp Bắc Online còn có thêm phiên bản Tiếng Anh dành cho người nước ngoài. Đến hết năm 2016 Ấp Bắc Online đạt 8.000 lượt truy cập/ ngày.



**Sơ đồ 2.8. Mô hình tổ chức nguồn nhân lực của Báo Ấp Bắc (Tiền Giang)**

*Nguồn: Báo Ấp Bắc (Tiền Giang) năm 2016*



*\* Đài Phát thanh - Truyền hình*

• *Nội dung, nhiệm vụ:*

Đài Phát thanh - Truyền hình Tiền Giang thành lập năm 1979. Thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân; góp phần giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân bằng các chương trình phát thanh, truyền hình và báo điện tử.

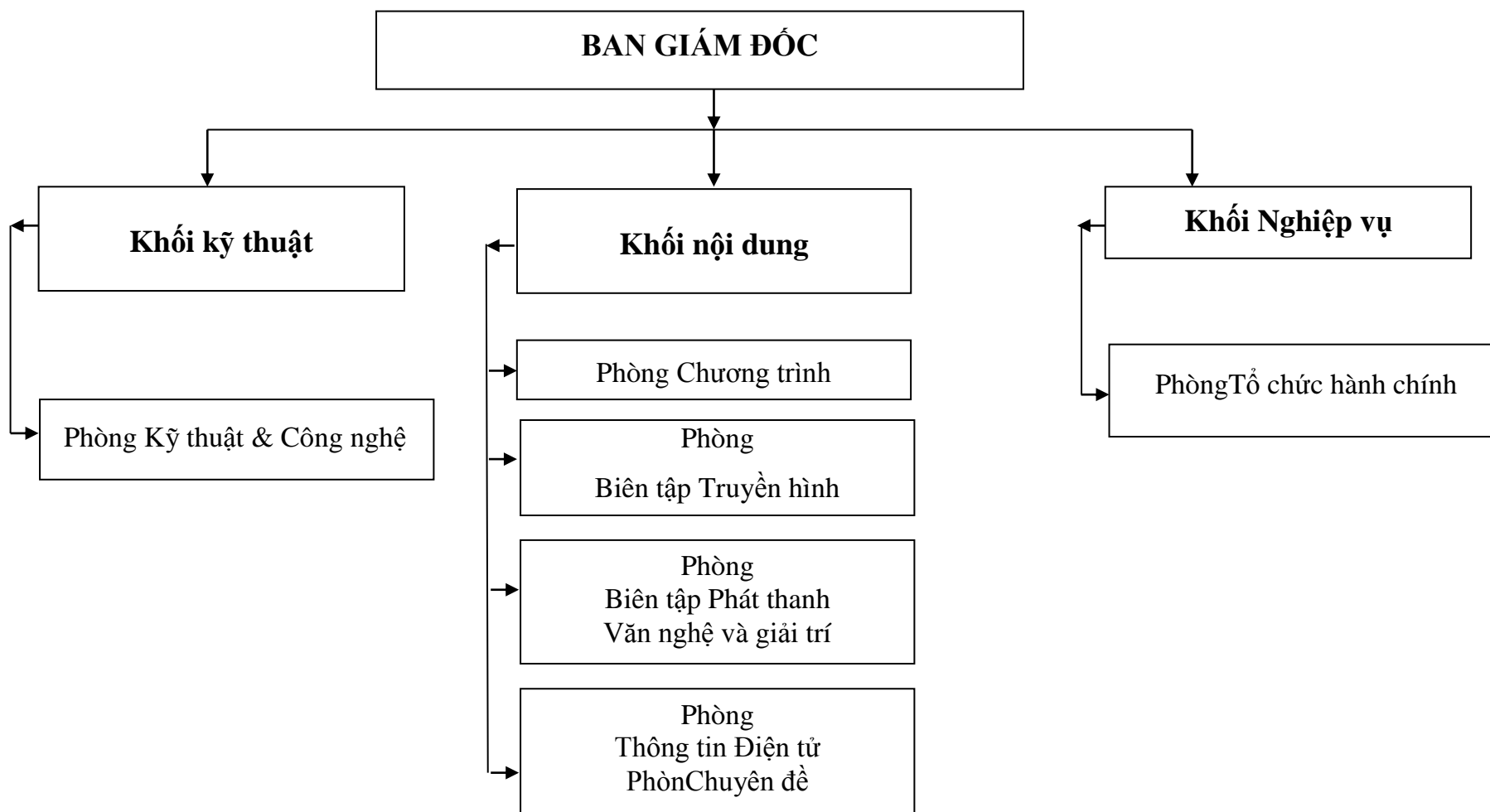
*Mô hình tổ chức:* Đài PT-TH Tiền Giang được chia thành 3 khối: Khối nội dung gồm 4 phòng: Phòng Chương trình; phòng Biên tập Truyền hình; phòng Biên tập Phát thanh và phòng Thông tin điện tử. Khối kỹ thuật gồm phòng Kỹ thuật và công nghệ. Khối nghiệp vụ gồm phòng Tổ chức - Hành chính.

• *Các kênh, thời lượng phát sóng:*

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong thời gian qua, Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang từng bước nâng cao chất lượng các chương trình, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của khán, thính giả trong và ngoài tỉnh. Thời gian đầu, các chương trình truyền hình có thời lượng 3,5 giờ mỗi ngày, hiện nay đã phát liên tục 24/24 giờ. Năm 2013, Đài PT-TH Tiền Giang đã tiến hành phát sóng chương trình phát thanh và truyền hình qua sóng vệ tinh Vinasat. Diện phủ sóng của Đài đến toàn bộ lãnh thổ Việt Nam, biển Đông; các nước Đông Nam Á; một phần Ấn Độ, Úc, Trung Quốc, bán đảo Triều Tiên và Nhật Bản. Đến nay Đài đã mở rộng diện phủ sóng thông qua việc hòa vào các mạng cáp và số của HTVC, SCTV, MyTV, Viettel, FPT, sóng vệ tinh của Vinasat, truyền hình cáp Sông Thu Đà Nẵng, phát trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử của Đài.

• *Đội ngũ nguồn nhân lực:*

Đội ngũ cán bộ, viên chức của Đài PT-TH Tiền Giang tính đến thời điểm cuối năm 2016 là gần 140 người. Hầu hết được đào tạo chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ và luôn được cử đi tham gia các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn, đào tạo dài hạn chuyên sâu. Qua đó đã giúp cán bộ không ngừng nâng cao trình độ, nắm bắt kiến thức kỹ năng cũng như cập nhật kịp thời công nghệ phát thanh và truyền hình hiện đại trong nước và quốc tế để áp dụng vào công việc thực tiễn.



**Sơ đồ 2.9. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang**

*Nguồn: Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang năm 2016*

- Trang Thông tin Điện tử tổng hợp Đài PT-TH tỉnh Tiền Giang:

Trang Thông tin Điện tử tổng hợp của Đài PT-TH Tiền Giang chính thức ra mắt ngày 16 tháng 9 năm 2009. Ngoài chức năng cung cấp thông tin bằng hình thức tin, bài, ảnh, Trang Thông tin Điện tử còn mở rộng phục vụ nhu cầu khán giả xem trực tuyến kênh truyền hình Tiền Giang (THTG) và nghe trực tuyến chương trình phát thanh FM 96,2 MHz trên máy tính, điện thoại và các thiết bị di động. Đồng thời, khán giả còn có thể lựa chọn xem lại tất cả các chương trình, chuyên mục mà mình yêu thích đã phát sóng trên THTG ở bất kỳ thời điểm nào. Hướng tới sẽ nâng cấp trở thành Báo điện tử phát thanh và truyền hình Tiền Giang.

Hiện nay, Trang Thông tin Điện tử của Đài duy trì trên 50 chuyên mục, hàng trăm tin, bài được cập nhật thường xuyên trong ngày, trong đó chủ yếu sử dụng, biên tập từ nguồn tin, bài từ Đài PT-TH tỉnh, còn lại sử dụng tin, bài của các báo Trung ương.

## **2.2. Những thuận lợi và khó khăn của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện**

Những thành tựu về khoa học và công nghệ, tin học cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI đã tạo tiền đề hình thành một nền báo chí, truyền thông hiện đại. Với công nghệ số và mạng Internet phủ khắp toàn cầu, với hệ thống viễn thông hiện đại như hiện nay, những người làm báo chí, truyền thông từ trung ương đến địa phương nước ta đã có trong tay những công nghệ tiên tiến nhất để thực hiện những chương trình, ấn phẩm hay, hấp dẫn, hiệu quả hơn rất nhiều so với công nghệ truyền thống. Có thể nói kỹ thuật số đã góp phần quan trọng để thúc đẩy các loại hình báo chí, truyền thông từ truyền thống bước sang thời kỳ hiện đại.

Quá trình hội tụ truyền thông qua việc tích hợp phương tiện trên nền tảng của cuộc cách mạng công nghệ, kỹ thuật mới đang tạo cơ hội cho xu thế truyền thông đa phương tiện ngày càng phát triển mạnh mẽ và có những tác động sâu sắc đến hệ thống báo chí, truyền thông hiện đại - trong đó có hệ thống các báo, Đài ở địa phương. Trong bối cảnh hiện nay, cùng với báo chí trung ương và báo chí của các bộ, ngành, đoàn thể, báo chí địa phương nước ta cũng đang đứng trước những thuận lợi và khó khăn mới.

### **2.2.1. Những thuận lợi**

*Thứ nhất*, mô hình tòa soạn ĐPT đang được triển khai ở các cơ quan báo chí trung ương và địa phương trên phạm vi cả nước. Đây là bước cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động cơ quan báo chí địa phương, cũng chính là giai đoạn tạo sự chuyển

biến mạnh mẽ của cả tòa soạn. Khi thực hiện mô hình này đòi hỏi phải có sự thay đổi về cách thức làm việc trong toàn bộ tòa soạn cũng như yêu cầu cao hơn về kỹ năng nghiệp vụ của phóng viên khi tác nghiệp. Hay nói cách khác, triển khai mô hình tòa soạn đa phương tiện là bước chuyển mình về chất của các cơ quan báo chí nói chung, báo chí địa phương nói riêng.

*Thứ hai*, áp dụng mô hình tòa soạn đa phương tiện chính là bước đầu tư, nâng cấp toàn diện, đồng bộ về trang thiết bị, phương tiện làm việc để tương thích với nhiệm vụ cụ thể, làm tiền đề cho việc phát triển cơ quan báo chí trong những giai đoạn tiếp theo. Đây cũng là một cơ hội lớn để cho báo chí địa phương phát triển, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động, mở rộng tầm ảnh hưởng của mình ra phạm vi cả nước và thế giới.

*Thứ ba*, vận động theo xu thế truyền thông đa phương tiện, lấy báo mạng điện tử là trung tâm thể hiện hướng đi đúng với mục đích vừa cung cấp thông tin nhanh đến độc giả, vừa khẳng định sự bắt nhịp kịp thời của báo chí địa phương trước sự vận động mạnh mẽ của báo chí nói chung và loại hình mạng xã hội trong thời đại bùng nổ thông tin. Đây cũng chính là một trong những giải pháp để hệ thống báo chí địa phương duy trì tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ trước đòi hỏi của yêu cầu mới.

Việc tập trung cho báo mạng điện tử đồng nghĩa với việc coi đây là đầu mối phân bổ, lan tỏa thông tin cho các loại hình phía sau (báo in, phát thanh, truyền hình...). Bởi, trên thực tế, khi Internet phát triển mạnh như hiện nay, cùng với yếu tố co hẹp thời gian của mỗi người trong một ngày dành cho việc đọc báo thì báo mạng điện tử luôn là ưu tiên số một. Song, nếu thông tin trên báo mạng được xử lý như một sự “tiếp dẫn” phía sau cho các loại hình báo chí khác thì sẽ rất hiệu quả.

*Thứ tư*, thực hiện tốt mô hình tòa soạn đa phương tiện cũng chính là sự khẳng định uy tín, vị thế của báo chí địa phương đối với Đảng bộ, chính quyền, nhân dân địa phương sở tại, cũng như đối với các cơ quan báo chí cùng hệ thống. Đây còn là cơ hội lớn để toàn bộ tòa soạn từ cấp lãnh đạo đến các phòng, các phóng viên, nhân viên kỹ thuật được tiếp cận với công nghệ làm báo hiện đại, tiên tiến; đồng thời, bắt buộc mỗi cá nhân phải không ngừng học hỏi, trau dồi về kỹ năng, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

*Thứ năm*, vận động theo xu thế truyền thông đa phương tiện là cơ hội để đổi mới tư duy về báo chí của lãnh đạo các địa phương trước sự thay đổi mạnh mẽ về khoa học kỹ thuật có tác động rất lớn tới hoạt động của các cơ quan báo chí. Đây cũng là điều kiện thuận lợi không chỉ rút ngắn khoảng cách chênh lệch giữa các cơ

quan báo chí trung ương và địa phương mà còn tinh giản được tối đa số lượng phóng viên vốn đã là gánh nặng của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay

### ***2.2.2. Những khó khăn***

Xu thế TTĐPT hiện nay đang đặt ra những thách thức không nhỏ đối với các cơ quan báo chí địa phương, bởi khi đã tham gia vào sân chơi toàn cầu, các cơ quan báo chí đều bình đẳng như nhau. Nếu mỗi cơ quan báo chí không kể trực thuộc trung ương hay địa phương nếu không tự đổi mới để thích ứng, đồng nghĩa với việc tự loại mình ra khỏi cuộc chơi đầy thử thách này.

Hiện nay, Báo Đảng địa phương đã cơ bản đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người đọc, thông tin nhiều chiều hơn, kịp thời ghi nhận và phản ánh các sự kiện diễn ra tại địa phương. Tuy nhiên, lại phải đang đối mặt với rất nhiều khó khăn. Đó là sự eo hẹp về kinh phí, sự hạn chế về nguồn nhân lực, thiếu trang thiết bị hiện đại cho việc cải tiến tờ báo. Phạm vi hoạt động hẹp, bó gọn trong địa phương nên không ít tờ báo thiếu thông tin, nội dung khô khan, đơn điệu, thiếu hấp dẫn (chủ yếu bài viết lấy từ báo cáo, liệt kê số liệu, chưa phân tích đánh giá theo bản chất vấn đề) nên khó phát hành rộng rãi ra công chúng. Trước sức ép về thông tin của các tờ báo trung ương có mặt tại địa phương, sức ép của báo mạng điện tử trong nước, của báo hình, nhiều cơ quan báo in địa phương đã đầu tư vào báo mạng điện tử nhưng do khó khăn về bộ máy, phương tiện và chế độ nhuận bút nên thông tin chủ yếu được chuyển tải từ báo in sang, lượng tin bài cập nhật mới còn rất ít chưa thu hút nhiều độc giả, số lượng truy cập vào trang còn thấp. Một số thách thức chủ yếu là:

*Thứ nhất*, báo chí địa phương mở rộng theo hướng truyền thông đa phương tiện mà không có chiến lược khai thác sẽ dẫn tới việc lãng phí trong đầu tư. Nhất là các khoản cho nội dung thông tin liên quan đến hình ảnh và âm thanh đòi hỏi đầu tư rất lớn về vật chất, kỹ thuật và nhân lực. Do nguồn kinh phí đầu tư còn hạn hẹp nên trang, thiết bị kỹ thuật của báo chí địa phương chưa đạt đến trình độ hiện đại để có thể tự tin đổi mới theo xu thế truyền thông đa phương tiện, khi mà khoa học kỹ thuật đóng vai trò quan trọng trong quá trình vận động và phát triển theo hướng hiện đại của các cơ quan báo chí.

*Thứ hai*, ở giai đoạn bước đầu, giữa các loại hình như báo mạng điện tử và báo in, phát thanh, truyền hình có sự chênh lệch nhất định bởi thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận mặc dù trong cùng một tòa soạn. Đó chính là tình trạng, bên nào biết bên ấy. Cũng chính vì vậy mà đôi khi xảy ra tình trạng, có những tin tức đã được cập nhật lên báo mạng điện tử nhưng hôm sau lại không có ở báo in,

phát thanh, truyền hình, hoặc ngược lại. Trên thực tế, các trang web “chết” phần nhiều là do không có thông tin đưa lên, hoặc do thông tin không “hot” nên không hấp dẫn được người truy cập. Hệ lụy của nó nằm trong sự so sánh với các loại hình sản phẩm báo chí khác cùng cơ quan chủ quản sẽ lép vế, dẫn đến tình trạng sống dở, chết dở. Điều này đòi hỏi, bộ phận biên tập và các phòng, ban phải thường xuyên trao đổi công việc, nếu hoạt động không nhịp nhàng, khoa học sẽ dẫn đến sự chông chéo, hoặc bỏ sót nội dung.

*Thứ ba*, để thực hiện tốt mô hình tòa soạn đa phương tiện, lấy báo mạng điện tử làm trung tâm, đòi hỏi bộ phận báo điện tử phải rất tinh nhuệ, sắc sảo trong biên tập, xử lý tin, bài. Trong khi đó, trên thực tế, do tồn tại từ tư duy cũ các cơ quan báo chí địa phương vẫn chủ yếu tập trung nguồn nhân lực cho tờ báo in, hoặc các loại hình báo chí khác. Chính vì vậy, báo mạng điện tử trở thành bản sao chép của báo in, hoặc phát thanh, truyền hình mà chưa thực sự có bước đột phá.

Tình trạng mang nguyên bài viết từ báo in sang báo mạng điện tử hoặc phát thanh, truyền hình đã làm cho khán, thính giả và độc giả nhầm chán với các sản phẩm báo chí khi đăng tải, phát hành trên các phương tiện. Điều này cho thấy, tính làm mới thông tin để phù hợp với từng loại hình là yêu cầu bắt buộc, cấp thiết để vừa thu hút độc giả, vừa duy trì, phát triển tốt tất cả các ấn phẩm.

Việc thực hiện mô hình tòa soạn đa phương tiện hiện nay còn đang ở giai đoạn sáp nhập hữu cơ giữa các loại hình báo chí, vì vậy việc phát huy hiệu quả của sự kết hợp này còn rất hạn chế. Để triển khai thực hiện mô hình tòa soạn đa phương tiện hiệu quả đòi hỏi các chủ thể (báo in, báo mạng điện tử, phát thanh, truyền hình và tạp chí) phải điều tiết lẫn nhau, kết hợp linh hoạt với nhau để tạo ra những sản phẩm báo chí được công chúng dễ dàng đón nhận trong bất kỳ hình thức nào.

*Thứ tư*, mô hình tòa soạn đa phương tiện đòi hỏi phải có đầu lớn về cơ sở vật chất, đồng thời phải có đội ngũ phóng viên được đào tạo để có thể viết cho các loại hình báo chí, điều này đặt ra vấn đề phải tuyển dụng một bộ phận mới. Trong khi đó, theo quy định 338 của Ban Bí thư lại “chốt cứng” tổng biên chế đối với các cơ quan báo chí. Đây cũng là những khó khăn của các cơ quan báo chí địa phương trong xu thế chung hiện nay.

Thực tế hiện nay, ở các cơ quan báo chí địa phương, hầu hết các phóng viên chỉ quen làm cho báo in hoặc PT-TH nên kỹ năng làm báo mạng điện tử rất hạn chế. Khi tác nghiệp, các phóng viên thường chỉ viết cho một loại hình báo chí và gửi cho bộ phận biên tập xử lý. Do đó, với cùng một bản thảo các bộ phận biên tập phải mất

nhiều công sức biên tập lại, trong khi đó kỹ năng của phóng viên đa phương tiện lại không được nâng cao.

Với các cơ quan báo chí địa phương, việc song hành vừa phát triển báo mạng điện tử vừa phát triển báo in, phát thanh, truyền hình là một thách thức không nhỏ bởi sự “chồng chéo” dẫn tới mất độc giả và khán thính giả. Điều này không phải là bài toán dễ giải trong bối cảnh hiện nay. Mỗi cơ quan báo chí nếu không có lộ trình cụ thể và khoa học sẽ là sự lãng phí về đầu tư.

*Thứ năm, sự thay đổi của nhu cầu công chúng* là một thách thức to lớn mà nền báo chí nói chung và báo địa phương nói riêng phải đối mặt. Khi mạng Internet phát triển, khả năng tiếp cận thông tin của công chúng trở nên phong phú và đa dạng. Đặc biệt với sự ra đời của mạng xã hội đã khiến con người dễ dàng tạo ra sự liên kết rộng rãi trên toàn cầu. Từ đó làm cho quá trình tạo ra thông tin và tiếp cận thông tin diễn ra liên tục trên quy mô rộng, xóa nhòa các ranh giới. Nhu cầu cá nhân hóa trở nên mạnh mẽ, phù hợp với nhu cầu riêng của từng cá thể trong cộng đồng mạng. Đồng thời, sự phát triển công nghệ những năm qua đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và cũng tạo ra một lớp công chúng truyền thông mới. Họ là những người vừa tiếp nhận thông tin toàn cầu, vừa đồng thời là chủ nhân của thông tin trên môi trường internet. Điều kiện để được “sống” và làm việc trong không gian trực tuyến ngày càng dễ dàng. “Nhà báo công dân” ở khắp mọi nơi với các thiết bị ghi âm, ghi hình có sẵn, thực tế có không ít những thông tin quý giá đóng góp cho đời sống truyền thông từ nhóm này. Trong bối cảnh thông tin ấy, báo chí đứng trước sự giành giật thị phần, giành giật công chúng từ các phương tiện truyền thông khác là điều không khó để giải thích. Như vậy sự thay đổi của công chúng đã diễn ra từ tiếp nhận thụ động đến tham gia chủ động, từ lựa chọn hữu hạn đến lựa chọn vô hạn. Khi nhu cầu của công chúng ngày càng phong phú, đa dạng chắc chắn sẽ làm thay đổi phương thức sản xuất thông tin của các loại hình truyền thông truyền thống.

Người đọc báo hôm nay đang ngày càng bị phân tâm bởi nhiều hình thức cung cấp thông tin động, hấp dẫn, tiếp cận trên toàn bộ các giác quan: đọc, nghe, nhìn, đối thoại, tham gia trực tiếp... tương lai của báo chí đang thay đổi bởi các khả năng khác nhau để chuyển tải thông tin nóng đến người đọc.

Ngoài ra, trong xu hướng thương mại hóa báo chí hiện nay, công chúng ngày càng có nhiều sự lựa chọn khiến các cơ quan báo chí đối diện với việc mất thị phần, do đó mất nguồn lợi nhuận từ quảng cáo. Để giữ chân được nhà quảng cáo, cơ quan báo chí phải trú trọng phát triển những tin bài mang tính giật gân câu khách, sản

xuất tin bài theo đặt hàng của nhà quảng cáo. Các cơ quan báo chí hướng đến sản xuất các tác phẩm báo chí mang tính giải trí hơn, đánh vào thị hiếu tò mò của độc giả với các câu chuyện giật gân, câu khách, phù phiếm hơn, đồng nghĩa với việc họ sẽ cắt giảm việc sản xuất các chương trình, những nội dung có chất lượng cao nhưng ít được độc giả quan tâm, cho dù các nội dung đó có tính định hướng, tính giáo dục hay văn hóa cao. Sức ép về kinh tế đã buộc các cơ quan báo chí bước vào cuộc cạnh tranh dữ dội để thu hút độc giả, thay đổi trong cách thu hút quảng cáo. Việc các tờ báo hiện nay coi trọng tin tức thương mại hơn và phụ thuộc vào quảng cáo để tăng thu nhập đã khiến cho độ tin cậy vào các tác phẩm báo chí bị giảm xuống, sự tin cậy của công chúng với các nhà báo bị tổn hại nhiều.

## **Tiểu kết chương 2**

Trong chương này, chúng tôi đã giải quyết được một số nội dung cơ bản: Trình bày khái quát về hệ thống báo chí địa phương ở 4 tỉnh, thành phố khảo sát là Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, Thành phố Hồ Chí Minh và Tiền Giang. Trong đó, các đặc điểm về báo in, phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử ở mỗi địa phương đều được làm rõ. Thực tiễn sự vận động của báo chí mỗi địa phương theo xu thế ĐPT cũng được tác giả tìm hiểu và đề cập đến trong luận án.

Quá trình vận động phát triển của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT đã tạo ra nhiều cơ hội để hệ thống báo chí này có thể phát triển phù hợp với dòng chảy của báo chí thế giới. Bên cạnh đó, còn có thách thức đặt ra cho báo chí địa phương, nếu không tìm cách thích ứng sẽ bị tụt hậu và không bắt kịp với sự phát triển của báo chí hiện đại. Đây chính là cơ sở để tác giả khảo sát thực trạng vận động và phát triển của báo chí địa phương trong xu thế hiện nay.



### Chương 3

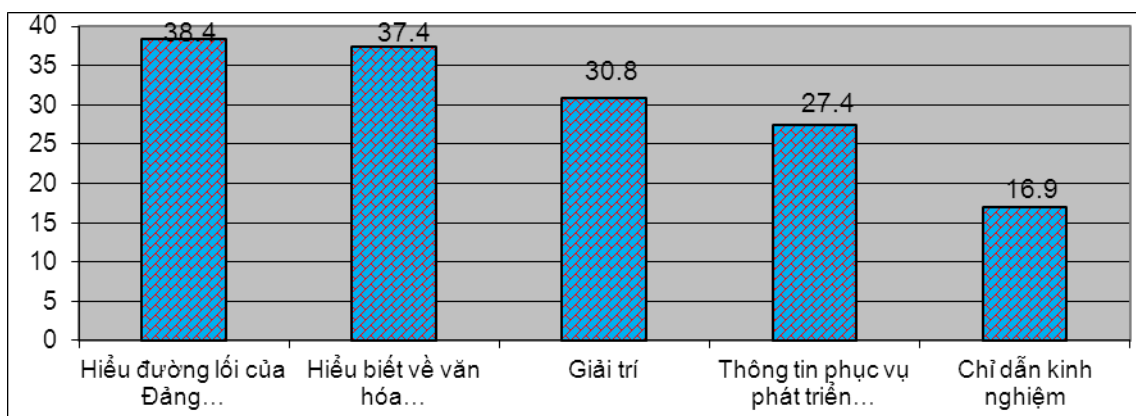
## THỰC TRẠNG VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN CỦA BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

### 3.1. Khảo sát xu thế phát triển của báo chí địa phương trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện

#### 3.1.1. Về nội dung thông tin

3.1.1.1. Báo chí địa phương là công cụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Báo chí địa phương luôn giữ vững định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Từ báo in cho đến báo nói, báo hình ngày càng tạo dựng được uy tín khá rõ nét trong lòng bạn đọc nhờ sự chân thực, chính xác, kịp thời và ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin của nhân dân. Các cơ quan báo chí của địa phương đã tập trung phản ánh đậm nét những cách nghĩ, cách làm mới, phát hiện và khẳng định nhiều nhân tố mới. Các nhà báo đã thường xuyên đi sâu vào hiện thực cuộc sống và thực tiễn phong trào ở cơ sở để khai thác đề tài, phát hiện những sáng tạo của quần chúng, để phản ánh đa dạng phong trào của quần chúng nhân dân sinh động và thật sự khách quan. Khai thác nguồn tư liệu vô tận của cuộc sống và phân tích đúng bản chất sự thật, báo chí đã góp phần chứng minh một cách sâu sắc và sinh động đường lối đổi mới của Đảng, Nhà nước, đồng thời nêu ra giải pháp xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình tuyên truyền. Thông qua đó, báo chí địa phương đã góp phần tích cực vào việc kiểm tra, bổ sung và hoàn thiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, cũng như tập trung vào việc cổ vũ nhân tố mới.



**Biểu đồ 3.1. Tỷ lệ ý kiến về mục đích tiếp cận thông tin trên báo địa phương (%)**

Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016

Trong kết quả điều tra xã hội học (biểu đồ 3.1), mục đích người dân tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương có tỷ lệ cao nhất là để hiểu biết về đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước chiếm 38.4%.

Điều này cho thấy, các cơ quan báo chí địa phương luôn bám sát quan điểm, đường lối chính trị tư tưởng của Đảng, định hướng tuyên truyền của Đảng bộ, chính quyền địa phương, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng vừa là cơ quan ngôn luận của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, vừa là diễn đàn của nhân dân địa phương và đã tạo được niềm tin trong dân chúng.

Bên cạnh đó, báo chí địa phương đã góp phần tích cực giữ vững ổn định chính trị, tăng cường an ninh, quốc phòng, thúc đẩy sự phát triển KT-XH của đất nước, thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội, chất lượng, nội dung thông tin, hình thức thể hiện của các chương trình tự sản xuất của các cơ quan báo chí địa phương ngày càng được nâng cao.

Hoạt động báo chí địa phương ít sai sót về chính trị - tư tưởng, gây ảnh hưởng tiêu cực trong đời sống xã hội, không bị chi phối bởi khuynh hướng “thương mại hóa”, tự giác chấp hành sự lãnh đạo của Đảng, giữ vững vị thế chủ đạo của hệ thống thông tin - tuyên truyền tin cậy của Đảng trong đời sống chính trị - xã hội địa phương.

*PVS 36: ... Đài đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, của tỉnh, đóng góp tích cực vào nhiệm vụ tuyên truyền thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đảng các cấp đề ra, góp phần cùng toàn Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh giữ vững ổn định chính trị, kinh tế phát triển, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng an ninh được củng cố, hệ thống chí trị vững mạnh... Chất lượng các chương trình phát thanh - truyền hình của Đài đã được nâng lên, cơ cấu chương trình phù hợp hơn, các chương trình thời sự, chuyên mục nhanh nhạy, chính xác và phản ánh khá toàn diện trên các lĩnh vực, không để sai sót về quan điểm chính trị trên sóng.*

Báo chí nước ta nói chung, báo chí địa phương nói riêng đang đứng trước thời cơ, vận hội mới, đồng thời phải đối mặt với những khó khăn, thách thức không nhỏ trong quá trình phát triển, phục vụ sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, mở cửa hội nhập quốc tế. Trong tình hình các thế lực cơ hội, thù địch ráo riết triển khai chiến lược “*diễn biến hòa bình*” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Nghị quyết Đại hội X của Đảng, khi đề cập nhiệm vụ công tác tư tưởng, lý luận và báo chí đã nhấn mạnh:

Hệ thống thông tin báo chí nước ta đang phát triển về quy mô, chất lượng và phạm vi tác động. Sự phát triển đó có mối quan hệ chặt chẽ với sự phát triển của báo chí khu vực, cũng như quá trình toàn cầu hóa thông tin đang diễn ra trên thế giới. Tình hình đó đòi hỏi công tác đào tạo cán bộ báo chí ở địa phương phải được tăng cường, có bước chuyển nhanh chóng để đáp ứng những yêu cầu mới đặt ra về chất lượng chuyên môn, quan điểm chính trị - xã hội, về khả năng tiếp cận, hòa nhập với thế giới xung quanh. Trước yêu cầu đặt ra hiện nay, báo chí nước ta nói chung và báo chí địa phương nói riêng rất cần đội ngũ lãnh đạo, quản lý báo chí không chỉ có trình độ mà phải biết ngoại ngữ, và tinh thông nghề nghiệp, đặc biệt là phải có tri thức sâu rộng và kinh nghiệm trong nghề. Bác Hồ từng nói: “Trong nghề làm báo, ta có những kinh nghiệm của ta, nhưng ta cũng cần phải học thêm kinh nghiệm của các nước anh em. Muốn thế, người làm báo cũng cần biết một thứ tiếng nước ngoài”.

Chính vì thế, hơn lúc nào hết, báo chí địa phương cần sự lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước. Thoát ly khỏi sự lãnh đạo của Đảng, ngòi bút của nhà báo, nội dung phản ánh của mỗi cơ quan báo chí rất dễ sa vào tình trạng mất phương hướng, lạc lõng giữa rừng thông tin. Sự lãnh đạo, quản lý sâu sát của Đảng và Nhà nước còn tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm báo và đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung, sắp xếp lại đội ngũ những người làm báo để đáp ứng nhiệm vụ phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cụ thể là Tỉnh ủy, Thành ủy lựa chọn, bố trí lãnh đạo các cơ quan báo chí có trình độ chuyên môn, có bản lĩnh chính trị, có tinh thần trách nhiệm và có năng lực lãnh đạo, quản lý báo chí.

### *3.1.1.2. Báo chí địa phương phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của địa phương*

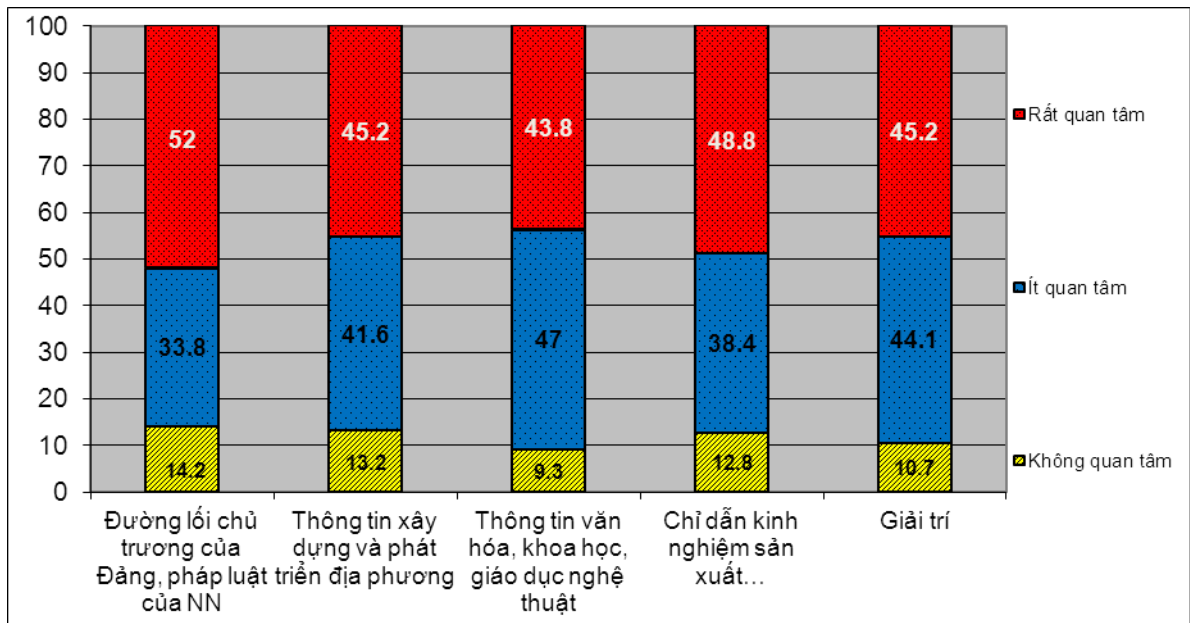
Thực tiễn cho thấy báo chí đã thực sự có những đóng góp tích cực cho công cuộc đổi mới của địa phương. Và cũng trong chính quá trình đổi mới đó mà các cơ quan báo chí ở địa phương ngày càng trưởng thành, phát triển, được xã hội nể trọng, được đồng bào các dân tộc ở địa phương đó yêu mến, tin cậy.

Báo chí địa phương làm tốt vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, góp phần tích cực vào tiến trình dân chủ hóa xã hội, phục vụ đắc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển KT-XH, củng cố quốc phòng - an ninh của các địa phương.

Các hoạt động báo chí truyền tải đầy đủ, kịp thời, chính xác chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước tới nhân dân các dân tộc; phản ánh, phát hiện

và cổ vũ các nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến, đồng thời đề cao tính phản biện xã hội, giúp Đảng bộ và chính quyền các cấp kịp thời điều chỉnh chủ trương, chính sách phát triển KT - XH của địa phương. Tuy chưa thật quyết liệt và thường xuyên, song báo chí địa phương đã tích cực đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, góp phần làm lành mạnh quan hệ xã hội, xử lý tốt mối quan hệ “xây” và “chống” trong thông tin, tuyên truyền vì sự phát triển chung của địa phương. Cùng với kênh thông tin báo giấy, kênh thông tin phát thanh và truyền hình, báo mạng điện tử cũng đã cập nhật kịp thời những sự kiện trong đời sống của đồng bào các dân tộc địa phương.

Ngôn ngữ thể hiện trên các kênh báo chí ngày càng đa dạng. Các chương trình truyền hình, phát thanh tiếng dân tộc đã được nhiều Đài tăng thời lượng. Bên cạnh các chương trình tiếng Việt, nhiều Đài đã thực hiện các bản tin tiếng nước ngoài, nhiều cơ quan báo in đã phát hành các ấn phẩm song ngữ, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại.



**Biểu đồ 3.2. Tỷ lệ ý kiến về mức độ quan tâm đến các loại thông tin trên báo chí địa phương (%)**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Để có thể tổng hợp được số lượng loại thông tin mà người trả lời rất quan tâm trong 5 loại thông tin đo lường trong bảng hỏi (1. Đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; 2. Thông tin phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương; 3. Văn hóa, khoa học, giáo dục, nghệ thuật; 4. Chỉ dẫn kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế địa phương; 5. Giải trí),

một biến số mới được tạo ra từ lệnh compute với giá trị mỗi sự lựa chọn của người trả lời cho phương án rất quan tâm ở mỗi loại thông tin thì biến mới sẽ được tính 1 điểm. Vì vậy, giá trị của biến mới nhận từ 0 (thấp nhất, không quan tâm đến cả 5 loại thông tin đã nêu) đến 5 điểm (rất quan tâm đến cả 5 loại thông tin đã nêu). Biến mới này được phân chia theo khoảng như sau: 0 điểm là không quan tâm ở mức độ cao nhất cả 5 loại thông tin; 1 - 2 điểm là rất quan tâm đến 1 hoặc 2 loại thông tin; 3 - 4 điểm là rất quan tâm đến 3 hoặc 4 loại thông tin; 5 điểm là rất quan tâm đến cả 5 loại thông tin. Kết quả phân tích thống kê cho thấy số lượng trung bình loại thông tin mà người trả lời rất quan tâm (trong 5 loại thông tin đã nêu) là hơn 2 loại (2,3 loại).

Như vậy, tỷ lệ ý kiến về mức độ rất quan tâm đến thông tin xây dựng và phát triển địa phương trên báo chí địa phương là khá cao, chiếm 45.2%, mức độ quan tâm là 41.6%. Điều này cho thấy, báo chí địa phương tích cực góp phần vào việc phản ánh tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, tạo dư luận xã hội lành mạnh, góp phần xây dựng bầu không khí dân chủ trong đời sống xã hội. Vì vậy, công chúng địa phương thường xuyên dành sự chú ý đến mảng thông tin này.

### ***3.1.1.3. Báo chí địa phương chuyển tải thông tin cần thiết cho người dân địa phương***

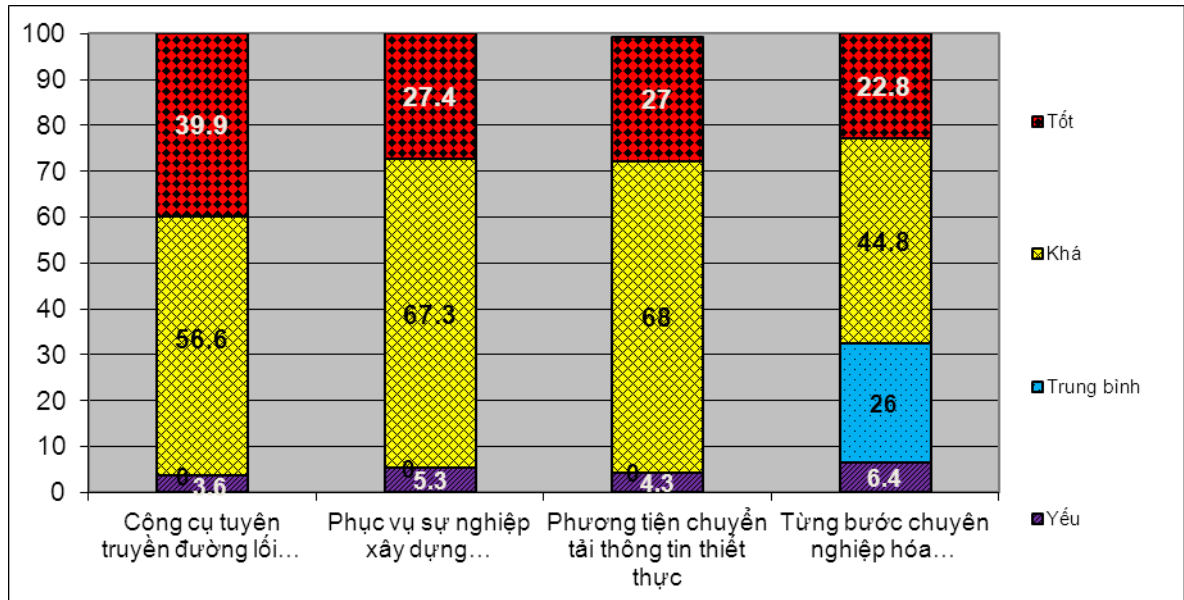
Để hoàn thành nhiệm vụ chính trị, các cơ quan báo chí đã giữ vững định hướng chính trị - tư tưởng, đồng thời thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò diễn đàn của nhân dân, góp phần tăng cường ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc. Với sự nỗ lực của đội ngũ phóng viên, biên tập viên tâm huyết với nghề báo. Các nhà báo đã bám sát cơ sở, kịp thời phản ánh các sự kiện xảy ra, thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền một cách toàn diện các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

*PVS 11: Hiện nay, nội dung thông tin trên báo chí địa phương đa dạng, phong phú về thể loại và cách thể hiện. Tôi thấy rằng báo chí địa phương hiện nay đã có sự tiến bộ, đầu tư vào chất lượng thông tin nhằm giúp công chúng nắm bắt thông tin của địa phương cụ thể hơn và chính xác hơn.*

*Cụ thể, các nội dung tôi quan tâm tiếp nhận trên truyền hình là các thông tin chính trị. Là cán bộ hưu trí, về địa phương sinh sống, tôi vẫn thường xuyên theo dõi thông tin chính trị của tỉnh xem các hoạt động của đội ngũ cán bộ lãnh đạo của tỉnh ra sao, hiệu quả như thế nào.*

Ngoài việc đưa tin phản ánh các sự kiện, bằng kinh nghiệm thực tiễn đã phản ánh sâu sắc về nhiều vấn đề thời sự mà dư luận đang quan tâm như nạn khai thác khoáng sản, phá rừng và hủy hoại tài nguyên môi trường, các loại tội phạm hoặc như

vấn đề: Tai nạn giao thông; những trở ngại về chất lượng giáo dục - đào tạo, dạy nghề; việc tiêu thụ nông sản cho nông dân; một số bất cập trong thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo, bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ trẻ em...



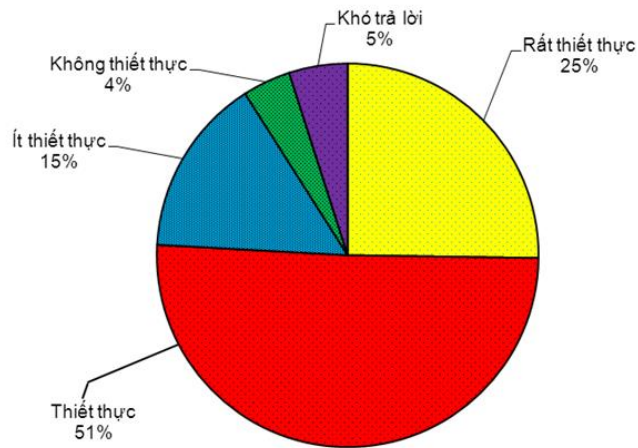
**Biểu đồ 3.3. Đánh giá thông tin trên báo chí địa phương (%)**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Điểm tương ứng với mức đánh giá từng nội dung thông tin trên báo chí địa phương là 1 điểm là yếu, 7 điểm là tốt. Theo biểu đồ 3.3 cho thấy điểm đánh giá trung bình của người trả lời cho từng nội dung báo chí với ba nội dung đầu (báo chí địa phương là công cụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; báo chí địa phương phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của địa phương; báo chí địa phương chuyển tải thông tin thiết thực cho người dân địa phương) với số điểm gần tương đương nhau và ở mức trên mức khá.

Báo chí địa phương là phương tiện chuyển tải thông tin thiết thực đến với người dân được đánh giá đạt mức tốt chiếm 27%, mức khá chiếm 68%. Nếu so sánh với các tiêu chí khác, mức khá của nội dung này chiếm tỉ lệ cao nhất, mức tốt chiếm vị trí thứ 3, chiếm vị trí thứ 2 là báo chí địa phương phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển của địa phương chỉ 4%. Điều này cho thấy, báo chí địa phương ở nước ta hiện nay khá thành công trong việc chuyển tải thông tin thiết thực đến với người dân địa phương.

Một câu hỏi khác đối với công chúng địa phương về việc đánh giá mức độ thiết thực của thông tin trên báo chí địa phương có kết quả như sau:

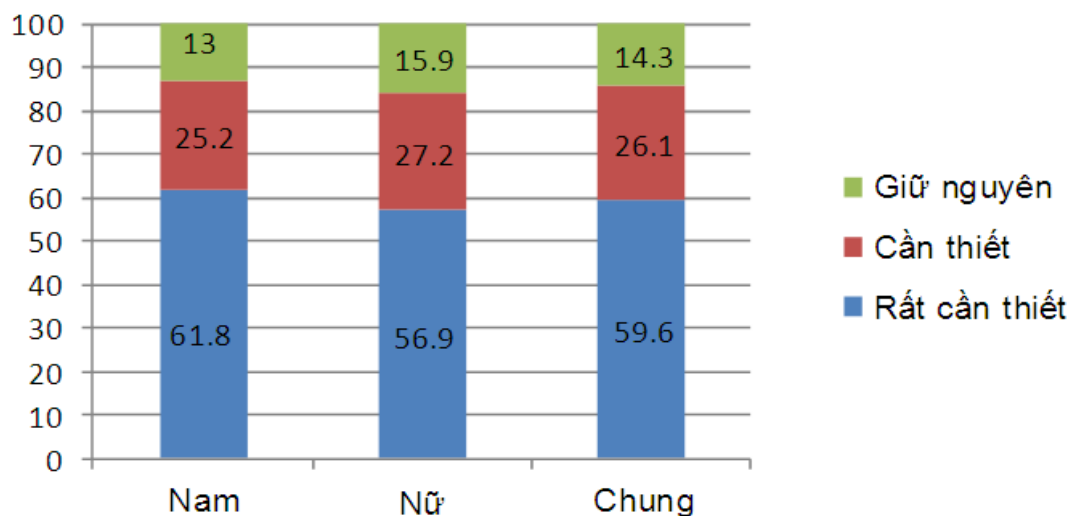


**Biểu đồ 3.4. Đánh giá mức độ thiết thực của thông tin trên báo chí địa phương (%)**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Kết quả này khá logic với biểu đồ 3.4, người dân đánh giá mức độ thiết thực của thông tin trên báo chí địa phương đạt ở mức cao là 51%, mức độ rất thiết thực chiếm 25%. Trong khi đó, mức độ không thiết thực và ít thiết thực ở mức thấp lần lượt là 4% và 15%. Đây là kết quả đáng ghi nhận của báo chí địa phương trong quá trình đổi mới với mục tiêu là cung cấp thông tin sát thực và cụ thể đến với từng người dân trên địa bàn địa phương.

Tuy đạt được những thành quả nhất định trong yếu tố chuyên nghiệp hoá và hiện đại hoá, báo chí địa phương cũng cần lưu ý đến sự cần thiết trong việc đổi mới và sáng tạo thông tin báo chí.



**Biểu đồ 3.5. Mức độ cần thiết đổi mới, sáng tạo hơn thông tin báo chí địa phương hiện nay (%)**

Trong số người được hỏi, có 59.6% số người cho rằng rất cần thiết có sự đổi mới, sáng tạo, 14.3% cho rằng có thể giữ nguyên. Như vậy, có thể thấy hiện nay, các loại hình truyền thông luôn cạnh tranh để đáp ứng được nhu cầu công chúng hiện đại. Dù là báo chí trung ương hay địa phương cũng không được phép thoả mãn với các sản phẩm truyền thông hiện có mà cần luôn sáng tạo, đổi mới để có thể thích ứng với truyền thông hiện đại.

### **3.1.2. Về yếu tố chuyên nghiệp hoá và hiện đại hoá**

Các cơ quan báo chí, PT-TH đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT, Internet vào tất cả các khâu: Sản xuất chương trình, biên tập, quản lý, lưu trữ tin, bài, chế bản điện tử, đăng tải và phát sóng... Đây là khâu đột phá về áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và phát sóng chương trình truyền hình, khẳng định tính chuyên nghiệp của các Đài PT-TH địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện.

Cùng với việc đầu tư trang, thiết bị hiện đại (máy ảnh, máy tính, camera ...) đáp ứng với yêu cầu tác nghiệp của nhà báo đa phương tiện. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, đầu tư của ngân sách Nhà nước còn hạn chế, nhưng nhiều cơ quan báo chí địa phương đã tập trung đồng bộ hóa các thiết bị sản xuất chương trình theo hướng số hóa, nâng cao chất lượng hình ảnh, âm thanh. Hầu hết các Đài PT-TH đã áp dụng sản xuất chương trình trên hệ thống bàn dựng phi tuyến, lưu trữ, phát sóng tự động trên mạng internet. Một số Đài đã bắt đầu sản xuất các chương trình truyền hình với tín hiệu HD, thích ứng với xu hướng phát triển chung của thế giới và khu vực cũng như với yêu cầu của dịch vụ truyền hình chất lượng cao. Một số Đài còn xây dựng các kênh tương tác và giao tiếp với khán giả thông qua trang thông tin điện tử của đài, trang Youtube và các trang mạng xã hội,...

*PVS 20: "Với sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh đến hoạt động báo chí, Phương tiện KHKT những năm qua của các cơ quan báo chí địa phương đã được đầu tư, bước đầu thực hiện đổi mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của xu thế truyền thông đa phương tiện. Chất lượng thông tin báo chí dần được nâng cao, đảm bảo yêu cầu nhạy bén, chính xác, đúng định hướng, theo sát hơi thở cuộc sống, nhu cầu thưởng thức của khán giả, nhân dân. Đội ngũ những người làm báo đã ý thức trách nhiệm vai trò, tự rèn luyện, học tập, nâng cao kiến thức nghiệp vụ, theo hướng truyền thông đa phương tiện. Lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm đến hoạt động báo chí, khuyến khích các cơ quan báo chí đổi mới, phát triển tư duy làm báo hiện đại, kịp thời áp dụng báo chí truyền thông đa phương tiện".*



Mặc dù điều kiện về trang thiết bị của báo chí địa phương nước ta chưa được đầu tư nhiều như báo chí trung ương, nhưng khả năng thích nghi của những người làm báo là khá tốt. Kể cả khi không được cơ quan trang bị đủ các thiết bị cần thiết, họ vẫn có thể tận dụng các thiết bị cá nhân của mình (như điện thoại di động, máy tính bảng...) để làm việc. Khi không có đường mạng Internet riêng, nhiều phóng viên sử dụng 3G, 4G để vào mạng.

Một số phóng viên báo chí địa phương giờ đây có thể đứng tại hiện trường và trực tiếp phỏng vấn người nước ngoài bằng vốn ngoại ngữ của mình, có thể tự dịch các tài liệu trong hội nghị để lọc thông tin và gửi về Đài. Họ còn có thể làm tin, tự biên tập nội dung và hình ảnh, tự thu thanh lời bình... ngay tại hiện trường để sau đó gửi tác phẩm hoàn chỉnh về cho Đài phát sóng.

Tính chuyên nghiệp còn thể hiện ở nhiều vị trí công việc khác nhau trong các loại hình báo nói, báo hình, báo mạng điện tử. Các thiết bị, máy móc hiện đại được trang bị đều yêu cầu phải được sử dụng, bảo quản ở một trình độ cao hơn. Do đó, những kỹ thuật viên, người quay phim, bộ phận âm thanh, ánh sáng... đều phải tự nâng cao trình độ, kỹ năng của mình để đáp ứng đòi hỏi của tình hình mới. Các phóng viên, biên tập, kỹ thuật viên đều được đào tạo thường xuyên để có trình độ tiếng Anh ở mức cơ bản, để có thể đọc các hướng dẫn, tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh. Ở các cơ quan báo chí địa phương hiện nay, chuyện cử cán bộ đi tập huấn, tham gia các khóa học khác nhau ở trong và ngoài nước để bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ đã thành phổ biến. Hay các cơ quan báo chí cũng thường xuyên tham gia với Hội nhà báo Việt Nam, mời các nhà báo nhiều kinh nghiệm trong nước và nước ngoài đến chia sẻ kinh nghiệm làm báo là hoạt động khá thường xuyên của hệ thống các cơ quan báo chí này.

Nhờ sự hỗ trợ không nhỏ của kỹ thuật và công nghệ, trình độ người làm báo được nâng cao, chất lượng báo chí giờ đây đã đổi mới, sinh động hơn, đáp ứng được nhu cầu đa dạng của công chúng.

Việc học hỏi, đúc kết kinh nghiệm các nước đi trước một cách nhanh nhạy đã giúp báo chí địa phương làm mới chính mình. Từ nội dung chương trình đến kỹ thuật hình ảnh, phương thức sản xuất, phong cách tác nghiệp... tất cả đều đạt đến trình độ chuyên nghiệp và chuyên sâu hơn.

Trong các địa phương được khảo sát, mạng lưới bưu chính, viễn thông có độ phủ tốt, chất lượng cao, công nghệ hiện đại. Hệ thống cáp quang phát triển đến phần lớn các xã, phường, thị trấn. Việc phổ cập tin học không ngừng được đẩy mạnh trong mọi tầng lớp nhân dân. Việc tiếp cận Internet ngày càng dễ dàng hơn, tỷ lệ nhân dân sử dụng Internet hàng năm tăng rất cao, nhiều địa phương có tới 100% số xã, phường, thị trấn đều có điểm phục vụ và báo đến trong ngày, tỷ lệ điện thoại bình quân đạt 90 máy/100 dân.

Hạ tầng CNTT-TT phát triển đã tạo điều kiện để người dân tiếp cận các phương tiện báo chí thuận tiện, dễ dàng. Hiện nay, tỷ lệ người dân dùng điện thoại ngày càng tăng cao giúp cho quá trình tiếp nhận thông tin báo chí càng thuận lợi và dễ dàng hơn. Bởi trên cùng một phương tiện cầm tay, mọi người có thể vừa khai thác chức năng điện thoại, vừa nghe đài, xem truyền hình, đọc báo điện tử... Đây là điều kiện thuận lợi để các cơ quan báo chí phát triển theo mô hình truyền thông đa phương tiện trong thời đại công nghệ số hiện nay.

Theo số liệu của Cục Viễn thông, Bộ Thông tin - Truyền thông, tính tới hết tháng 8/2016, thị trường Việt Nam có tổng số 8,639 triệu thuê bao internet băng rộng cố định, chiếm tỷ lệ gần 10 thuê bao/100 dân. Trong đó có 5,536 triệu thuê bao internet cáp quang FTTH, chiếm 64% tổng số thuê bao internet băng rộng cố định. Trong số thuê bao di động, thuê bao 4G có chiều hướng tăng nhanh và số thuê bao 3G giảm mạnh. Số lượng thuê bao cố định tiếp tục giảm, ước còn khoảng 5,9 triệu thuê bao. Cả nước có khoảng 52 triệu người dùng Internet, chiếm 54% dân số, đứng thứ 5 ở châu Á - Thái Bình Dương về tỷ lệ dân số có kết nối Internet sau Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Indonesia.

Truyền hình trả tiền sử dụng 04 loại công nghệ truyền dẫn, gồm: Truyền hình cáp (gồm cả IPTV), truyền hình mặt đất kỹ thuật số, truyền hình trực tiếp qua vệ tinh và truyền hình di động. Hiện nay, số lượng thuê bao truyền hình trả tiền khoảng 9,9 triệu, trong đó số lượng thuê bao truyền hình cáp chiếm 80,8%, tổng doanh thu dịch vụ truyền hình trả tiền là 9.624 tỷ đồng.

Còn theo thống kê của Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh Bắc Ninh, tính đến hết năm 2016 tổng số thuê bao điện thoại trên địa bàn tỉnh này ước đạt 1.595.474 thuê bao (trong đó điện thoại cố định là 49.410 thuê bao, điện thoại di động là 1.546.064 thuê bao), mật độ đạt 121 thuê bao/100 dân; tổng số thuê bao internet ước đạt 573.773 thuê bao (trong đó thuê bao Internet băng rộng là 69.219 thuê bao,

Internet data là 504.554 thuê bao), đạt mật độ 119 thuê bao/100 dân (quy đổi). Ước doanh thu năm 2016 khoảng 1.850 tỷ đồng tăng 12% so với cùng kỳ 2015. Về phát triển hạ tầng CNTT: 100% cơ quan Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh đã được kết nối Internet tốc độ cao; 100% các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và 100% UBND các xã, phường, thị trấn đã được kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Đối với tỉnh Quảng Ninh, cũng theo thống kê của Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh này, năm 2016, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã có trên 1,1 triệu thuê bao phát triển mới. Trong đó, điện thoại cố định chỉ tăng thêm trên 2.200 thuê bao thì số điện thoại di động tăng những 1,09 triệu thuê bao, gấp gần 5 lần. Tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh này tính đến thời điểm tháng 12 năm 2016 là trên 2,58 triệu thuê bao, đạt tỷ lệ 185 thuê bao/100 dân, như vậy số lượng người sử dụng 2-3 thuê bao không phải là nhỏ. Số thuê bao Internet phát triển mới năm 2016 đạt 46,7 nghìn thuê bao. Trong đó, có trên 13.000 thuê bao Internet băng thông rộng (nền tảng ADSL) và số thuê bao Internet truy nhập qua hệ thống cáp quang (FTTH) là gần gấp 3 lần, với trên 33.000 thuê bao. Điều đó cho thấy, nhu cầu sử dụng Internet tốc độ cao, đường truyền ổn định đang ngày càng lớn tại Quảng Ninh. Tổng số thuê bao Internet trên toàn tỉnh tính đến cuối năm 2016 là trên 136,8 nghìn thuê bao, đạt tỷ lệ 11 thuê bao/100 dân. Tổng doanh thu từ hoạt động viễn thông vì thế ước đạt trên 2.100 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2015.

Những số liệu trên cũng khá phù hợp xu hướng trên thế giới là số lượng các thuê bao điện thoại di động tăng hơn hẳn so với thuê bao cố định. Rõ ràng là chiếc máy điện thoại di động đang chiếm ưu thế và đang dần trở thành một thiết bị đầu cuối có vai trò đặc biệt quan trọng của truyền thông hội tụ.

### **3.2. Những hạn chế**

#### ***3.2.1. Thông tin chưa đáp ứng nhu cầu sát thực công chúng tại địa phương***

Nắm bắt nhu cầu công chúng là một công việc hết sức quan trọng đối với bất cứ cơ quan báo chí nào. Đây là vấn đề có ý nghĩa sống còn, một thách thức lớn để cho các cơ quan báo chí tồn tại và phát triển, nhất là trong thời đại bùng nổ các loại hình truyền thông hiện nay.

Sự thay đổi nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng là một thách thức to lớn mà nền báo chí phải đối mặt. Sự ra đời của mạng xã hội đã khiến con người dễ dàng tạo ra sự liên kết rộng rãi trên toàn cầu, từ đó làm cho quá trình tạo ra thông tin và tiếp cận thông tin diễn ra liên tục trên quy mô rộng, xóa nhòa các ranh giới.

Sự phát triển công nghệ những năm qua đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và cũng tạo ra một lớp công chúng truyền thông mới, công chúng từ tiếp nhận thông tin thụ động đến chủ động cung cấp thông tin cho báo chí. Khi nhu cầu của công chúng ngày càng phong phú, đa dạng chắc chắn sẽ làm thay đổi phương thức sản xuất thông tin của các loại hình truyền thông truyền thống.

Với sự thay đổi nhanh chóng của công chúng về nhu cầu và tiếp nhận thông tin như vậy, nhưng hầu như các cơ quan báo chí địa phương chưa có những hành động “quyết liệt” trong việc tìm hiểu hay điều tra xã hội học về nhu cầu tiếp nhận của công chúng. Không ít cơ quan báo chí địa phương qua vài chục năm hình thành và phát triển chưa thực hiện một cuộc điều tra công chúng nào, nếu có điều tra thì có thể do sự tài trợ, hợp tác với các tổ chức quốc tế. Đáng rằng, kinh phí địa phương còn nhiều hạn hẹp, nhưng việc tìm hiểu đối tượng quyết định sự thành công hay thất bại của một sản phẩm báo chí là điều không nên lơ là.

Xu hướng tiếp nhận thông tin của công chúng đã và đang thay đổi nhanh chóng do khả năng kết nối dễ dàng vào mạng Internet toàn cầu với thông tin tràn ngập hằng ngày, hàng trăm kênh truyền hình quốc tế qua mạng lưới truyền hình cáp, hàng loạt kênh phát thanh tiếp cận người nghe mỗi ngày, mỗi giờ..., TTĐPT sẽ giúp công chúng dễ dàng lựa chọn hơn, đây là xu hướng tất yếu của xã hội. Do đó, các cơ quan báo chí địa phương cần “thức tỉnh” trong việc nhìn nhận vai trò quan trọng của công chúng trong truyền thông hiện đại, cần có những cách thức để nắm bắt được nhu cầu và điều kiện tiếp nhận thông tin của công chúng và đáp ứng tốt nhu cầu và điều kiện đó.

Trong bối cảnh truyền thông toàn cầu, Đảng và Nhà nước ta đã nhận thấy vai trò, trách nhiệm rất to lớn của báo chí địa phương. Vì vậy, đã rất chú ý quan tâm, đầu tư cho báo chí địa phương. Hiện nay, ở 63 tỉnh thành đều có tờ báo Đảng, Đài phát thanh và truyền hình của địa phương cùng hệ thống các báo ngành của tỉnh, hệ thống các Đài phát thanh cấp huyện. Tuy nhiên, báo chí địa phương nước ta tuy số lượng nhiều nhưng chất lượng lại chưa tương xứng.

Về nội dung thông tin trên báo chí địa phương, do báo chí địa phương vẫn nằm trong sự bao cấp về kinh phí nên nội dung thông tin bị chi phối, vì báo chí địa phương còn chịu sự quản lý của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh. Nhiều tờ báo còn ngại va chạm, thường né tránh những vấn đề bức xúc, nóng hổi mà dư luận đang quan tâm. Tính chiến đấu của một số báo chí địa phương còn thấp, việc đấu tranh với những vụ việc tiêu cực, những quan điểm sai trái, những thói hư tật xấu của địa

phương trên báo chí địa phương có nhưng còn khiêm tốn.

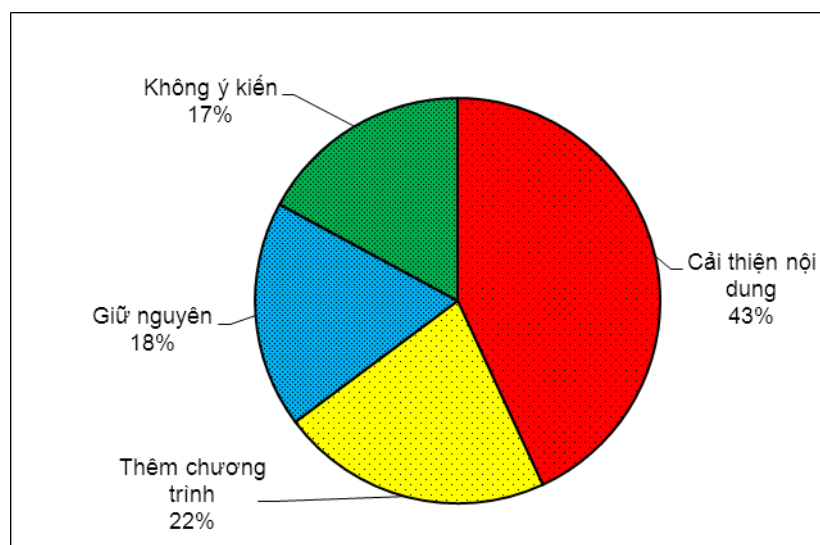
Chất lượng thông tin còn thấp, tính định hướng, tính dự báo và tính chiến đấu chưa cao, phần lớn vẫn còn thông tin một chiều, đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng còn hạn chế. Nhiều tác phẩm báo chí của các nhà báo ít thay đổi lối thể hiện theo phong cách làm báo hiện đại, thường rập khuôn theo lối mòn, gây nhàm chán, tẻ nhạt cho công chúng. Chưa có nhiều bài báo hay, gây tiếng vang trong dư luận xã hội. Sự phản biện xã hội rất ít gặp ở báo chí địa phương.

Hạn chế khác nữa của báo chí địa phương là nặng về thông tin lễ tân, thường đưa những chuyện phấn khởi, hồ hởi, hội họp... Những nội dung thông tin xem cũng được, không xem cũng được, chưa xem đã biết nói gì. Nội dung thông tin không phản ánh được những vấn đề mà bạn đọc, đặc biệt là người dân quan tâm. Cách thức đưa thông tin cũng chưa hấp dẫn, nhiều tin, bài sáo mòn, nặng về lễ tân, liệt kê số liệu, dài dòng, cách phân tích lý giải thiếu lý lẽ thuyết phục, bình luận cắt nghĩa thiếu khoa học và tổng kết thực tiễn còn yếu. Các bài báo nghèo nàn về thể loại, đơn điệu trong cách đặt vấn đề, nhiều tác phẩm báo chí chỉ khác nhau về số liệu, địa danh còn gần như rập khuôn, máy móc. Chính vì vậy, một số cơ quan báo chí địa phương chưa thực sự là kênh thông tin có uy tín về tình hình địa phương. Trên thực tế, báo chí địa phương đôi khi lại không cạnh tranh được với các báo chí khác về chính những thông tin tại địa phương mình. Việc phản ánh những ý kiến, nguyện vọng, tâm tư của người dân địa phương về những vấn đề của địa phương cũng chưa được nhiều báo chí địa phương quan tâm, chú ý. Vì vậy, nhiều người thấy báo chí địa phương cũng không khác các tờ báo khác khi phản ánh về địa phương mình.

Nội dung truyền tải của báo chí địa phương khen nhiều hơn là “chê”... Chính điều này, có thể khiến cho một bộ phận cán bộ, người dân địa phương mang tính chủ quan trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Thực tế cho thấy, địa phương rất cần những tác phẩm báo chí mang tính phản biện cụ thể những chủ trương, chính sách mang tính đột phá của địa phương, người dân mong được lắng nghe các ý kiến đa chiều, và cả các ý kiến mang tính cá nhân. Bởi trên thực tế có khi ý kiến của thiểu số, thậm chí của một người có thể rất đáng cân nhắc.

Trong hoạt động báo chí, có lúc, có nơi còn biểu hiện tình trạng thương mại hóa. Xu hướng xa rời tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ ở một số cơ quan báo chí chậm được ngăn chặn khắc phục. Đáng chú ý là còn nhiều thông tin thiếu khách quan, không chính xác, tô đậm mặt trái xã hội trên báo chí địa phương. Một số bài báo đưa thông tin thiếu cân nhắc về sự kiện, thời điểm, liều lượng, mức độ, thậm chí có trường hợp biểu hiện sự lệch lạc, thông tin theo kiểu giật gân, câu khách, sa

đà thị hiếu tầm thường, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.



**Biểu đồ 3.6. Những mong muốn, đề xuất kiến nghị của người dân đối với báo chí địa phương hiện nay**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Tại biểu đồ 3.5, có tới 43% người dân được hỏi mong muốn báo chí địa phương được cải thiện nội dung. Đây là tỉ lệ lớn nhất so với các mong muốn khác như thêm chương trình chiếm 22%; giữ nguyên chiếm tỷ lệ 18% và không ý kiến chiếm 17%. Điều này cho thấy, báo chí địa phương cần chú trọng hơn nữa về mặt thông tin, khắc phục những hạn chế như thông tin nặng về tuyên truyền, ngại va chạm những biểu hiện tiêu cực trong xã hội, khen nhiều hơn chê, thiếu tính phản biện, phê phán... có những biểu hiện thương mại hóa, xa rời tôn chỉ, mục đích của tờ báo, nâng cao chất lượng thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân.

Hầu như cách viết và trình bày các bài báo, các chương trình PT-TH vẫn theo phong cách làm báo truyền thống, vừa khô cứng, vừa dài dòng, ít thuyết phục người đọc, người xem, chưa tiếp cận được nhiều phong cách làm báo hiện đại, chưa có kiến thức về cách làm báo theo thuyết “nhiều cửa”... hầu hết các tác phẩm báo chí cứ lặp đi lặp lại một kiểu trình bày cũ. Lượng khán giả đón xem, nghe chương trình của Đài PT-TH địa phương chưa nhiều so với các Đài trung ương và Đài nước ngoài. Thời lượng chương trình tự sản xuất thấp, hình thức thể hiện còn đơn điệu, tỷ lệ các chương trình truyền hình tương tác không nhiều. Việc khai thác, phát lại còn khá phổ biến. Tỷ lệ phim, giải trí chưa cân đối, chưa đáp ứng yêu cầu thông tin và mức hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của nhân dân. Báo mạng điện tử các tỉnh hiện đăng tải gần như 100% nội dung của báo in. Do đăng lại “nguyên xi” báo in

nên chưa đáp ứng được nhu cầu thời sự, chưa chinh phục công chúng.

Hoạt động xuất bản - in - phát hành của hệ thống báo chí địa phương chậm thích ứng với sự thay đổi của cơ chế thị trường, năng lực cạnh tranh của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực báo chí, PT-TH chưa cao, phần lớn mới chỉ tập trung khai thác thị trường trong tỉnh, vì vậy nội dung, hình thức ấn phẩm, sản phẩm báo chí chưa được coi trọng bởi tư duy bao cấp, sản phẩm không cần phải cạnh tranh. Hơn nữa với nguồn kinh phí hạn hẹp cũng là bài toán khó đối với các cơ quan báo chí địa phương trong việc nâng cao chất lượng các chương trình PT-TH, hoặc các ấn phẩm có sức hấp dẫn với khán, thính giả, độc giả.

Những phản ánh đa dạng của báo chí là sự thể hiện tiếng nói, tâm tư nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân, của đồng bào các dân tộc địa phương. Sứ mệnh của báo chí địa phương là làm tròn vai trò cầu nối giữa Đảng bộ tỉnh, đồng thời là diễn đàn của nhân dân trong tỉnh. Do vậy, báo chí địa phương cần chú trọng nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức để hoàn thành vai trò, sứ mệnh của mình.

### ***3.2.2. Cơ sở vật chất kỹ thuật thiếu, chưa được trang bị thích ứng với xu thế hiện đại***

Trong bất kỳ môi trường nào, cơ sở vật chất của các cơ quan báo chí đều có ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả hoạt động của tòa soạn. Cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho các phóng viên hành nghề. Riêng đối với tòa soạn ĐPT, cơ sở vật chất là yếu tố then chốt đối với việc truyền, phát thông tin tới công chúng. Việc hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động báo chí cũng là một trong những vấn đề đáng quan tâm của các cơ quan báo chí trong xu thế ĐPT. Các tòa soạn cần có không gian rộng để tổ chức văn phòng theo mô hình hội tụ. Ngoài ra, tòa soạn cũng phải được trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại, bởi nội dung không tách rời kỹ thuật, kỹ thuật tốt sẽ giúp nội dung bút phá thể hiện sức mạnh của nó. Thực tế cho thấy, tòa soạn hội tụ cần phải có một trung tâm sản xuất tin bài và một hệ thống quản lý nội dung dựa trên nền tảng của web. Kỹ thuật giải mã đa phương tiện nhanh chóng, dễ sử dụng được cài đặt sẽ giúp truyền đi âm thanh và hình ảnh tới các thiết bị xem tin đa phương tiện theo yêu cầu, đồng thời đảm bảo tin bài được truyền tải đến nhiều loại hình báo chí và được khai thác trên tất cả các loại thiết bị.

**Bảng 3.1. Trang thiết bị kỹ thuật của một số Đài PT-TH địa phương trong diện khảo sát**  
(Số liệu khảo sát tính đến tháng 5-2016)

STT	Tên Đài PT-TH	Các thiết bị kỹ thuật							Công nghệ sản xuất chương trình
		Máy tính (chiếc)	Camera (chiếc)	Máy ảnh (chiếc)	Máy ghi âm (chiếc)	Bộ dụng hình phi tuyến	Hệ thống lưu trữ	Xe màu (chiếc)	
1	Đài PT-TH Quảng Ninh	166	40	05	12	30	03	02	Đang chuyển đổi
2	Đài truyền hình TP.HCM	646	180	20	30	133	06	04	Đã chuyển đổi sang công nghệ HD
3	Đài PT-TH Thừa Thiên Huế	67	35	03	08	22	02	02	Đang chuyển đổi
4	Đài PT-TH Tiền Giang	81	37	03	10	28	02	01	Đang chuyển đổi

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*



Qua khảo sát thực trạng cơ sở vật chất của một số Đài PT-TH địa phương, phần lớn hệ thống kỹ thuật truyền dẫn tín hiệu truyền hình hầu hết đã lạc hậu và chắp vá, chưa được số hóa, các phương tiện để phóng viên khai thác thông tin còn thiếu và yếu, do vậy thiếu đồng bộ trong khâu sản xuất chương trình. Sóng truyền hình do thiết bị đầu tư đã lâu, không đồng bộ chỉ phát sóng công nghệ analog và còn do đặc điểm địa lý có đồi núi thấp xen kẽ dẫn tới vùng lõm bị che chắn, vùng trùng kênh, nên chất lượng sóng tại một số điểm còn hạn chế, một số nơi trong khu vực khó thu được kênh truyền hình địa phương mình. Đến cuối năm 2016, một số Đài PT-TH địa phương đang triển khai số hóa truyền hình theo lộ trình của Chính phủ phê duyệt, như vậy khi các Đài ngắt sóng truyền hình analog thì các hộ dân phải tăng cường thêm đầu thu kỹ thuật số truyền hình mặt đất. Mặc dù Chính phủ và các địa phương có sự hỗ trợ về thiết bị đầu thu truyền hình mặt đất cho các hộ nghèo trong vùng chuyển đổi, nhưng trên thực tế nhiều hộ dân không nằm trong diện hỗ trợ cũng rất khó khăn khi mua đầu thu, thực trạng đó cũng ảnh hưởng không ít đến việc thu tín hiệu của các kênh truyền hình nói chung, cũng như của truyền hình địa phương.

Truyền hình trả tiền vẫn đang ứng dụng chủ yếu công nghệ tương tự, nội dung chương trình còn bị hạn chế bởi chưa cung cấp được các chương trình truyền hình cáp (VCTV) của Đài Truyền hình Việt Nam. Trang thiết bị kỹ thuật công nghệ hiện đại luôn là yếu tố quan trọng trong chiến lược phát triển của mỗi cơ quan báo chí, thế nhưng việc đầu tư trang, thiết bị manh mún, lạc hậu là tình trạng của phần lớn các cơ quan báo chí địa phương bởi cơ chế “xin - cho”. Từ khi đề xuất mua sắm trang, thiết bị đến khi được phê duyệt thường phải chờ đợi đến hàng năm, thậm chí đến cả nhiệm kỳ là tình trạng phổ biến hiện nay. Việc đầu tư phân tán, nhỏ giọt hầu như chỉ mang tính duy trì hoạt động, khó tạo ra sự phát triển mang tính đột phá. Hay chỉ tập trung vào việc ra kênh, tăng thời lượng phát sóng mà không chú ý tới thiết bị đầu cuối cũng là thực trạng chung của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay.

Cũng do nguồn kinh phí đầu tư còn hạn hẹp nên trang thiết bị kỹ thuật của báo chí địa phương chưa đạt đến trình độ hiện đại để có thể đưa mọi thông tin của địa phương tới công chúng thế giới. Mặc dù các cơ quan báo chí địa phương đã có các trang báo điện tử nhưng nhiều Đài PT-TH tỉnh chưa đưa được các chương trình của mình lên hệ thống truyền dẫn internet. Đặc biệt là các chương trình, tờ báo

mạng điện tử địa phương lại được chuyển tải bằng tiếng Việt, hạn chế những độc giả nước ngoài muốn tìm hiểu về địa phương đó.

Phát triển cơ quan báo chí đa phương tiện đòi hỏi phải có sự đồng bộ cả về tư duy, nhân lực và trang thiết bị vật chất và hạ tầng cơ sở, thế nhưng cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn ở các cơ quan báo chí địa phương còn bất cập so với yêu cầu, ảnh hưởng không ít đến chất lượng, hình thức thông tin của báo chí. Qua khảo sát cho thấy hạ tầng công nghệ - kỹ thuật còn thiếu, chưa đồng bộ, không tương thích, nhiều thiết bị cũ, lạc hậu, xuống cấp, cơ sở vật chất nghèo nàn, kinh phí bất cập so với cường độ hoạt động và yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan báo chí hiện nay.

Hiện đang có sự mất cân đối lớn giữa khả năng phát sóng và năng lực sản xuất chương trình. Tất cả 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đều đã có Đài PT-TH mặt đất với công nghệ analog, công suất phát sóng lớn và khả năng hoạt động 24/24 giờ. Trong khi vùng phủ sóng của nhiều Đài địa phương đã vươn ra cả các tỉnh lân cận, thậm chí gây can nhiễu lẫn nhau thì phần lớn các Đài địa phương có thời lượng chương trình tự sản xuất không quá 6 - 7 giờ/ngày (chưa đạt 40% thời lượng sản xuất chương trình gốc theo quy định) do năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, biên tập viên, phóng viên vừa thiếu lại vừa yếu gây nên lãng phí lớn về vùng phủ sóng.

Việc phát triển ồ ạt các nhà cung cấp dịch vụ truyền hình gây can nhiễu, bức xạ đến các hệ thống truyền tin dữ liệu của các Đài PT-TH do nhiều đơn vị đang sử dụng công nghệ cũ, lạc hậu còn là phổ biến trong các cơ quan báo chí địa phương hiện nay. Hay hiện tượng đầu tư “mạng chông mạng” còn phổ biến, các doanh nghiệp truyền hình cáp không sử dụng chung hạ tầng truyền dẫn gây ra nhiều sự lãng phí cho xã hội như lãng phí điện, hiệu suất sử dụng thiết bị, chi phí bảo hành, bảo trì, mất mỹ quan là tình trạng chung hiện nay. Thực trạng trên, đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng sáng tạo của cán bộ, phóng viên, làm hạn chế chất lượng hình ảnh, âm thanh cũng như nội dung chương trình.

### ***3.2.3. Chất lượng nguồn nhân lực ở các cơ quan báo địa phương chưa đáp ứng được xu thế truyền thông đa phương tiện***

Đội ngũ nhà báo địa phương hiện chưa thực sự tinh thông, chưa cập nhật kịp thời với cách làm báo hiện đại; còn thụ động trong khai thác nguồn tin; chẳng hạn như: Trông chờ việc tìm kiếm thông tin vào người phát ngôn của các cơ quan đơn

vi. Do vậy mặc dù ở cơ sở, sát với nguồn tin của sự kiện vừa xảy ra nhưng đôi khi vẫn không khai thác được nguồn thông tin một cách kịp thời, hiệu quả mà thực tế đây là lợi thế của mình. Do đó, có những thông tin xảy ra tại địa phương nhưng báo chí địa phương lại đưa tin sau các cơ quan báo chí trung ương đăng trên địa bàn.

- Trình độ nhân lực của các cơ quan báo chí địa phương chưa đáp ứng yêu cầu của xu thế mới

Trước xu thế hội tụ truyền thông, một nhà báo đa năng phải là người làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in, báo điện tử mà có thể sản xuất các sản phẩm truyền thông cho phát thanh và truyền hình. Đặc biệt, những nhà báo hoạt động trong các tòa soạn hội tụ cần có sự nhạy bén để xử lý thông tin cho các kênh truyền thông khác nhau. Thực tiễn của những tòa soạn hội tụ trên thế giới cho thấy, muốn xây dựng được tòa soạn hội tụ thành công, trước hết cần phải có đội ngũ phóng viên, biên tập viên có kỹ năng nghề nghiệp tốt, được đào tạo bài bản, có khả năng sử dụng nhiều thiết bị hiện đại như máy quay, máy ảnh, máy ghi âm... đồng thời am hiểu nhiều loại hình báo chí...

Thách thức lớn nhất trong quá trình xây dựng tòa soạn đa phương tiện của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay là phần lớn các địa phương chưa có giải pháp hữu hiệu về các chính sách, biện pháp tài chính, kinh tế đối với hoạt động báo chí, đây là nguyên nhân dẫn đến những bất cập về trang thiết bị, công nghệ sản xuất, nguồn nhân lực cũng như tiềm lực tài chính... Cho đến thời điểm này, các cơ quan báo chí địa phương chưa có được một không gian đủ rộng để áp dụng ngay mô hình hội tụ làm việc với bàn “siêu biên tập” (tất cả làm chung trên một mặt phẳng thay vì mỗi loại hình, phòng, ban bố trí khu vực riêng rẽ), các phòng, ban có thể trao đổi trực tiếp với nhau và lên kế hoạch sản xuất tin tức, từ đó điều hành phóng viên đưa tin một cách tốt nhất cho mỗi loại hình báo chí.

Một thách thức khác nữa là khả năng làm chủ công nghệ của các nhà báo còn hạn chế. Hiện có không ít phóng viên báo in cảm thấy rất khó khăn khi sử dụng phương thức tác nghiệp bằng các phương tiện truyền thông mới trong đó có mobile, đơn giản vì họ quen lối viết câu kỳ, chữ chu.

Muốn xây dựng được tòa soạn hội tụ, cơ quan báo chí cũng cần xây dựng được đội ngũ nhân sự chuyên và mạnh về CNTT để phục vụ tốt nhất cho tòa soạn. Nhà báo đa phương tiện cần có tri thức, trình độ văn hóa, ngoại ngữ, thành thạo kỹ

năng xử lý ngôn ngữ đa phương tiện, làm chủ kỹ thuật, công nghệ làm báo hiện đại. Đây là yêu cầu bắt buộc đối với nhà báo ngày nay. Ngoài ra, trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn thể hiện ở chỗ nhà báo phải là chuyên gia trong lĩnh vực mà mình theo dõi và phản ánh. Nhà báo phụ trách mảng kinh tế phải có chuyên môn sâu về kinh tế, nhà báo phụ trách về môi trường phải là chuyên gia về môi trường, nhà báo thể thao phải có kiến thức sâu sắc về thể thao...thế nhưng trên thực tế trình độ nhân lực của những người làm báo chí hiện nay phần lớn chưa đáp ứng được yêu cầu nói chung, cũng như của nhà báo đa phương tiện.

- Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng nhân lực nhằm thích ứng với xu thế mới chưa được chú trọng.

Truyền thông đa phương tiện đòi hỏi năng lực lãnh đạo và quản lý phải rất cao và đồng bộ, nhìn nhận ở góc độ quản lý thì nguồn nhân lực cho vấn đề này còn chưa được quan tâm đúng mức nếu như không nói là chưa được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn. Từ thực tiễn nóng bỏng hiện nay, việc đào tạo nhà báo đa phương tiện đang đặt ra cấp bách và cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng cả trước mắt và lâu dài. Đào tạo nguồn nhân lực báo chí đa phương tiện là đào tạo ra những người làm báo có kỹ năng tổng hợp để thích ứng với các loại hình báo chí hiện đại, đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của xu thế báo chí hiện đại.

Còn đối với các cơ quan báo chí địa phương, việc đào tạo phóng viên đa phương tiện cũng đang gặp phải những khó khăn, trở ngại, chủ yếu theo tính chất truyền nghề nhằm đáp ứng ngay yêu cầu công việc. Thực tế những nhà báo có kinh nghiệm, hoạt động lâu năm muốn đào tạo các nhà báo trẻ về kỹ năng làm báo đa phương tiện lại bị hạn chế về trình độ ngoại ngữ, việc tiếp cận với các phương tiện kỹ thuật mới cũng là khó khăn của các nhà báo có kinh nghiệm quen làm báo theo kiểu truyền thống. Đây là những bất cập trong việc đào tạo phóng viên đa phương tiện của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay.

Phần lớn cán bộ, phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên trong các cơ quan báo chí địa phương tuy được đào tạo cơ bản, song chưa được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt thường xuyên, nhất là trình độ nghiệp vụ làm báo hiện đại. Điều kiện trang thiết bị để cán bộ, phóng viên, biên tập viên làm việc của các cơ quan báo chí đã được quan tâm đầu tư, song vẫn còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Việc đầu tư trang thiết bị, phương tiện hành nghề vẫn còn quá ít ỏi, hiện nay các nhà báo tác nghiệp chủ yếu vẫn “tự trang bị” là chính.

**Bảng 3.2. Trình độ của cán bộ, phóng viên một số cơ quan Báo in địa phương trong diện khảo sát**

(Số liệu khảo sát tính đến tháng 5-2016)

TT	Tên cơ quan Báo chí	Tổng số cán bộ, PV, BTV	Trình độ ngoại ngữ, tin học		Kỹ năng làm báo đa phương tiện của phóng viên		Đào tạo kỹ năng đa phương tiện Cho phóng viên	
			Trình độ A	Trình độ B trở lên	Thành thạo	Chưa thành thạo	Đã đào tạo	Chưa được đào tạo
1	Báo Quảng Ninh	87	87	52	38	49	35	52
2	Báo Thừa Thiên Huế	54	54	37	25	29	22	32
3	Báo Sài Gòn Giải Phóng	580	580	520	512	68	500	80
4	Báo Ấp Bắc (Tiền Giang)	70	70	47	29	41	25	45

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Trong xu thế truyền thông hiện đại, ngoại ngữ và tin học là điều kiện quan trọng để phóng viên có thể đáp ứng được yêu cầu, kỹ năng sáng tạo tác phẩm. Theo bảng số liệu khảo sát có thể thấy, số lượng phóng viên có trình độ B trở lên ngoại ngữ và tin học chưa cao. Kỹ năng làm báo đa phương tiện của các phóng viên còn thấp: Báo Quảng Ninh tỉ lệ là 38/87 người, Báo Thừa Thiên Huế 25/54 người, Báo Ấp Bắc 29/70 người, riêng Báo SGGP chiếm tỉ lệ cao hơn là 520/580 người. Phần lớn các phóng viên ở các cơ quan báo chí này chưa được đào tạo kỹ năng DPT.

**Bảng 3.3. Trình độ của cán bộ, phóng viên một số Đài PT-TH địa phương trong diện khảo sát**

(Số liệu khảo sát tính đến tháng 5-2016)

TT	Tên Đài PT-TH	Tổng số cán bộ, PV, BTV	Trình độ ngoại ngữ, tin học		Kỹ năng làm báo đa phương tiện của phóng viên		Đào tạo kỹ năng đa phương tiện Cho phóng viên	
			Trình độ A	Trình độ B trở lên	Thành thạo	Chưa thành thạo	Đã đào tạo	Chưa được đào tạo
1	Đài PT-TH Quảng Ninh	207	207	102	68	98	25	141
2	Đài truyền hình TP.HCM	980	980	720	266	380	120	526
3	Đài PT-TH Thừa Thiên Huế	87	87	35	20	47	15	52
4	Đài PT-TH Tiền Giang	102	102	46	25	56	18	63

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Qua bảng 3.3, khảo sát các Đài PT-TH các địa phương cho thấy, phóng viên có kỹ năng làm báo ĐPT và được đào tạo kỹ năng ĐPT chưa nhiều.

Đài PT-TH Quảng Ninh có tổng số 166 phóng viên, biên tập viên trong đó 68 phóng viên, biên tập viên thành thạo kỹ năng làm báo đa phương tiện, 98 phóng viên, biên tập viên chưa thành thạo kỹ năng này. Số phóng viên, biên tập viên đã qua đào tạo và đào tạo lại về kỹ năng làm báo đa phương tiện là 25, số chưa được đào tạo là 141.

Đài Truyền hình TP.HCM có tổng số 646 phóng viên, biên tập viên trong đó 266 phóng viên, biên tập viên thành thạo kỹ năng làm báo đa phương tiện, 380 phóng viên, biên tập viên chưa thành thạo kỹ năng này. Số phóng viên, biên tập viên đã qua đào tạo và đào tạo lại về kỹ năng làm báo đa phương tiện là 120, số chưa được đào tạo là 526.

Đài PT-TH Thừa Thiên Huế có tổng số 67 phóng viên, biên tập viên trong đó 20 phóng viên, biên tập viên thành thạo kỹ năng làm báo đa phương tiện, 47 phóng viên, biên tập viên chưa thành thạo kỹ năng này. Số phóng viên, biên tập viên đã qua đào tạo và đào tạo lại về kỹ năng làm báo đa phương tiện là 15, số chưa được đào tạo là 52.

Đài PT-TH Tiền Giang có tổng số 81 phóng viên, biên tập viên, trong đó 25 phóng viên, biên tập viên thành thạo kỹ năng làm báo đa phương tiện, 56 phóng viên, biên tập viên chưa thành thạo kỹ năng này. Số phóng viên, biên tập viên đã qua đào tạo và đào tạo lại về kỹ năng làm báo đa phương tiện là 18, số chưa được đào tạo là 63.

Trong việc thực hiện kỹ năng làm báo ĐPT, tin học và ngoại ngữ đóng vai trò rất quan trọng, nó không chỉ giúp cho phóng viên hoàn thành tác phẩm ĐPT một cách suôn sẻ mà còn giúp phóng viên có thể khai thác kỹ năng, kinh nghiệm làm báo ĐPT từ các nước trên thế giới. Tuy nhiên, tỷ lệ phóng viên thành thạo ngoại ngữ và tin học vẫn đang còn ở mức thấp tại các cơ quan báo chí địa phương.

Mặc dù các tỉnh, thành phố cũng đã có nhiều cố gắng trong việc quan tâm đến chế độ, chính sách đối với người làm báo, nhưng tổng thể thì vẫn thiếu đồng bộ, chưa kịp thời. Chưa có chính sách tập hợp, thu hút và đãi ngộ đội ngũ cộng tác viên trí tuệ là chuyên gia đầu ngành các lĩnh vực, các nhà nghiên cứu, các nhà khoa học. Hơn nữa, các cơ quan báo chí do khung biên chế có hạn, nên hàng năm muốn tuyển dụng bổ sung phóng viên đã tốt nghiệp đại học báo chí, có kinh nghiệm làm báo cũng là những khó khăn, bất cập.

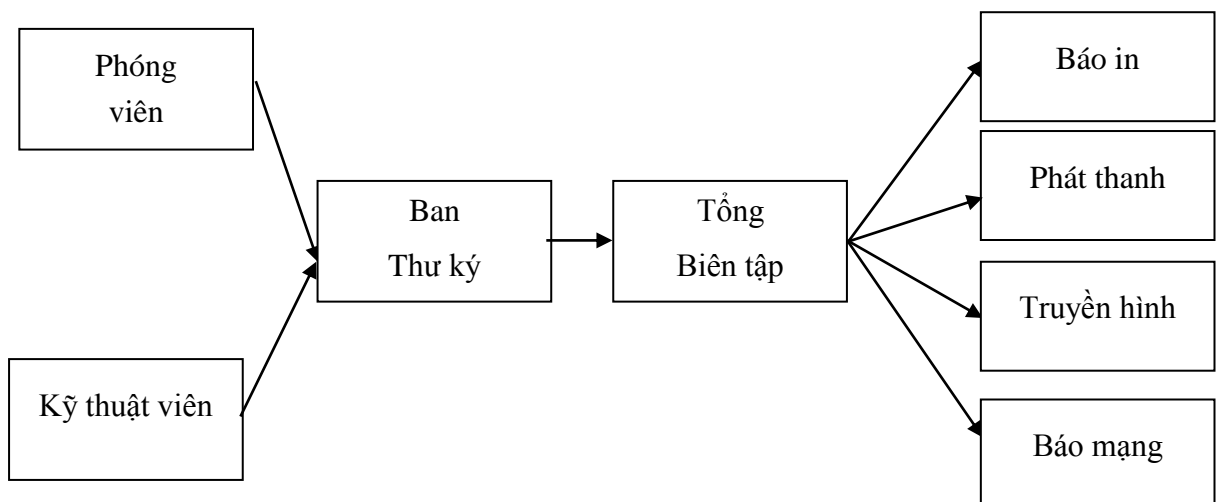
Công tác lãnh đạo báo chí địa phương nhìn chung vẫn chưa theo kịp sự phát triển của xu thế truyền thông đa phương tiện. Một số cơ quan chủ quản báo chí nhận thức

chưa đầy đủ, đúng mức về vai trò đặc biệt quan trọng của báo chí trong đời sống xã hội; ý thức chưa cao trách nhiệm của mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động báo chí. Sự phân công cán bộ phụ trách báo chí ở nhiều cơ quan chủ quản còn mang tính hình thức; chỉ đạo công tác cán bộ thiếu chặt chẽ từ đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý đến khen thưởng, kỷ luật cán bộ. Nhiều trường hợp bố trí cán bộ phụ trách báo chí không ngang tầm nhiệm vụ. Một số cơ quan chủ quản chưa làm tốt nhiệm vụ cung cấp thông tin, định hướng, chỉ đạo thiếu sâu sát, chặt chẽ, đặc biệt chưa kịp thời nhắc nhở, uốn nắn những sai sót của cơ quan báo chí trực thuộc, chưa kiên quyết xử lý thích đáng những sai phạm của cán bộ, phóng viên, biên tập viên vi phạm.

### ***3.2.4. Chưa xây dựng được một cơ quan báo chí đa phương tiện***

Ngày nay, nhân loại đã bước sang thời kỳ mà chúng ta vẫn thường gọi là “bùng nổ công nghệ thông tin”. Với sự xuất hiện của mạng Internet và các công nghệ truyền thông mới, các loại hình truyền thông truyền thống (kể cả lĩnh vực viễn thông) ở Việt Nam đã bước vào một giai đoạn phát triển vô cùng mạnh mẽ với đặc điểm nổi bật là *hội tụ truyền thông, đa phương tiện*. Sự phát triển có tính chất nhảy vọt của công nghệ truyền thông, của Internet và các ứng dụng của công nghệ mới trong mọi lĩnh vực của đời sống đang ngày càng phổ biến, đã tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế xã hội, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Qua khảo sát tình hình thực tiễn tại một số cơ quan báo chí trong diện khảo sát, đa số các cơ quan báo chí địa phương chưa xây dựng được một cơ quan báo chí đa phương tiện theo mô hình chuẩn, cơ sở vật chất kỹ thuật thiếu, chưa được trang bị thích ứng với xu thế hiện đại. Việc xây dựng mô hình cơ quan báo chí đa phương tiện hiện nay tùy thuộc vào tư duy của lãnh đạo từng cơ quan.



**Sơ đồ 3.1. Mô hình hiện tại của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Với mô hình truyền thông này, trong một cơ quan báo chí tồn tại nhiều loại hình, nhưng những loại hình đó tồn tại một cách độc lập với ban biên tập riêng, đội ngũ phóng viên riêng, các phương tiện kỹ thuật riêng... và nhóm công chúng riêng. Hoạt động này thiếu sự kết nối và không giúp cho cơ quan báo chí có thể tận dụng được nguồn nhân lực, kỹ thuật, tài chính và thu hút được đông đảo công chúng. Thông tin được truyền tải mang tính chất đơn nhất, công chúng của họ chỉ có thể được tiếp cận thông tin bằng cách đọc chữ, nghe âm thanh hoặc xem hình ảnh. Điều này sẽ không làm thỏa mãn nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng về sự đa dạng phong phú và sự tiện lợi trong tiếp nhận.

*PVS 1: Về phương tiện khoa học kỹ thuật, chất lượng thông tin, đội ngũ những người làm báo đối với báo chí Thành phố Hồ Chí Minh trước yêu cầu của xu thế truyền thông đa phương tiện thì cũng có mặt còn hạn chế. Ở đây tôi chỉ muốn nhấn mạnh thêm vấn đề tư duy của lãnh đạo đơn vị, địa phương. Góc độ lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương, chúng tôi nhận thức rất rõ những cơ hội và thách thức của truyền thông đa phương tiện; thấy cần làm gì để thích ứng và cũng đã có những bước đi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của Đài mình. Song, thú thật là đôi khi chúng tôi cũng thấy rất áp lực. Áp lực vì trong khái niệm đôi khi chúng tôi thấy còn khá mờ lung, ngay cả lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương như chúng tôi vẫn chưa được tiếp cận kiến thức và được đào tạo về phương pháp lãnh đạo, quản lý trong xu thế truyền thông đa phương tiện một cách bài bản. Trong khi mô hình quản lý của báo chí địa phương thì vẫn theo mô hình quản lý cũ, kinh phí eo hẹp; trang, thiết bị thiếu thốn, lạc hậu, nguồn nhân lực vừa mỏng lại hạn chế.*

Nếu xây dựng cơ quan báo chí theo hình thức đa phương tiện, thông tin được cung cấp cho công chúng sinh động, hấp dẫn hơn khi thể hiện một nội dung thông tin trên các website, họ có thể vừa đọc thông tin, xem hình ảnh động, nghe âm thanh. Như vậy, công chúng có thể tiếp nhận thông tin đa chiều thông qua nhiều giác quan, từ đó tạo nên hiệu ứng tương tác mạnh mẽ, hiệu ứng tương tác sẽ khiến cho công chúng quan tâm nhiều hơn đến các sản phẩm báo chí địa phương.

*PVS 36: Thực trạng hạ tầng cơ sở ảnh hưởng rất lớn đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại Đài PT-TH Tiền Giang. Đa số các trang thiết bị, phương tiện, máy móc kỹ thuật của đài đã cũ, lạc hậu và chủ yếu là sản xuất, phát sóng công nghệ SD, dù đã bước đầu đầu tư máy quay, hệ*



*thống dụng HD nhưng vẫn thiếu nhiều, quá trình phát sóng của Đài vẫn phải thực hiện phát sóng hành tư liệu SD và HD dẫn đến chất lượng hình ảnh, chương trình chưa cao. Quá trình tiếp cận thiết bị, công nghệ mới HD đối với kỹ thuật, phóng viên còn nhiều bỡ ngỡ. Công nghệ phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử cũng chưa được đầu tư tốt nhất do vấn đề kinh phí lớn nên việc triển khai còn chậm.*

Công nghệ truyền thông là công nghệ tổng hợp các công nghệ truyền tải thông tin của các loại hình thông tin được hình thành và phát triển chủ yếu dựa trên các thành tựu tiên tiến nhất của CNTT và đỉnh cao là sự hình thành và phát triển của hệ thống thông tin Internet toàn cầu. Internet với đặc trưng tương tác của nó, đã xóa đi những giới hạn về không gian, thời gian trong việc tiếp cận thông tin trên quy mô toàn thế giới.

Mặc dù cho đến nay vẫn chưa thấy có địa phương nào ở nước ta thực hiện thành công mô hình báo chí ĐPT, truyền thông hợp nhất trong một tòa soạn hội tụ, nhưng một số địa phương có thể mạnh cũng đã bước đầu nghiên cứu thử nghiệm các mô hình tòa soạn hội tụ như TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Quảng Ninh...

### **3.3. Xu thế phát triển của báo chí địa phương hiện nay**

#### **3.3.1. Khai thác lợi thế của mạng Internet và công nghệ thông tin**

Trong những tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng về CNTT, sự thay đổi về nhu cầu, tâm lý của công chúng, sự phát triển mạnh mẽ của mạng Internet và sự bùng nổ các phương tiện truyền thông, hệ thống báo, đài địa phương ở nước ta hầu hết nếu không có những đổi mới nhanh chóng và mạnh mẽ thì chắc chắn không thể phát triển được. Thực tế các cơ quan báo chí của một số địa phương đã bắt đầu có những vận động để tìm kiếm hướng phát triển để có thể thích ứng.

Sự bùng nổ của Internet đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội của con người và ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của báo chí thế giới. Theo hình thức truyền thông thông thường, với một loại hình báo chí thông tin được truyền tải mang tính chất đơn nhất, công chúng chỉ có thể được tiếp cận thông tin bằng cách đọc, nghe hoặc xem, nhưng với phương thức truyền thông đa phương tiện, tính chất đơn nhất ấy đã bị phá vỡ, công chúng được tiếp nhận thông tin bằng cách thỏa mãn các giác quan khác nhau, tạo nên hiệu ứng tương tác mạnh mẽ nhất so với các loại hình truyền thông truyền thống.

Hiện nay, hầu hết các cơ quan báo chí địa phương đã biết khai thác lợi thế của mạng Internet, thông qua mạng lưới máy tính nối mạng internet, các cơ quan

báo chí, PT-TH và thông tin điện tử đẩy mạnh ứng dụng CNTT, Internet vào tất cả các khâu: sản xuất chương trình, biên tập, quản lý, lưu trữ tin, bài, chế bản điện tử, đăng tải và phát sóng... Đặc biệt, với việc đưa sóng truyền hình lên vệ tinh của các Đài PT-TH địa phương được coi là dấu mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển mới, đã trở thành kênh thông tin nhanh nhạy, hiệu quả phủ sóng cả nước và một số nước trong khu vực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các khâu trong quá trình tác nghiệp báo chí đã có sự ứng dụng công nghệ mới, hiện đại. Các phương tiện nghiệp vụ hiện đại (máy ảnh, máy tính, camera ...) được trang bị cho phóng viên theo hướng đa phương tiện. Một bộ phận không nhỏ phóng viên báo chí địa phương đã có phong cách làm báo chuyên nghiệp, với sự hỗ trợ của CNTT.

Thông qua mạng lưới máy tính nối mạng Internet, người làm báo dễ dàng thẩm tra các nguồn thông tin liên quan, nhanh chóng hoàn tất việc thu thập và trình bày văn bản và các tư liệu khác bằng âm thanh, hình ảnh (tĩnh, động) và videoclip. Kỹ thuật số còn làm cho những công việc vốn rất phức tạp và mất nhiều thời gian trong quy trình sản xuất sản phẩm báo chí theo phương thức truyền thống (như thu thanh, thu hình, biên tập, dàn dựng...) trở nên đơn giản hơn, tốn ít thời gian và công sức hơn nhưng lại đảm bảo chất lượng hình ảnh và âm thanh ở mức cao nhất.

Đối với nhà báo, internet không chỉ là phương tiện mà còn là cỗ máy thông minh giúp nhà báo tìm ra lối mở trong thực thi công việc. Công nghệ mới đã làm thay đổi căn bản bộ mặt của báo chí, tạo ra cơ hội để thay đổi, tự làm mới bằng cách tự khai phá mình...

Tất cả những ứng dụng mới về công nghệ mà các loại hình báo chí sử dụng đều là những thành tựu của thế giới, mà nhờ có xu hướng toàn cầu hóa, Việt Nam mới có cơ hội biết đến và học hỏi. Những thay đổi này là một dấu hiệu khả quan, không chỉ cho thấy Việt Nam có khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực báo chí mà còn khẳng định sự đầu tư nghiêm túc của các cơ quan báo chí trong quá trình thích ứng, vận động, phát triển.

#### ***- Đối với báo in***

Cùng với báo mạng điện tử, công nghệ nói chung và CNTT nói riêng còn hỗ trợ đắc lực trong việc hoàn thiện các tác phẩm báo chí và ấn phẩm của các cơ quan báo chí in. Nhiều phần mềm chuyên dụng đã được đưa vào sử dụng, hệ thống mạng

LAN, thư điện tử, đường truyền riêng... đã giúp việc thực hiện tác phẩm báo chí và sản xuất sản phẩm báo chí thuận tiện, nhanh chóng, chất lượng cao hơn.

Các cơ quan báo in sẽ áp dụng CNTT trong quy trình sản xuất, quản lý nội dung trước sự hội tụ và phát triển của CNTT và truyền thông. Báo in địa phương giai đoạn tới sẽ không tăng nhanh về số lượng ấn phẩm, các cơ quan báo chí tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng nội dung thông tin, hình thức thể hiện của các ấn phẩm hiện tại nhằm thu hút bạn đọc.

Nội dung báo in được xuất bản dưới hình thức điện tử, phát hành qua môi trường mạng để hỗ trợ cho phát hành báo in, tiến tới các cơ quan báo in sẽ xuất bản song song 2 hình thức đó là hình thức ấn phẩm in truyền thống và ấn phẩm điện tử, đáp ứng số người dùng thiết bị công nghệ mới để tìm kiếm thông tin tăng mạnh hàng năm, nhất là các đối tượng trong độ tuổi lao động.

#### ***- Đối với các Đài Phát thanh - Truyền hình***

Bên cạnh sự phát triển của loại hình báo chí truyền thống, sự phát triển, tích hợp và hội tụ về CNTT và truyền thông sẽ là cơ sở để truyền dẫn phát sóng phát thanh, truyền hình địa phương sử dụng nhiều phương thức khác nhau: Tương tự, số mặt đất, số vệ tinh, truyền hình cáp, truyền hình internet, truyền hình di động.

+ Phát thanh đã và đang có những bước phát triển rất mạnh mẽ, đang từng bước chuyển đổi hình thức phát sóng từ công nghệ analog sang công nghệ số. Hiện nay, ngoài Đài Tiếng nói Việt Nam và một số Đài lớn khác, về cơ bản công nghệ truyền dẫn đã được số hóa, thì tại hầu hết các Đài địa phương, công nghệ phát sóng vẫn là công nghệ Analog với việc phát sóng trên các dây tần FM/AM, LW/SW. Một số công nghệ mới dù đã được biết đến nhiều, song mức độ ứng dụng hầu như không đáng kể, chẳng hạn như Internet radio, hay thu radio qua điện thoại di động ...

Phát thanh kỹ thuật số có thể khắc phục được những nhược điểm cơ bản của phát thanh truyền thống và tạo ra âm thanh với chất lượng cao nhất... Dù công chúng ở một nơi cố định hay đang di chuyển trên tàu xe đều có thể nhận được tín hiệu âm thanh với chất lượng cao như nhau. Phát thanh kỹ thuật số đã tạo ra một hệ máy thu thanh thế hệ mới - một loại phương tiện đa chức năng giúp con người tiếp nhận được nhiều loại thông tin khác nhau.

Công nghệ số cải tiến một cách tốt nhất từng khâu trong việc sản xuất chương trình - từ việc đưa trực tiếp âm thanh ghi được tại hiện trường lên sóng, đến việc thực hiện các chương trình tại studio. Nhờ ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật và

công nghệ mới, ưu thế của phát thanh ngày càng được khẳng định, tạo điều kiện cho nó có thể thực hiện các chức năng tuyên truyền, giáo dục, tham gia điều hành và quản lý xã hội một cách có hiệu quả.

Phát thanh hiện đại sẽ ứng dụng kỹ thuật số vào tất cả các khâu, các công đoạn, từ việc trang bị các phương tiện tác nghiệp cho phóng viên, đến việc xử lí, dựng các tác phẩm hoàn chỉnh, hay truyền phát sóng... giúp chất lượng âm thanh tốt, loại bỏ tối đa hiện tượng can nhiễu, giao thoa hay sự cản trở do các yếu tố tự nhiên vốn là những khó khăn không thể vượt qua của phát thanh analog.

+ Trước mắt, truyền hình địa phương vẫn phát sóng theo chuẩn SDTV trong 1 thời gian, sau đó sẽ nâng cao chất lượng bằng việc phát sóng chuẩn có độ phân giải cao (HDTV), tiếp cận dần với các công nghệ tiếp theo như UltraHD, 3DTV.

Sản xuất chương trình truyền hình được đẩy mạnh theo hướng ứng dụng công nghệ kỹ thuật số trong sản xuất chương trình; thực hiện số hóa, đám mây hóa hệ thống lưu trữ tư liệu, hỗ trợ tích cực công tác truy cập tài nguyên thông tin.

#### ***- Đối với các trang website và báo mạng điện tử***

Báo mạng điện tử là một loại hình báo chí mới nhưng tích hợp trong nó là những ưu điểm vượt trội so với các loại hình báo chí truyền thống bao gồm: văn bản (text), hình ảnh tĩnh và đồ họa (still image & graphic), âm thanh (audio), hình ảnh động (video & animation) và gần đây nhất là các chương trình tương tác (interactive program).

Bên cạnh việc cung cấp thông tin, nhiều website và các tờ báo mạng lớn còn cung cấp các chương trình giải trí, các trò chơi, âm nhạc... để công chúng có thể nghe hoặc tải về (download). Báo mạng điện tử có lợi thế đưa tin nhanh, kịp thời và sức lan truyền rộng nhưng đồng thời dẫn tới tình trạng sao chép lẫn nhau, gây nhầm chán thông tin.

Báo mạng điện tử địa phương sẽ phát triển theo hướng tăng về số lượng, chất lượng. Thời gian đầu, các ấn phẩm điện tử sẽ là các ấn phẩm hỗ trợ các loại hình thông tin khác, sau dần chuyển đổi vị thế thành các ấn phẩm chính, doanh thu chiếm tỷ trọng ngày càng cao.

Một số tờ báo đơn nhất đã thực sự trở thành những cơ quan báo chí đa phương tiện với việc xuất bản đồng thời nhiều loại hình sản phẩm báo chí khác nhau. Sự tồn tại đồng thời các loại hình sản phẩm báo chí truyền thông khác nhau cho phép các cơ quan báo chí có thể mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tạo điều kiện cho các loại hình sản phẩm hỗ trợ lẫn nhau về mặt tài chính, quảng bá thương hiệu, cũng

như tận dụng các khả năng khai thác thông tin, tư liệu. Việc ứng dụng các tiến bộ của CNTT đã gắn liền với việc phát triển và tích hợp tốt các loại hình sản phẩm báo chí, tạo ra hiệu ứng tốt cơ chế truyền thông và hiệu quả thông tin.

Cuộc cạnh tranh giữa các phương tiện truyền thông tin đại chúng trên thế giới ngày càng gay gắt. Cơ chế thị trường với những tác động hai mặt cũng đang mở ra những cơ hội và thách thức mới đối với báo chí nói chung, với báo mạng và các hình thức thông tin điện tử trên mạng Internet nói riêng. Trong tương lai, cùng với những thành tựu về kỹ thuật và công nghệ, siêu lộ cao tốc thông tin này chắc chắn sẽ phát triển vô cùng mạnh mẽ.

Với sự xuất hiện của mạng Internet, khán giả bắt đầu một cuộc di chuyển lớn từ các phương tiện truyền thông truyền thống sang mạng internet để thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao và đa dạng hơn của họ. Lý do rất đơn giản: Với mạng internet, người ta có thể tự lựa chọn những gì để đọc, nghe xem những gì mình muốn. Trên mạng internet có gần như tất cả các bộ phim truyền hình và phim điện ảnh, chương trình phát thanh, thông tin của các tờ báo giấy và công chúng có thể tự lựa chọn bất cứ thông tin nào trong số đó để xem một cách chủ động theo thời gian và điều kiện cụ thể của mỗi người. Báo giấy, phát thanh, truyền hình không thể tạo ra được thời gian và không gian lựa chọn như vậy, công chúng chỉ có thể xem thụ động. Các báo đăng tải thông tin gì thì họ chỉ có thể xem cái đó, vào đúng giờ đó mà thôi.

### ***3.3.2. Xây dựng phiên bản báo điện tử trên mạng Internet***

Cùng với sự phát triển của hệ thống Internet, hàng loạt sản phẩm công nghệ truyền thông mới ra đời và phát triển như công nghệ di động với các phương thức truyền dữ liệu tốc độ cao, hay các thiết bị đầu cuối (máy điện thoại, máy tính, máy fax...) được phát triển theo xu hướng di động hóa, cá nhân hóa cao độ tạo nên một sức mạnh mới mà các loại hình truyền thông truyền thống không thể cạnh tranh. Chính vì thế, chỉ trong một thời gian hình thành và phát triển ngắn, phương thức truyền thông đa phương tiện đã có một vị trí khá vững chắc và sẽ là xu hướng phát triển mạnh mẽ nhất trong hiện tại và tương lai, đồng thời là xu hướng phát triển tất yếu toàn cầu.

Ngày nay, cùng với việc sử dụng internet, báo in có thể đưa toàn bộ nội dung văn bản, hình ảnh, bảng biểu, đồ họa... lên phiên bản điện tử trên mạng; phát thanh và truyền hình cũng có thể gửi âm thanh, hình ảnh lên mạng... Sự phát triển truyền thông internet tạo nên một mô hình tích hợp các ưu thế của truyền thông truyền thống, tạo cơ hội sử dụng các kỹ thuật mới, những ý tưởng mới được mở rộng.

Xét về nội dung truyền tải, báo mạng điện tử có những lợi thế riêng. Báo mạng điện tử cũng cho phép một tính năng đặc biệt: Tìm lại những bài viết cách đây cả chục năm, hoặc nhiều bài viết của nhiều nguồn về một vấn đề. Người lướt website không chỉ được cập nhật tin tức dưới dạng chữ viết mà còn có thể nghe rất nhiều kênh phát thanh và xem truyền hình ngay trên các website báo chí.

Đón bắt xu thế vận động của báo chí, các cơ quan báo chí ở địa phương đã xây dựng cho mình lộ trình phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi địa phương, lấy báo điện tử làm trung tâm. Tuy chưa áp dụng mô hình tích hợp, nhưng đã có sự “tập dượt” bằng việc phát triển các loại hình báo chí khác nhau trên báo mạng điện tử. Hiện tại, trên các trang báo mạng điện tử của các cơ quan báo chí in địa phương đã cung cấp các dịch vụ tin tức gồm: trang tin tức (web), truyền hình, phát thanh, báo in (bản PDF).

Lĩnh vực truyền hình cũng được triển khai mạnh mẽ theo xu thế tòa soạn hội tụ, phát huy thế mạnh của CNTT. Việc truyền dẫn tín hiệu truyền hình qua mạng internet là phương thức đang được các Đài PT-TH ứng dụng. Thời điểm đầu chỉ cung cấp các tác phẩm, chương trình truyền hình lên trang website của các Đài, nhưng đến nay, đã áp dụng cả việc chuyển tải hình ảnh từ các Đài phát thanh cấp huyện và các địa điểm diễn ra sự kiện về phòng kỹ thuật sản xuất chương trình của Đài PT-TH tỉnh để xử lý phát sóng, khắc phục tình trạng chậm thời gian, mất tính thời sự do phải chuyển đĩa hình qua đường thư báo như trước đây.

Phát triển mô hình tòa soạn theo mô hình lấy báo điện tử là trung tâm đã được một số cơ quan báo chí địa phương bắt đầu triển khai thực hiện. Những thông tin ban đầu phóng viên thu thập được sẽ được đăng tải trước trên báo điện tử nhằm đưa thông tin tới người đọc một cách nhanh nhất và thông tin đa chiều về vấn đề đang xảy ra. Các tin, bài sâu sẽ được “để dành” cho báo in và phát sóng phát thanh, truyền hình. Đây là bước đột phá về tư duy của các lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương hiện nay, bởi khó khăn lớn nhất khi xây dựng mô hình tòa soạn hội tụ là con người. Theo đó, mỗi phóng viên phải là một biên tập viên báo in, phát thanh, truyền hình và cả báo mạng điện tử; ngoài việc chụp ảnh thì phóng viên phải biết quay phim và có kỹ năng làm báo hình nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế của công việc.

Hiện nay, các tờ báo in địa phương, dù trang điện tử được xây dựng chỉ sơ khai là phiên bản từ báo in, song cũng đang vào cuộc. Dù xuất phát từ báo in, phát thanh hay truyền hình, thì việc sở hữu thêm một trang báo mạng điện tử là điều tất yếu. Qua khảo sát cho thấy, các cơ quan báo chí địa phương đã và đang tích cực xây

dựng các phiên bản điện tử trên mạng Internet đối với tất cả các cơ quan báo chí như: báo chí in, PT-TH, đây là hướng đi tích cực trong việc áp dụng các thành tựu KHKT trong quá trình vận động và phát triển theo xu hướng truyền thông đa phương tiện.

**- Đối với hệ thống báo in**

Không chỉ lợi thế về thông tin, thực tế việc vận hành tòa soạn đa phương tiện, tích hợp “nhiều trong một” chắc chắn sẽ giúp tòa soạn sắp xếp hợp lý hơn bộ máy nhân sự vốn đang chồng chéo và có phần chùng chèo, đồng thời giảm thiểu chi phí nhưng vẫn bảo đảm phát huy tiềm lực các loại hình truyền thông mới và tạo ra mối quan hệ tương tác giữa các kênh truyền thông, các sản phẩm báo chí trong tòa soạn.

Hiện nay các cơ quan báo chí in địa phương đều chủ động ứng dụng CNTT vào hoạt động chuyên môn đem đến cho công chúng những món ăn tinh thần đa dạng, phong phú. Nhờ có công nghệ hiện đại, độc giả được tiếp cận với những tác phẩm báo viết một cách sinh động, nhanh chóng và tiện ích hơn.

Từ khi có thêm tờ báo mạng, các cơ quan báo chí đã đón nhận ngay một “lớp” độc giả mới hoàn toàn. Đó là những độc giả ở trong và ngoài nước. Nếu chỉ dựa vào báo in thì khó có khả năng các cơ quan báo chí in vươn đến “lớp” độc giả này.

Báo chí của thời truyền thông đa phương tiện buộc các cơ quan báo in phải linh hoạt để thích ứng và phát triển. Một tờ báo in địa phương, nay có thêm kênh báo mạng điện tử nếu không muốn tự “giết chết” lẫn nhau thì cần có sự ưu tiên chia sẻ khi tác nghiệp. Tất cả tin tức phải đưa lên báo mạng còn báo in đăng tải các tin tức quan trọng, các bài phân tích và bình luận chuyên sâu. Với báo in khi có trong tay đội ngũ phóng viên, cộng tác viên thật sự là những cây bút sắc sảo, có đẳng cấp, giàu sức thuyết phục thì cũng không dễ bị “chết” trước sự tấn công của báo mạng.

**- Đối với hệ thống Đài Phát thanh - Truyền hình**

Theo xu hướng truyền thông đa phương tiện, việc ứng dụng CNTT đồng bộ vào sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh và truyền hình luôn được chú trọng nhằm không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng kênh báo nói, báo hình. Từ sản xuất các tác phẩm báo chí, sản xuất hình hiệu, quảng bá, thu chương trình tại trường quay, cho đến xử lý hậu kỳ và phát sóng... đều được thực hiện bằng hệ thống phi tuyến với các phần mềm dựng và đồ họa chuyên dụng. Việc lưu trữ, sắp lịch và phát sóng các chương trình được thực hiện bằng hệ thống server. Tất cả các phòng ban đều có máy tính được kết nối Internet và mạng LAN để chia sẻ thông tin trong công việc.

Hiện trong các Đài PT-TH thông tin dễ dàng và chủ động hơn. Hiện nay, các Đài PT-TH địa phương đã xây dựng và đưa vào vận hành trang thông tin điện tử. Tại đây, thông tin được cập nhật liên tục, phản ánh nhiều chiều bằng các phương thức khác nhau, giúp công chúng tiếp cận các chương trình PT-TH của Đài. Không chỉ lưu các chương trình truyền hình đã phát sóng, hiện nay một số Đài PT-TH địa phương đã phát trực tuyến kênh truyền hình và phát thanh trên trang thông tin điện tử giúp cho khán giả không chỉ ở trong nước mà cả ở nước ngoài đều có thể xem các chương trình của PT-TH một cách thuận lợi hơn. Ngoài ra các trò chơi, âm nhạc và các dịch vụ khác cũng được công chúng tiếp cận một cách dễ dàng từ tiện ích của truyền thông đa phương tiện.

### ***3.3.3. Xu hướng từ cạnh tranh giữa các loại hình báo chí đến hợp tác và liên kết để phát triển***

#### *Xu hướng chuyển từ cạnh tranh sang hợp tác để phát triển*

Ngay từ khi mới ra đời, các loại hình báo chí truyền thông đã cố gắng vươn lên, định hình những đặc điểm, đặc trưng của riêng mình và cạnh tranh với các phương tiện truyền thông khác để khẳng định chỗ đứng của mình trong hệ thống các phương tiện truyền thông đại chúng. Bây giờ thì chúng ta lại đang chứng kiến một xu thế khác gắn liền với quá trình hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện. Sự tăng lên của đường thông tin cao tốc đã khiến cho các phương tiện truyền thông hiện nay vừa cạnh tranh, vừa hòa hợp thành một liên hợp.

Sự tồn tại đồng thời các loại hình sản phẩm báo chí truyền thông khác nhau cho phép các cơ quan báo chí có thể mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tạo điều kiện cho các loại hình sản phẩm hỗ trợ lẫn nhau về mặt tài chính, quảng bá thương hiệu, cũng như tận dụng các khả năng khai thác thông tin, tư liệu. Sự thay đổi gần như toàn diện về trang thiết bị và kỹ thuật làm báo không chỉ nhanh hơn, chính xác hơn mà còn cho phép những người làm báo có thể cùng một lúc thực hiện được nhiều loại hình báo chí trong một tòa soạn mà ngày nay gọi là tòa soạn đa phương tiện.

Trong phương thức truyền thông mới, các phương tiện truyền thông truyền thống đang tạo ra các hình thức mới, thay đổi cách truyền thông từ một chiều đến tương tác đa chiều làm người truyền thông và đối tượng tiếp nhận trở nên bình đẳng thực sự. Thay cho việc hướng tới quảng đại quần chúng, truyền thông mới hướng tới đối tượng tiếp nhận là cá nhân nhằm vào các nhu cầu khác nhau của các nhóm đối tượng công chúng khác nhau.

Như vậy là truyền thông kỹ thuật số đã có những tác động tích cực làm thay



đổi những hạn chế của truyền thông theo kiểu cũ. Nó thay đổi truyền thông từ một chiều thành đa chiều. Hiện nay, bất kỳ cá nhân hay tổ chức có thể thông báo thông tin của mình trên mạng, họ cũng có thể kịp thời phản hồi những quan điểm và đề nghị của mình tới các phương tiện truyền thông. Thông qua môi trường mạng, công chúng có thể thảo luận về một chủ đề cụ thể, phát biểu quan điểm của mỗi cá nhân mà không gặp bất cứ một hạn chế nào.

Có thể nói chính đặc điểm ĐPT đã thu hút hoặc buộc những phương tiện truyền thông khác tham gia vào Internet, tham gia vào đội ngũ của phương tiện truyền thông kỹ thuật số. Theo tiến bộ của kỹ thuật, việc thay đổi lối sống, nhu cầu, thị hiếu tiếp nhận thông tin của công chúng là một quá trình luôn vận động, phát triển. Điều này tất yếu dẫn tới việc tổ chức lại của các phương tiện truyền thông. Xu hướng từ cạnh tranh đến hợp tác đã thể hiện ngày càng mạnh mẽ.

Một xu hướng hợp tác khác giúp cho truyền thông có điều kiện phát triển đó là xu hướng xã hội hóa hoạt động phát thanh, truyền hình.

Đối với sự liên kết của loại hình truyền hình: do nguồn kinh phí sản xuất chương trình được cấp hàng năm không nhiều nên nếu các Đài PT-TH địa phương mặc dù có dồn nguồn lực vào để sản xuất chương trình thì vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa kể còn phải cân đối cho các hoạt động khác và trả lương cho người lao động. Thực tế này đòi hỏi các Đài địa phương phải tìm giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí, tranh thủ các nguồn lực xã hội để sản xuất chương trình. Một trong những giải pháp khá phổ biến là liên kết với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ngoài Đài để xã hội hóa sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình.

Việc xã hội hóa sản xuất chương trình truyền hình đã trở thành phổ biến, nhưng với phát thanh thì vấn đề không đơn giản. Lý do là do công chúng ít nghe phát thanh nên các nhà đầu tư, quảng cáo không mấy mặn mà với loại hình này. Thực tế cho thấy có rất ít Đài thực hiện xã hội hóa sản xuất chương trình phát thanh ngoài một số chương trình của Đài tiếng nói nhân dân TP.HCM và các chương trình “Joy-FM” của Đài PT-TH Hà Nội.

Ngoài ra, còn có một hướng đi khác đang được các Đài địa phương trong nước tích cực triển khai là liên kết hợp tác sản xuất giữa các Đài với nhau để chia sẻ bản quyền hay cùng sản xuất các chương trình nhằm giảm chi phí sản xuất và mở rộng phạm vi chuyển tải thông tin đến thính giả. Tuy nhiên, việc hợp tác sản xuất chủ yếu chỉ được thực hiện với các chương trình truyền hình. Với phát thanh, có lẽ chỉ có hình thức cầu truyền thanh mới tạo ra được sự liên kết, hợp tác giữa các Đài địa phương.

Đối với truyền hình ở các địa phương, xu thế này cũng đang rất phát triển. Do kinh phí đầu tư cho việc sản xuất các chương trình thường rất lớn (có những chương trình lớn phải đầu tư đến hàng tỷ đồng) nhưng hiệu quả sử dụng các chương trình ở các đài địa phương lại chưa cao, việc bán bản quyền hầu như chưa thực hiện được nên đã gây ra lãng phí rất lớn. Nhiều chương trình sản xuất công phu nhưng phạm vi phủ sóng hẹp và chỉ đến với một số lượng công chúng ít ỏi. Chính từ thực tế đó, một số Đài địa phương đã có sáng kiến đồng thời tổ chức sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình trong việc phản ánh sự kiện. Cách làm thông thường nhất là có hai nhóm làm việc độc lập với nhau - một nhóm sản xuất chương trình phát thanh và một nhóm làm chương trình truyền hình. Cách làm này hiện đang được nhiều Đài áp dụng và coi đó như một trong giải pháp tiết kiệm chi phí.

Một xu hướng nữa tuy chưa thực sự phổ biến nhưng cũng đã được thực hiện và bước đầu cho thấy hiệu quả rất khả quan trong thực tế là việc liên kết với công chúng để sản xuất chương trình. Đó chính là các dạng chương trình thực tế, chương trình tương tác đang được thể nghiệm ở nhiều đài trong thời gian vừa qua... Đây là một hướng đi hiện đại, phù hợp với nhu cầu và tâm lý của công chúng trong thời kỳ bùng nổ truyền thông. Ngày nay, công chúng không muốn chỉ đứng ở vị trí là người tiêu thụ các sản phẩm truyền thông mà họ còn muốn trực tiếp tham gia, trở thành một chủ thể truyền thông. Họ sẵn sàng tham gia các chương trình phát thanh, truyền hình nếu được mời hợp tác mà không đòi hỏi bất cứ chi phí hay thù lao nào. Trong cuộc điều tra xã hội học do tác giả thực hiện ở 4 địa phương được khảo sát, có đến 57.1% người dân muốn được tham gia, nói lên tiếng nói của mình trên báo chí địa phương. Đây là cơ sở quan trọng để báo chí địa phương có thể nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu công chúng.

**Bảng 3.4. Mong muốn của người dân được tham gia trên báo chí**

Mong muốn được tham gia	Tỷ lệ %
Có	57.1%
Không	42.9%

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

### **3.3.4. Bước đầu chuẩn bị cho việc hình thành tòa soạn hội tụ**

Khi nhu cầu được tương tác thông tin, được quyền thông tin ngày càng mở, cùng với vai trò cá nhân trong đời sống truyền thông, hội tụ công nghệ, tích hợp đa phương tiện trong truyền thông đại chúng đang là một xu thế tất yếu.

Về phương diện loại hình báo chí, có thể nói “truyền thông hội tụ” là sự gặp

gỡ của các phương tiện truyền thông (báo in, phát thanh, truyền hình, TV, phim ảnh, báo mạng điện tử...) trong cùng một cơ quan (tập đoàn) báo chí. Do đó, truyền thông hội tụ là nguyên nhân trực tiếp cho sự xuất hiện của hình thức “tòa soạn hội tụ”. Tòa soạn hội tụ” (convergence newsroom) là một tòa soạn đa năng, ở đó có thể tập hợp, đồng thời xử lý các loại công việc vốn rất khác nhau của các loại hình báo chí vốn với những kỹ năng tổng hợp. Đây là một xu thế của báo chí hiện đại, ở đó các cơ quan báo chí cấu trúc lại để trở thành một guồng máy sản xuất, phân phối thông tin, nhằm tạo ra nhiều “món” để công chúng tự lựa chọn theo thị hiếu của họ.

Sự ra đời và phát triển của tòa soạn hội tụ là một tất yếu khách quan của đời sống báo chí. Dưới tác động của xu thế hội tụ truyền thông, báo chí nói chung, trong đó có phát thanh, truyền hình ngày càng được thay thế bằng Internet, cho phép người dùng khắp nơi trên thế giới được tự do truy cập nội dung phương tiện truyền thông ưa thích của họ một cách dễ dàng hơn, tốc độ ngày càng nhanh hơn. Với sự phát triển của các kênh truyền thông khác nhau và tính di động ngày càng tăng của viễn thông mới và các công nghệ máy tính, các cơ quan báo chí cũng phải cấu trúc lại để trở thành guồng máy sản xuất để tạo ra nội dung và sản phẩm thỏa mãn nhu cầu thông tin của công chúng. Cụ thể là sử dụng khả năng và sức mạnh của CNTT để có thể truyền tải thông tin đến khán, thính giả tại bất kỳ nơi nào, bất cứ thời điểm nào thông qua phương tiện truyền thông phù hợp nhất.

Hình thức hội tụ cũng thay đổi cả những thói quen làm việc thường ngày của các nhà báo. Hiện nay, ở Việt Nam, Báo Tuổi Trẻ và VnExpress là những tờ báo tiên phong chuyển đổi từ mô hình tòa soạn cũ sang mô hình tòa soạn hội tụ. Tuy nhiên tất cả chỉ đang ở giai đoạn đầu của cuộc chuyển đổi. Những bài học từ quốc tế sẽ là bài học kinh nghiệm quý giá cho các cơ quan báo chí Việt Nam tiếp nhận xu thế hội tụ này.

Khi nói đến tòa soạn hội tụ là nói đến ba nội dung chính: Thứ nhất là hội tụ tòa soạn. Trong văn phòng tòa soạn hội tụ, các nhà báo từ các ban khác nhau sẽ cùng hợp nhất địa điểm làm việc thay vì mỗi ban một khu vực riêng biệt như trước kia. Ý tưởng văn phòng tòa soạn hội tụ rất đơn giản: Phá vỡ những rào cản giữa việc in ấn, phát sóng truyền hình, phát thanh và các trang web, từ đó tạo ra một mô hình hệ thống giao tiếp nơi mà các nhà báo thu thập những mẫu chuyện rồi trình bày những chuyện ấy qua các phương tiện thông tin khác nhau. Thứ hai là hội tụ những thông tin, tin tức đã thu thập. Phóng viên, biên tập viên, nhiếp ảnh gia cùng hợp tác để xuất bản tin tức. Hiểu theo một cách đơn giản thì một nhóm những người cùng thu thập tin tức sẽ cùng chia sẻ và thống nhất chọn cách để chuyển thông tin ấy. Các bản tin trên truyền hình hoàn toàn có thể sử dụng đồ họa hay các công cụ

cần thiết phía bên báo in. Cùng với các khóa đào tạo, các phóng viên ngành in ấn cũng sẽ biết cách tường thuật tin tức trên truyền hình, các phóng viên ảnh chụp ảnh, quay phim và tiến hành các cuộc phỏng vấn. Thứ ba là hội tụ phần nội dung tin tức. Khi câu chuyện hay mẫu tin được thể hiện qua các hình thức đa phương tiện (có sự kết hợp giữa văn bản, hình ảnh, thu âm hay tích lũy từ các trang web cá nhân), có rất nhiều lựa chọn để thể hiện nội dung của các bản tin ấy.

Xây dựng tòa soạn hội tụ đồng nghĩa với việc trong một cơ quan báo chí cùng lúc vận hành, thực hiện tác nghiệp nhiều kỹ năng của hoạt động báo chí như: Sản xuất chương trình truyền hình, phát thanh, làm báo mạng điện tử, làm tờ báo in. Các cơ quan báo chí địa phương hiện nay đang mong muốn hướng đến việc cung cấp cho đội ngũ làm báo đa phương tiện những công cụ, thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh nhất với mục tiêu giảm lược quá trình thu thập thông tin mà vẫn đạt hiệu quả, tiết kiệm nguồn lực, tránh sự trùng lặp; tin tức rõ ràng và nhất quán trên tất cả các thiết bị và loại hình báo chí của cơ quan báo chí; mở rộng khả năng tương tác với khán, thính giả và độc giả...

Dựa trên các yếu tố phân tích trên, ta thấy rằng các cơ quan báo chí địa phương chưa có đầy đủ các đặc điểm của hội tụ như hội tụ tòa soạn, nhưng cũng đang manh nha dần hình thành thông qua hình thức các sản phẩm được chia sẻ trên hệ thống máy chủ chung của cơ quan báo chí, sau đó các phóng viên sẽ sử dụng nó để xây dựng tác phẩm cho loại hình mình phụ trách. Một đặc điểm nữa là một số cơ quan báo chí địa phương đã có những sản phẩm báo mạng để có thể thể hiện hình thức đa phương tiện như thông tin được thể hiện bằng văn bản, hình ảnh, âm thanh.

Như vậy, sự pha trộn thông tin, nguyên lý một đầu vào nhiều đầu ra đang được các cơ quan báo chí địa phương tận dụng tối đa để đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin đa dạng của công chúng trong xã hội.

Thời gian qua, tuy chưa chính thức áp dụng mô hình tòa soạn tích hợp, nhưng các cơ quan báo chí địa phương đã có sự “tập dượt” bằng việc phát triển các loại hình báo chí khác nhau trên báo mạng điện tử. Hiện tại, trên các trang thông tin điện tử của các Đài PT-TH địa phương đã cung cấp các dịch vụ tin tức gồm: Trang tin tức (website), truyền hình, phát thanh, báo mạng điện tử..., đồng thời xây dựng hệ thống quản trị nội dung trên nền tảng internet, từng bước đầu tư hạ tầng, công nghệ, thiết bị hiện đại với mục tiêu giảm lược quá trình thu thập thông tin mà vẫn đạt hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh; tiết kiệm nguồn lực, tránh sự trùng lặp; tin tức rõ ràng và nhất quán trên tất cả các thiết bị và loại hình báo chí; mở rộng khả năng tương tác với khán, thính giả và độc giả.

### **Tiểu kết chương 3**

Trong chương 3, tác giả đã nghiên cứu về thực trạng xu hướng vận động, phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong xu thế TTĐPT. Cơ quan báo chí địa phương hiện nay đã có những thay đổi nhất định trong xu thế mới đó là: Khai thác lợi thế của mạng Internet và CNTT vào làm báo; xây dựng các phiên bản báo mạng điện tử để cung cấp thông tin nhanh chóng và đa dạng hơn; có sự liên kết trong việc tạo nên các sản phẩm báo chí ở trong và ngoài cơ quan báo chí; và bước đầu đã có những dấu hiệu hình thành tòa soạn hội tụ. Đó chính là xu hướng tất yếu của hiện tại và tương lai của báo chí hiện đại.

Sự vận động, phát triển này là một bảo đảm chắc chắn cho báo chí địa phương có thể phát triển ngày càng lớn mạnh và đạt được những kết quả cụ thể như: Báo chí địa phương là công cụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; báo chí địa phương có những đóng góp cụ thể phục vụ cho sự nghiệp phát triển của địa phương; chuyển tải thông tin thiết thực cho người dân trong vùng; từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên trong quá trình phát triển báo chí trước xu thế toàn cầu hóa, báo chí địa phương nước ta gặp phải những hạn chế nhất định như chưa xây dựng được một cơ quan báo chí ĐPT; nội dung và hình thức thông tin chưa đáp ứng nhu cầu công chúng tại địa phương; cơ sở vật chất kỹ thuật thiếu, chưa được trang bị thích ứng với xu thế hiện đại; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; chưa nắm bắt được nhu cầu của công chúng. Tất cả những yếu tố trên là tiền đề để tác giả triển khai chương 4 của luận án, với nội dung sau đây.

## Chương 4

### NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ KHUYẾN NGHỊ KHOA HỌC ĐỂ BÁO CHÍ ĐỊA PHƯƠNG VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

#### 4.1. Những vấn đề đặt ra

##### *4.1.1. Mâu thuẫn giữa nhu cầu thông tin của công chúng và khả năng đáp ứng hạn chế của báo chí địa phương*

Chất lượng thông tin của các cơ quan báo chí địa phương hiện đang tồn tại một số vấn đề như:

- Vẫn còn có cơ quan báo chí thực hiện chưa nghiêm túc định hướng thông tin; thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích đã được quy định trong giấy phép; chấp hành không đầy đủ, không đúng các quy định của pháp luật về báo chí. Hiện nay ở nước ta có quá nhiều tờ báo với nội dung rất phức tạp nhằm nhiều mục đích khác nhau, khó kiểm soát thông tin, tạo ra kẽ hở gây khó khăn cho hoạt động quản lý. Đây là một trong những vấn đề lớn ở tầm vĩ mô nhưng lại rất bức xúc, có liên quan đến việc quy hoạch, sắp xếp hệ thống báo chí địa phương.

- Thông tin trên báo chí địa phương vẫn nặng về tính lễ tân, hội họp chưa có nhiều thông tin phù hợp với nhu cầu bức thiết hằng ngày của người dân. Nhiều tác phẩm báo chí thiếu tính hấp dẫn, khiến công chúng không hào hứng tiếp nhận tin tức ở báo in và chương trình PT-TH ở địa phương.

- Nhiều cơ quan báo chí và nhà báo thông tin sai sự thật, thể hiện chủ yếu ở mảng bài viết về các vụ án. Nhưng khi bị phát hiện, bị khiếu nại không được cải chính hoặc cải chính không nghiêm túc. Nhiều doanh nghiệp, tổ chức Nhà nước, tập thể, cá nhân phải điêu đứng, khó khăn khi bị thông tin sai, thậm chí bị vu cáo. Không ít bài báo vi phạm pháp luật, xâm phạm bí mật đời tư cá nhân, xúc phạm nghiêm trọng uy tín, danh dự nhân phẩm của công dân; tình trạng thông tin thiếu trung thực, suy diễn, thổi phồng, khoét sâu vào những thiếu sót, khuyết điểm của một số tổ chức, cá nhân, tô đậm mặt trái, những hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội... diễn ra đáng lo ngại. Một số phóng viên có động cơ xấu, cố tình tạo ra những “sự cố”, những vụ tai tiếng, những vụ giật gân, câu khách... Những sai sót kể trên đang diễn ra một cách đáng lo ngại trên báo mạng điện tử - trong đó có cả những phiên bản điện tử của các cơ quan báo chí in.

- Thông tin sai sự thật còn là biểu hiện của sự cầu thả, tặc trách, coi thường công chúng, coi thường pháp luật trong quy trình biên tập, thẩm định, xét duyệt tin, bài của những người có trách nhiệm quản lý và điều hành các cơ quan báo chí này.

- Tuy không nhiều ở hệ thống báo địa phương, nhưng một số cơ quan báo chí đưa tin thiếu nhạy cảm về chính trị, đưa thông tin không có lợi cho địa phương và quốc gia, gây bất lợi cho hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác đối ngoại. Một số cơ quan báo chí và nhà báo thường sa đà vào “mảng tối”, mặt trái của đời sống xã hội, tạo nên bức tranh ảm đạm, bi quan về đất nước, về địa phương, về các cơ quan, đơn vị. Những thông tin này tạo nên hiệu ứng không tốt trong công chúng.

Trong khi đó, cách làm báo trong xu thế báo chí ĐPT hiện nay thiên về bài báo ngắn, thông tin nhiều chiều, cho công chúng nhiều cách tiếp cận. Trong maket hiện đại có nhiều cửa thông tin, đó là các yếu tố như chữ viết - nội dung được viết ngắn, ảnh có quan hệ chặt chẽ với tít và nội dung bài, các bảng biểu, hộp thông tin để công chúng có thể đọc rất nhanh. Thông tin đưa đến cho độc giả phải là những thông tin có giá trị nhất, thông tin đến cùng, dùng nhiều hình thức minh họa để công chúng lập tức hiểu được câu chuyện diễn ra như thế nào. Nhưng nếu lật giở các trang báo địa phương hiện nay, sẽ không thiếu những bài viết dài lê thê, các chương trình PT-TH chủ yếu là thông tin lễ tân, hội nghị, chỉ có giọng đọc của phát thanh viên trên sóng, hình ảnh minh họa rất mờ nhạt.

Đã đến lúc báo chí địa phương khi đăng tải thông tin lên báo chí cần chỉnh sửa để phù hợp với thói quen xem, đọc qua máy tính và điện thoại thông minh của công chúng. Phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên cần phải hiểu thị hiếu và thói quen của công chúng địa phương mình để có cách biên tập phù hợp. Các tin, bài về một sự kiện nào đó có thể được chia thành nhiều phần để người đọc dễ theo dõi và đọc nhanh hơn với một loạt các tít để lựa chọn. Ví dụ đối với sự kiện bầu cử ở địa phương, báo in có thể đăng một bức ảnh nhưng báo mạng thì có thể đăng nhiều bức, thêm video cũng như có phần giới thiệu về các thành viên ứng cử. Báo mạng điện tử cũng có thể kết nối đến các thông tin khác liên quan đến sự kiện bầu cử ở địa phương khác, hay những câu chuyện về các cá nhân thành viên ứng cử để công chúng tiện theo dõi.

Để đáp ứng nhu cầu của công chúng trong xu thế hiện nay, cơ quan báo chí cũng cần chú ý để công chúng có thể cập nhật thông tin qua điện thoại di động khi họ không thể nghe qua radio hoặc xem truyền hình. Sự cập nhật này rất cần thiết

trong các trường hợp khẩn cấp như đưa tin về các thảm họa đang xảy ra ở địa phương, người dân cần được biết thông tin ngay lập tức để họ xử lý. Tuy nhiên, thực tế thời gian qua nhiều vụ việc xảy ra ở địa phương nhưng hệ thống báo chí địa phương có vẻ “thờ ơ” không “nhiệt tình” trong việc đưa thông tin khiến công chúng tìm đến hệ thống báo chí trung ương, hoặc báo chí ở các tỉnh, thành khác để tiếp nhận. Vụ việc cá chết ở 4 tỉnh miền Trung vừa qua, công chúng trong tỉnh muốn biết thông tin phải tiếp nhận từ các kênh trung ương hoặc từ các báo lớn của TP. Hồ Chí Minh là một ví dụ.

Do đó, nếu không đổi mới, chính công chúng địa phương sẽ từ chối báo chí địa phương mình và tìm kiếm thông tin trên các kênh truyền thông khác để tiếp nhận trong điều kiện họ rất dễ dàng tiếp nhận thông tin thông qua các phương tiện truyền thông khác.

#### ***4.1.2. Mâu thuẫn giữa các trang thiết bị cũ kỹ, thiếu đồng bộ ở các cơ quan báo chí địa phương với sự đòi hỏi cao về thiết bị khoa học kỹ thuật hiện đại của xu thế truyền thông đa phương tiện***

Sự phát triển cơ sở vật chất của một cơ quan báo chí có ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả thông tin. Cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho phóng viên hành nghề. Đặc biệt đối với tòa soạn ĐPT, cơ sở vật chất là yếu tố quyết định đối với việc truyền, phát thông tin tới công chúng. Việc hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động báo chí cũng là một trong những vấn đề đáng quan tâm của cơ quan báo chí trong xu thế TTĐPT. Dù là báo chí trung ương hay địa phương để xây dựng mô hình tòa soạn ĐPT cần có không gian rộng để tổ chức văn phòng theo hướng mở. Tòa soạn phải có trang thiết bị, phương tiện hành nghề cho phóng viên, biên tập viên. Đặc biệt là những thiết bị kỹ thuật hiện đại như camera, máy ảnh kỹ thuật số, trang thiết bị in ấn, trang thiết bị mạng, điều kiện làm việc... để đạt yêu cầu và mức độ nhất định phục vụ việc sáng tạo nội dung phù hợp xu thế ĐPT. Nếu công nghệ kỹ thuật không tốt sẽ dẫn đến tình trạng kém chất lượng, thậm chí không hiệu quả, bởi nội dung không tách rời kỹ thuật, kỹ thuật tốt sẽ giúp nội dung bộc lộ hết các thế mạnh của nó.

Một số yêu cầu kỹ thuật cụ thể trong một tòa soạn ĐPT:

- Cài đặt một công cụ sản xuất tin bài trung tâm và hệ thống quản lý nội dung dựa trên nền website.

- Cài đặt kỹ thuật giải mã ĐPT nhanh chóng, dễ sử dụng, có thể truyền đi âm thanh và hình ảnh tới các thiết bị xem tin ĐPT theo yêu cầu. Đảm bảo tin bài được truyền tải đến nhiều loại hình báo chí và được khai thác trên tất cả các thiết bị.



- Cài đặt một số cơ sở dữ liệu trung tâm để lưu trữ và cung cấp nội dung.
- Đảm bảo trang báo online có chức năng nhúng với các trang mạng xã hội cho phép người đọc lưu trữ, chia sẻ, tái sử dụng và bình luận hay công cụ khác tương tự cho tất cả máy tính.
- Quyết định cơ cấu máy chủ, công suất, và khoảng trống cần thiết trên server.
- Xây dựng hệ thống bảo mật mạnh mẽ được thiết kế để tránh tin tặc.

Việc phát hành báo chí hội tụ qua nhiều kênh truyền thông khác nhau đòi hỏi cấu hình cũng như dung lượng máy chủ rất lớn vì file video, audio cũng như hình ảnh chiếm bộ nhớ rất nhiều. Thiết bị phần cứng này phải được đầu tư xứng đáng trong tòa soạn ĐPT.

Bên cạnh đó, cũng cần có các thiết bị sản xuất chương trình hoàn chỉnh như phòng thu, máy tính dựng chuyên dụng để cho ra đời những thước phim hay những chương trình chuyên nghiệp. Đây là những khoản đầu tư rất lớn ở các cơ quan báo chí.

Trong các cơ quan báo chí địa phương trên các vùng miền mà tác giả luận án khảo sát, hiện chưa có cơ quan báo chí địa phương nào đáp ứng đầy đủ các điều kiện trên để có thể có điều kiện thuận lợi phát triển mạnh mẽ trong xu thế mới.

*PVS 18: Báo chí địa phương còn nhiều hạn chế trong quá trình hội nhập truyền thông đa phương tiện, thể hiện ở các mặt, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương còn chưa đáp ứng được xu thế truyền thông đa phương tiện.*

***4.1.3. Mâu thuẫn giữa chất lượng nguồn nhân lực ở địa phương với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện khoa học kỹ thuật, sự đòi hỏi vai trò của phóng viên đa chức năng không chỉ viết tác phẩm cho 1 loại hình, mà còn biết sử dụng các phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để tạo nên tác phẩm cho nhiều loại hình báo chí.***

Trong xu thế báo chí ĐPT, ở mỗi cơ quan báo chí đòi hỏi việc đầu tư không chỉ trang thiết bị mà quan trọng hơn là nguồn nhân lực. Đội ngũ làm báo ĐPT phải đa năng, có kiến thức sâu rộng và quan trọng hơn là phải có kinh nghiệm xử lý các loại hình thông tin ĐPT. Phóng viên hội tụ phải có kỹ năng tổng hợp của một người viết báo giấy, một phóng viên báo mạng, phóng viên phát thanh và truyền hình. Sức hút của báo chí bắt nguồn từ nội dung thông tin và hình thức thể hiện, trình bày độc đáo của bài báo. Nhân tố quyết định điều này chính là trình độ chuyên môn và năng

lực sáng tạo của nhà báo. Vì vậy, để chuyển sang mô hình tòa soạn hội tụ, các phóng viên, biên tập viên cần được đào tạo để tích lũy các kỹ năng ĐPT. Họ phải hiểu biết về nhiều loại hình truyền thông để có cách viết và đưa tin phù hợp với loại hình đó.

Trên thực tế các phóng viên báo chí địa phương, đặc biệt là các phóng viên lớn tuổi nhiều năm chỉ quen cầm bút viết, nay họ buộc phải biết các kỹ năng khác như sử dụng thành thạo vi tính, chụp ảnh, ghi âm và quay phim, làm đồ họa, dựng phim... là một trở ngại rất lớn đối với họ. Lâu nay họ vốn đang quen với cách xử lý “chín chu”, lối viết có phần “công thức hóa”, giờ phải thay đổi cung cách làm việc, phải học hỏi kỹ năng tác nghiệp đa phương tiện nên cảm thấy ngại ngẩn.

Làm báo thời kỳ đa phương tiện đòi hỏi một nhà báo cần phải là người làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in mà còn có thể viết cho báo mạng điện tử, báo phát thanh và truyền hình. Nhà báo cần có sự chuyên nghiệp để xử lý thông tin cho các kênh truyền thông. Để thích ứng trong môi trường truyền thông mới, nhà báo “đa kỹ năng” ngoài việc nắm bắt các công nghệ làm báo truyền thống phải nhanh chóng tiếp cận với phương tiện kỹ thuật hiện đại, từ đó tăng khả năng sáng tạo các tác phẩm báo chí đa loại hình, thu hút đa dạng các đối tượng người đọc và người xem.

Chuyển tải thông tin theo hướng đa phương tiện có nghĩa là nhà báo cần phải hiểu rõ đặc điểm, chức năng các loại hình báo chí khác nhau như thế nào, tính chất các kênh thông tin ra làm sao để có thể sử dụng hiệu quả nhất thông tin nào cần chuyển tải đa phương tiện và chuyển tải như thế nào để hiệu quả thông tin được tốt nhất. Trên thực tế hiện nay có không ít nhà báo địa phương ngại tiếp xúc với phương tiện máy móc hiện đại, chỉ chuyên tâm làm một công việc mang tính sáo mòn, nhàm chán. Phóng viên báo in ngại xử lý file video, âm thanh; phóng viên truyền hình thì ngại khai thác các thông tin từ các trang quốc tế vì bị hạn chế về ngoại ngữ..., vì vậy người làm báo địa phương gần như chỉ chuyên môn một công việc thuần túy, do vậy một ê kíp làm việc theo lối truyền thống rất cồng kềnh, hiệu quả không cao.

Một số người khác lại cho rằng làm báo đa phương tiện khiến họ sẽ không chuyên tâm được vào một công việc được coi là thế mạnh của họ, thay vì tập trung mọi năng lực để sáng tạo những tác phẩm có tầm cỡ thì phóng viên đó lại chỉ có thể viết được những phóng sự kha khá bởi còn phải phân phối khả năng cho việc xử lý những công việc khác của nhà báo đa phương tiện. Đây chính là thực tế, cũng là rào

cản lớn đối với những người làm báo theo kiểu truyền thống khi tiếp cận với phương pháp làm báo đa phương tiện.

Nếu như tác nghiệp với một loại hình báo chí trước đây mỗi khi nhà báo dự hội nghị, viết tin bài về một hoạt động nào đó chỉ cần đến điểm họp lấy tài liệu báo cáo, tham luận rồi về cơ quan đọc trích báo cáo phát biểu viết sẵn, cắt gọt lại thành tin, bài. Làm báo thời kỳ đa phương tiện bắt buộc phóng viên phải phải theo dõi xuyên suốt hội nghị, hội thảo, phóng viên phải mắt thấy tai nghe, phải được chứng minh bằng âm thanh, hình ảnh thật tại hiện trường. Đây cũng là những trở ngại trong tư duy của những người đã quen làm báo kiểu truyền thống khi chuyển sang làm báo thời hiện đại.

Trong tòa soạn ĐPT hiện nay, người phụ trách sẽ chủ động điều phối kênh thông tin. Họ thường ưu tiên cho những kênh có nhiều người tiếp nhận như báo mobile, tiếp đó đẩy lên web và chuyển đến cho các kênh truyền thống. Đối với một vấn đề cần xây dựng nội dung thống nhất và nội dung riêng rẽ cho từng kênh thông tin đều có kế hoạch cụ thể. Ngoài ra, tòa soạn còn tìm cách kéo độc giả từ kênh này sang kênh khác - độc giả xem trên mobile để biết sự kiện nhưng họ sẽ có nhu cầu đọc kỹ hơn trên báo mạng, hoặc xem trên báo in, truyền hình. Phóng viên chủ động đồng thời cung cấp nội dung cho các kênh thông tin khác nhau. Trong nhiều trường hợp khi một sự kiện xảy ra, phóng viên phải cập nhật liên tục thông tin trên báo mạng trong khi vẫn phải có một bài viết chuyên sâu cho báo in ngày hôm sau.

Án phẩm báo chí có hay và hấp dẫn trước hết phải do đội ngũ phóng viên có tay nghề chuyên môn cao, thành thạo trong việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật làm báo như ghi âm, ghi hình, vi tính, máy ảnh hiện đại... Đồng thời đòi hỏi phóng viên phải say sưa với nghề, thích khám phá tìm hiểu sự kiện mới và phải có quan điểm chính trị đúng đắn. Trên thực tế, số phóng viên này ở các cơ quan báo chí chỉ đếm đầu ngón tay. Nhiều phóng viên chỉ viết được tin, có những phóng viên vào nghề hàng chục năm nhưng chưa viết được bài nào về bình luận hoặc phóng sự, chủ yếu là viết bài phản ánh theo mô thức gần như giống nhau. Sự bất chước và nhại lại người khác là phổ biến.

Hiện tượng phóng viên báo chí địa phương, đặc biệt là báo Đảng còn ỷ lại nhiều vào mình là công chức Nhà nước, làm việc theo đúng tinh thần công chức, hành chính sự nghiệp, sáng cấp ô đi chiều cấp ô về, ít sâu sát cuộc sống của cơ sở, “không động lòng” trước những vấn đề nổi cộm trong nhân dân. Không đề cập, không thấy đó là trách nhiệm của mình, từ đó hạn chế tư duy của người làm báo.

Hiện tượng sẵn tin đối với phóng viên báo chí địa phương cũng là một việc làm hiềm hoi, ít xảy ra. Đi lấy tin chủ yếu theo giấy mời của các cơ quan, đơn vị, địa phương, dẫn đến bài viết rất nhạt nhẽo và không đáp ứng được nhu cầu bạn đọc, làm cho tờ báo kém hấp dẫn.

Mặc dù những năm qua các cơ quan báo chí địa phương đã tích cực xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, dân chủ để phát huy sức mạnh của tập thể và từng cá nhân người làm báo, song thực tế chưa có chiều sâu, hiệu quả chưa cao. Để thay đổi tư duy, nhận thức đến phương pháp từ cách làm báo kiểu cũ sang phương pháp làm báo đa phương tiện là điều không hề dễ dàng. Khi xu hướng báo chí đa phương tiện là tất yếu thì bản thân những người làm báo từ lãnh đạo đến phóng viên đều cần phải sẵn sàng để “tích hợp”, dần dần làm mờ đi ranh giới giữa các phòng ban, loại hình báo chí và với các đối tượng độc giả.

Hiện nay hầu như các báo, tạp chí, hay các hãng tin phát thanh, truyền hình đều xây dựng trang website thông tin của mình. Nhưng chiếm phần lớn những trang tin đó đang hoạt động một cách thụ động, chỉ như một sự “in nổi bản” của báo in hoặc kênh phát lại của truyền hình, phát thanh. Tức là chỉ tập trung đăng lại các bài đã đăng trên báo in, phát lại các chương trình đã phát trên phát thanh, truyền hình... Ngoài ra là sự cốp nhặt (dẫn lại) thông tin từ các báo khác. Đây là thực trạng chung của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay.

Thực tế cho thấy không ít sự kiện là điểm nóng xã hội có độ ảnh hưởng lớn được đăng tải trên mạng Internet. Điều đó cho thấy, mạng Internet đã trở thành kênh phản ánh dư luận độc lập. Từ lúc không có gì, đến nay Internet đã tự tạo dựng một không gian rất quan trọng. Sự xuất hiện của không gian này tạo ra cú “hích” đòi hỏi đội ngũ những người làm báo phải có sự thay đổi mạnh từ tư duy nhận thức đến việc xử lý thông tin sao cho nhanh nhạy đảm bảo độ chính xác cao. Vai trò của người làm báo cần được nhận thức lại khi họ vừa là chủ thể, lại vừa là khách thể thông qua việc tiếp nhận, xử lý thông tin, bên cạnh một lực lượng “nhà báo công dân” là công chúng xã hội cũng tham gia vào mặt trận tin tức dưới góc độ không chính thống hoặc cộng tác viên của các mạng đề tài xã hội.

#### ***4.1.4. Mâu thuẫn giữa năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và sự phát triển nhanh chóng của báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại.***

Rào cản lớn cho việc chuyển đổi từ mô hình tòa soạn truyền thống sang mô hình tích hợp, đa phương tiện chính là “sức ỳ tư duy”. Phần lớn lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương không theo kịp được sự phát triển của KHKT, vì vậy còn

có hiện tượng thờ ơ với xu thế truyền thông đa phương tiện. Tư duy làm báo theo kiểu cũ sẽ là giải pháp an toàn nhất đối với không ít lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương hiện nay.

Việc áp dụng mô hình tòa soạn đa phương tiện sẽ tạo ra một cú “sốc” đối với lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương cũng như những người làm báo vốn chỉ quen làm việc ở một loại hình báo chí truyền thống, bởi truyền thông đa phương tiện đòi hỏi năng lực lãnh đạo và quản lý phải rất cao và đồng bộ, trong khi nguồn nhân lực ở góc độ quản lý còn chưa được quan tâm đúng mức nếu như không nói là chưa được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

Nhiều nhà báo, nhà quản lý báo chí, thừa nhận xây dựng tòa soạn tích hợp là xu hướng tất yếu. Nhưng khi triển khai thì họ lại ái ngại, vì lo phải đầu tư lớn, lo phải chuyển đổi cung cách làm việc, thậm chí lo ngại chính mình không đủ kỹ năng cho tác nghiệp đa phương tiện..., có một số trường hợp đến nay vẫn còn mơ hồ với khái niệm “tòa soạn tích hợp”, “đa phương tiện” ...

Xã hội hiện đại bùng nổ thông tin, công nghệ kỹ thuật số với mạng internet phổ biến toàn cầu cần sự thay đổi cơ bản đòi hỏi lãnh đạo các cơ quan báo chí, đặc biệt là báo chí địa phương phải nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo, làm chủ được khoa học, kỹ thuật, nếu không sẽ lạc hậu, thụt lùi và không theo kịp với thời đại.

Kết quả khảo sát thực tế tại một số cơ quan báo chí cho thấy, phần lớn các cơ quan báo chí địa phương không tự tin lắm khi phát triển theo hướng truyền thông đa phương tiện bởi kinh phí eo hẹp; trang, thiết bị thiếu thốn, lạc hậu; nguồn nhân lực vừa mỏng lại hạn chế, phần lớn các phóng viên báo chí địa phương quen làm báo theo kiểu truyền thống, ngại tiếp cận với các phương tiện kỹ thuật mới. Trình độ ngoại ngữ cũng là một rào cản lớn của các lãnh đạo, cũng như phóng viên báo chí các địa phương hiện nay.

Hiện một số lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương còn có sự hoài nghi về tính thực tế của mô hình tòa soạn đa phương tiện áp dụng tại Việt Nam. Bởi báo chí Việt Nam nói chung, báo chí địa phương nói riêng chưa mang tính chuyên nghiệp cao, kỹ năng tác nghiệp của đội ngũ phóng viên chưa đồng đều. Ban biên tập các cơ quan báo chí chưa phải là những người cập nhật công nghệ cũng như các kỹ năng biên tập báo hiện đại ... Tất cả những điều đó đã hạn chế đến việc áp dụng mô hình tòa soạn hội tụ của các cơ quan báo chí cũng như của các cơ quan báo chí địa phương ở Việt Nam hiện nay.

Thực tế hiện nay lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương đều ít nhiều ảnh hưởng bởi tư duy, báo chí địa phương có “lãnh địa” riêng, do vậy không cần phải

vội vàng, không sợ cạnh tranh thị trường. Báo Đảng thì cứ “túc tặc”, cơm, áo, gạo, tiền đã có Đảng, Nhà nước lo, đầu ra (phát hành) đã có người đón; hoạt động của các Đài PT-TH phần lớn từ kinh phí ngân sách địa phương nên ỷ lại, ngại đổi mới, không cần phải nhanh nhạy, không bị áp lực cạnh tranh. Cũng do bao cấp về kinh phí nên phần lớn các cơ quan báo chí địa phương bị chi phối nội dung thông tin. Nhiều tờ báo còn ngại va chạm, né tránh những vấn đề bức xúc, nóng hổi mà dư luận đang quan tâm. Việc đấu tranh với những vụ việc tiêu cực, những quan điểm sai trái, những thói hư tật xấu trên báo chí địa phương có nhưng còn ít. Một phần là vì báo chí địa phương chịu sự quản lý của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh nên bị chi phối rất nhiều đến nội dung thông tin...

Hội tụ truyền thông là xu thế tất yếu đối với các cơ quan báo chí, thế nhưng cũng có ý kiến của một số lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương “một nghề thì sống, đóng nghề thì chết”. Đây thực sự là tư tưởng hữu khuynh trước sự phát triển của cơ quan báo chí trong thời đại ngày nay.

Do phụ thuộc vào nguồn kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách địa phương nên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các cơ quan báo chí. Khi tác nghiệp, các cơ quan báo chí muốn đưa tin về sự kiện nào đó mang tính nhạy cảm thì nhất nhất phải xin ý kiến chỉ đạo từ phía lãnh đạo địa phương, thế nhưng đến khi lãnh đạo chính quyền địa phương đồng ý thì sự kiện đó đã qua rồi, không còn tính thời sự... Đó chính là những lý do căn bản làm ngăn cản sự phát triển của báo chí địa phương, ngại đổi mới, không muốn xáo trộn trong quá trình chuyển đổi mô hình hoạt động báo chí truyền thông sang tòa soạn đa phương tiện.

Trong cung cấp thông tin cho báo chí còn có vướng mắc nữa là các tin liên quan đến nội bộ tổ chức, cấp ủy và cán bộ lãnh đạo... vẫn còn tình trạng cấp ủy coi đây là “vùng cấm” báo chí không được phép tìm hiểu. Biết rằng, có những điều cần giữ bí mật, nhiều thông tin công khai sẽ bất lợi cho đất nước, cho chính trị. Nhà báo chân chính cần ý thức rõ điều này. Song không vì bảo mật mà che giấu những sai phạm của cán bộ, nưng nhẹ kỷ luật nội bộ, thậm chí che đậy những việc làm sai trái của cả tập thể, cấp ủy. Đối với những vấn đề cần phản biện, nhất là vấn đề về vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, hoạch định, trách nhiệm cá nhân của người lãnh đạo... báo chí còn e ngại, chưa thật sự dám đương đầu. Ngay cả các đồng chí lãnh đạo các cơ quan báo chí vẫn còn mang nặng tâm lý nể nang hoặc phải chịu áp lực chỉ đạo của cấp trên.

Để báo chí có thông tin xác thực, đúng với bản chất sự việc, hiểu được đầy đủ các nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến các thành tích hoặc khuyết điểm, biết nên đưa tin, bình luận như thế nào là đúng, phù hợp..., không ai khác,

chính là các cấp ủy Đảng có thẩm quyền trực tiếp cung cấp thông tin cho báo chí. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng cấp ủy, chính quyền ở một số địa phương can thiệp quá sâu vào nghiệp vụ, hoặc có những quan điểm chỉ đạo (mang tính cá nhân) đối với hoạt động nghiệp vụ của cơ quan báo chí. Theo Luật Báo chí, điều này không phù hợp. Nhà báo và cơ quan báo chí hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích và được ràng buộc bởi Luật Báo chí và các quy định pháp luật có liên quan. Vì vậy, vai trò lãnh đạo của Đảng chỉ là định hướng thông tin, chủ đề tuyên truyền. Trên cơ sở đó, cơ quan báo chí vận dụng để tổ chức thực hiện, như vậy mới thể hiện được tính độc lập và sáng tạo của nhà báo và cơ quan báo chí, quyền tự do báo chí nhưng không hề sai sót, sai chủ trương, đường lối của Đảng.

Việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho báo chí thì hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với xã hội sẽ cao hơn. Bên cạnh đó, nhờ có thông tin ngược chiều, nhiều chiều từ báo chí, các quyết định của Đảng sẽ phản ánh đúng qui luật hơn, đảm bảo tính hiện thực, tính khả thi cao.

#### ***4.1.5. Mâu thuẫn giữa phương thức chuyển tải thông tin theo hướng truyền thống ở địa phương với xu hướng phát triển của báo chí hiện đại theo hướng đa phương tiện***

Công nghệ thông tin phát triển ra đời nhiều loại hình như: Báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet, điều đó vừa tạo cho báo chí cơ hội lớn, vừa đặt ra cho báo chí những đòi hỏi và thách thức gay gắt. Truyền thông số (Digital Media) với các công cụ như: Website, blog, Ebook (sách điện tử), eMail, eZines - electronic magazines - tạp chí điện tử, Forum (diễn đàn mạng cộng đồng), Videocast, Podcast, mobile, search..., được người dùng sử dụng trên internet, các thiết bị cầm tay, hoặc tích hợp sóng truyền hình... là cầu nối hữu dụng, tiện ích mà mọi lứa tuổi hiện nay đang ưa dùng. Vấn đề đặt ra ở đây là làm sao để các tòa soạn có thể xây dựng và quản lý những kênh phương tiện truyền thông mới trong quá trình tích hợp với các phương tiện truyền thông truyền thống như báo chí, truyền hình...

Tòa soạn ĐPT sẽ ứng dụng kỹ thuật số vào tất cả các khâu, công đoạn, từ việc trang bị các phương tiện tác nghiệp cho phóng viên, đến việc xử lý, tạo tác phẩm hoàn chỉnh hay cách truyền thông tin.

Đối với tòa soạn báo in, những người thực hiện có thể trực tiếp thiết kế, đọc bông và xuất file xuống thẳng nhà in, vai trò của thư ký và họa sỹ thiết kế rất rõ nét,

giảm thiểu tối đa những công đoạn khác mà công việc làm báo trước đây bắt buộc phải có. Còn đối với phóng viên, không chỉ bổ sung thông tin cho bài viết thông qua mạng internet được nhanh chóng mà các bước hoàn thiện một bài báo cũng rút ngắn tối đa nhờ vào máy tính xách tay. Việc xử lý ảnh cũng giản đơn, không đòi hỏi nhiều về kỹ thuật chụp ảnh vì các bước này đều do công nghệ số đảm nhận, phóng viên chỉ cần biết cắt cúp, lấy góc độ theo ý đồ tác phẩm là có thể có được bức ảnh tương đối hoàn chỉnh dùng cho bài viết của mình, nếu ảnh thiếu sáng, hoặc thừa sáng sẽ được họa sỹ thiết kế điều chỉnh bằng kỹ thuật photoshop là ổn. Sau đó bài và ảnh sẽ được truyền qua mạng internet tới bộ phận biên tập, đọc duyệt cũng trên máy tính. Sau các công đoạn này sẽ được truyền tới Tổng biên tập đọc duyệt lần cuối trước khi dàn trang.

Tuy nhiên, trong cơ quan báo in ở các địa phương hiện nay, quy trình cho ra đời một sản phẩm báo in không nhanh chóng và tiện lợi như vậy. Các tin, bài của phóng viên được in ra giấy và gửi lên phòng, ban sửa chữa. Tiếp đó, bài được gửi trả lại để phóng viên hoàn chỉnh, sau đó chuyển sang bộ phận in ấn. Ở các cơ quan báo chí địa phương hiện đại hơn thì quá trình chuyển tin, bài giữa phóng viên và ban biên tập được thực hiện bằng máy tính. Sau đó tất cả các tin, bài được người có trách nhiệm chuyển xuống nhà in. Những bức ảnh được phóng viên gửi về phải được chụp rõ nét, phản ánh đúng bản chất sự kiện mới được sử dụng. Nếu ảnh được photoshop thì cần có một cán bộ kỹ thuật phụ trách và các phương tiện kỹ thuật đi kèm.

Đối với báo mạng điện tử thì công đoạn cho ra đời một tác phẩm báo chí được rút ngắn hơn rất nhiều. Phóng viên có thể truyền tin bài từ chính địa điểm tác nghiệp về tòa soạn và khâu biên tập sẽ đọc duyệt và triển khai ngay cũng bằng kỹ thuật công nghệ số nên chỉ trong ít phút tin bài của phóng viên đã có mặt trên hệ thống internet toàn cầu. Báo mạng ở các địa phương thường không cập nhật thông tin thường xuyên, do không bị áp lực tin mới và không có nhiều tin mới nóng ở địa phương hằng ngày nên các khâu biên tập, duyệt được thực hiện dàn trải và chậm hơn. Nếu bài của phóng viên được thực hiện theo cách trên thì chưa nhiều địa phương làm được.

Đối với báo nói, báo hình (phát thanh, truyền hình) các trang thiết bị kỹ thuật số cũng làm thay đổi cơ bản qui trình làm báo để hướng tới sự nhanh gọn thân thiện hơn trong môi trường xử lý tin bài và ảnh. Phóng viên cần biết sử dụng phần mềm để xây dựng các file âm thanh và hình ảnh, trong các file đó phóng viên cùng lúc tự viết lời bình và đọc hoặc dẫn. Như vậy, phóng viên cần đào tạo theo hướng đa chức



năng để có thể cùng lúc làm được nhiều công đoạn. Ở các Đài PT-TH địa phương hiện nay, phóng viên phát thanh và truyền hình do hạn chế về trình độ sử dụng các phương tiện KHKT nên họ không chỉ cho ra đời sản phẩm đơn loại hình mà trong loại hình đó họ chỉ có thể đảm nhận 1 khâu riêng biệt. Như trong một tác phẩm truyền hình họ chỉ viết lời bình, còn lại các khâu khác như đọc, dẫn, hay dựng thành một file hoàn chỉnh thì phụ thuộc vào người khác.

Về phía quản lý, trong một tòa soạn báo ĐPT, cùng một lúc người quản lý và chuyên môn có thể thực hiện được nhiều loại hình báo chí, có thể phê duyệt, đánh giá các sản phẩm báo chí ở các loại hình báo chí khác nhau. Hầu hết, các cơ quan báo chí địa phương hiện nay vẫn đang dừng ở mức các cán bộ vẫn “cát cứ” một vùng nhất định, nghĩa là mỗi loại hình báo chí có một quản lý riêng.

## **4.2. Những khuyến nghị khoa học để báo chí địa phương phát triển trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện**

### ***4.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí và nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước đối với báo chí***

Trải qua rất nhiều biến động, khó khăn, thách thức; qua những thành công và cả những hạn chế trong công tác lãnh đạo, quản lý báo chí ở Việt Nam, đến nay chúng ta vẫn có thể khẳng định: việc không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí là yếu tố quyết định đảm bảo cho nền báo chí Việt Nam phát triển lành mạnh, đúng hướng, phục vụ tốt nhất sự nghiệp đổi mới đất nước. Đây là một trong những vấn đề có tính nguyên tắc.

Đất nước ta đã trải qua hơn 30 năm đổi mới, có thời điểm tình hình thế giới và trong nước khá phức tạp, nhưng nhìn chung về cơ bản báo chí nước ta vẫn vững vàng về chính trị, đi đúng hướng. Câu trả lời trước tiên cho tình hình này là chúng ta luôn luôn nắm vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với báo chí.

*PVS 3: Trước hết là trong việc quy hoạch sự phát triển của báo chí ở Trung ương, phải xác định rõ vị trí của báo chí địa phương để tạo điều kiện phát triển vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, vừa góp phần làm phong phú đa dạng cho sự hoạt động báo chí của cả nước. Đối với các cấp ủy chính quyền địa phương cần phải quan tâm đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, tuyển dụng đào tạo đội ngũ cán bộ, xây dựng cơ chế vận hành phù hợp để tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí của địa phương tiếp tục phát triển.*

Sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trước hết thể hiện ở việc đề ra chủ trương, đường lối phát triển báo chí. Đường lối đó xác định báo chí là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của các tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân; báo chí đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Báo chí là phương tiện thông tin, giáo dục và chỉ đạo. Sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước phải được đảm bảo và tạo điều kiện thuận lợi cho báo chí thông tin kịp thời. Báo chí không ngừng phát triển, nhưng phát triển phải đi đôi với quản lý tốt.

Đường lối đúng đắn là yếu tố có tính quyết định đảm bảo cho sự phát triển đúng hướng của báo chí, nhưng chỉ riêng mặt này chưa đủ. Đường lối chủ trương dù có chi tiết đến mấy cũng không bao hàm hết tính đa dạng, phong phú, luôn luôn biến đổi của thực tiễn. Do đó, theo sát tình hình của thực tiễn, chỉ đạo kịp thời, nhạy bén là vấn đề liên quan trực tiếp đến thắng lợi hay thất bại của một vụ việc.

Đảng ta ngoài đường lối chung, còn thường xuyên theo dõi sự diễn biến của tình hình hoạt động báo chí, điều chỉnh, bổ sung chủ trương đường lối; mặt khác, giao cho cơ quan tham mưu của Đảng (Ban Tuyên giáo Trung ương) và cơ quan quản lý Nhà nước (hiện nay là Bộ Thông tin và Truyền thông), giúp Đảng và Chính phủ theo dõi hoạt động báo chí và chỉ đạo quản lý báo chí chặt chẽ. Thông qua việc chỉ đạo này, Đảng ta kịp thời có những biện pháp xử lý những vấn đề nảy sinh từ hoạt động báo chí.

Ngay thời điểm cuối những năm 80, khi nhận thấy tình hình báo chí có những biểu hiện không lành mạnh, Ban Bí thư đã ra Chỉ thị 08 (1992); vào những năm 1995 - 1996, khi báo chí phát triển mạnh về số lượng, nhiều ấn phẩm phụ ra đời và một số trong số đó có nội dung lệch lạc, Bộ Chính trị ra Chỉ thị 22 (1997) để chỉ đạo, uốn nắn. Sau khi có các Chỉ thị, Bộ Văn hóa - Thông tin phối hợp với các cơ quan liên quan đã triển khai tổ chức thực hiện, sắp xếp, qui hoạch, rà soát phát hiện những ấn phẩm lệch lạc, sai trái, đồng thời có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí còn thể hiện qua đội ngũ cán bộ lãnh đạo báo chí. Đây là những người trực tiếp lãnh đạo phóng viên viết tin, bài và đăng phát lên báo. Một tờ báo có nội dung tốt hay xấu phụ thuộc phần nhiều vào người đứng đầu cơ quan báo chí. Ở nước ta, việc bổ nhiệm, đề bạt, thuyên chuyển lãnh đạo báo chí (Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập; Giám đốc, Phó giám đốc các Đài) theo nguyên tắc: Trên cơ sở đề nghị của Ban Cán sự cơ quan chủ quản, Bộ Thông tin và Truyền thông ra quyết định sau khi có sự trao đổi với Tuyên giáo Trung ương. Bộ Thông tin và truyền thông - cơ quan quản lý Nhà nước giúp Chính phủ đề ra các tiêu chuẩn chức danh lãnh

đạo báo chí, các tiêu chuẩn đó coi trọng cả phẩm chất đạo đức, trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Trong đó có tiêu chuẩn số một là tất cả các Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập đều phải là Đảng viên.

Sự lãnh đạo của Đảng còn thể hiện ở chỗ xây dựng cơ quan tham mưu cho Đảng và cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí, xuất bản, với những cán bộ vững vàng và nhạy bén về chính trị, am hiểu chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết thực tiễn. Có cơ chế thông tin, chỉ đạo và xử lý kịp thời từ Trung ương đến địa phương, từ Trung ương đến các cơ quan báo chí, nhà xuất bản khi có vấn đề nảy sinh.

Về phương diện quản lý Nhà nước, Chính phủ thống nhất quản lý toàn bộ hệ thống các PTTTĐC. Bộ Thông tin và truyền thông là cơ quan chức năng được Chính phủ giao trực tiếp quản lý Nhà nước đối với các PTTTĐC. Quản lý PTTTĐC là hoạt động quản lý tổng hợp về các loại hình truyền thông đại chúng: Sách, báo in, điện ảnh, phát thanh, truyền hình, quảng cáo, internet, băng, đĩa hình và âm thanh...

Tuy nhiên, việc quản lý Nhà nước đối với các PTTTĐC có sự kết hợp của một số cơ quan khác. Đối với từng loại hình truyền thông đại chúng, sự phân công quản lý Nhà nước có sự khác nhau, phù hợp với yêu cầu và đặc trưng riêng của từng loại hình. Nội dung quản lý Nhà nước đối với từng loại hình truyền thông đại chúng có những điểm đặc thù không giống nhau. Trong đó nội dung quản lý Nhà nước về báo chí là tiêu biểu và được áp dụng đối với tất cả các loại hình truyền thông đại chúng còn lại.

Nội dung quản lý Nhà nước về báo chí gồm những công việc cụ thể như sau:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp báo chí.
- Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí, xây dựng chế độ chính sách về báo chí.
- Tổ chức thông tin báo chí, quản lý thông tin báo chí.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ báo chí.
- Tổ chức hoạt động khoa học, công nghệ trong lĩnh vực báo chí.
- Cấp, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí, thẻ nhà báo.
- Quản lý hợp tác về báo chí, quản lý hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài và hoạt động báo chí nước ngoài tại Việt Nam.
- Kiểm tra báo chí lưu chiều, quản lý kho lưu chiều báo chí.
- Tổ chức chỉ đạo công tác khen thưởng báo chí.

- Hướng dẫn, thanh tra kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, quy hoạch kế hoạch phát triển báo chí và việc chấp hành pháp luật về báo chí, thi hành các biện pháp ngăn chặn hoạt động báo chí trái pháp luật, giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí.

Quá trình quản lý Nhà nước bằng pháp luật trở thành yếu tố quan trọng quyết định sự thành bại của công cuộc đổi mới - trong đó có hoạt động báo chí. Những năm qua, Chính phủ ta đã ban hành một loạt văn bản, khẳng định quyết tâm của Nhà nước ta trong việc phát triển nền tảng cho một xã hội thông tin dựa trên nền kinh tế tri thức và phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Báo chí là một lĩnh vực đặc thù, hoạt động theo luật pháp nói chung. Hoạt động báo chí cũng như hoạt động của công tác quản lý Nhà nước đối với báo chí trước hết phải được đặt trên cơ sở một hệ thống pháp luật.

Đến nay, hệ thống các văn bản pháp luật, chính sách, chế độ đối với báo chí ở nước ta đã khá nhiều. Tuy nhiên, công tác quản lý báo chí theo quy định của Luật báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành luật vẫn còn nhiều bất cập. Công tác quản lý Nhà nước đối với truyền hình, với báo chí Việt Nam ở nước ngoài, báo chí nước ngoài ở Việt Nam và đặc biệt là đối với báo mạng, báo ĐPT và các hình thức thông tin điện tử vẫn còn nhiều bất cập.

Sự quản lý của Nhà nước còn thể hiện trong công tác quy hoạch hệ thống báo chí nhằm tạo ra sự thống nhất, tính hợp lý cao nhất. Tuy nhiên, đây cũng là một vấn đề còn nhiều kẽ hở và thiếu sót, nhược điểm của cơ quan quản lý Nhà nước, đang rất cần được tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện.

Trong công tác đào tạo, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ của phóng viên báo chí hiện vẫn đang rất cần những giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ. Sự phát triển nhanh chóng của báo chí với các hình thức thông tin khác nhau đang đặt ra những đòi hỏi ngày càng cao trong công tác quản lý Nhà nước về báo chí. Tăng cường quản lý báo chí cũng chính là tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện thông qua hoạt động quản lý của bộ máy Nhà nước các cấp các ngành, các địa phương. Đây là một bảo đảm chắc chắn cho báo chí có thể phát triển ngày càng lớn mạnh.

Như vậy, có thể khẳng định, trong xu thế truyền thông hiện nay, khi công chúng có thể dễ dàng tiếp nhận thông tin từ nhiều nguồn khác nhau trên thế giới, khi các thế lực thù địch đang lợi dụng truyền thông đa chiều để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” chống phá nước ta, khi sự phát triển của khoa học kỹ thuật và xu thế TTĐPT là tất yếu thì rất cần có một sự lãnh đạo và quản lý đúng đắn và sáng suốt.

Do vậy, Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội, lãnh đạo ngành truyền thông. Đảng lãnh đạo xã hội thông qua Nhà nước, bằng các biện pháp mang tính Nhà nước (trong đó biện pháp quan trọng nhất là thông qua quan hệ pháp luật và việc tổ chức thực hiện pháp luật). Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước là điều kiện tiên quyết để xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, trong đó báo chí truyền thông có cơ sở vững chắc để phát triển mạnh mẽ theo xu thế của thế giới.

#### ***4.2.2. Nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ những người làm báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện***

Khi xu hướng báo chí đa phương tiện là tất yếu thì bản thân những người làm báo từ lãnh đạo đến phóng viên đều cần phải sẵn sàng để “tích hợp”, dần dần làm mờ đi ranh giới giữa các phòng ban, loại hình báo chí và với độc giả. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có địa phương nào ở nước ta xây dựng được mô hình tổ chức hoạt động cho hệ thống báo chí, truyền thông một cách hiệu quả. Giải pháp phổ biến nhất mới chỉ là xuất bản các phiên bản điện tử của báo in và đưa các chương trình PT-TH lên mạng Internet. Thậm chí, ở nhiều địa phương lãnh đạo của các cơ quan báo chí còn chưa hiểu đúng và chưa rõ xu thế này sẽ có tác động gì tới hệ thống báo chí, truyền thông ở địa phương mình.

Thực tế đó đòi hỏi những lãnh đạo quản lý cơ quan báo chí địa phương Việt Nam cần nhanh chóng thoát ra khỏi quan niệm và lối tư duy với cách làm cũ. Báo chí địa phương cần thích ứng càng nhanh càng tốt với truyền thông đa phương tiện. Cần phải thấy rằng xu thế có tính quy luật này sẽ phát triển rất nhanh và không chờ đợi ai. Cơ quan nào nhập cuộc nhanh, thích ứng nhanh, cơ quan đó sẽ tồn tại và phát triển.

Một trong những thách thức lớn nhất của các cơ quan báo chí hiện nay là khả năng làm chủ công nghệ của lãnh đạo các cơ quan báo chí cũng như các nhà báo chưa thật sự tinh nhuệ. Nhìn từ đời sống truyền thông của Việt Nam có thể thấy số lượng nhà báo được đào tạo để ứng dụng công nghệ mới, như sử dụng các ứng dụng của máy tính bảng, điện thoại thông minh... vào hoạt động tác nghiệp còn khiêm tốn, chưa theo kịp sự phát triển của thực tế.

Do đó, muốn xây dựng được tòa soạn ĐPT, cơ quan báo chí cần nhanh chóng nâng cao nhận thức, xây dựng đội ngũ nhân sự không chỉ giỏi về nghiệp vụ báo chí mà cần mạnh về CNTT để có thể cùng lúc cho ra đời những tác phẩm có thể đăng tải lên tất cả các loại hình báo chí. Nhà quản lý báo chí dứt khoát phải là một chuyên gia báo chí và phải hiểu về công nghệ, có khả năng biên tập và biết cách xử

lý các thông tin được chuyển về nên sử dụng các loại hình báo chí nào để đăng tải, vì vậy lãnh đạo các cơ quan báo chí cần phải tự nâng cao trình độ quản lý để theo kịp với sự phát triển của KHKT và nhanh chóng thay đổi tư duy quản lý báo chí trong xu thế mới.

#### **4.2.3. Đầu tư cơ sở hạ tầng hiện đại theo hướng đa phương tiện và đào tạo nguồn nhân lực**

Một trong những đòi hỏi quan trọng với tòa soạn tích hợp đa phương tiện đó chính là đầu tư hạ tầng. Đây được coi là yếu tố then chốt. Các tòa soạn cần có không gian rộng để tổ chức văn phòng theo mô hình hội tụ; phải được trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại cho các phóng viên (thiết bị di động, truyền phát các gói tin, các thiết bị phục vụ tác nghiệp hiện trường như máy tính, máy quay...). Tại trung tâm xử lý thông tin đòi hỏi phải có hệ thống quản lý nội dung dựa trên nền tảng của website, đảm bảo tin bài được khai thác bằng tất cả các thiết bị có thể và được truyền tải đến nhiều loại hình báo chí. Trong khi đó, cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan báo chí, đặc biệt là đối với Đài PT-TH của nhiều địa phương hiện đã xuống cấp và lạc hậu.

Trước yêu cầu đó, chính quyền các địa phương cần quan tâm, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật theo hướng xây dựng tòa soạn hội tụ phù hợp với xu thế truyền được thông tin đa phương tiện. Việc đảm bảo các phương tiện vật chất, kỹ thuật truyền thông hiện đại là rất cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của báo chí địa phương trong giai đoạn hiện nay. Đây cũng là một thách thức rất lớn đối với các cơ quan báo chí ở địa phương bởi lẽ nếu không có đủ nguồn lực về cơ sở vật chất, đầu tư cho thiết bị và con người sẽ không theo kịp sự phát triển của xu thế mới.

Hoạt động theo mô hình tòa soạn đa phương tiện đòi hỏi một lực lượng nhà báo được trang bị những kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, những kỹ năng tác nghiệp trong môi trường đa phương tiện, cùng với sự năng động, sáng tạo nhằm tạo ra những sản phẩm báo chí chất lượng cao. Chính vì vậy, các cơ quan báo chí địa phương phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Cần nhanh chóng rà soát lại đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên, phân loại để có hướng bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại vì trong môi trường đa phương tiện như hiện nay nếu nhà báo hoạt động lâu năm không đổi mới, không được trang bị kiến thức, nghiệp vụ mới sẽ không đáp ứng được yêu cầu công việc của nhà báo hiện đại, chưa nói đến việc dễ sa vào lối mòn, rập khuôn.

Nhà báo thời kỳ đa phương tiện đòi hỏi phải có kiến thức vững vàng về CNTT, sử dụng thành thạo các thiết bị kỹ thuật phục vụ tác nghiệp. Thực tế cho thấy, ngoại ngữ là phương tiện quan trọng giúp nhà báo khai thác các nguồn thông tin bằng tiếng nước ngoài, mở mang tri thức mọi mặt, học hỏi kinh nghiệm của báo chí thế giới, nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp. Vì vậy, tăng cường kiến thức ngoại ngữ là một yêu cầu phải bắt buộc đối với nhà báo hiện đại.

Cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về báo chí, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, tri thức về khoa học CNTT, kiến thức và tri thức pháp luật, trình độ chính trị vững vàng. Cần quy định hệ thống tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo chủ chốt của cơ quan báo chí, nhanh chóng hoàn thiện chính sách đào tạo và đào tạo lại đội ngũ lãnh đạo quản lý các cơ quan báo chí.

Cái khó của báo chí địa phương hiện nay là thiếu nhân lực cần thiết cho sự đổi mới. Để các cơ quan báo chí địa phương có chất lượng và tăng tính hấp dẫn, các cơ quan báo chí cần nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm báo. Cần coi trọng khâu tuyển chọn phóng viên và đặc biệt là việc đào tạo lại những người làm báo lâu năm, tạo điều kiện cho họ tiếp cận với cách làm báo hiện đại, tránh tình trạng hành chính hóa phong cách làm báo, có cách giữ chân các phóng viên giỏi, xây dựng một đội ngũ biên tập viên có tay nghề, đào tạo bồi dưỡng kỹ thuật viên cho tòa soạn.

Trong việc phát triển đội ngũ cộng tác viên cho cơ quan báo chí cần chú ý đến những cộng tác viên là nhà quản lý, nhà khoa học vốn có trình độ hiểu biết rất sâu về lĩnh vực chuyên môn. Những bài báo của họ nếu phối hợp tốt sẽ tăng uy tín rất lớn cho cơ quan báo chí.

Cần đẩy mạnh quá trình nghiên cứu, hướng dẫn giúp đỡ cho các cơ quan báo chí, tăng cường các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là nghiệp vụ quản lý báo chí cho cán bộ quản lý báo chí ở các địa phương. Việc liên kết đào tạo báo chí giữa các trường đại học ở Việt Nam với các trường đại học, cơ sở nước ngoài cũng là những việc cần triển khai thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay.

#### ***4.2.4. Thu hút công chúng địa phương***

Vấn đề cấp thiết đang đặt ra cho báo chí địa phương hiện nay là cần đổi mới cả nội dung và hình thức các sản phẩm báo chí trong môi trường cạnh tranh với các sản phẩm truyền thông mới với công nghệ hiện đại đang phát triển rất mạnh mẽ

trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay. Yếu tố sống còn của mỗi tờ báo, kênh PT-TH chính là lượng công chúng. Các cơ quan báo chí cần thay đổi cách tiếp cận với công chúng, có cách tiếp cận mới.

Muốn thu hút công chúng, các cơ quan báo chí địa phương cần tăng cường giành thế chủ động thông tin ngay tại địa phương mình, đảm bảo cập nhật kịp thời thông tin, sớm định hướng dư luận. Muốn vậy, các cơ quan báo chí cần chú ý cách đổi mới thông tin, tiếp cận thông tin theo nhiều góc nhìn khác nhau, không được bỏ sót những thông tin quan trọng. Muốn đổi mới thông tin cần đổi mới cách viết, viết ngắn gọn, đầy đủ thông tin, tránh lối viết dài dòng, sao chép báo cáo, kể lể thành tích. Cần có những bài viết phân tích lý giải có sức thuyết phục các sự kiện, những vấn đề nhạy cảm phát sinh trong đời sống xã hội địa phương mà dư luận đang quan tâm. Hình thức các tờ báo in, các chương trình PT- TH cũng cần được cải tiến để phù hợp với nội dung. Với báo mạng điện tử, cùng với những vấn đề của địa phương, nên chú ý mở rộng biên độ thông tin ra các tỉnh thành trong nước, khu vực và quốc tế, chọn lọc những thông tin liên quan đến cuộc sống thiết thực của người dân, có ích với độc giả.

Nâng cao tính hấp dẫn của báo chí địa phương không có nghĩa là chạy theo kiểu làm báo thương mại, câu khách, giật gân mà phải nâng cao tính chiến đấu, phê phán cái xấu nhưng cũng kịp thời biểu dương cổ vũ cái tốt, cái thiện.

Việc tuyên truyền quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với người dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng của báo chí địa phương. Tuy nhiên, nếu không có hình thức chuyển tải thích hợp sẽ dẫn đến khô khan, công chúng khó tiếp nhận. Chính vì vậy, để tờ báo, kênh PT-TH hấp dẫn hơn, cần định hình phát triển các chuyên trang, chuyên mục về các vấn đề nổi bật nhiều người quan tâm tại địa phương, chú ý phát huy thế mạnh của những thể loại “khó” trong báo chí như ký sự, phóng sự, điều tra...

#### ***4.2.5. Xây dựng tòa soạn hội tụ***

Việt Nam được đánh giá là thị trường tiềm năng với tất cả các lĩnh vực có liên quan tới CNTT và truyền thông. Cùng với sự phát triển của công nghệ và xu thế hội tụ truyền thông trên thế giới, báo chí hội tụ ở Việt Nam cũng đang trong quá trình khởi động, chờ đón một tương lai phát triển ở phía trước.

Phát triển báo chí theo mô hình hội tụ là một hướng đi phù hợp với xu thế chung của báo chí thế giới. Hiện nay, báo chí ĐPT ở các nước châu Mỹ, châu Âu cũng như một số nước châu Á khác như Trung Quốc, Singapore, Thái Lan... đã phát



triển mạnh mẽ. Còn ở Việt Nam mô hình này còn khá mới mẻ. Tuy nhiên, xu thế cấu trúc lại tòa soạn theo mô hình hội tụ cũng đã dần hình thành. Một số tờ báo lớn như Tuổi Trẻ, VnEpress, VietNamNet, Đài truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam đã bước đầu hình thành mô hình này, dù chưa thật sự hoàn thiện.

Tuy nhiên, thách thức lớn nhất đối với báo chí Việt Nam là hiện nay chưa có một cơ quan báo chí nào đã phát triển mô hình tòa soạn hội tụ đến mức chuyên nghiệp để hệ thống báo chí trong nước trao đổi kinh nghiệm. Chính vì vậy, để phát triển mô hình tòa soạn mới mẻ này, cần thiết cơ quan báo chí phải học tập kinh nghiệm từ nước ngoài - những “gã khổng lồ” đã đi trước chúng ta cả thập kỷ. Nghiên cứu mô hình hội tụ của các nước không chỉ để học hỏi cách tổ chức, sắp xếp phòng làm việc, cách thức vận hành bộ máy, mà còn để phát hiện ra những điểm hạn chế của mô hình tòa soạn ĐPT khác để tìm hướng khắc phục.

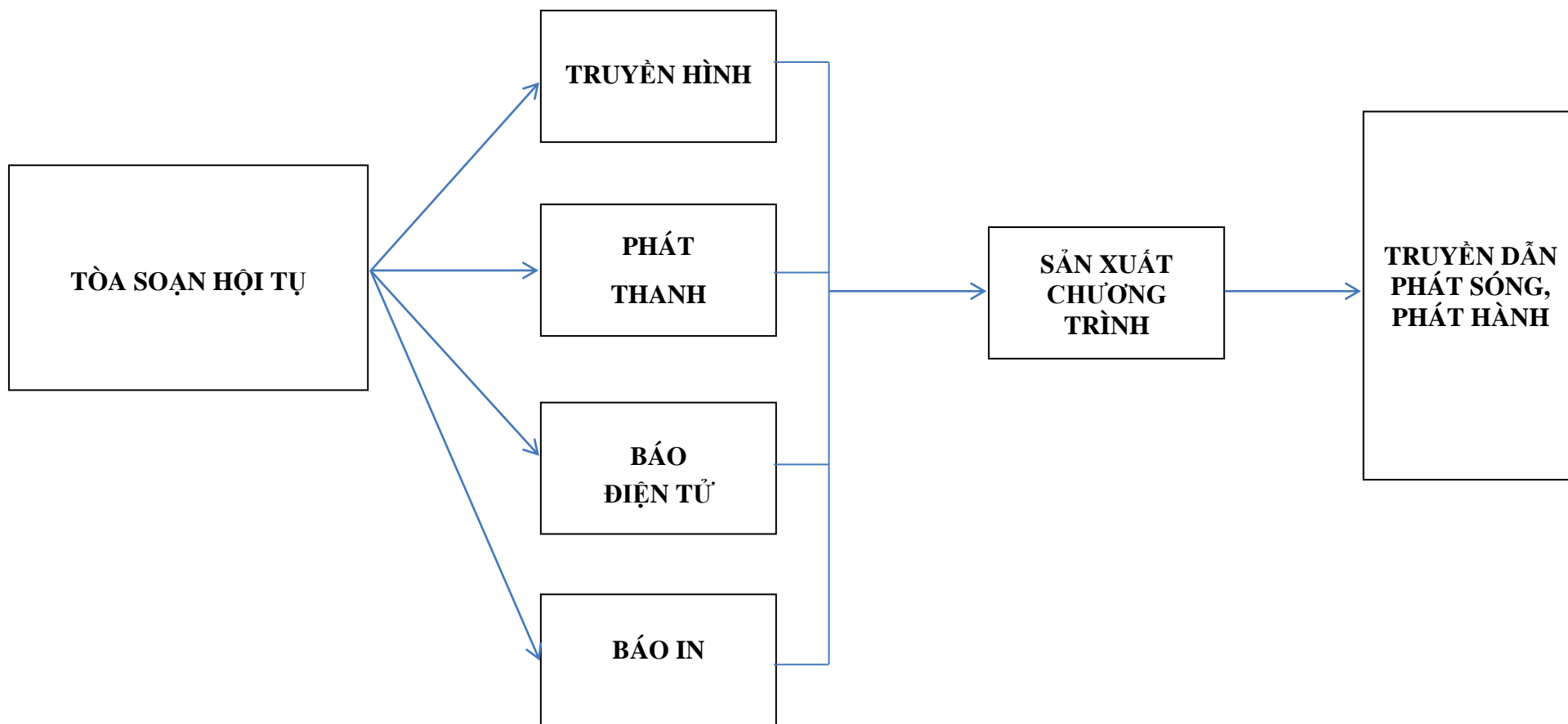
Ngoài ra, báo chí Việt Nam muốn xây dựng tòa soạn hội tụ theo hướng chuyên nghiệp thì cần phải thực hiện một sự cách tân khá lớn lao: Từ thay đổi lại tư duy làm báo, cấu trúc lại văn phòng tòa soạn, đầu tư trang thiết bị máy móc đến thay đổi cách đưa tin, đào tạo lại đội ngũ phóng viên... Nói chung, rất cần sự đầu tư về cả nhân lực và vật lực - cụ thể là vốn. Để có tòa soạn hội tụ hoạt động một cách chuyên nghiệp, các tờ báo cũng không thể vội vàng mà đốt cháy giai đoạn, cần phải thực hiện từng bước, có lộ trình và kế hoạch cụ thể. Mỗi tờ báo sẽ lựa chọn mô hình phù hợp với điều kiện và sự phát triển của cơ quan mình. Trong đó cần cân nhắc mặt lợi - mặt hại của mô hình đó. Tuy nhiên, trong dòng chảy của truyền thông thế giới, không có mô hình nào là đứng yên. Vì thế, các tòa soạn cần thường xuyên có điều chỉnh cho phù hợp để có một tòa soạn hoạt động hiệu quả nhất.

Xây dựng tòa soạn hội tụ cũng là cách tận dụng các công cụ mạng xã hội để nghiên cứu, thu thập tin tức, sản xuất và phổ biến tin tức. Từ đó, báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử hay báo chí trên các thiết bị di động có sự tương hỗ quảng bá lẫn nhau...

Về tổ chức, cần có sự hợp nhất giữa các phòng, ban chuyên môn trong tòa soạn, các phóng viên, biên tập viên cũng như lãnh đạo cùng làm việc trong một trung tâm sản xuất và phân phối tin tức đa phương tiện. Tức là tổ chức một đầu mỗi triển khai kế hoạch phát triển nội dung. Cơ quan báo chí cần đặt mục tiêu giản lược quá trình thu thập thông tin mà vẫn đạt hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh;

tiết kiệm nguồn lực, tránh sự trùng lặp; tin tức rõ ràng và nhất quán trên tất cả các thiết bị và loại hình báo chí của báo; mở rộng khả năng tương tác với khán, thính giả và độc giả...

Thực tế đã cho thấy, muốn đổi mới, nâng cao chất lượng báo chí phải bắt đầu đổi mới từ các cơ quan báo chí, đó là một tất yếu khách quan, vì nếu tự thân mỗi cơ quan báo chí không tự đổi mới mình thì cũng chỉ là hô hào chung chung. Trong mỗi cơ quan báo chí, từng nhà báo lại phải tự đổi mới mình, tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên, thường xuyên được đào tạo, đào tạo lại, tự đào tạo, liên tục trang bị kiến thức mới để từng bước nâng cao chất lượng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Người làm báo dù là đã hành nghề lâu năm nhưng nếu không tự rèn luyện, tự học hỏi, không được thường xuyên trang bị kiến thức mới sẽ không đủ khả năng cắt nghĩa được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống và vì thế không thể thông tin chính xác những tri thức mới đến nhân dân, đến bạn đọc.



**Sơ đồ 4.1. Đề xuất mô hình tòa soạn hội tụ đối với cơ quan báo chí địa phương**

*Nguồn: Khảo sát của tác giả năm 2016*

Với quy trình sản xuất này, cơ quan báo sẽ rút ngắn được các bước, các khâu để cho ra sản phẩm cuối cùng. Phóng viên và các kỹ thuật viên kết hợp để cùng tạo ra các tác phẩm cho tất cả các sản phẩm báo in, phát thanh, truyền hình hay báo mạng điện tử, sau đó được gửi về một ban biên tập, tác phẩm được biên tập hoàn chỉnh sẽ chuyển đến tổng thư ký tòa soạn, tin bài từ đây sẽ được đăng tải lên báo in, phát thanh, truyền hình và website. Như vậy, cơ quan báo chí sẽ tiết kiệm được nguồn chi phí lớn cho việc thuê văn phòng cho mỗi loại hình báo chí, ban lãnh đạo riêng cho mỗi loại hình. Ở đây, không chỉ đòi hỏi phóng viên “đa chức năng” có thể xây dựng tác phẩm báo chí cho các loại hình mà còn đòi hỏi các biên tập viên, tổng thư ký cũng am hiểu về các loại hình báo chí để có phương pháp biên tập phù hợp.

Ưu điểm của quy trình này là báo chí được chuyển đến công chúng một cách nhanh chóng nhất, với các hình thức đa dạng, sinh động như con chữ, hình ảnh, video... dưới góc nhìn của một nhóm phóng viên và sự thống nhất trong một cơ quan quản lý. Mô hình này có thể khuyến khích phóng viên hợp tác trong công việc, tránh “đơn thương độc mã”. Các công nghệ sản xuất, cũng như nhóm viên tập viên và phóng viên báo in, báo mạng, truyền hình, phát thanh, báo mạng đều được tích hợp trong cùng một văn phòng.

Khi có sự kiện, phóng viên cùng thu thập tin tức, cùng chia sẻ và thống nhất cách đưa tin. Họ hỗ trợ nhau trong công việc thay vì mỗi bên chỉ quan tâm sản xuất nội dung cho kênh của mình như trước kia. Lúc này, phóng viên biết nội dung chuyển tải của ban khác và chủ động tổ chức tin bài cho kênh của mình. Trong quá trình thực hiện, phóng viên báo in có thể sử dụng tư liệu, ảnh trong bài viết; phóng viên truyền hình có thể sử dụng thông tin trên báo in làm lời dẫn cho mình; bản tin truyền hình có thể sử dụng đồ họa hay số liệu của báo in và báo mạng đã đăng tải; báo mạng điện tử có thể sử dụng sản phẩm của truyền hình và file âm thanh của phát thanh...

Trong mô hình này, kỹ năng của phóng viên đa dạng như: phóng viên báo in biết tường thuật trên truyền hình, phóng viên ảnh biết quay phim và thực hiện phỏng vấn. Như vậy, nhà báo phải chuẩn bị bản tin đa dạng để có thể đăng tải trên nhiều PTTT khác nhau. Đòi hỏi phóng viên phải biết tích hợp đa kỹ năng vừa viết bài, vừa sử dụng các thiết bị kỹ thuật trong cơ quan báo chí ĐPT.

Các sản phẩm báo chí được trình bày dưới dạng kết hợp chữ viết, hình ảnh, âm thanh, video, blog, liên kết đến các trang web, audio trực tuyến. Cơ quan báo chí lúc này có thể sử dụng thế mạnh và khả năng của các kênh, tiếp cận công chúng bất cứ ở đâu, lúc nào thông qua PTTT thích hợp nhất. Nếu tin tức rõ ràng, nhất quán

trên các thiết bị và các loại hình báo chí sẽ góp phần củng cố thương hiệu cho cơ quan báo chí.

Cơ quan báo chí địa phương sẽ tạo được thương hiệu và uy tín nếu biết cách tổ chức chuyên tải thông tin theo hướng ĐPT. Khi có một sự kiện quan trọng xảy ra như một vụ tai nạn thảm khốc, một vụ án mạng hay muốn thông báo kết quả bầu cử... cơ quan báo chí cùng lúc sử dụng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, video để truyền tải thông tin, đồng thời liên kết với các trang mạng xã hội như Twitter hay Facebook của Đài... sẽ tạo nên hiệu ứng truyền thông một cách hiệu quả. Đăng tải đầy đủ và hệ thống về sự kiện qua các PTTTĐC, giúp công chúng tiện theo dõi, dễ nắm bắt và dễ tiếp nhận.

Mô hình báo chí ĐPT còn tạo điều kiện thúc đẩy công chúng lên tiếng trên các kênh truyền thông. Khi thông tin được đăng tải, công chúng tiếp nhận thông qua phương tiện cá nhân như điện thoại thông minh thì họ có thể cung cấp thêm thông tin cho cơ quan báo chí về diễn biến thực tế tại hiện trường. Điều này rất có ích trong các thông tin về tình hình giao thông, thiên tai, các sự kiện đang diễn ra tại hiện trường, công chúng sẽ cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí về tình hình giao thông nơi họ đang có mặt. Công chúng không chỉ tiếp nhận mà còn cung cấp làm phong phú thêm lượng thông tin cho các cơ quan báo chí.

#### **Tiểu kết chương 4**

Tìm hiểu những vấn đề chưa được giải quyết về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT là điều cần thiết trong lĩnh vực báo chí truyền thông hiện nay. Trong cuộc sống hiện đại, ảnh hưởng của sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, khoa học kỹ thuật kèm theo nhiều biến động về văn hóa xã hội theo chiều hướng tích cực khiến cho báo chí cần thay đổi để phù hợp với nhu cầu của các nhóm công chúng mới.

Các kết quả điều tra do chúng tôi thực hiện và đề cập trong luận án cho dù chưa thể hiện đầy đủ và thấu đáo về xu thế phát triển của BCDP Việt Nam trong bối cảnh TTĐPT nhưng những kết quả thu được và nêu ra cũng phản ánh tương đối rõ nét xu thế phát triển của báo chí địa phương trong điều kiện hiện nay. Những số liệu và nhận định từ kết quả điều tra có thể chưa phản ánh hết thực tế, thậm chí không trùng hợp với nhận định của chính các cơ quan báo chí địa phương được khảo sát, nhưng sẽ là tài liệu tham khảo bổ ích cho các cơ quan báo chí nói chung, báo chí địa phương nói riêng, cơ quan quản lý báo chí và những người làm nghiên cứu về báo chí địa phương và báo chí ĐPT.

## KẾT LUẬN

Xu hướng truyền thông đa phương tiện đã và đang tác động mạnh mẽ tới sự phát triển của báo chí nhiều nước trên thế giới. Mô hình tòa soạn hội tụ được đánh giá là một mô hình thông minh và tiết kiệm. Việc vận hành tòa soạn đa phương tiện sẽ giảm được nguồn nhân lực, chi phí, nhưng vẫn đảm bảo cung cấp thông tin nhanh, nhiều, chất lượng; đồng thời phát huy hết tiềm lực các loại hình truyền thông mới, phát huy nội lực và tạo ra mối quan hệ tương tác giữa các kênh truyền thông trong cùng một tòa soạn.

Trên thế giới, các hãng truyền thông tiếp nhận xu hướng này một cách nhanh chóng ngay từ những năm 2000. Hướng phát triển mới này đang là cơ hội, đồng thời là thách thức đối với các cơ quan báo chí trong việc tìm kiếm cho mình một mô hình phát triển phù hợp.

Tại Việt Nam, xu hướng truyền thông đa phương tiện đã tất yếu thúc đẩy sự phát triển của mô hình tòa soạn hội tụ. Tòa soạn hội tụ cũng đòi hỏi một lực lượng nhà báo được trang bị những kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, những kỹ năng tác nghiệp trong môi trường đa phương tiện, đòi hỏi tính năng động, sáng tạo nhằm tạo ra những sản phẩm báo chí chất lượng cao. Điều đó cũng có nghĩa là một cơ quan báo chí trong xu thế truyền thông ĐPT phải cấu trúc lại, thay đổi phương thức làm việc nhằm cho ra đời những sản phẩm báo chí phù hợp với thị hiếu mới của công chúng.

Trong luận án này, với 4 chương nội dung chính, chúng tôi đã giải quyết được một số vấn đề sau đây:

- Khái quát về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.
- Đã hệ thống hóa những vấn đề lý luận của báo chí, truyền thông, từ đó làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn để khẳng định truyền thông đa phương tiện là một xu thế có tính quy luật đang có những tác động ngày càng mạnh mẽ đối với báo chí Việt Nam nói chung và báo chí địa phương nói riêng. Quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước đối với báo chí ĐPT. Đồng thời thực tiễn xu hướng ĐPT trên thế giới và ở Việt Nam cũng được giới thiệu.
- Giới thiệu báo chí ở bốn địa phương trong diện khảo sát. Luận án làm sáng tỏ cơ hội và thách thức của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT. Trong những tác động này, hệ thống báo chí địa phương có những lợi thế, đồng thời cũng đang đứng trước những khó khăn, thách thức không nhỏ trên cả hai phương diện khách

quan và chủ quan.

- Thông qua phương pháp nghiên cứu xã hội học, luận án tiến hành khảo sát về thực trạng vận động và phát triển của báo chí địa phương. Tác giả luận án tìm hiểu báo chí ở 4 tỉnh, thành phố là Quảng Ninh, Thừa Thiên Huế, TP. Hồ Chí Minh và Tiền Giang. Từ những kết quả thu được thông qua bảng hỏi và phỏng vấn sâu, luận án đã chỉ ra những thông số ban đầu về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT, về những kết quả và những hạn chế mà báo chí địa phương gặp phải trên con đường hòa nhập với báo chí thế giới. Từ đó nêu ra các xu hướng vận động chính của báo chí địa phương hiện nay.

- Luận án xác định những vấn đề đang đặt ra đối với báo chí địa phương do những tác động hai mặt của xu thế quan trọng này. Đây chính là cơ sở phân tích các vấn đề cần giải quyết nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT. Các vấn đề đó thể hiện tập trung ở 5 mâu thuẫn sau:

+ Mâu thuẫn giữa nhu cầu thông tin của công chúng và khả năng đáp ứng còn hạn chế của báo chí địa phương.

+ Mâu thuẫn giữa các trang thiết bị cũ kỹ thiếu đồng bộ ở các cơ quan báo chí địa phương với sự đòi hỏi cao về thiết bị KHKT hiện đại của xu thế TTĐPT.

+ Mâu thuẫn giữa chất lượng nguồn nhân lực ở địa phương với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện KHKT, và sự đòi hỏi của vai trò của phóng viên đa chức năng không chỉ viết tác phẩm cho 1 loại hình, mà còn biết sử dụng các phương tiện KHKT hiện đại để tạo nên tác phẩm cho nhiều loại hình báo chí.

+ Mâu thuẫn giữa năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và sự phát triển nhanh chóng của báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại.

+ Mâu thuẫn giữa cách chuyển tải thông tin theo hướng truyền thống ở địa phương với xu hướng phát triển của báo chí hiện đại theo hướng đa phương tiện (ĐPT), thông tin sẽ được chủ động phân phối theo cách mà công chúng tiếp nhận nhanh, chất lượng, đầy đủ và hiệu quả nhất với nhiều chất liệu khác nhau (chữ viết, hình ảnh, âm thanh...) nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu, sở thích đa dạng của công chúng.

Trên cơ sở phân tích 5 mâu thuẫn trên, luận án đề xuất các giải pháp tương ứng chủ yếu để thúc đẩy báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT. Đó là: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí và nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước đối với báo chí; Nâng cao nhận thức và hành động của đội ngũ những người làm báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện; Đầu tư cơ sở hạ tầng hiện đại theo hướng đa phương tiện và đào tạo

nhân lực; Thu hút công chúng địa phương; Xây dựng tòa soạn báo ĐPT. Trong đó chúng tôi mạnh dạn đề xuất mô hình tòa soạn báo ĐPT phù hợp với điều kiện báo chí ở địa phương nước ta hiện nay.

Luận án đã bước đầu xác định được các xu hướng phát triển của báo chí địa phương hiện nay và từng loại hình báo chí: báo in, báo phát thanh, báo truyền hình, báo mạng điện tử cũng như dự báo rằng từ cạnh tranh các loại hình báo chí sẽ hợp tác để phát triển.

Luận án cũng nhận diện được các vấn đề cần giải quyết hiện nay về báo chí địa phương thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Trên cơ sở những nhận diện này, luận án nêu các khuyến nghị mang tính giải pháp chung để BCĐP phát triển.

Luận án cũng đề xuất mô hình tòa soạn báo ĐPT đối với cơ quan báo chí địa phương. Với quy trình sản xuất này, cơ quan báo sẽ rút ngắn được các bước, các khâu để cho ra sản phẩm cuối cùng. Báo chí được chuyển đến công chúng một cách nhanh chóng nhất, với các hình thức đa dạng, sinh động như con chữ, hình ảnh, video... dưới góc nhìn của một nhóm phóng viên và sự thống nhất trong một cơ quan quản lý.

Những kết quả của luận án sẽ giúp cho những nhà lãnh đạo, quản lý báo chí từ Trung ương đến địa phương Việt Nam tham khảo, vận dụng để điều chỉnh quy hoạch và chiến lược nhằm phát triển hệ thống báo chí địa phương cho phù hợp với quy luật vận động và phát triển của báo chí, truyền thông Việt Nam do những tác động của xu thế truyền thông đa phương tiện.



## KIẾN NGHỊ VỀ NHỮNG NGHIÊN CỨU TIẾP THEO

Trong kỷ nguyên số với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ cùng sự bùng nổ thông tin, tòa soạn đa phương tiện là xu thế tất yếu, khách quan. Đây là thực tế phổ biến với báo chí thế giới chứ không chỉ riêng báo chí Việt Nam. Tuy nhiên, để mô hình tòa soạn đa phương tiện phát triển đúng hướng, đảm bảo phục vụ đắc lực cho sự phát triển của mỗi cơ quan báo chí nói chung, cũng như nền báo chí Việt Nam nói riêng còn rất nhiều vấn đề đặt ra cùng với những thách thức không nhỏ. Trong khuôn khổ của công trình nghiên cứu, luận án đã nêu lên một số đề xuất cụ thể với lãnh đạo quản lý báo chí từ trung ương đến địa phương ở Việt Nam với mong muốn có được sự quan tâm, kịp thời điều chỉnh hướng phát triển để hệ thống báo chí địa phương ngày càng thích ứng hơn với xu thế TTĐPT, qua đó góp phần thúc đẩy và nâng cao hiệu quả của quá trình vận động, phát triển của hệ thống báo chí địa phương ở Việt Nam.

Xu thế truyền thông đa phương tiện cũng đang đặt ra nhiều câu hỏi về phương diện lý luận. Chính vì vậy, những kết quả của nghiên cứu sẽ mở ra những chủ đề khác có liên quan như:

Nghiên cứu về các xu hướng phát triển của báo chí thế giới và Việt Nam

Nghiên cứu về sự tác động của các phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại đến sự phát triển của báo chí

Nghiên cứu về sự tác động của các hình thức truyền thông hiện đại đến sự phát triển của báo chí

Nghiên cứu về cách thức tiếp nhận và nội dung, hình thức tiếp nhận thông tin của công chúng hiện nay

Trên tinh thần đó, có thể nói đề tài nghiên cứu này mới chỉ là bước đầu. Vẫn còn có những vấn đề khác rất quan trọng đang cần được tiếp tục triển khai nghiên cứu tiếp. Chúng tôi hy vọng rằng những kết quả của luận án sẽ đặt những cơ sở cần thiết cho những nghiên cứu tiếp sau.

**CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC  
LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ**

1. Nguyễn Tiên Vụ (2011), “Báo chí địa phương trong xu thế hội tụ truyền thông”, *Tạp chí Lý luận Chính trị & Truyền thông*, (4) tr.52-59.
2. Nguyễn Tiên Vụ (2011), “Sự vận động phát triển của Báo chí trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, (6), tr.9-12.
3. Nguyễn Tiên Vụ (2011), “*Sự vận động và phát triển của báo chí trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Tính chuyên nghiệp của báo chí hiện đại những vấn đề lý luận và thực tiễn* do Hội Nhà báo Việt Nam và Học Viện Báo chí và Tuyên truyền phối hợp tổ chức tháng 6 năm 2011, tr. 347-353.
4. Nguyễn Tiên Vụ (2013), “*Mấy suy nghĩ về báo chí địa phương trong xu thế hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Sự vận động, phát triển của báo chí, truyền thông trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện* do Viện nghiên cứu Báo chí và Truyền thông - Học Viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức tháng 6 năm 2013, tr. 20- 23.
5. Nguyễn Tiên Vụ (2013), “*Bàn về sự vận động và phát triển của báo chí địa phương trong xu thế hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế *Báo chí trong quá trình toàn cầu hóa: Cơ hội, thách thức và triển vọng* do Học Viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học tổng hợp Viên - Cộng hòa Áo, Báo Nhân dân, Hội Nhà báo Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ninh phối hợp tổ chức tháng 10 năm 2013, tr. 647-650.
6. Nguyễn Tiên Vụ (2014), “*Báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Người làm báo trong kỷ nguyên số* do Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - Hội Nhà báo Việt Nam và Tạp chí Nghề báo - Hội Nhà báo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tháng 4 năm 2014, tr. 187- 192.
7. Nguyễn Tiên Vụ (2014), “*Ảnh hưởng của truyền thông đa phương tiện đối với hoạt động của nhà báo*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Giữ vững định hướng chính trị, nâng cao tính hấp dẫn của báo Đảng địa phương, đáp ứng nhu cầu bạn đọc* do Hội Nhà báo tỉnh Bắc Ninh tổ chức tháng 11 năm 2014.
8. Nguyễn Tiên Vụ (2015), “*Bàn về giải pháp khắc phục tình trạng vi phạm bản quyền trên báo điện tử trong môi trường truyền thông số hiện nay*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Vấn đề bản quyền báo chí trong kỷ nguyên số* do Trung tâm Bồi

duỡng nghiệp vụ Báo chí - Hội Nhà báo Việt Nam và Tạp chí Nghề báo - Hội Nhà báo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tháng 1 năm 2015, tr. 157- 165.

9. Nguyễn Tiên Vụ (2015), *“Bàn về giải pháp đào tạo cán bộ quản lý báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện”*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế *“Truyền thông 3.0”* do Khoa QHCC-QC; Học viện Báo chí và tuyên truyền tổ chức ngày 9/9/2015 tại Học viện báo chí và Tuyên truyền và tại Hội thảo *Báo chí là công cụ của cấp ủy, đồng thời là diễn đàn của Nhân dân* do Hội Nhà báo tỉnh Hưng Yên tổ chức tháng 5 năm 2015.

10. Nguyễn Tiên Vụ (2015), *“Sự vận động, phát triển của báo chí trong xu thế truyền thông đa phương tiện”*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Báo Đảng địa phương trong thời kỳ hội nhập và báo chí truyền thông đa phương tiện* do Báo Bắc Ninh tổ chức tháng 10 năm 2015.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### I. Tài liệu trong nước

1. Lưu Văn An (2008), *Truyền thông đại chúng trong hệ thống tổ chức quyền lực chính trị ở các nước tư bản phát triển*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
2. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2005), Chỉ thị số 52-CT/TW về phát triển và quản lý Báo điện tử ở nước ta hiện nay, ngày 22-7-2005, Hà Nội.
3. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2007), Quyết định số 75-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo cơ quan Báo chí, ngày 21-8-2007, Hà Nội.
4. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2007), Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và Báo chí trước yêu cầu mới, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Tăng cường lãnh đạo, quản lý tạo điều kiện để Báo chí Việt Nam phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong thời gian tới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Bộ Văn hóa - Thông tin, Hội nhà báo Việt Nam (2002), *Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác Báo chí, xuất bản*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (2007), *Hoạt động Báo chí năm 2006, phương hướng nhiệm vụ năm 2007*, Hà Nội.
8. “*Báo cáo tài nguyên Internet Việt Nam*” năm 2014 - Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC), Bộ TT&TT.
9. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam (2009), *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. Lê Thanh Bình (2004), *Quản lý và phát triển Báo chí - xuất bản*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Lê Thanh Bình (2005), *Báo chí truyền thông và Kinh tế, Văn hóa, Xã hội*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
12. Lê Thanh Bình (2008), *Truyền thông đại chúng và phát triển xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Trần Thị Thúy Bình (2005), *Ứng dụng truyền thông đa phương tiện trên Báo trực tuyến của các cơ quan phát thanh, truyền hình*”, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội.

14. Bộ Chính trị (1997), *Chỉ thị số 22-CT/TW Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác Báo chí, xuất bản*, ngày 17-10-1997, Hà Nội.
15. Bộ Chính trị (2004), *Thông Báo số Kết luận số 162/TB-TW Về một số biện pháp tăng cường quản lý Báo chí trong tình hình hiện nay*, ngày 01-12-2004, Hà Nội.
16. Bộ Văn hóa - Thông tin (2001), *Báo cáo công tác quản lý Nhà nước về Báo chí - xuất bản qua 4 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Bộ Chính trị*, ngày 31-10-2001, Hà Nội.
17. Bộ Văn hóa - Thông tin (2007), *Báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Thông Báo Kết luận số 162-TB/TW của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường quản lý Báo chí trong tình hình hiện nay*, Hà Nội.
18. Bộ Văn hóa - Thông tin (2007), *Báo cáo tình hình công tác quản lý Nhà nước về Báo chí*, Hà Nội.
19. Bộ Thông tin và Truyền thông (2007), *Báo cáo tổng kết 8 năm thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí*, Hà Nội.
20. Hoàng Đức Chí (2009), *Thông tin thời sự trên Báo Đảng các tỉnh miền núi phía Bắc*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
21. Chính phủ (2002), *Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26-4-2002 quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Báo chí*, Hà Nội.
22. Chính phủ (2008), *Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28-8-2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và Thông tin điện tử trên Internet*, Hà Nội.
23. Chính phủ (1992), *Nghị định số 133-NĐ/HĐBT ngày 20-4-1992 quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí 1989*, Hà Nội.
24. Chính phủ (1996), *Nghị định số 67/NĐ-CP ngày 31-10-1996 ban hành Quy chế hoạt động thông tin, Báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam*, Hà Nội.
25. Chính phủ (2002), *Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26-4-2002 quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Báo chí*, Hà Nội.
26. Chính phủ (2011), *Nghị định số 02/2011/NĐ-CP ngày 06-1-2011 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động Báo chí, xuất bản*, Hà Nội.

27. Chính phủ (2008), *Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28-8-2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và Thông tin điện tử trên Internet*, Hà Nội.
28. Hoàng Đình Cúc, TS. Đức Dũng chủ biên (2007), *Những vấn đề của Báo chí hiện đại*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001), X (2006), XI (2011)*, Nhà xuất bản *Chính trị quốc gia*, Hà Nội.
30. Đỗ Quý Doãn (2010), *"Thế chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng về Báo chí, xuất bản thành chính sách, pháp luật của Nhà nước"*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 17-6-2010, Hà Nội.
31. Phan Diễn (2001), *"Hãy xứng đáng là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng"*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
32. Nguyễn Thị Minh Diễm (2009), *Nâng cao chất lượng chương trình phát thanh cấp tỉnh khu vực Bắc sông Hậu*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
33. Nguyễn Công Dũng (2010), *Vì sao cần tăng cường quản lý Báo điện tử?*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 07-7-2010, Hà Nội.
34. Nguyễn Tấn Dũng (2007), *"Đội ngũ nhà báo phải cố gắng hơn nữa, sáng tạo hơn nữa để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của toàn dân tộc"*, Báo Nhân dân, ngày 28-8-2007, Hà Nội.
35. Đức Dũng (2010), *Báo chí và đào tạo Báo chí*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
36. Nguyễn Văn Dũng (1998), *Phạm vi bao quát và tăng cường hiệu lực QLNN thi hành Luật Báo chí*, Tạp chí Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
37. Nguyễn Văn Dũng (2000), *Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về phê bình và tự phê bình công khai trên Báo chí*, Tạp chí Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
38. Nguyễn Văn Dũng chủ biên – Đỗ Thị Thu Hằng (2006), *Truyền thông - Lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
39. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí truyền thông hiện đại- từ hàn lâm đến đời thường*, Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội.
40. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*, Nxb Lao động, Hà Nội.
41. Hà Đăng (2003), *"Nâng cao công tác Báo chí của Đảng dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh"*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
42. Bùi Thế Đức (2005), *"Báo chí cách mạng là diễn đàn của nhân dân góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước vững mạnh"*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 19-6-2005, Hà Nội.

43. Nguyễn Khoa Điềm (2001), "*Quán triệt sâu sắc hơn nữa các nội dung Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, đưa sự nghiệp Báo chí, xuất bản tiến lên một bước mới, một trình độ mới*", Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
44. Nguyễn Thị Trường Giang (2010), *Xu hướng phát triển của Báo mạng điện tử Việt Nam*, songtre.vn, Hà Nội.
45. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Báo mạng điện tử- những vấn đề cơ bản*, NXB Chính trị - Hành chính
46. Nguyễn Thị Trường Giang, *Xu thế báo chí đa phương tiện thời truyền thông hội tụ*, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Sự vận động, phát triển của báo chí Việt Nam trong xu thế hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*, Hà Nội, 2013, tr. 4-11.
47. Ngô Thị Thu Hà (2006), *Báo Đảng trong việc nâng cao dân trí tại Tuyên Quang và Hà Giang*, Luận văn Thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
48. Đỗ Thị Thu Hằng (2010), *PR - Công cụ phát triển Báo chí*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
49. Đinh Thị Thúy Hằng (2008), *Báo chí thế giới - Xu hướng phát triển*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
50. Hồ Thị Hiền (2009), *Báo Đảng các tỉnh miền Đông nam Bộ*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
51. Lương Khắc Hiếu (2004), *Lý thuyết truyền thông và vận động*, Giáo trình lưu hành nội bộ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
52. Nguyễn Quang Hoà (2016), *Tổ chức hoạt động cơ quan báo chí thực tiễn và xu hướng phát triển*, NXB Thông tin và Truyền thông
53. La Thị Hoàn, *Báo chí Việt Nam trong kỷ nguyên hội tụ: Thách thức và triển vọng phát triển* (Kỷ yếu Hội thảo Báo chí trong quá trình toàn cầu hóa, cơ hội và thách thức, Tr230.
54. Lê Doãn Hợp (2007), *Quản lý Báo chí trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
55. Nguyễn Thị Huyền (2009), *Thực trạng hoạt động của Báo nói, Báo hình ở các Đài tỉnh khu vực Bắc miền Trung*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
56. Đinh Văn Hường - Bùi Chí Trung (2015), *Một số vấn đề về kinh tế báo in*, NXB Đại học Quốc gia, HN
57. Khoa Báo chí, Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (2005), *Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, tập 6, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

58. Khoa Báo chí, Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (2010), *Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, tập 7, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
59. Nguyễn Trung Kiên (2011), *Xu hướng hội tụ trong lĩnh vực viễn thông*, <http://vft.com.vn>
60. Kỷ yếu Hội thảo (2005), *80 năm Báo chí cách mạng Việt Nam - Những bài học lịch sử và định hướng phát triển*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
61. Kỷ yếu Hội thảo (2011), *Tính chuyên nghiệp của Báo chí hiện đại - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
62. Kỷ yếu Hội thảo (2011), *Tòa soạn Báo đa phương tiện*, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP HCM).
63. Kỷ yếu Hội thảo (2013), *Sự vận động, phát triển của Báo chí, truyền thông trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
64. Kỷ yếu Hội thảo (2013), *Báo chí trong quá trình toàn cầu hóa: Cơ hội, thách thức và triển vọng*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
65. Kỷ yếu Hội thảo (2014), *Người làm Báo trong kỷ nguyên số*, Hội nhà báo Việt Nam, Tạp chí Người làm Báo.
66. Kỷ yếu Hội thảo (2014), *Tổ chức tòa soạn trong cơ quan truyền thông đa phương tiện*, Hội nhà báo Việt Nam.
67. Kỷ yếu Hội thảo (2008), *Báo chí và Truyền thông đại chúng: đào tạo và bồi dưỡng trong thời kỳ hội nhập*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
68. Kỷ yếu Hội thảo (2013), *Bồi dưỡng các kỹ năng cho người làm Báo đa phương tiện*, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.
69. Kỷ yếu Hội thảo (2013), *Cơ hội hợp tác đào tạo truyền thông quốc tế*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
70. Nguyễn Thành Lợi, *Sự vận động và phát triển của báo chí hiện đại trong môi trường hội tụ truyền thông*, Tạp chí Người làm báo, số tháng 11/2013.
71. Nguyễn Thành Lợi (2014), *Tác nghiệp Báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
72. Bùi Thị Lương (2007), *Báo chí Hưng Yên với phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
73. Nguyễn Văn Minh (2007), *"Phản biện xã hội của Báo chí góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng"*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 17-5-2007, Hà Nội.



74. Lưu Hồng Minh chủ biên (2009), *Truyền thông Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa*, Nxb Dân trí, Hà Nội.
75. Vũ Trà My, văn hoá ứng xử với truyền thông của công chúng truyền thông hiện đại, <http://lib.ush.vnu.edu.vn/jspui/bitstream/123456789/1799/1/22.pdf>TS.
76. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (1998), *Luật Báo chí*, Hà Nội.
77. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (1999), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí*, Hà Nội.
78. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia (2006), *Văn bản pháp quy về Báo chí - xuất bản*, Hà Nội.
79. Đỗ Chí Nghĩa (2014), *Đào tạo nhà báo đa phương tiện ở Việt Nam hiện nay*, <http://nguoilambao.vn>.
80. Đoàn Thị Phương Nam (2008), *Báo Đảng các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
81. Minh Ngọc (2010), "*Báo chí cách mạng Việt Nam năm 2010: Chủ động, tích cực, nhạy bén, trách nhiệm*", *Báo Hà Nội mới*, ngày 06-5-2010.
82. Pháp lệnh *Bảo vệ bí mật Nhà nước*(1991).
83. Pháp lệnh *Quảng cáo* (2001).
84. Pháp lệnh *Xử lý vi phạm hành chính* (1995).
85. Phân viện Báo chí và Tuyên truyền (2005), *80 năm Báo chí cách mạng Việt Nam - Những bài học lịch sử và định hướng phát triển*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
86. Phạm Thị Thanh Phương (2008), *Hệ thống phát thanh, truyền hình các tỉnh miền Đông Nam Bộ*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
87. Đào Duy Quát (2010), *Tổng quan lịch sử Báo chí cách mạng Việt Nam (1925 - 2010)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
88. Phan Quang (2001), *Về diện mạo Báo chí Việt Nam - Tiểu luận và chân dung*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
89. Trần Hữu Quang (1997), *Xã hội học truyền thông đại chúng*, Nxb TP. HCM.
90. Tô Huy Rứa, (2007), *Để đưa Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và Báo chí trước yêu cầu mới vào cuộc sống*, Báo Nhân dân, ngày 4-9-2007, Hà Nội..
91. Trương Tấn Sang (2007), *Tiếp tục phát triển nền Báo chí cách mạng, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*, Báo Nhân dân, ngày 21-6-2007, Hà Nội.

92. Nguyễn Bá Sinh (2012), *Tính hấp dẫn của Báo Đảng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
93. Bùi Hoài Sơn (2008), *Phương tiện truyền thông mới và những thay đổi văn hóa xã hội ở Việt Nam*, Viện Thông tin Khoa học xã hội, 2008, tr. 329.
94. Tạ Ngọc Tấn (1998), *Mặt sau của bức tranh toàn cầu hóa thông tin đại chúng*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
95. Tạ Ngọc Tấn (1999), *Từ lý luận đến thực tiễn Báo chí*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
96. Tạ Ngọc Tấn (2001), *Truyền thông đại chúng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
97. Tạ Ngọc Tấn (2000), *70 năm Đảng lãnh đạo Báo chí, những vấn đề nóng hổi tính thời sự*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
98. Tạ Ngọc Tấn (1999), *Cơ sở lý luận báo chí*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
99. Vũ Duy Thông (2004), *Thực trạng và giải pháp nâng cao trình độ cán bộ Báo chí hiện nay*, Đề tài khoa học Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Hà Nội.
100. Vũ Duy Thông (2007), *Nhân ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21-6) xã hội hóa hơn nữa để phát triển*, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 20-6-2007, Hà Nội.
101. Thủ tướng Chính phủ (1998), *Chỉ thị 38/98/CT-TTg về tăng cường trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong việc tạo điều kiện để các Hội Nhà báo Việt Nam hoạt động có hiệu quả*, ngày 24-9.
102. Thủ tướng Chính phủ (2011), *Quyết định số 369-QĐ/TTg về việc phê duyệt Đề án tiếp tục hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, Báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương; hỗ trợ tác phẩm Báo chí chất lượng cao ở địa phương giai đoạn 2011 - 2015*, ngày 14-3.
103. Lê Thị Thu Thủy (2006), *Nâng cao chất lượng Báo chí tuyên truyền xây dựng cơ sở Đảng ở Nam Trung bộ và Nam bộ*, Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
104. Hữu Thọ (1997), *Nghĩ về nghề Báo*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
105. Nguyễn Vũ Tiến (2005), *Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Báo chí trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
106. Phạm Thị Thanh Tịnh (2014), *Truyền thông hội tụ: xét từ góc độ báo chí*, Tạp chí Lý luận Truyền thông Tháng 5/2014.
107. Bùi Quang Tịnh chủ biên, (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.

108. Cung Kim Tiến, (2002), *Từ điển Triết học*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
109. Nguyễn Văn Tố (2005), *80 năm Báo chí cách mạng Việt Nam*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 21- 6, Hà Nội.
110. Nguyễn Phú Trọng (2010), *Báo chí cách mạng Việt Nam ngày càng lớn mạnh, chuyên nghiệp và hiện đại*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 22-6-2010, Hà Nội.
111. Phan Văn Tú (2010), *Báo chí trong xu thế hội tụ truyền thông*, <http://phanvantu.multiply.com>
112. Trương Minh Tuấn (2017), *Vui buồn với báo chí Việt Nam năm 2016*, Báo Nhân Dân 2017.
113. Lưu Hoàng Vân (2011), *Báo điện tử xu hướng của thời đại*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 03-3-2011, Hà nội.
114. Hồng Vinh (2004), *Nhiệm vụ của Báo chí trước yêu cầu nhiệm vụ mới của đất nước*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
115. Hồng Vinh (2007), *Một số vấn đề đặt ra trong công tác lãnh đạo, quản lý Báo chí trước yêu cầu mới*, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 21-6-2007, Hà Nội.
116. Dương Vũ (2004), *Báo chí tham gia quản lý xã hội*, Tạp chí Cộng sản, Hà Nội.
117. V.I Lenin (1970), *Vấn đề Báo chí*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội.
118. Nguyễn Như Ý chủ biên (tái bản, 2008), *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

## **II. Tài liệu dịch từ tiếng nước ngoài**

119. Claudia Mast (2003), *Truyền thông đại chúng - Những kiến thức cơ bản*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
120. Claudia Mast (2003), *Truyền thông đại chúng - Công tác biên tập*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
121. David Brewer (2011), *Phương thức sản xuất Báo chí hội tụ*, website: <http://www.daotaobaochi.org>
122. David Vaina (2007), *Truyền thông kiểu cũ so với truyền thông kiểu mới*, Tạp chí điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ
123. Fred S. Siebert, Theodore Peterson, Wilbur Schramm, *Bốn học thuyết truyền thông*, Lê Ngọc Sơn dịch. NXB Tri Thức, 2013
124. Grabennhicóp (2003), *Báo chí trong kinh tế thị trường*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
125. Leonard Rayteel - Ron Taylor (1993), *Bước vào nghề Báo*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.
126. Loic Hervouet (1999), *Viết cho độc giả*, Hội Nhà báo Việt Nam, Hà Nội.

127. V. Lazutina (2003), *Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*, Nxb Thông tấn, Hà Nội
128. V. Lazutina (2003), *Cơ sở hoạt động sáng tạo của nhà báo*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
129. The Missouri Group (2007), *Nhà báo hiện đại*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
130. Thomas L. Friedman (2005), *Thế giới phẳng*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
131. X.A. Mikhailốp (2004), *Báo chí hiện đại nước ngoài - Những quy tắc và nghịch lý*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.

### III. Tài liệu tiếng nước ngoài

132. August E. Grant and Jeffrey S. Wilkinson (2008), *Understanding Media Convergence*, Online Publication.
133. Ashley Lutz (2012), “*These Corporations Control Of The Media In America*”, <http://www.businessinsider.com>
134. Britannica (2013), “*Media Convergence*”, <http://global.britannica.com>  
<http://www.urbanjournalism.org>
135. Cecilia Teljas (2011), *The Use of Social media in the Swedish online Newspaper*, Online Publication.
136. David Brewer (2012), “*Creating a converged news operation*”, <http://www.mediahelpingmedia.org>
137. David Wagner (2012), *The New York Times Is Threatening Lay offs Again*, <http://www.theatlanticwire.com>
138. Editorial (2012), “*Straits Times Online Mobile Print*”, <http://www.stomp.com.sg>
139. Fernando Samaniego (2013), “*25 Tips for a Modern Newsroom*”, <http://www.fernandosamaniego.com>
140. Janet Kolodzy (2006), *Convergence Journalism: Writing and Reporting across the News Media*, Online Publication.
141. Ifra (2007), *Convergence in the newsroom: From dream to reality*, Online Publication.
142. Ian Austen (2007), “*Thomson Adds Reuters in \$17 Billion Bid to Be Giant*”, <http://www.nytimes.com>
143. Katja Lehtisaari, Kari Karppinen (2012), *Media Convergence and Business Models: Responses of Finnish Daily Newspapers*, University of Helsinki.
144. Kevin L. McCrudden (1999), *Media Convergence Models*, Online Publication.
145. Kevin (2011), “*Digital journalists and the battle over newsroom integration*”, <http://charman-anderson.com>

146. Lev Manovich, *Language of new media*, The MIT Press, 2001.
147. N.Keshvani (2000), *Trends in the online newsroom-Astudy of the Straits Times Interactive*, Queensland University of Technology.
148. Martin Lister, Jon Dovey, Seth Giddings, Iain Grant, Kieran Kelly (Second Edition 2009), *New Media: a critical introduction*, by Routledge Taylor & Francis Group published in the USA in 2009.
149. Michael ScottSheerin, *Media Convergence: How are we preparing student of journalism and mass communication to deal with it?*, Online Publication.
150. Media Convergence (2010), "What is Media Convergence?", <http://mconvergence.wordpress.com>
151. Mpdailyfix (2012), "Traditional Media vs New Media: Coming to Terms With Integration", <http://www.mpdailyfix.com>
152. Noah Wardrip-Fruin and Nick Montfort (editors), *The New Media Reader*, The MIT Press 2003.
153. Shayne Bowman and Chris Willis (2003), *We media - How audiences are shaping the future of news and information*, The media center at The American Press Institute, 2003.
154. Westlund, Oscar (2011), *Cross - media news work, Sensemaking of the Mobile Media (R)evolution*, Department of Journalism, Media and Communication University of Gothenburg.

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1

Mẫu phiếu trưng cầu ý kiến của công chúng địa phương về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế toàn cầu hoá

#### Phiếu thu thập thông tin

#### Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện

*Kính thưa quý vị!*

*Tìm hiểu sự vận động, phát triển của báo chí địa phương (báo in, phát thanh- truyền hình, báo mạng cấp tỉnh/thành phố) để đánh giá đúng chất lượng và vị trí của báo chí địa phương trong xu thế hội nhập hiện nay có ý nghĩa quan trọng, nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế truyền thông đa phương tiện.*

*Chúng tôi rất mong có được sự hợp tác và giúp đỡ của quý vị trong nghiên cứu này. Quý vị hãy khoanh tròn vào số thứ tự của những phương án mà quý vị lựa chọn. Những ý kiến này sẽ được sử dụng với mục đích nghiên cứu với nguyên tắc khuyết danh.*

*Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của quý vị !*

1. Giới tính người được hỏi:                    1.Nam                    2. Nữ
2. Năm sinh (ghi rõ 4 chữ số, ví dụ 1976):.....
3. Trình độ
  1. Không biết chữ, chưa từng đi học
  2. Hết lớp..... (ghi rõ từ lớp 1 đến lớp 12)
  3. Trung cấp/cao đẳng (đang học hoặc đã tốt nghiệp)
  4. Đại học (đang học hoặc đã tốt nghiệp)
  5. Sau đại học (đang học hoặc đã tốt nghiệp)
4. Nghề nghiệp: .....
5. Quý vị có thường tiếp nhận thông tin trên báo địa phương (nghe đài, xem tivi, đọc báo của tỉnh nhà) trong năm vừa rồi không? (*Khoanh tròn 1 phương án tương ứng*)
  1. Hằng ngày . *Nếu chọn chuyển sang câu số 7*
  2. Vài lần mỗi tuần. *Nếu chọn chuyển sang câu số 7*
  3. Vài lần mỗi tháng. *Nếu chọn chuyển sang câu số 7*
  4. Hầu như không tiếp nhận . *Nếu chọn chuyển sang câu số 6*
  5. Chưa tiếp nhận bao giờ . *Nếu chọn chuyển sang câu số 6*
6. Nếu chưa tiếp nhận bao giờ/hầu như không tiếp nhận, xin cho biết lý do: (*chọn 1 phương án là lý do chính*)
  1. Nội dung không hấp dẫn
  2. Không có radio, Tivi, báo giấy, báo mạng
  3. Không có chương trình yêu thích
  4. Thông tin từ báo chí trung ương đã đáp ứng đủ nhu cầu
  5. Lý do khác (*xin ghi cụ thể*):  
.....
7. Lý do nào sau đây khiến quý vị tiếp nhận thông tin từ báo chí địa phương (*Lựa chọn 1 phương án*)
  1. Trong nhà có sẵn các phương tiện

2. Nhiều chương trình hay, hấp dẫn
3. Do tình cờ
4. Thông tin sát thực với cuộc sống người dân địa phương
5. Tiếp nhận để giải trí
6. Lý do khác (*xin ghi cụ thể*):

.....

8. Quý vị tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương nhằm mục đích nào dưới đây (*một hoặc nhiều mục đích*)

1. Hiểu biết về đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước
2. Thông tin phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương
3. Hiểu biết về văn hoá, khoa học, giáo dục, nghệ thuật
4. Chỉ dẫn kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế địa phương

5. Nhu cầu giải trí

6. Mục đích khác, xin cho biết cụ thể.....

9. Quý vị quan tâm những nội dung dưới đây trên báo chí địa phương ở mức độ nào?

	<i>Rất quan tâm</i>	<i>Quan tâm vừa phải</i>	<i>Ít quan tâm</i>	<i>Không quan tâm</i>
1. Đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước	1	2	3	4
2. Thông tin phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương	1	2	3	4
3. Văn hoá, khoa học, giáo dục, nghệ thuật	1	2	3	4
4. Chỉ dẫn kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế địa phương	1	2	3	4
5. Giải trí	1	2	3	4

10. Nội dung thông tin dưới đây trên báo chí địa phương đạt ở mức độ nào? (đánh dấu X bên cạnh các phương án phù hợp)

Nội dung	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
Báo chí địa phương là công cụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước				
Báo chí địa phương phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của địa phương				
Báo chí địa phương chuyển tải thông tin thiết thực cho người dân địa phương				
Báo chí địa phương từng bước chuyên nghiệp hoá và hiện đại hoá				

11. Quý vị đánh giá những thông tin thu nhận trên báo chí địa phương có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân? (*chọn 1 phương án*)

1. Rất thiết thực
2. Thiết thực
3. Ít thiết thực
4. Không tiếp nhận được
5. Khó trả lời

12. Quý vị đánh giá thế nào về vai trò của báo chí địa phương với người dân địa phương hiện nay?

- |        |               |
|--------|---------------|
| 1. Tốt | 3. Trung bình |
| 2. Khá | 4. Yếu        |

13. Quý vị đánh giá về chất lượng báo chí địa phương hiện nay như thế nào ?

- |                       |                |
|-----------------------|----------------|
| 1. Nhàm chán, nặng nề | 3. Bình thường |
| 2. Xa rời thực tế     | 4. Hấp dẫn     |

14. Quý vị thấy có cần đổi mới, sáng tạo hơn về thông tin trên báo chí địa phương

1. Rất cần thiết
2. Cần thiết nhưng không quan trọng lắm
3. Chỉ cần duy trì như hiện nay là được

15. Quý vị thường xuyên nói chuyện, trao đổi với ai về thông tin tại địa phương mà mình quan tâm? (*lựa chọn 1 phương án thường xuyên nhất*)

- |                                       |                 |
|---------------------------------------|-----------------|
| 1. Với người thân trong gia đình      | 3. Với hàng xóm |
| 2. Với quan hệ khác (xin ghi rõ)..... | 4. Với bạn bè   |

16. Quý vị có muốn có thêm nhiều kênh truyền thông ở địa phương không?

1. Có
2. Không

17. Quý vị muốn tiếp nhận những nội dung gì trên kênh đó? (Xin ghi rõ)

.....  
.....

18. Quý vị có muốn tham gia, nói lên tiếng nói của mình trên báo chí địa phương không?

1. Có
2. Không

19. Xin quý vị đánh giá độ tin cậy của báo chí địa phương?

- |                |               |
|----------------|---------------|
| 1. Rất tin cậy | 3. Ít tin cậy |
| 2. Tin cậy     | 4. Không rõ   |

20. Quý vị thường tiếp nhận thông tin địa phương thông qua:

- |                               |                        |
|-------------------------------|------------------------|
| 1. Đài truyền hình địa phương | 3. Báo giấy địa phương |
| 2. Đài phát thanh địa phương  | 4. Báo mạng điện tử    |

21. Mức độ yêu thích các báo địa phương của quý vị hiện nay

	<b>Báo in</b>	<b>Phát thanh</b>	<b>Truyền hình</b>	<b>Báo mạng điện tử</b>
Rất yêu thích				
Yêu thích				
Không yêu thích				

22. Ý kiến của quý vị về nội dung thông tin trên báo chí địa phương hiện nay?

1. Rất đa dạng, phong phú
2. Đa dạng, phong phú
3. Không đa dạng, phong phú

23. Quý vị cần có những điều kiện nào để dễ tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương? (*Chọn 1 hoặc nhiều điều kiện*)

- |                               |                                       |
|-------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Thông tin mới ở địa phương | 3. Thời gian rỗi                      |
| 2. Phương tiện tiếp nhận      | 4. Thông tin thiết thực cho cuộc sống |

23. Lý do nào khiến quý vị không có điều kiện để tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương? (*Chọn một hoặc nhiều lý do*)

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| 1. Bận rộn công việc     | 3. Tiếp nhận đủ thông tin từ báo, đài trung ương |
| 2. Thiếu thốn về kinh tế | 4. Không có thói quen                            |



24. Ý kiến nhận xét chung của quý vị về chất lượng nội dung của báo chí địa phương hiện nay?

.....  
.....  
.....

25. Những mong muốn, đề xuất kiến nghị của quý vị đối với báo chí địa phương hiện nay là:

.....  
.....

Xin chân thành cảm ơn quý vị, anh (chị) đã hợp tác, giúp đỡ chúng tôi!

## Phụ lục 2

Kết quả cuộc điều tra công chúng địa phương năm 2016

### Phiếu thu thập thông tin về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện

*Kính thưa quý vị!*

*Tìm hiểu sự vận động, phát triển của báo chí địa phương (báo in, phát thanh- truyền hình, báo mạng cấp tỉnh/thành phố) để đánh giá đúng chất lượng và vị trí của báo chí địa phương trong xu thế hội nhập hiện nay có ý nghĩa quan trọng, nhằm tạo lập các điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế truyền thông đa phương tiện.*

*Chúng tôi rất mong có được sự hợp tác và giúp đỡ của quý vị trong nghiên cứu này. Quý vị hãy khoanh tròn vào số thứ tự của những phương án mà quý vị lựa chọn. Những ý kiến này sẽ được sử dụng với mục đích nghiên cứu với nguyên tắc khuyết danh.*

*Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của quý vị !*

1. Giới tính người được hỏi:                    1.Nam                    2. Nữ  
2. Năm sinh (ghi rõ 4 chữ số, ví dụ 1976):.....

Tương quan giới tính người trả lời và nhóm tuổi			Giới tính		
			Nam	Nữ	Tổng
Nhóm tuổi người trả lời	29 tuổi trở xuống	Số lượng	82	70	152
		%	33.3%	35.9%	34.5%
	30 - 39 tuổi	Số lượng	110	75	185
		%	44.7%	38.5%	42.0%
	40 tuổi trở lên	Số lượng	54	50	104
		%	22.0%	25.6%	23.6%
Tổng		Số lượng	246	195	441
		%	100.0%	100.0%	100.0%

### 3. Trình độ

6. Không biết chữ, chưa từng đi học  
7. Hết lớp..... (ghi rõ từ lớp 1 đến lớp 12)  
8. Trung cấp/cao đẳng (đang học hoặc đã tốt nghiệp)  
9. Đại học (đang học hoặc đã tốt nghiệp)  
10. Sau đại học (đang học hoặc đã tốt nghiệp)

Tương quan giới tính và trình độ học vấn người trả lời			Giới tính		
			Nam	Nữ	Tổng
Trình độ học vấn người trả lời	Lớp 12 trở xuống	Số lượng	54	28	82
		%	22.0%	14.4%	18.6%
	Trung cấp – cao đẳng	Số lượng	28	22	50
		%	11.4%	11.3%	11.3%
	Đại học	Số lượng	138	123	261
		%	56.1%	63.1%	59.2%
Sau đại học	Số lượng	26	22	48	
	%	10.6%	11.3%	10.9%	
Total		Số lượng	246	195	441
		%	100.0%	100.0%	100.0%

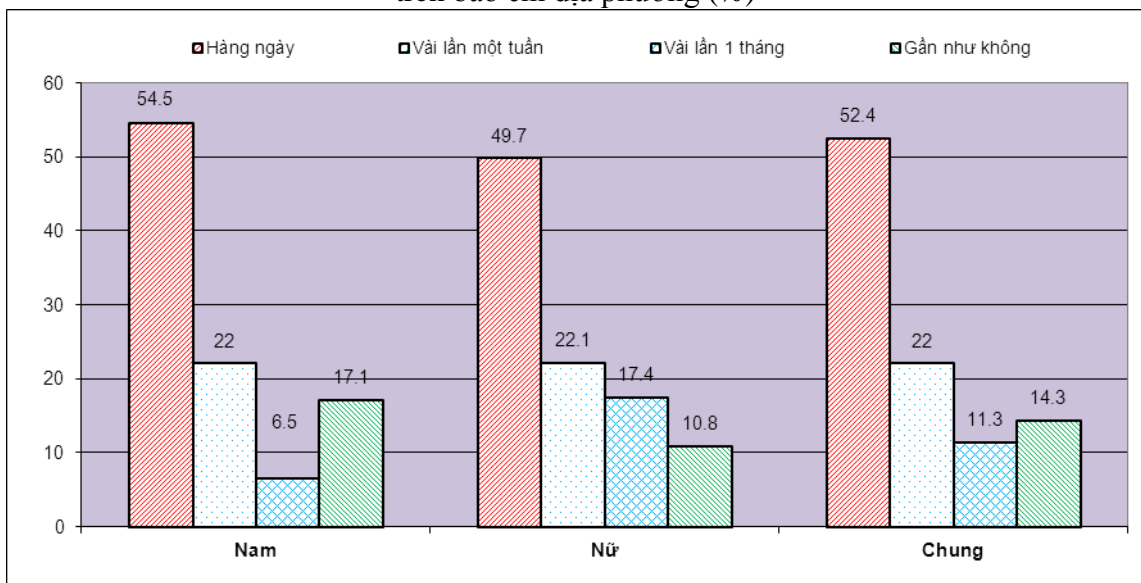
## 4. Nghề nghiệp: .....

Tương quan giới tính và nghề nghiệp của người trả lời		Giới tính			
		Nam	Nữ	Tổng	
Nhóm nghề nghiệp người trả lời	Nông nghiệp	Số lượng	22	13	35
		%	8.9%	6.7%	7.9%
	Cán bộ - công chức	Số lượng	76	77	153
		%	30.9%	39.5%	34.7%
	Học sinh – sinh viên	Số lượng	26	15	41
		%	10.6%	7.7%	9.3%
	Kinh doanh - buôn bán	Số lượng	18	17	35
		%	7.3%	8.7%	7.9%
Báo chí – truyền thông	Số lượng	58	39	97	
	%	23.6%	20.0%	22.0%	
Công nhân – nhân viên	Số lượng	38	30	68	
	%	15.4%	15.4%	15.4%	
Khác	Số lượng	8	4	12	
	%	3.3%	2.1%	2.7%	
Total		Số lượng	246	195	441
		%	100.0%	100.0%	100.0%

5. Quý vị có thường tiếp nhận thông tin trên báo địa phương (nghe đài, xem tivi, đọc báo của tỉnh nhà) trong năm vừa rồi không? (Khoanh tròn 1 phương án tương ứng)

6. Hằng ngày . Nếu chọn chuyển sang câu số 7
7. Vài lần mỗi tuần. Nếu chọn chuyển sang câu số 7
8. Vài lần mỗi tháng. Nếu chọn chuyển sang câu số 7
9. Hầu như không tiếp nhận . Nếu chọn chuyển sang câu số 6
10. Chưa tiếp nhận bao giờ . Nếu chọn chuyển sang câu số 6

Biểu đồ. Tương quan giới tính người trả lời và mức độ thường xuyên tiếp cận thông tin trên báo chí địa phương (%)

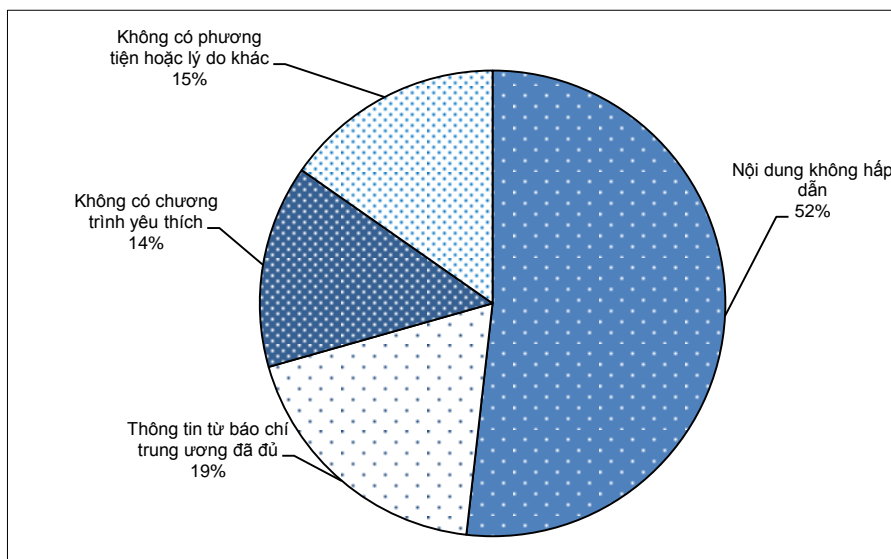


6. Nếu chưa tiếp nhận bao giờ/hầu như không tiếp nhận, xin cho biết lý do: (chọn 1 phương án là lý do chính)

7. Nội dung không hấp dẫn
8. Không có radio, Tivi, báo giấy, báo mạng
9. Không có chương trình yêu thích
10. Thông tin từ báo chí trung ương đã đáp ứng đủ nhu cầu
11. Lý do khác (xin ghi cụ thể):

.....

Biểu đồ. Tỷ lệ ý kiến về lý do hầu như không tiếp cận thông tin từ báo chí địa phương (n=85) (%)

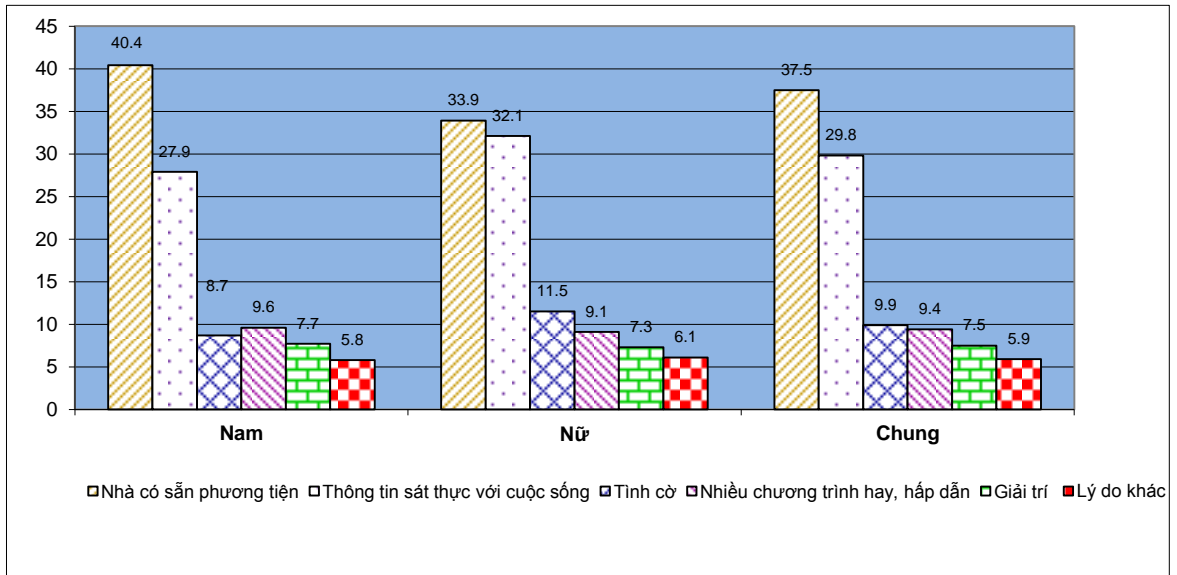


7. Lý do nào sau đây khiến quý vị tiếp nhận thông tin từ báo chí địa phương (Lựa chọn 1 phương án)

1. Trong nhà có sẵn các phương tiện
2. Nhiều chương trình hay, hấp dẫn
3. Do tình cờ
4. Thông tin sát thực với cuộc sống người dân địa phương
5. Tiếp nhận để giải trí
12. Lý do khác (xin ghi cụ thể):

.....

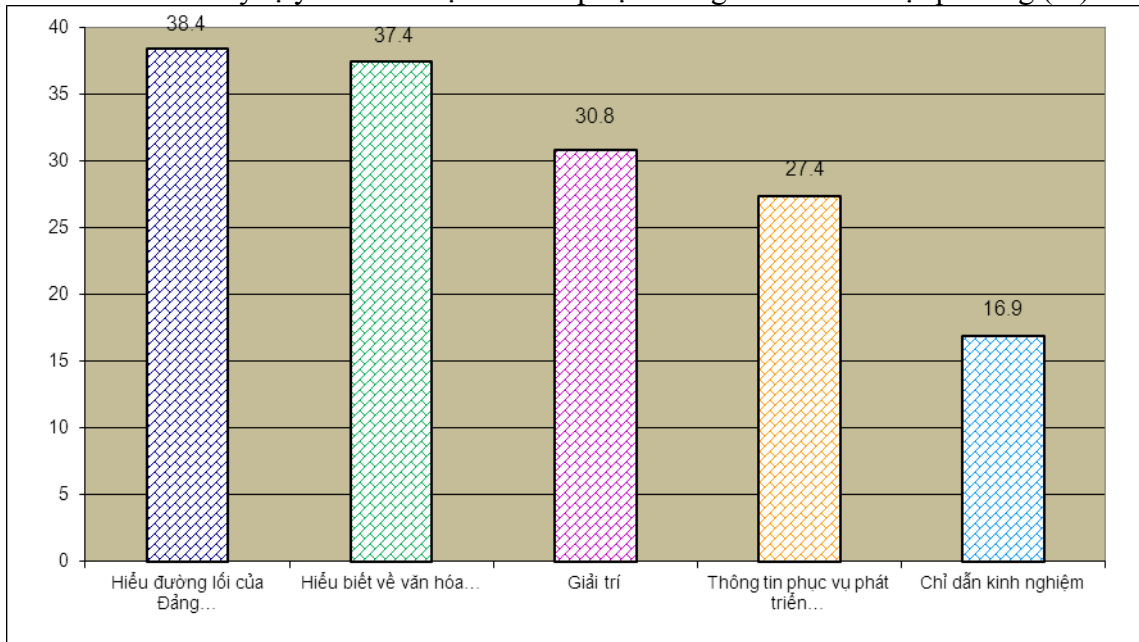
Biểu đồ. Tương quan giữa giới tính người trả lời và lý do tiếp cận thông tin trên báo chí địa phương (%)



8. Quý vị tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương nhằm mục đích nào dưới đây (một hoặc nhiều mục đích)

1. Hiểu biết về đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước
2. Thông tin phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương
3. Hiểu biết về văn hoá, khoa học, giáo dục, nghệ thuật
4. Chỉ dẫn kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế địa phương
5. Nhu cầu giải trí
6. Mục đích khác, xin cho biết cụ thể.....

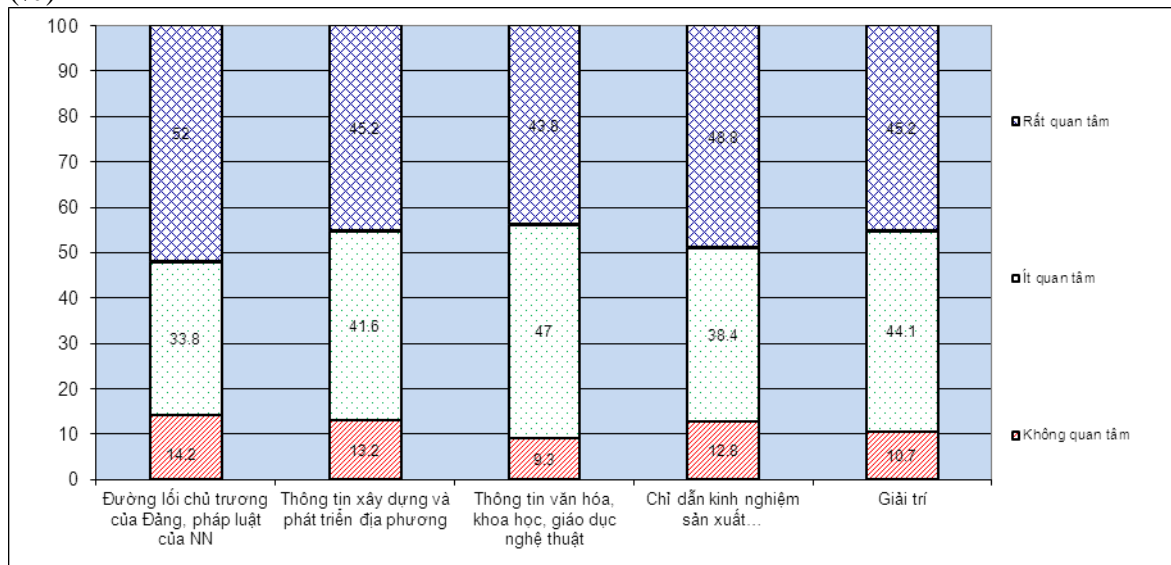
Biểu đồ. Tỷ lệ ý kiến về mục đích tiếp cận thông tin trên báo địa phương (%)



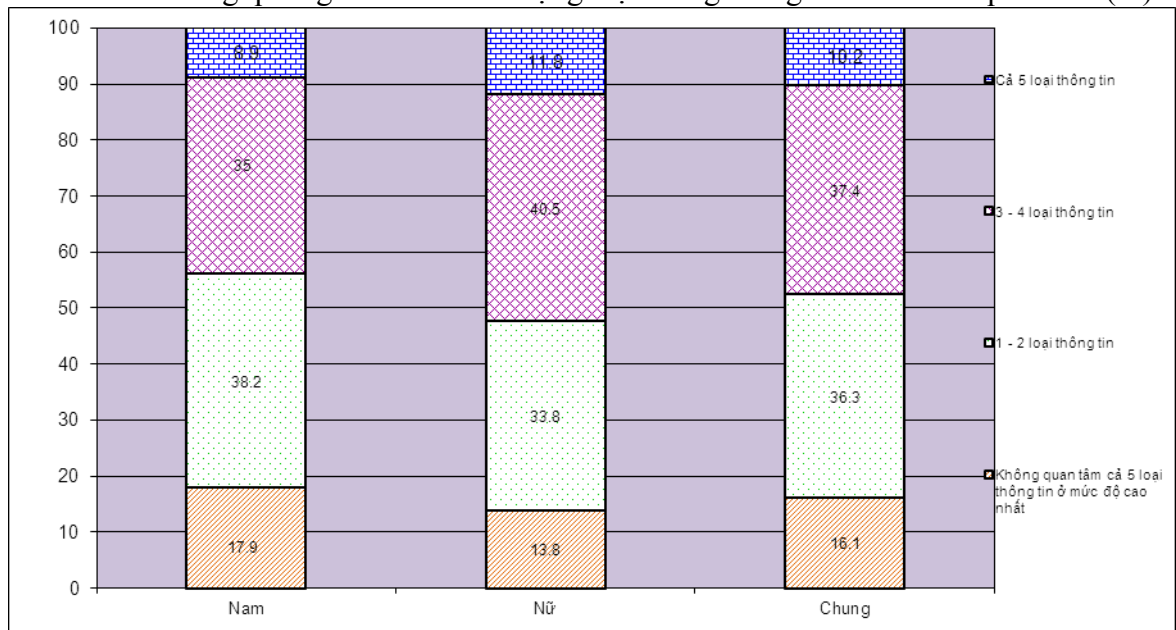
9. Quý vị quan tâm những nội dung dưới đây trên báo chí địa phương ở mức độ nào?

	Rất quan tâm	Quan tâm vừa phải	Ít quan tâm	Không quan tâm
1. Đường lối chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước	1	2	3	4
2. Thông tin phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển địa phương	1	2	3	4
3. Văn hoá, khoa học, giáo dục, nghệ thuật	1	2	3	4
4. Chỉ dẫn kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế địa phương	1	2	3	4
5. Giải trí	1	2	3	4

Biểu đồ. Tỷ lệ ý kiến về mức độ quan tâm đến các loại thông tin trên báo chí địa phương (%)

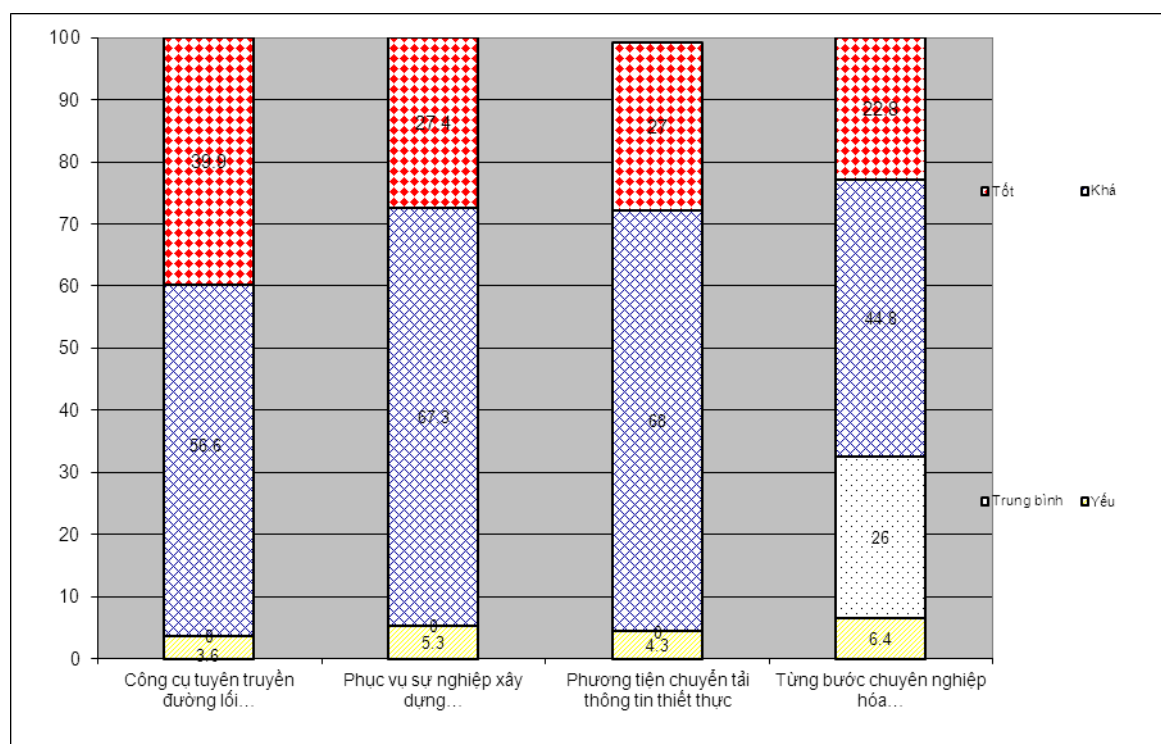


Biểu đồ. Tương quan giới tính và số lượng loại thông tin người trả lời rất quan tâm (%)



10. Nội dung thông tin dưới đây trên báo chí địa phương đạt ở mức độ nào? (đánh dấu X bên cạnh các phương án phù hợp)

Nội dung	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
Báo chí địa phương là công cụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước				
Báo chí địa phương phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của địa phương				
Báo chí địa phương chuyển tải thông tin thiết thực cho người dân địa phương				
Báo chí địa phương từng bước chuyên nghiệp hoá và hiện đại hoá				



11. Quý vị đánh giá những thông tin thu nhận trên báo chí địa phương có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân? (chọn 1 phương án)

4. Rất thiết thực

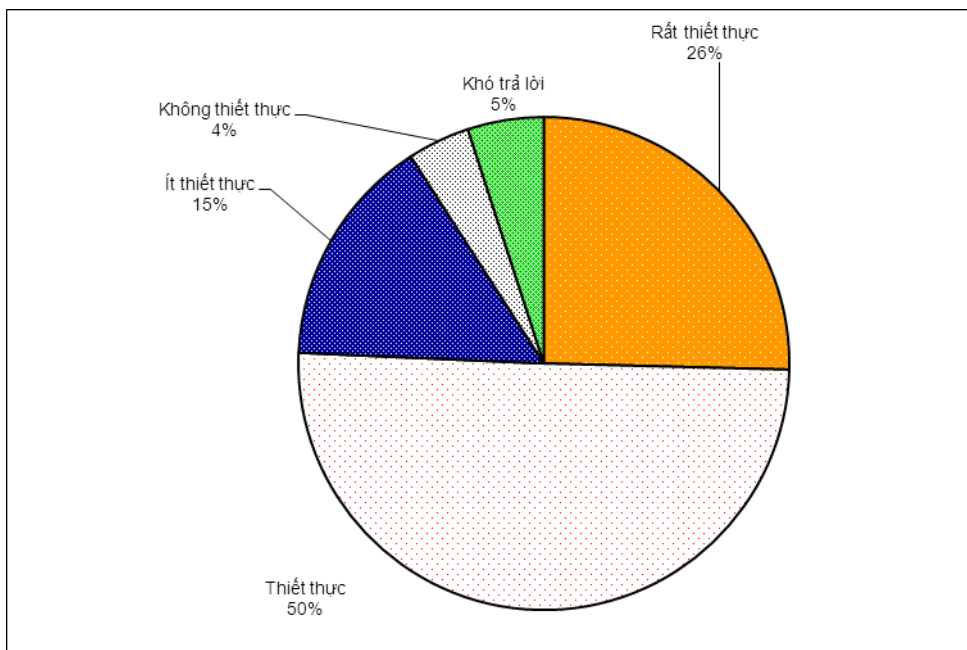
4. Không tiếp nhận được

5. Thiết thực

5. Khó trả lời

6. Ít thiết thực

Biểu đồ. Đánh giá mức độ thiết thực của thông tin trên báo chí địa phương (%)



12. Quý vị đánh giá thế nào về vai trò của báo chí địa phương với người dân địa phương hiện nay?

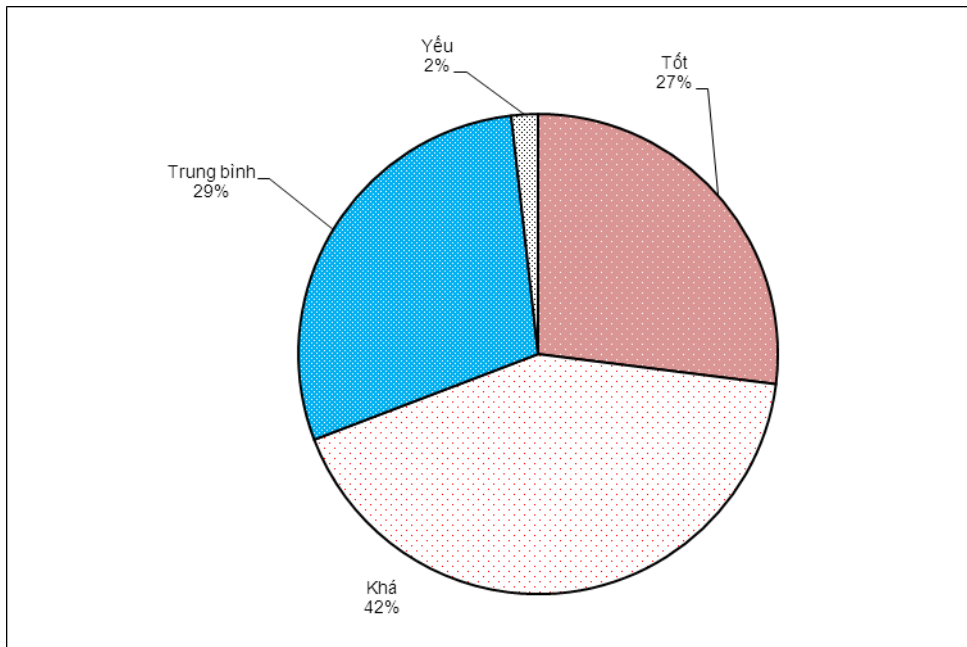
3. Tốt

3. Trung bình

4. Khá

4. Yếu

Biểu đồ. Đánh giá vai trò của báo chí địa phương với người dân địa phương hiện nay (%)



13. Quý vị đánh giá về chất lượng báo chí địa phương hiện nay như thế nào ?

3. Nhàm chán, nặng nề

3. Bình thường

4. Xa rời thực tế

4. Hấp dẫn



Tương quan giữa giới tính và đánh giá chất lượng báo chí địa phương			Giới tính		TỔNG
			Nam	Nữ	
Đánh giá chất lượng của báo chí địa phương	Nhàm chán, nặng nề	Số lượng	38	27	65
		%	15.4%	13.8%	14.7%
	Xa rời thực tế	Số lượng	12	6	18
		%	4.9%	3.1%	4.1%
	Bình thường	Số lượng	150	127	277
		%	61.0%	65.1%	62.8%
	Hấp dẫn	Số lượng	46	35	81
		%	18.7%	17.9%	18.4%
Tổng		Số lượng	246	195	441
		%	100.0%	100.0%	100.0%

14. Quý vị thấy có cần đổi mới, sáng tạo hơn về thông tin trên báo chí địa phương

- 4. Rất cần thiết
- 5. Cần thiết nhưng không quan trọng lắm
- 6. Chỉ cần duy trì như hiện nay là được

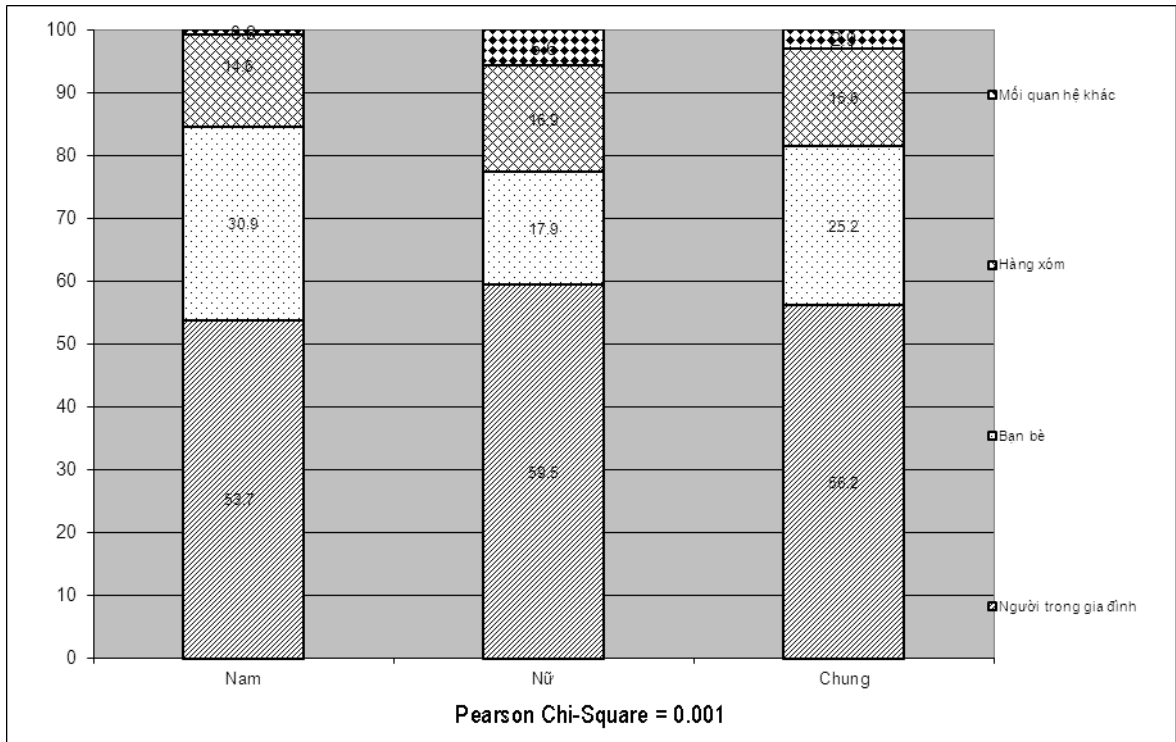
Biểu đồ. Tương quan giới tính và ý kiến về mức độ cần thiết đổi mới, sáng tạo hơn thông tin báo chí địa phương hiện nay (%)



15. Quý vị thường xuyên nói chuyện, trao đổi với ai về thông tin tại địa phương mà mình quan tâm? (lựa chọn 1 phương án thường xuyên nhất)

- 3. Với người thân trong gia đình
- 3. Với hàng xóm
- 4. Với quan hệ khác (xin ghi rõ).....
- 4. Với bạn bè

Biểu đồ. Tương quan giới tính và tỷ lệ ý kiến về người nói chuyện, trao đổi với người trả lời về thông tin tại địa phương mà bản thân quan tâm (%)

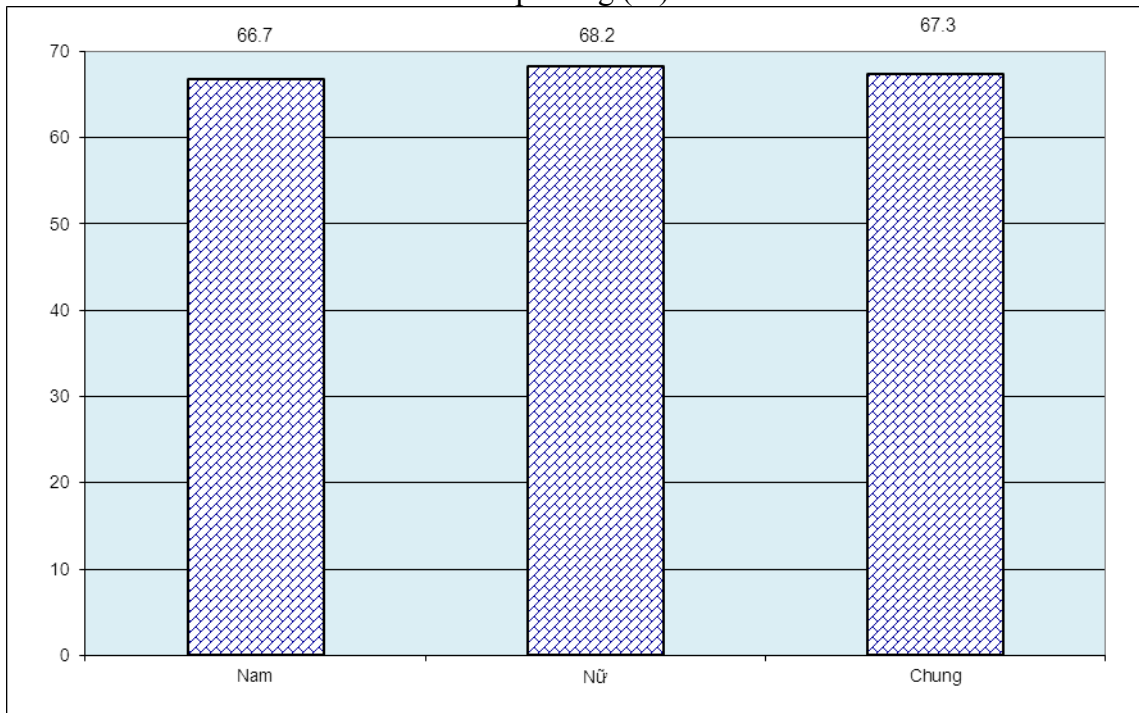


16. Quý vị có muốn có thêm nhiều kênh truyền thông ở địa phương không?

1. Có

2. Không

Biểu đồ. Tương quan giới tính và mong muốn có thêm nhiều kênh truyền thông tại địa phương (%)



17. Quý vị muốn tiếp nhận những nội dung gì trên kênh đó? (Xin ghi rõ)

.....  
 .....

cac bo phim

cac chinh sach o dia phuong

cac chuong trinh giai tri

cac chuong trinh giai tri cho gioi tre

cac chuong trinh giai tri hay, hap dan

cac chuong trinh the thao, giai tri

cac cuoi doi ngoai

cac linh vuc cua doi song

cac linh vuc lien quan den doi song chinh tri kinh te, van hoa, moi truong

cac noi dung van hoa

cac thong tin ve the thao

cac thong tin ve tinh hinh dia phuong cua nguoi dan

can chuyen sau son trong cac chuyen muc

can co nhieu thong tin giai tri hon nua

can co them cac kenh cho tung doi tuong cu the

can thiet thuc voi nguoi dan va cong nhan hon

chieu nhieu tin tuc giai tri, phim truyen

chinh tri xa hoi

chuong trinh nguoi cao tuoi

chuyen tai thong tin thiet thuc cho nguoi dan

co nhieu chuong trinh phuc vu gioi tre

di sau vao cac chuong trinh giai tri, ve cac chuyen muc tim hieu sau sac van hoa quan ho

ding huong phat trien kinh te, xa hoi giai tri

doi song xa hoi

doi song, phat trien kinh te, cac noi dung moi mang tinh thoi su cao

giai tri

giai tri giao duc

giai tri, cac thong tin kinh te moi nhat

giai tri, cuoc song, thoi trang, tren kenh vtv3

giai tri, kinh te

giai tri, the thao

giai tri, thong tin van hoa

giao duc

kenh am nhac (quan ho)

kenh chuyen ve giai tri

kenh khoa giao se giup moi nguoi dan dia phuong duoc hieu biet them rat nhieu kien thuc

de ap dung trong doi song

kenh thong tin rieng phuc vu cong viec ke toan, cac chinh sach moi, meo ke toan

18. Quý vị có muốn tham gia, nói lên tiếng nói của mình trên báo chí địa phương không?

1. Có

2. Không

		gioi tinh nguoi tra loi		Total	
		nam	nu		
co muon tham gia, noi len tieng noi cua minh tren bao dia phuong	Có	Count	148	104	252
		% within gioi tinh nguoi tra loi	<b>60.2%</b>	<b>53.3%</b>	<b>57.1%</b>
	khong	Count	98	91	189
		% within gioi tinh nguoi tra loi	39.8%	46.7%	42.9%
Total		Count	246	195	441
		% within gioi tinh nguoi tra loi	100.0%	100.0%	100.0%

19. Xin quý vị đánh giá độ tin cậy của báo chí địa phương?

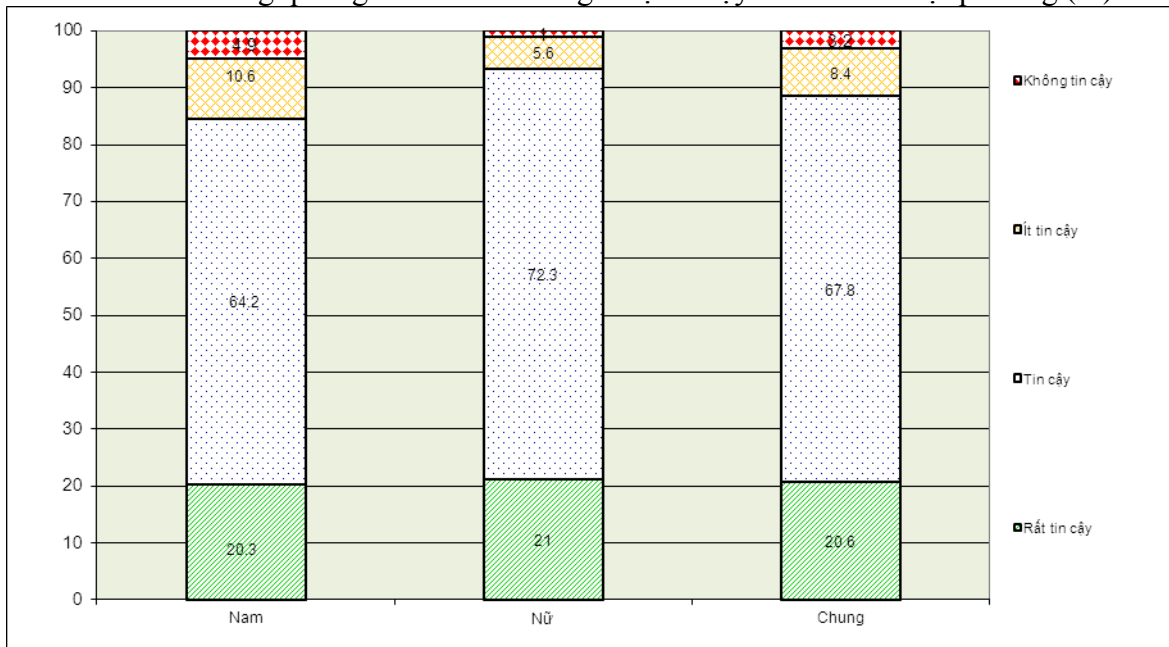
3. Rất tin cậy

3. Ít tin cậy

4. Tin cậy

4. Không rõ

Biểu đồ. Tương quan giới tính và đánh giá độ tin cậy của báo chí địa phương (%)



20. Quý vị thường tiếp nhận thông tin địa phương thông qua:

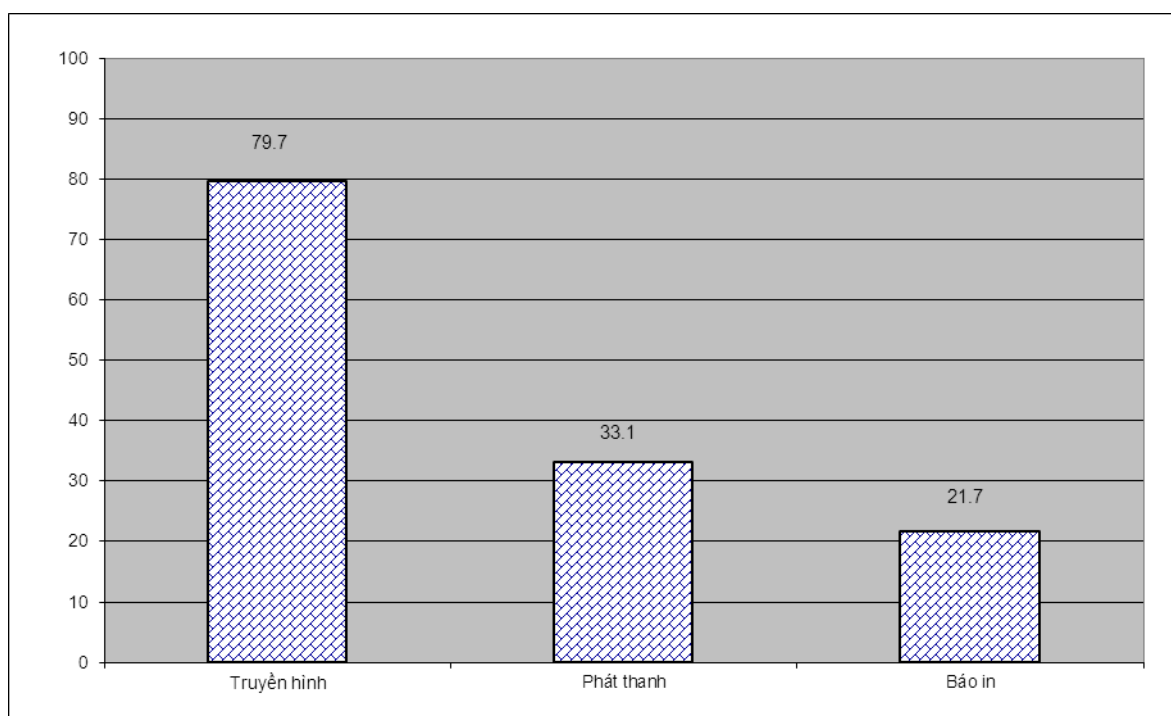
3. Đài truyền hình địa phương

3. Báo giấy địa phương

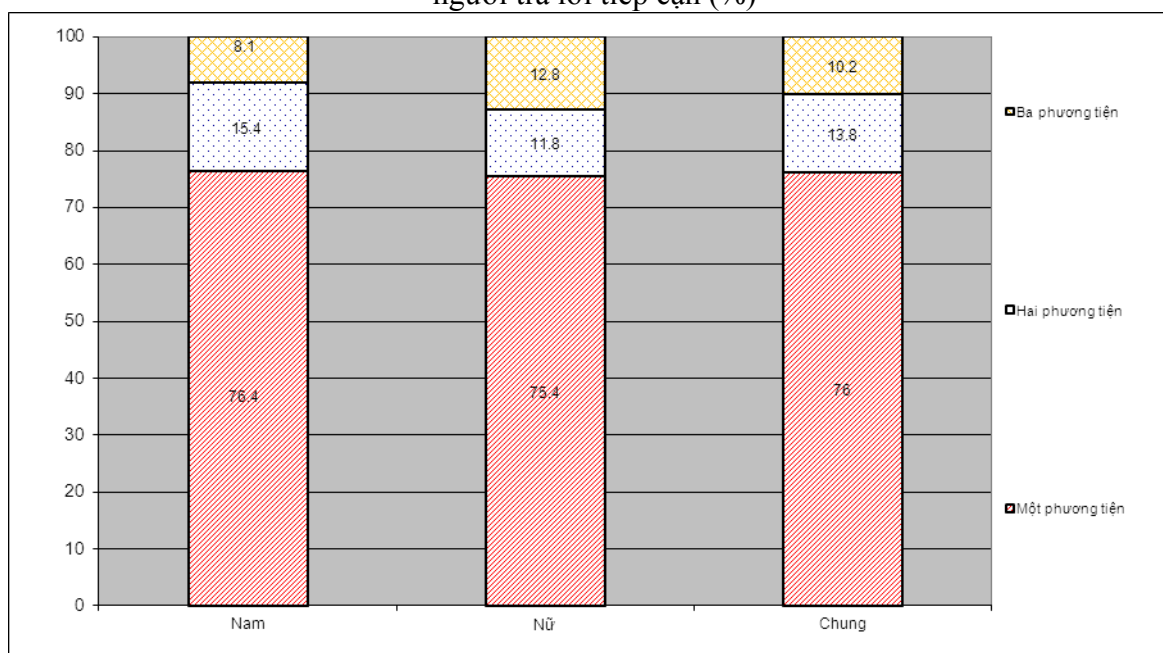
4. Đài phát thanh địa phương

4. Báo mạng điện tử

Biểu đồ. Phương tiện truyền thông địa phương người trả lời thường tiếp cận (%)



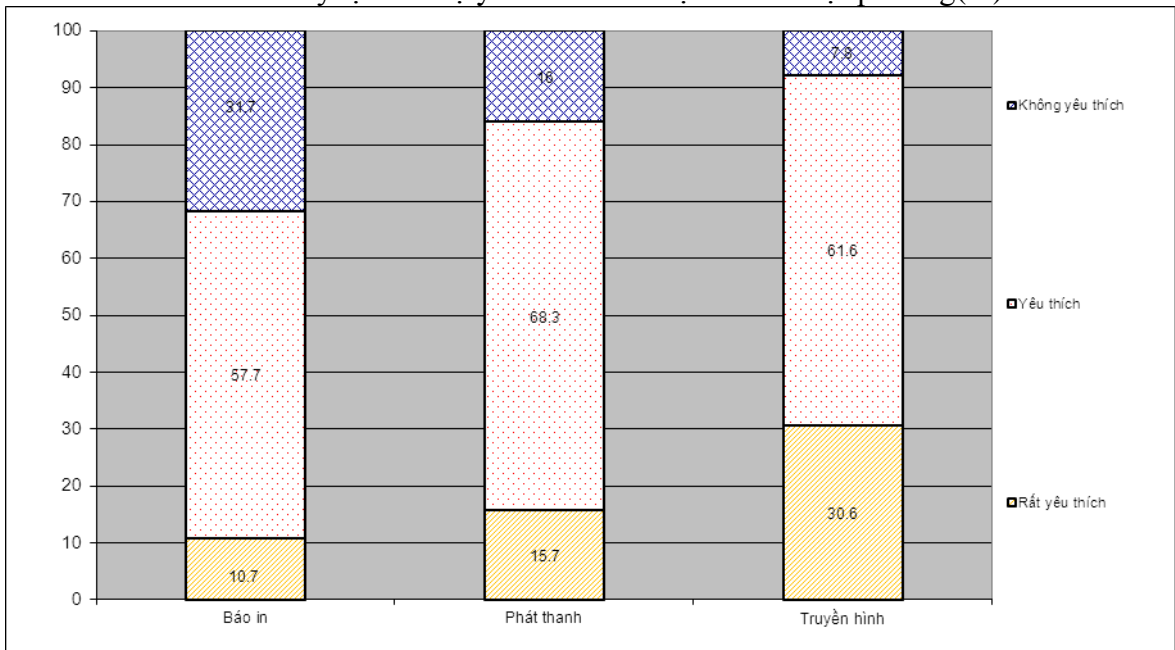
Biểu đồ. Tương quan giới tính và số lượng phương tiện truyền thông đại chúng địa phương người trả lời tiếp cận (%)



## 21. Mức độ yêu thích các báo địa phương của quý vị hiện nay

	Báo in	Phát thanh	Truyền hình	Báo mạng điện tử
Rất yêu thích				
Yêu thích				
Không yêu thích				

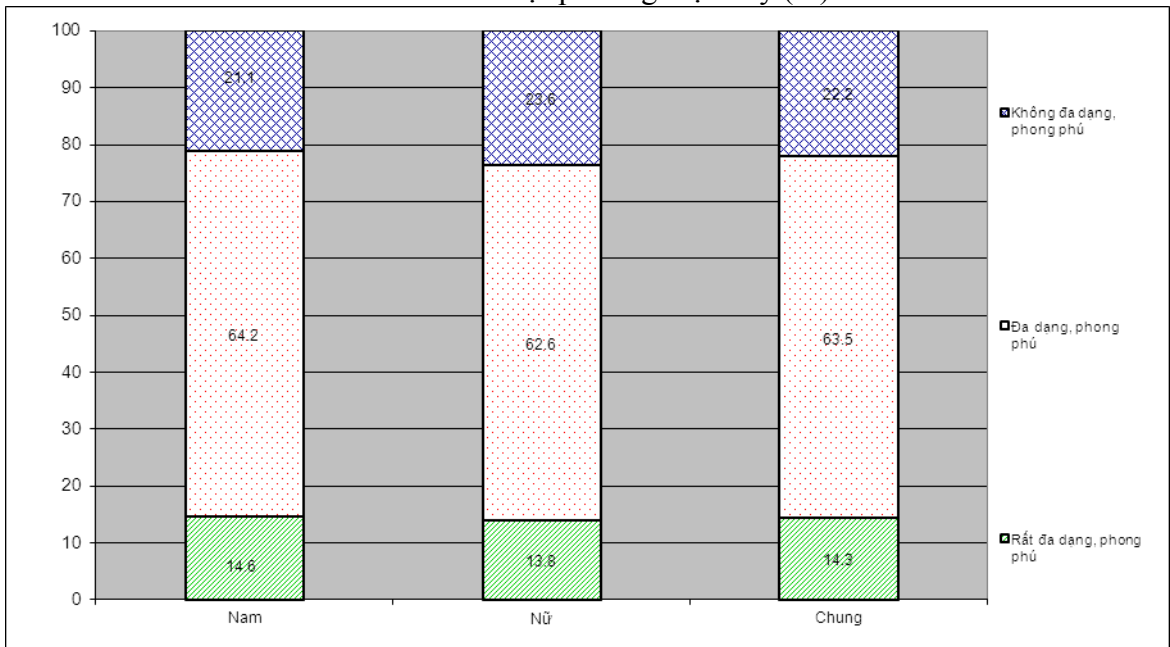
Biểu đồ. Tỷ lệ mức độ yêu thích các loại báo chí địa phương (%)



22. Ý kiến của quý vị về nội dung thông tin trên báo chí địa phương hiện nay?

4. Rất đa dạng, phong phú
5. Đa dạng, phong phú
6. Không đa dạng, phong phú

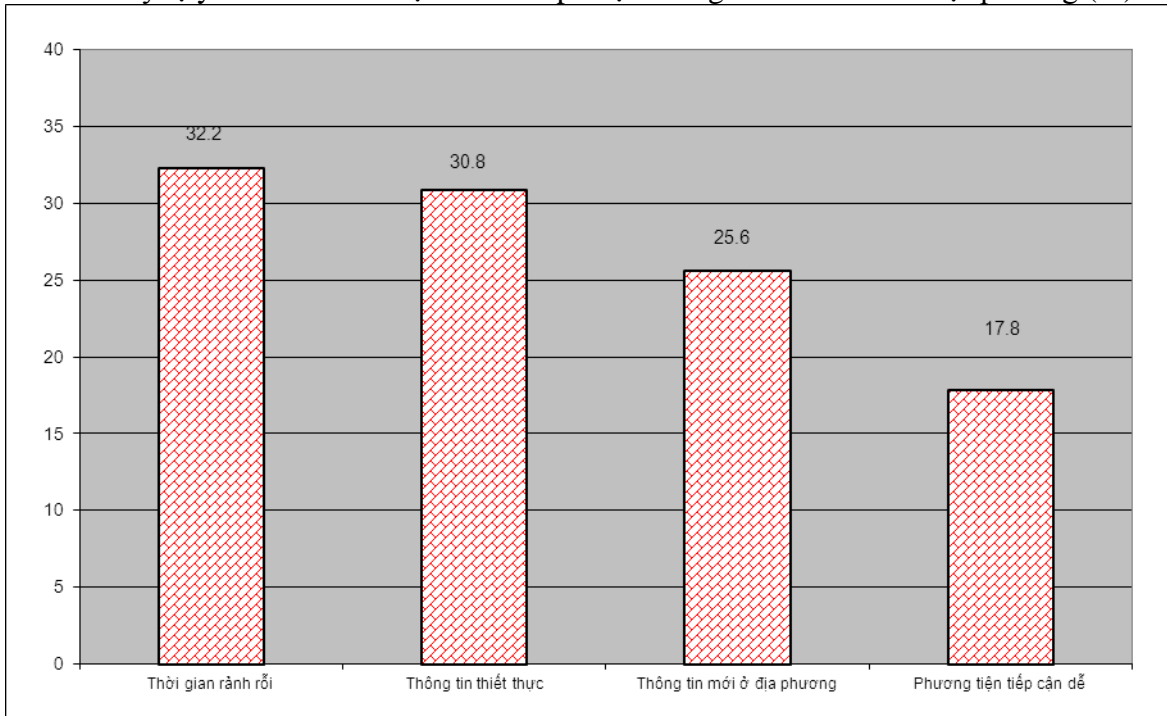
Biểu đồ. Tương quan giới tính và đánh giá nội dung thông tin trên báo chí địa phương hiện nay (%)



23. Quý vị cần có những điều kiện nào để dễ tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương? (Chọn 1 hoặc nhiều điều kiện)

- |                               |                                       |
|-------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Thông tin mới ở địa phương | 3. Thời gian rỗi                      |
| 2. Phương tiện tiếp nhận      | 4. Thông tin thiết thực cho cuộc sống |

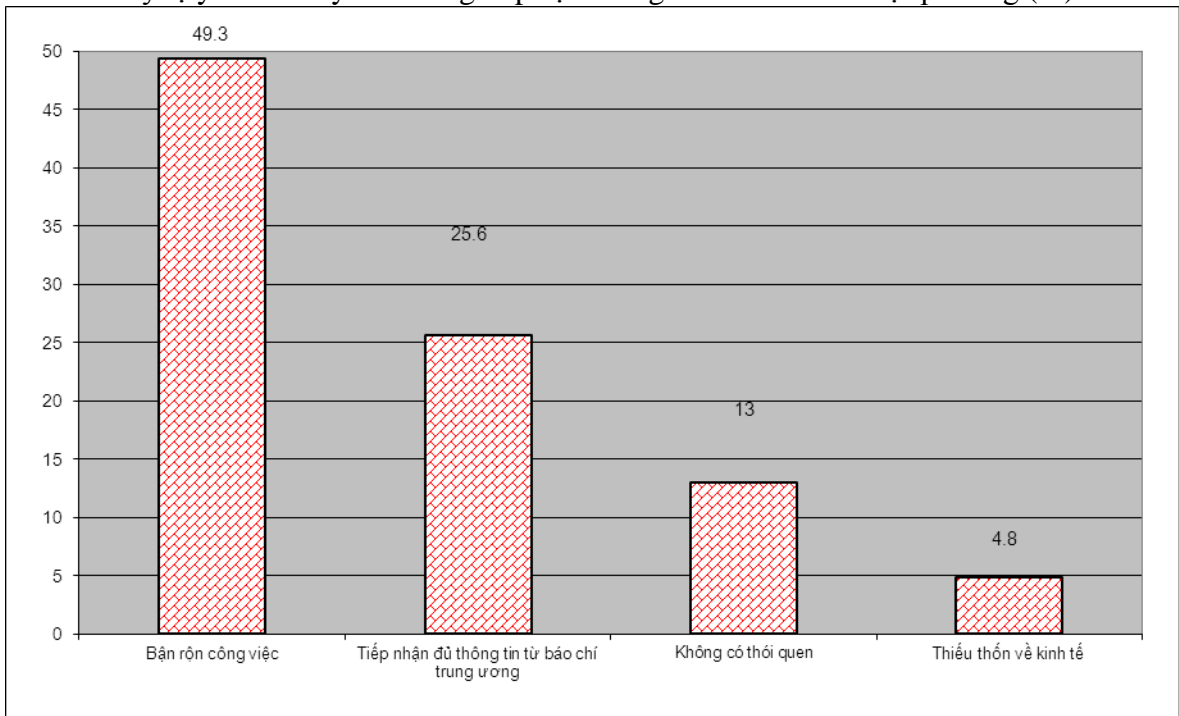
Biểu đồ. Tỷ lệ ý kiến về điều kiện để dễ tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương (%)



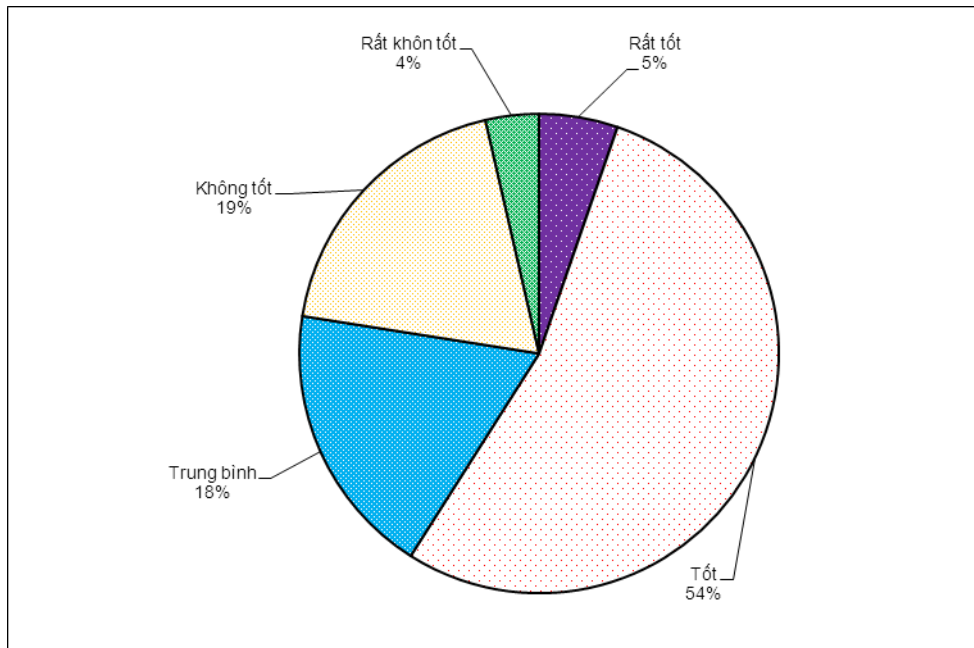
23. Lý do nào khiến quý vị không có điều kiện để tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương? (Chọn một hoặc nhiều lý do)

1. Bận rộn công việc
2. Thiếu thốn về kinh tế
3. Tiếp nhận đủ thông tin từ báo, đài trung ương
4. Không có thói quen

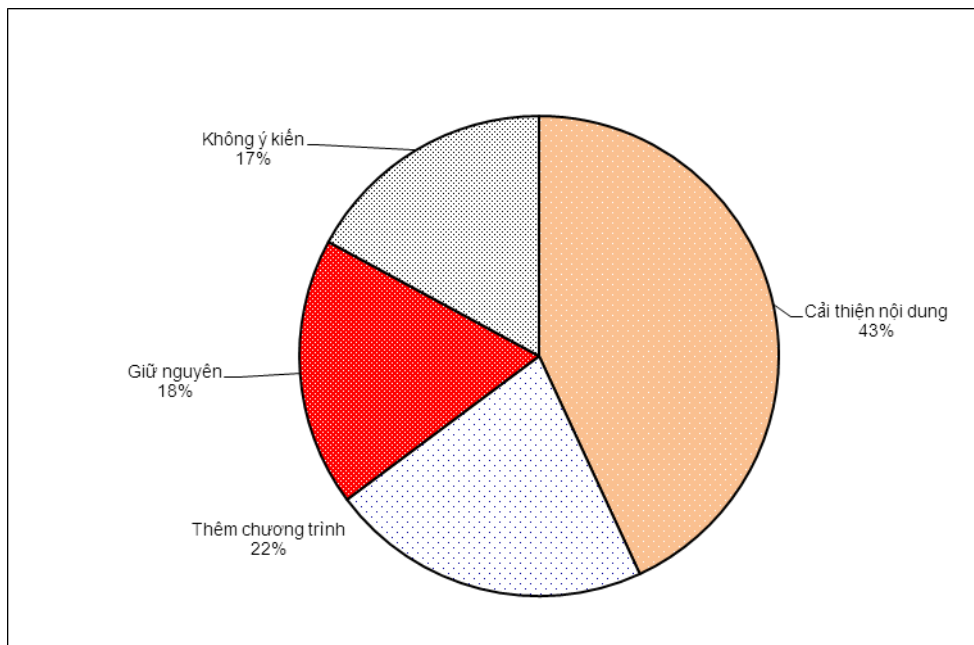
Biểu đồ. Tỷ lệ ý kiến về lý do không tiếp cận thông tin trên báo chí địa phương (%)



24. Ý kiến nhận xét chung của quý vị về chất lượng nội dung của báo chí địa phương hiện nay?



25. Những mong muốn, đề xuất kiến nghị của quý vị đối với báo chí địa phương hiện nay là:



Xin chân thành cảm ơn quý vị, anh (chị) đã hợp tác, giúp đỡ chúng tôi!



### Phụ lục 3

Phiếu trả lời phỏng vấn sâu người dân, phóng viên và nhà quản lý phát thanh

#### Phỏng vấn sâu người dân địa phương

**Kính thưa quý vị!**

*Hiện nay, chúng tôi đang thực hiện một Luận án Tiến sĩ với đề tài: “Sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện”.*

*Để nhằm thu thập những cứ liệu thực tế làm cơ sở cho quá trình nghiên cứu, đề nghị đồng chí cho biết ý kiến về một số vấn đề sau đây và xin phép được sử dụng ý kiến của đồng chí trong nghiên cứu của chúng tôi.*

*Xin đồng chí cho biết ý kiến về một số vấn đề sau:*

Họ và tên người trả lời: Tạ Thị Thúy

Địa chỉ:

Nghề nghiệp: Sinh viên

Vị trí công tác:

**Thông tin cá nhân sẽ không công bố trong đề tài khoa học**

#### **I. Nhu cầu tiếp nhận**

1. Quý vị có thường xuyên tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương (nghe đài, xem tivi, đọc báo của tỉnh nhà) không? (Nếu có tại sao, nếu không tại sao?)

- Có thường xuyên tiếp nhận thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Vì cần để biết thêm thông tin để phục vụ cho việc học tập, nắm bắt được tình hình trong nước, biết thêm thông tin phục vụ cho địa phương,....

2. Quý vị thường tiếp nhận thông tin gì trên báo địa phương? Mô tả cụ thể. Quý vị tiếp nhận thông tin đó để làm gì? (gợi ý giải trí, phục vụ công việc, vô tình nghe...)

- Trên báo in, phát thanh, truyền hình. Tiếp nhận thông tin để phục vụ việc học, biết được các tin trong và ngoài địa nước.

3. Quý vị đánh giá thế nào về nội dung thông tin trên báo chí địa phương quý vị? Xin quý vị kể cụ thể về những nội dung thông tin trên đài địa phương mà quý vị đã tiếp nhận.

- Các thông tin trên báo chí đảm bảo đủ nội dung, thông tin mang tính thời sự cao  
- Những nội dung tiếp nhận được: du khách anh mất tích tại sapa, nắng nóng Hà Nội đạt đỉnh điểm,...

4. Quý vị đánh giá thế nào về hiệu quả của các chương trình đó?

- Tốt, cung cấp được thông tin một cách nhanh, đủ nội dung,...

5. Báo chí địa phương hiện nay cần làm gì để hấp dẫn công chúng hơn nữa?

- Cần đăng tải nhiều tin bài hay hơn, các phương tiện chuyên thông cần cao hơn.

6. Tại sao người dân nghe đài địa phương, cái gì hấp dẫn họ? (Nếu câu trả lời là không nghe đài địa phương thì trả lời tại sao, hạn chế là gì?)

Tại vì không tốn thời gian họ có thể nghe ở các nơi công cộng như xe bus, ăn sáng,...

7. Tại sao người dân thường tiếp nhận thông tin trên báo chí trung ương (Đài TNVN, Đài THVN) cái gì hấp dẫn họ?

Thông tin xác thực, tin cậy cao, thông tin đúng

8. Cần có những thông tin nào cho người dân địa phương để nâng cao chất lượng cuộc sống của họ. Cụ thể là gì?

Các tin như: phát về nông thôn, kinh tế, pháp luật,...

9. Theo quý vị, để nâng cao chất lượng báo chí địa phương và hấp dẫn công chúng, báo chí địa phương nơi quý vị ở cần làm gì? (cụ thể đối với phát thanh, truyền hình, báo in)

- Phát thanh cần giọng đọc tốt, nhiều mục
- Truyền hình :
- Báo in:

10. Biện pháp quan trọng nhất của mỗi loại phương tiện là gì?

*Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quan trọng của quý vị!*

-----

### **Biên Bản phỏng vấn sâu phóng viên cơ quan báo chí**

**Người trả lời phỏng vấn:** Nhà báo

**Người phỏng vấn:** Học viên Nguyễn Tiến Vụ

**Lớp:** NCS Báo chí K17 – Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

**Thời gian thực hiện phỏng vấn:** Tháng 5 năm 2016

**Nội dung:**

**Câu 1: Theo đồng chí, xu thế truyền thông đa phương tiện đã có những ảnh hưởng, tác động gì đến hoạt động báo chí ở địa phương (BCĐP) của mình?**

-Trả lời: Sự bùng nổ của Internet đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội của con người và ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của báo chí thế giới. Theo hình thức truyền thông thông thường, với một loại hình báo chí thông tin được truyền tải mang tính chất đơn nhất, công chúng chỉ có thể được tiếp cận thông tin bằng cách đọc, nghe hoặc xem, nhưng với phương thức truyền thông đa phương tiện, tính chất đơn nhất ấy đã bị phá vỡ. Người ta có thể vừa xem hình ảnh, vừa đọc, vừa nghe các thông tin cùng lúc. Đài TH TP.HCM cũng không nằm ngoài quy luật phát triển chung của xu thế phát triển của báo chí hiện đại.

**Câu 2: Xin đồng chí cho biết: cơ quan báo chí nơi đồng chí đang công tác đã có những thích ứng như thế nào trước xu thế truyền thông đa phương tiện (TTĐPT) về cả nội dung và trang thiết bị kỹ thuật?**

- Trả lời: Để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập báo chí hiện đại, Đài TH TP.HCM đã phát triển theo xu hướng báo chí đa phương tiện và hội tụ truyền thông. Ngoài kênh truyền hình, phát thanh, Đài TH TP.HCM còn có trang thông tin điện tử, Tạp chí truyền hình. Sự pha trộn thông tin, nguyên lý một đầu vào nhiều đầu ra đang được các Đài tận dụng tối đa để đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin đa dạng của công chúng trong xã hội. HTV hiện có 2 kênh phát trên sóng tương tự (analog) là HTV7, HTV9 và đã triển khai phát sóng truyền hình kỹ thuật số mặt đất vào cuối năm 2013 với 2-3 kênh tần số, phát sóng tất cả 17 kênh chương trình của HTV. Hai kênh HTV7 và HTV9 cũng chính thức được đưa lên vệ tinh Vinasat 1 (132.0° kinh đông) vào năm 2005, phủ sóng toàn bộ khu vực Đông Nam Á và các nước châu Á lân cận.

**Câu 3: Là 1 phóng viên đồng chí sáng tạo tác phẩm cho đơn loại hình hay đa loại hình? Nếu xây dựng tác phẩm báo chí theo hướng đa loại hình phóng viên sẽ gặp phải những khó khăn, hạn chế gì?**

-Là phóng viên, để đáp ứng yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh thông tin và nhu cầu khán, thính giả, đòi hỏi mỗi phóng viên đều phải sáng tạo tác phẩm báo chí mang tính đa loại hình. Đây vừa là thế mạnh cũng là điểm hạn chế của phóng viên. Bởi ngoài tính năng động, làm chủ, nắm vững khoa học kỹ thuật phục vụ

tác nghiệp, sự sáng tạo đa loại hình báo chí cũng khiến phóng viên không tập trung chuyên sâu được chuyên môn loại hình.

**Câu 4: Theo đồng chí, BCDP có cần thiết phải được xây dựng theo hướng đa phương tiện ĐPT không? Tại sao? Các yếu tố cần thiết khi xây dựng tác phẩm BC ĐPT là gì?**

-Theo tôi, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khán thính giả trong và ngoài tỉnh, việc đa dạng hóa hình thức truyền tải thông tin theo hướng đa phương tiện là yêu cầu đặt ra tất yếu với sự tồn tại, phát triển của các cơ quan báo chí. Và báo chí địa phương cũng không nằm ngoài sự phát triển chung đó.

- Các yếu tố cần thiết khi xây dựng tác phẩm báo chí đa phương tiện là: ý tưởng, đề tài mang tính phổ quát của thông tin, tính địa phương, tính thời sự, phương tiện thiết bị và bản lĩnh của phóng viên.

**Câu 5: Nhà báo cần có những yêu cầu gì để có thể hoạt động trong cơ quan báo ĐPT?**

Để có thể hoạt động trong cơ quan báo đa phương tiện, mỗi phóng viên, nhà báo cần trang bị kỹ năng khai thác, chắt lọc thông tin: Nhà báo cần có kỹ năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ hoạt động nghiệp vụ báo chí, có kỹ năng phát hiện vấn đề, kỹ năng thu thập, khai thác, xử lý, kiểm chứng thông tin và xây dựng tác phẩm... Nhà báo trong kỷ nguyên số cần phải biết sử dụng và khai thác triệt để truyền thông xã hội phục vụ cho hoạt động của mình. Theo đó, nhà báo phải là người biết thu hút sự hợp tác và cùng tham gia của công chúng, coi công chúng là đối tác hoặc đồng nghiệp thông qua các kênh truyền thông xã hội. Làm báo thời kỳ đa phương tiện, nhà báo sẽ vừa là chủ thể, lại vừa là khách thể thông qua việc tiếp nhận, xử lý thông tin từ phía công chúng qua các trang mạng xã hội. Điều này được thể hiện rõ nét nhất là trên các trang tin điện tử.

**Câu 6: Nơi đ/c đang làm có được gọi là cơ quan báo chí ĐPT không? Tại sao? Yếu tố ĐPT trong cơ quan báo chí mang lại lợi thế gì cho sự vận động, phát triển cơ quan đó?**

- Đài TH TP.HCM, nơi tôi đang công tác có thể được coi là cơ quan báo chí đa phương tiện, xét trên cơ sở sự tồn tại cùng lúc của 4 loại hình báo chí như: truyền hình, phát thanh, báo điện tử và Tạp chí Truyền hình.

Và chính yếu tố đa phương tiện trong cơ quan báo chí đã mang lại nhiều lợi thế cho sự vận động và phát triển của Đài TH TP.HCM, khi thông tin được truyền tải đa dạng dưới nhiều hình thức và người dân có thể có nhiều sự lựa chọn phù hợp hơn trong cách tiếp cận thông tin của mình.

**Câu 7: Những thành quả đạt được và hạn chế của BCDP đồng chí trong xu thế TTĐPT là gì?, nguyên nhân của những hạn chế đó?**

-Thành quả đạt được: Khán, thính giả Đài TH TP.HCM đánh giá cao sự đổi mới, đa dạng hình thức truyền tải thông tin của Đài, đáp ứng yêu cầu, thị hiếu đòi hỏi ngày càng cao của khán, thính giả. Theo đó, số lượng khán, thính giả cũng tăng lên. Và với cách tiếp cận này, công chúng được tiếp nhận thông tin bằng cách thoả mãn các giác quan khác nhau, tạo nên hiệu ứng tương tác mạnh mẽ nhất so với các loại hình truyền thông truyền thống. Và trong một thời gian hình thành và phát triển ngắn, loại hình truyền thông đa phương tiện đã có một vị trí khá vững chắc và khẳng định sẽ là xu hướng phát triển mạnh mẽ nhất về mặt phương thức truyền thông cả hiện tại và tương lai.

**Câu 8: Thực trạng hạ tầng cơ sở (kỹ thuật, công nghệ, thiết bị viễn thông, MyTV...) có ảnh hưởng như thế nào đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại cơ quan báo chí đồng chí đang công tác?**

**Câu 9: Theo đồng chí, hiện đang có những vấn đề gì đặt ra đối với báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện?**

- Vấn đề trang thiết bị kỹ thuật cần tăng cường đổi mới
- Vấn đề chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo đáp ứng nhu cầu

**Câu 10: Phương tiện KHKT, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương liệu đã bắt kịp với xu thế TTĐPT?**

- Báo chí địa phương còn nhiều hạn chế trong quá trình hội nhập truyền thông đa phương tiện, thể hiện ở các mặt, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương còn chưa đáp ứng được xu thế truyền thông đa phương tiện.

**Câu 11: Yếu tố quan trọng nhất để nâng cao chất lượng báo chí địa phương đ/c trong bối cảnh hiện nay là gì?**

-Đó là tư duy, nhận thức đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng cơ quan báo chí của lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ chế chính sách trong việc khai thác, sử dụng, phát huy nguồn lực con người phục vụ sự nghiệp chung.

**Câu 12: Theo đ/c, hoạt động tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT có vai trò gì đối với sự phát triển của báo chí địa phương?**

-Góp phần thúc đẩy sự phát triển của báo chí địa phương, đáp ứng nhu cầu chính đáng của độc giả.

**Câu 13: Những ý kiến, đề xuất của đ/c về việc phát triển các điều kiện để BCĐP phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT?**

+Nguồn lực con người chất lượng  
 +Phương tiện cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại  
 +Sự mạnh dạn đa dạng hóa hình thức thể hiện tác phẩm báo chí, loại hình báo chí cũng như tính phong phú của thông tin, các chương trình chính luận, khoa giáo, giải trí không chỉ dừng ở phạm vi giới hạn của tỉnh mà mang tính kết nối thông tin với các tỉnh trong và ngoài khu vực cũng như cả nước với những sự kiện được dư luận xã hội quan tâm.

**Câu 14: Ngoài những vấn đề đã nêu ở trên, đồng chí còn có thêm ý kiến gì về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay?**

-Không có ý kiến gì thêm.

### **Biên Bản phỏng vấn sâu Lãnh đạo cơ quan báo chí**

**Người trả lời phỏng vấn:** Nhà báo

**Người phỏng vấn:** Học viên Nguyễn Tiến Vụ

**Lớp:** NCS Báo chí K17 – Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

**Thời gian thực hiện phỏng vấn:** Tháng 5 năm 2016

### **Nội dung phỏng vấn:**

**Câu 1. Xin đồng chí đánh giá về thực trạng vai trò, chất lượng báo chí địa phương nơi đồng chí công tác?**

Tiền Giang là tỉnh thuộc miền Trung Nam Bộ, cách thành phố Hồ Chí Minh 70km về phía Tây – Nam. Diện tích 2.367km<sup>2</sup>, có 32km bờ biển, dân số hơn 1.700.000 người. Với các vùng sinh thái đa dạng: biển, kênh rạch, giồng gò, vùng trũng Đồng Tháp Mười...thời tiết hai mùa mưa nắng rõ rệt với những loại động thực vật đặc trưng đã tạo ra sự đa dạng không những về cảnh quan mà cả về văn hóa cho tỉnh Tiền Giang.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 2 cơ quan báo chí gồm Đài PT-TH Tiền Giang và Báo Ấp Bắc, cơ quan thường trú Báo Nhân dân, Phân xã Tiền Giang và Văn phòng đại diện Báo Tuổi trẻ, Tạp chí văn nghệ của Hội Văn học nghệ thuật, tạp chí Văn hóa thông tin. Các cơ quan báo chí địa phương và trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đã bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tuyên truyền kịp thời nhanh nhạy đúng và trúng. Đội ngũ người làm báo được đào tạo cơ bản, chất lượng của Báo Ấp Bắc và các chương trình của Đài PT-TH Tiền Giang từng bước nâng lên.

Đài PT-TH Tiền Giang đã phát sóng trực tuyến PT-TH trên internet, trong đó phát sóng 18 giờ các chương trình phát thanh. Kênh Truyền hình Tiền Giang phát sóng liên tục 24/24 giờ hàng ngày trên các hệ thống: Truyền hình tương tự (Analog Television); truyền hình cáp với hệ thống truyền hình cáp hòa mạng đài Tiền Giang gồm: HTVC, SCTV, VTVCab, Viettel, FPT, MyTV trên địa bàn tỉnh và ở các tỉnh, thành khác trong nước; truyền hình kỹ thuật số vệ tinh (DTH); phát trong gói chương trình của Truyền hình An Viên (AVG) và trong gói chương trình của các đơn vị truyền hình kỹ thuật số vệ tinh khác.

Về phạm vi phủ sóng: Toàn lãnh thổ Việt Nam, Biển Đông; các nước Đông Nam Á; một phần Myanma, Ấn Độ, Úc, Trung Quốc, bán đảo Triều Tiên và Nhật Bản... Từ chỗ phần lớn chương trình vay mượn, nay các chương trình phát sóng do Đài tự sản xuất và hợp tác sản xuất, mua, trao đổi đạt trên 80%. Hiện Đài đã phủ sóng Phát thanh và Truyền hình đạt 100% địa bàn toàn tỉnh và một số tỉnh lân cận. công tác quản lý sự nghiệp truyền thanh cũng được tập trung đầu tư, các huyện (thành, thị) đều phát sóng FM; tất cả các xã (phường, thị trấn) đều có đài truyền thanh và có trên 800 trạm truyền thanh ở các ấp, khu phố

Cùng với 4 bản tin thời sự trên sóng phát thanh là 5 bản tin thời sự truyền hình buổi 6h, 11h, 15h, 18h30 và 22h, các chuyên đề chuyên mục: Đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, đại đoàn kết toàn dân, thi đua yêu nước, cải cách hành chính, ý kiến người dân, quốc phòng toàn dân, vì chủ quyền an ninh biên giới. Các tiểu mục: chính sách pháp luật, câu chuyện nông thôn, Người Tiền Giang, kinh tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn,, khuyến nông khuyến ngư, người lao động... Các bản tin thời sự cập nhật hoạt động về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội diễn ra trên địa bàn tỉnh, kịp thời, các bản tin gọn, từng bước đổi mới đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương...

**Câu 2.** Theo đồng chí, xu thế truyền thông đa phương tiện đã có những ảnh hưởng, tác động gì đến hoạt động báo chí ở địa phương của mình?

Sự xuất hiện của truyền thông đa phương tiện không làm thay đổi bản chất của báo chí. Báo chí vẫn cần sự phát hiện và phản ánh của nhà báo chuyên nghiệp, cần sự gia công trong biên tập và thông qua phương tiện truyền thông để đưa sản phẩm báo chí tới công chúng. Sự thay đổi là tốc độ truyền phát thông tin và phương thức tiếp cận thông tin.

Tuy nhiên xu thế truyền thông đa phương tiện đã và đang ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến các hoạt động báo chí của trung ương, của tỉnh. Thực tế dù Đài Tiền Giang, Báo Ấp Bắc đã có nhiều sáng kiến để nâng cao chất lượng các chương trình, tác phẩm báo chí với hiệu suất, chất lượng cao nhất về thời gian và nội dung. Song so với điều kiện bùng nổ công nghệ thông tin (CNTT), các phương tiện truyền thông ứng dụng công nghệ số để tác nghiệp, các mạng xã hội cạnh tranh khốc liệt thì áp lực đối với người làm báo địa phương càng nặng nề hơn, phải tự nâng cao nghiệp vụ, thích ứng với nhiều loại hình, phương tiện

sản xuất chương trình. Công nghệ, hạ tầng kỹ thuật cũng phải được đầu tư đồng bộ nếu không muốn bị chậm, lỗi thời so với các phương tiện truyền thông khác.

**Câu 3.** *Xin đồng chí cho biết: cơ quan báo chí nơi đồng chí đang công tác đã có những thích ứng như thế nào trước xu thế truyền thông đa phương tiện về cả nội dung và trang thiết bị kỹ thuật?*

Để tồn tại trước xu thế truyền thông đa phương tiện, các cơ quan báo chí, trong đó có Đài PT-TH Tiền Giang bắt buộc phải chấp nhận thực tế đổi mới hay là thụt lùi.

Đổi mới ở đây là đổi mới toàn diện về phương thức, nhận thức về tính tất yếu của xu thế. Đổi mới phải lấy 2 vấn đề cốt yếu là Nguồn nhân lực và công nghệ, kỹ thuật để tập trung đầu tư. Cán bộ, phóng viên phải được chọn lọc tuyển dụng; thực hiện đào tạo và tổ chức đào tạo lại nghiệp vụ phóng viên để thích nghi với cách làm mới. Cụ thể Đài Tiền Giang đã phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ cho CB-VC, đặc biệt là lực lượng phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên và kỹ thuật viên từ Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ PT-TH, cử phóng viên học tập kinh nghiệm tại các đài Quốc gia, đài lớn trong khu vực, tham dự các hội thảo về truyền thông đa phương tiện.

Từng bước đổi mới nâng cao các chương trình Phát thanh và Truyền hình theo hướng gần gũi và thiết thực hơn với cuộc sống; tăng cường thực hiện xã hội hóa sản xuất chương trình, chuyển tải thông tin và các chương trình giải trí đến khán, thính giả thông qua 3 phương tiện chính là: Truyền hình, phát thanh FM và Trang thông tin điện tử của Đài; đồng thời tích hợp 3 loại hình này ngày càng phát triển mạnh trên Internet, phiên bản mobile, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin, giáo dục và giải trí của người dân trong, ngoài tỉnh và nước ngoài.

Về công nghệ, kỹ thuật: Đài PT-TH Tiền Giang sẽ tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trung tâm kỹ thuật phát thanh – truyền hình, đầu tư trang thiết bị đồng bộ và hiện đại theo hướng số hóa, đa dạng hóa các hạ tầng phát sóng, thực hiện nghiêm lộ trình số hóa của Chính phủ là đến cuối năm 2016 chuyển kênh truyền hình sang phát sóng số mặt đất, phần đầu đến năm 2018 sẽ phát sóng kênh truyền hình theo chuẩn HD với nền tảng là các trang thiết bị, trường quay, máy quay phim thế hệ mới, tổ chức sản xuất chương trình trực tiếp theo chuẩn HD

**Câu 4.** *Thực trạng hạ tầng cơ sở (kỹ thuật, công nghệ, thiết bị viễn thông, MyTV...) có ảnh hưởng như thế nào đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại cơ quan báo chí đồng chí đang công tác?*

Thực trạng hạ tầng cơ sở ảnh hưởng rất lớn đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại Đài PT-TH Tiền Giang. Đa số các trang thiết bị, phương tiện, máy móc kỹ thuật của đài đã cũ, lạc hậu và chủ yếu là sản xuất, phát sóng công nghệ SD, dù đã bước đầu đầu tư máy quay, hệ thống dựng HD nhưng vẫn thiếu nhiều, quá trình phát sóng của Đài vẫn phải thực hiện phát sóng hành tư liệu SD và HD dẫn đến chất lượng hình ảnh, chương trình chưa cao. Quá trình tiếp cận thiết bị, công nghệ mới HD đối với kỹ thuật, phóng viên còn nhiều ngỡ ngàng. Công nghệ phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử cũng chưa được đầu tư tốt nhất do vấn đề kinh phí lớn nên việc triển khai còn chậm.

**Câu 5.** *Theo đồng chí, hiện đang có những vấn đề gì đặt ra đối với báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện?*

Xu thế truyền thông đa phương tiện đặt ra nhiều vấn đề đối với hoạt động báo chí địa phương mà trong đó các cơ quan báo chí là đối tượng bị tác động.

Do đặc thù ít được tiếp cận kiến thức, phương pháp làm báo hiện đại, tính năng động ít hơn (thụ động, làm báo theo kiểu văn phòng, chính trị) các cơ quan báo chí trung ương, nên các cơ quan báo chí địa phương thực tế đang bị chững lại về chất lượng nội dung thông tin, đặc biệt là khả năng hấp dẫn của nguồn tin bị hạn chế.

Thêm vào đó là việc không được đầu tư tốt nhất về hạ tầng, phương tiện thiết bị, chế độ ưu đãi, chưa nói đến vấn đề quy chế phát ngôn, quy chế sử dụng nguồn tin bị kiểm soát chặt chẽ, không thuận lợi cho các hoạt động báo chí nên hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay chưa thực sự phát huy hết hiệu quả, vai trò của cơ quan ngôn luận.

Các doanh nghiệp truyền thông, mạng xã hội hiện nay cạnh tranh khốc liệt với các cơ quan báo chí địa phương về nguồn tin và thực tế ưu thế nhanh nhạy, hấp dẫn đã khiến cho báo chí địa phương không được nhiều khán, thính giả quan tâm nhiều như trước nữa.

- Vấn đề đổi mới nội dung chương trình đặt ra như một thách thức lớn với các Đài PT-TH tỉnh, thành phố, thời đại bùng nổ thông tin và truyền thông đa phương tiện, đang là thách thức rất lớn để các đài giữ chân người xem và thu hút người nghe.

**Câu 6.** *Cơ hội và thách thức của BCĐP nơi đồng chí công tác trong xu thế TTĐPT là gì?*

Xu thế truyền thông đa phương tiện đặt ra nhiều thách thức cho các cơ quan báo chí địa phương là nếu không đổi mới, không có chính sách, phương pháp, bước đi, các định hướng chiến lược thì sẽ lạc hậu, lỗi thời, các chương trình PT-TH, hay các bài báo sẽ không có tính hấp dẫn, thu hút được khán giả. Các đài sẽ phát sóng mà không thu hút được sự quan tâm của công chúng, các báo sẽ không có người đọc, không thu hút được quảng cáo, không có nguồn lực kinh tế để trang trải, tái đầu tư, dẫn đến hệ quả xấu nhất.

Tuy nhiên nếu các cơ quan báo chí địa phương biết tận dụng ưu thế của mình, thực hiện quyết liệt đổi mới, tự nâng cao chất lượng các chương trình PT-TH, báo in với nhiều nội dung phong phú, hấp dẫn cuốn hút được khán giả, tin tức cập nhật nhanh nhạy, phù hợp với thị hiếu, nhu cầu thông tin của khán giả thì cơ hội phát triển trong xu thế truyền thông đa phương tiện của cơ quan báo chí địa phương cũng rất sáng sủa.

**Câu 7.** *Những thành quả đạt được và hạn chế của BCĐP (nơi đ/c công tác) trong xu thế TTĐPT là gì?, nguyên nhân của những hạn chế đó?*

35 năm thành lập và phát triển, Đài PT-TH Tiền Giang đã gặt hái được nhiều thành quả, được đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiền Giang ghi nhận. Đài đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của đảng và nhà nước, của tỉnh, đóng góp tích cực vào nhiệm vụ tuyên truyền thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đảng các cấp đề ra, góp phần cùng toàn đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh giữ vững ổn định chính trị, kinh tế phát triển, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng an ninh được củng cố, hệ thống chính trị vững mạnh... Chất lượng các chương trình phát thanh - truyền hình của Đài đã được nâng lên, cơ cấu chương trình phù hợp hơn, các chương trình thời sự, chuyên mục nhanh nhạy, chính xác và phản ánh khá toàn diện trên các lĩnh vực, không để sai sót về quan điểm chính trị trên sóng.

Song song đó, Đài đã cố gắng thực hiện các dự án xây dựng cơ bản trong điều kiện cắt giảm đầu tư công nhằm ngăn chặn lạm phát; sắp xếp lại tổ chức bộ máy hợp lý; tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, nên nguồn thu tăng và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; công tác quản lý truyền thanh được thực hiện thường xuyên, hệ thống Đài truyền thanh cấp huyện

và cơ sở hoạt động hiệu quả; làm tốt công tác thi đua khen thưởng, quy chế dân chủ được phát huy, cán bộ - viên chức năng nổ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tuy nhiên, Đài cũng còn một số hạn chế cần khắc phục, đó là nội dung một số chương trình chưa thật sự hấp dẫn; các chương trình thời sự có lúc thông tin còn chậm, chưa đầy đủ; hình thức thể hiện một số chương trình chưa sinh động; chất lượng hình ảnh đôi lúc vẫn chưa đạt yêu cầu. tin bài vẫn dừng lại ở mức phản ánh chung chung, chủ yếu ca ngợi một chiều nhiều, ít tin, bài có tính chiến đấu ...

Nguyên nhân điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, có chế chính sách đầu tư cho hoạt động báo chí vẫn còn hạn chế. Người làm báo có nghề chưa được đãi ngộ xứng đáng. Các tin bài chưa có tính chiến đấu là do cơ chế bảo vệ người làm báo (chính trị, pháp luật) còn hạn chế, lãnh đạo cơ quan còn e ngại tin bài phê bình, phóng viên nghiệp vụ chưa cao. Việc quan tâm chỉ đạo định hướng của cấp trên đối với các vấn đề xã hội còn chưa kịp thời...

**Câu 8.** *Phương tiện KHKT, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương liệu đã bắt kịp với xu thế TTĐPT?*

Với sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh đến hoạt động báo chí, Phương tiện KHKT những năm qua của các cơ quan báo chí địa phương đã được đầu tư, bước đầu thực hiện đổi mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của xu thế truyền thông đa phương tiện. Chất lượng thông tin báo chí dần được nâng cao, đảm bảo yêu cầu nhạy bén, chính xác, đúng định hướng, theo sát hơi thở cuộc sống, nhu cầu thưởng thức của khán giả, nhân dân. Đội ngũ những người làm báo đã ý thức trách nhiệm vai trò, tự rèn luyện, học tập, nâng cao kiến thức nghiệp vụ, theo hướng truyền thông đa phương tiện. Lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm đến hoạt động báo chí, khuyến khích các cơ quan báo chí đổi mới, phát triển tư duy làm báo hiện đại, kịp thời áp dụng báo chí truyền thông đa phương tiện.

**Câu 9.** *Từ góc độ cá nhân, đồng chí có đề xuất, kiến nghị gì để báo chí địa phương tiếp tục phát triển vững vàng trước xu thế truyền thông đa phương tiện?*

Trước xu thế bùng nổ thông tin, thông tin đa chiều với hàng loạt các tiện ích truyền thông, mạng xã hội, để báo chí nói chung, báo chí địa phương phát triển bền vững rất cần thiết có sự kiểm soát chặt chẽ, định hướng thông tin, dư luận của các cơ quan quản lý nhà nước. Các cấp, các ngành trung ương, địa phương quan tâm, tạo nguồn lực cho các Đài địa phương về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, về chính sách, chế độ đãi ngộ cho người làm báo địa phương yên tâm công tác, cống hiến.

Để tăng tính chiến đấu cho báo chí địa phương, các cấp, ngành trung ương, tỉnh cũng cần có định hướng, hướng dẫn cụ thể, tạo vị thế cho báo chí địa phương hoạt động, từ đó có nhiều tin bài mang tính xã hội, tính chiến đấu cao để thu hút người xem và người nghe. Các cơ quan pháp luật cần có các biện pháp cụ thể, thiết thực để bảo vệ danh dự, nhân phẩm các nhà báo tác nghiệp điều tra, phê bình, mặt trái xã hội..

**Câu 10.** *Theo đồng chí, hoạt động tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT có vai trò gì đối với sự phát triển của báo chí địa phương?*

Xu thế truyền thông đa phương tiện đã mang đến luồng không khí mới để phát triển báo chí. Các cơ quan báo chí có cơ hội được đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, hấp dẫn, lôi cuốn khán giả. Vì vậy hoạt động tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT rất cần thiết để một lần nữa khảo sát, đánh giá đúng thực tế,



nhìn nhận lại các hoạt động báo chí, đánh giá đúng hiệu quả, năng lực, sở trường, vị trí của các cơ quan báo chí cũng như các nhà báo.

Trên cơ sở những đánh giá xác thực về hoạt động của báo chí, chúng ta có căn cứ để tiến hành đổi mới, đổi mới toàn diện phương pháp, nhận thức về báo chí hiện đại, cách cơ cấu chương trình, cách làm tin, bài, cách tổ chức sản xuất tin bài, đầu tư đổi mới trang thiết bị theo xu hướng thời đại. Qua đó là cơ sở để tham mưu các ngành, các cấp, địa phương quan tâm đầu tư về nguồn nhân lực và trang thiết bị để cơ quan thực thi nhiệm vụ

*11. Những ý kiến, đề xuất của đồng chí về việc phát triển các điều kiện để BCĐP phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT?*

Trong xu thế truyền thông đa phương tiện, nền tảng để tạo ra sự thay đổi về chất quyết định cho các cơ quan báo chí là nguồn lực về kinh tế, kỹ thuật và nguồn nhân lực. Theo ý kiến, đề xuất của cá nhân tôi để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế truyền thông đa phương tiện, các ngành các cấp, từ trung ương đến địa phương (đặc biệt là tỉnh) cần quan tâm, tạo điều kiện về kinh phí đầu tư phát triển hạ tầng PT-TH-TTĐT, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ kỹ thuật hiện đại, phát triển theo hướng truyền thông đa loại hình và đa phương tiện. Có các chính sách hỗ trợ, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ quan báo chí, đồng thời chi trả chế độ nhuận bút, thù lao cho người làm báo. Quan tâm và có các chế tài để bảo vệ, nâng cao vị thế của nhà báo trong xã hội.

## KẾT QUẢ XỬ LÝ THÔNG TIN PHÒNG VẤN SÂU

(Sử dụng phần mềm xử lý dữ liệu định tính Nvivo)

Địa điểm phỏng vấn: 4 tỉnh trong diện khảo sát: Quảng Ninh, Thừa Thiên- Huế, Tiền Giang, TP.Hồ Chí Minh

Thời gian tiến hành: Năm 2016

Mã trường hợp:

1. pvs1, nam, nhà báo, lãnh đạo
2. Pvs 2, nam, nhà báo, lãnh đạo
3. Pvs 3, nam, nhà báo, lãnh đạo
4. Pvs4, nữ, nhà báo, lãnh đạo
5. Pvs 5, nữ, sinh viên, người dân
6. Pvs 6, nam, công nhân, người dân
7. Pvs 7, nam, làm ruộng, người dân
8. Pvs 8, nữ, công nhân, người dân
9. Pvs 10, nam, buôn bán, người dân
10. Pvs 11, nam, cán bộ nghỉ hưu, người dân
11. Pvs 12, nam, xe ôm, người dân
12. Pvs 13, nữ, nhân viên văn phòng, người dân
13. Pvs 14, nam, nhà báo,, phóng viên
14. Pvs 15, nữ, nhà báo, phóng viên
15. Pvs 16, nam, nhà báo, phóng viên
16. pvs 17, nam, nhà báo, phóng viên
17. Pvs 18, nữ, nhà báo, phóng viên
18. Pvs 19, nữ, nhà báo, phóng viên
19. Pvs 20, nam, nhà báo, phóng viên
20. Pvs 21, nữ, nhà báo, biên tập viên đài
21. Pvs 22, nữ, nhà báo, phóng viên
22. Pvs 23, nữ, nhà báo, phóng viên
23. Pvs 36, nam, nhà báo, lãnh đạo
24. Pvs 37, nam, nhà báo, lãnh đạo
25. Pvs 38, nam, nội trợ, người dân
26. Pvs 39, nam, buôn bán, người dân
27. Pvs 40, nữ, nhân viên quảng cáo sự kiện, người dân
28. Pvs 41, nữ, cán bộ hưu trí, người dân
29. Pvs 42, nữ, công chức, người dân
30. Pvs 43, nữ, nhà báo, phóng viên
31. Pvs 44, nữ, nhà báo phóng viên
32. Pvs 45, nữ, nhà báo, biên tập viên Đài PT-TH
33. Pvs 46, nữ, nhà báo, biên tập viên Đài
34. Pvs 47, nam, nhà báo, phóng viên

## **NỘI DUNG THÔNG TIN PHỎNG VẤN SÂU QUẢN LÝ BÁO CHÍ**

### **Câu 1: Xin đồng chí đánh giá về thực trạng vai trò, chất lượng báo chí địa phương nơi đồng chí công tác?**

PVS 37: Những năm qua, tại Tiền Giang, báo chí địa phương nói chung, Đài PT-TH Tiền Giang nói riêng đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm của mình trong việc thông tin kịp thời các sự kiện chính trị, kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng. Qua đó, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền các tổ chức chính trị xã hội mạnh toàn diện.

- Biểu dương, cổ vũ nhân tố mới các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội. Đặc biệt, góp phần xây dựng con người mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

- Mặt khác, tích cực phản biện, đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội ở địa phương.

- Làm tốt công tác đối ngoại, hội nhập kinh tế thế giới.....

- Các cơ quan báo chí ở địa phương cũng tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ, phương thức làm báo ngày càng hiện đại.

- Chất lượng báo in địa phương, PT-TH được nâng cao (PT-TH đã cơ bản số hóa, thử nghiệm công nghệ mới và phát sóng số mặt đất).

### **Câu 2: Theo đồng chí, xu thế truyền thông đa phương tiện đã có những ảnh hưởng, tác động gì đến hoạt động báo chí ở địa phương của mình?**

PVS 2: Có thể nhận thấy, xu thế truyền thông đa phương tiện chính là sự phát triển của báo chí thế giới. Theo hình thức truyền thông thông thường, với một loại hình báo chí thông tin được truyền tải mang tính chất đơn nhất, công chúng chỉ có thể được tiếp cận thông tin bằng cách đọc, nghe hoặc xem, nhưng với phương thức truyền thông đa phương tiện, tính chất đơn nhất ấy đã bị phá vỡ, khi mà với một nội dung thông tin nhưng công chúng đã được tiếp cận cùng lúc trên nhiều hình thức. Với cách tiếp cận này, công chúng được tiếp nhận thông tin bằng cách thoả mãn các giác quan khác nhau, tạo nên hiệu ứng tương tác mạnh mẽ nhất so với các loại hình truyền thông truyền thống. Nhìn nhận một cách khách quan thì truyền thông đa phương tiện đã có sự ảnh hưởng tích cực đến báo chí địa phương. Và trong một thời gian hình thành và phát triển ngắn, loại hình truyền thông đa phương tiện đã có một vị trí khá vững chắc và khẳng định sẽ là xu hướng phát triển mạnh mẽ nhất về mặt phương thức truyền thông cả hiện tại và tương lai.

PVS 3: Đối với tỉnh Quảng Ninh trong những năm gần đây các cơ quan báo chí ở địa phương đều đã chuyển động, cơ cấu lại tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động dần hình thành nên các đơn vị truyền thông đa phương tiện, trong đó đặc biệt là Đài PT-TH Quảng Ninh và báo Quảng Ninh đang có sự chuyển động nhanh chóng và tích cực.

PVS 36: Sự xuất hiện của truyền thông đa phương tiện không làm thay đổi bản chất của báo chí. Báo chí vẫn cần sự phát hiện và phản ánh của nhà báo chuyên nghiệp, cần sự công bằng trong biên tập và thông qua phương tiện truyền thông để đưa sản phẩm báo chí tới công chúng. Sự thay đổi là tốc độ truyền phát thông tin và phương thức tiếp cận thông tin.

Tuy nhiên xu thế truyền thông đa phương tiện đã và đang ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến các hoạt động báo chí của trung ương, của tỉnh. Thực tế dù Đài Tiền Giang, Báo Ấp Bắc đã có nhiều sáng kiến để nâng cao chất lượng các chương trình, tác phẩm báo chí với hiệu suất, chất lượng cao nhất về thời gian và nội dung. Song so với điều kiện bùng nổ

công nghệ thông tin (CNTT), các phương tiện truyền thông ứng dụng công nghệ số để tác nghiệp, các mạng xã hội cạnh tranh khốc liệt thì áp lực đối với người làm báo địa phương càng nặng nề hơn, phải tự nâng cao nghiệp vụ, thích ứng với nhiều loại hình, phương tiện sản xuất chương trình. Công nghệ, hạ tầng kỹ thuật cũng phải được đầu tư đồng bộ nếu không muốn bị chậm, lỗi thời so với các phương tiện truyền thông khác.

**Câu 3: Xin đồng chí cho biết: cơ quan báo chí nơi đồng chí đang công tác đã có những hoạt động cụ thể nào để thích ứng với xu thế truyền thông đa phương tiện về cả nội dung và trang thiết bị kỹ thuật?**

PVS 3: Đài PT-TH Quảng Ninh bắt đầu xây dựng đề án và triển khai thực hiện xây dựng đơn vị trở thành tổ hợp truyền thông đa phương tiện từ năm 2008. Đến nay đã cơ bản trở thành một đơn vị truyền thông đa phương tiện. Từ một Đài PT-TH có một kênh phát thanh (phát 4h/ngày) và một kênh truyền hình phát 18h/ngày vào năm 2008, đến nay Đài PT-TH Quảng Ninh đã có 2 kênh phát thanh ( 1 kênh phát 18h trên ngày, 1 kênh phát 20h/ngày, 2 kênh truyền hình phát 24/24h và một trang thông tin điện tử đang hoạt động như một tờ báo điện tử và một tạp chí in 2 thứ tiếng Việt – Trung, phát hành ở 2 nước Việt Nam – Trung Quốc, với số lượng phát hành là 9000 bản/số ở mỗi nước).

Mô hình hoạt động của Đài đã được tổ chức lại và dần hình thành theo hướng là tòa soạn của cơ quan truyền thông đa phương tiện “có ban biên tập riêng của từng kênh truyền thông, có sự độc lập và sự phát huy thế mạnh của từng loại hình báo chí, nhưng đồng thời có sự phối hợp, chia sẻ thông tin, hỗ trợ lẫn nhau cùng hoạt động...”

PVS 36: Để tồn tại trước xu thế truyền thông đa phương tiện, các cơ quan báo chí, trong đó có Đài PT-TH Tiền Giang bắt buộc phải chấp nhận thực tế đổi mới hay là thụt lùi.

Đổi mới ở đây là đổi mới toàn diện về phương thức, nhận thức về tính tất yếu của xu thế. Đổi mới phải lấy 2 vấn đề cốt yếu là Nguồn nhân lực và công nghệ, kỹ thuật để tập trung đầu tư. Cán bộ, phóng viên phải được chọn lọc tuyển dụng; thực hiện đào tạo và tổ chức đào tạo lại nghiệp vụ phóng viên để thích nghi với cách làm mới. Cụ thể Đài Tiền Giang đã phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ cho CB-VC, đặc biệt là lực lượng phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên và kỹ thuật viên từ Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ PT-TH, cử phóng viên học tập kinh nghiệm tại các đài Quốc gia, đài lớn trong khu vực, tham dự các hội thảo về truyền thông đa phương tiện.

Từng bước đổi mới nâng cao các chương trình Phát thanh và Truyền hình theo hướng gần gũi và thiết thực hơn với cuộc sống; tăng cường thực hiện xã hội hóa sản xuất chương trình, chuyên tải thông tin và các chương trình giải trí đến khán, thính giả thông qua 3 phương tiện chính là: Truyền hình, phát thanh FM và Trang thông tin điện tử của Đài; đồng thời tích hợp 3 loại hình này ngày càng phát triển mạnh trên Internet, phiên bản mobile, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin, giáo dục và giải trí của người dân trong, ngoài tỉnh và nước ngoài.

Về công nghệ, kỹ thuật: Đài PT-TH Tiền Giang sẽ tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trung tâm kỹ thuật phát thanh – truyền hình, đầu tư trang thiết bị đồng bộ và hiện đại theo hướng số hóa, đa dạng hóa các hạ tầng phát sóng, thực hiện nghiêm lộ trình số hóa của Chính phủ là đến cuối năm 2016 chuyển kênh truyền hình sang phát sóng số mặt đất, phần đầu đến năm 2018 sẽ phát sóng kênh truyền hình theo chuẩn HD với nền tảng là các trang thiết bị, trường quay, máy quay phim thế hệ mới, tổ chức sản xuất chương trình trực tiếp theo chuẩn HD

**Câu 4: Thực trạng hạ tầng cơ sở (kỹ thuật, công nghệ, thiết bị viễn thông, MyTV ...) có ảnh hưởng như thế nào đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại cơ quan báo chí đồng chí đang công tác?**

PVS 2: Truyền thông đa phương tiện là một trong những giải pháp để các cơ quan báo chí thích ứng với sự phát triển của công nghệ. Theo tôi, đây không phải là một lựa chọn mang tính hình thức mà đó là yếu tố cần thiết cho việc vận hành hiệu quả một cơ quan báo chí hiện đại trên cơ sở công nghệ, tiết kiệm chi phí tổ chức sản xuất, tinh gọn bộ máy với đội ngũ phóng viên đa năng, giỏi nghiệp vụ. Và để truyền thông đa phương tiện phát huy hiệu quả thì vai trò của công nghệ rất quan trọng. Theo đó không chỉ là tin, bài, ảnh mà trang phải có nhiều clip audio và video. Và thực tế những năm qua thì trang thông tin điện tử đã làm rất tốt điều này. Việc thực hiện các clip cũng được ứng dụng các thiết bị như máy chuyên dùng, máy ảnh và phần nhiều là điện thoại di động rất tiện ích, nhanh chóng và hiệu quả. Nhờ có Wifi, 3G tin, bài, ảnh được chuyển về ban biên tập để duyệt và đăng tải ngay khi sự kiện đang diễn ra. Thậm chí có thể kết nối để phát trực tuyến tăng tính nhanh nhạy và tương tác. Cũng nhờ phát triển của công nghệ mà công chúng mới có thể xem và nghe trực tiếp các chương trình Phát thanh và Truyền hình của Đài Thành phố Hồ Chí Minh trên trang thông tin điện tử tổng hợp. Sự phát triển của các thiết bị viễn thông đã giúp những nhà báo của chúng ta rất nhiều, truyền thông đa phương tiện là sự thích ứng với sự phát triển của công nghệ và chính sự phát triển công nghệ cũng giúp cho truyền thông đa phương tiện phát triển.

PVS 3: Có vai trò quyết định đến việc chuyển đổi phương thức làm báo truyền thống sang làm báo hiện đại. Bởi truyền thông đa phương tiện là một xu thế phổ biến, có ảnh hưởng và chi phối rất mạnh mẽ tới hoạt động của báo chí trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Ở nước ta, báo chí đã đang và sẽ chịu ảnh hưởng rất mạnh mẽ của xu hướng này. Hầu hết các cơ quan truyền thông đều đã đang chuyển động tích cực theo xu thế truyền thông đa phương tiện.

**Câu 5: Theo đồng chí, hiện đang có những vấn đề gì đặt ra đối với báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện?**

PVS 2: Đó chính là sự lạc hậu về công nghệ thông tin. Chúng ta đang đứng trước thách thức về sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, với một chiếc smart phone là công chúng có thể tiếp cận được nhiều nguồn thông tin khác nhau. Nếu phương tiện kỹ thuật, công nghệ của chúng ta không đáp ứng được thì công chúng sẽ chuyển kênh tập lự.

PVS 36: Xu thế truyền thông đa phương tiện đặt ra nhiều vấn đề đối với hoạt động báo chí địa phương mà trong đó các cơ quan báo chí là đối tượng bị tác động.

Do đặc thù ít được tiếp cận kiến thức, phương pháp làm báo hiện đại, tính năng động ít hơn (thụ động, làm báo theo kiểu văn phòng, chính trị) các cơ quan báo chí trung ương, nên các cơ quan báo chí địa phương thực tế đang bị chững lại về chất lượng nội dung thông tin, đặc biệt là khả năng hấp dẫn của nguồn tin bị hạn chế.

Thêm vào đó là việc không được đầu tư tốt nhất về hạ tầng, phương tiện thiết bị, chế độ ưu đãi, chưa nói đến vấn đề quy chế phát ngôn, quy chế sử dụng nguồn tin bị kiểm soát chặt chẽ, không thuận lợi cho các hoạt động báo chí nên hoạt động của các cơ quan báo chí địa phương hiện nay chưa thực sự phát huy hết hiệu quả, vai trò của cơ quan ngôn luận.

Các doanh nghiệp truyền thông, mạng xã hội hiện nay cạnh tranh khốc liệt với các cơ quan báo chí địa phương về nguồn tin và thực tế ưu thế nhanh nhạy, hấp dẫn đã khiến cho báo chí địa phương không được nhiều khán, thính giả quan tâm nhiều như trước nữa.

- Vấn đề đổi mới nội dung chương trình đặt ra như một thách thức lớn với các Đài PT-TH tỉnh, thành phố, thời đại bùng nổ thông tin và truyền thông đa phương tiện, đang là thách thức rất lớn để các đài giữ chân người xem và thu hút người nghe.

**Câu 6: Cơ hội và thách thức của BCDP của đồng chí trong xu thế TTĐPT là gì?**

PVS 36: Xu thế truyền thông đa phương tiện đặt ra nhiều thách thức cho các cơ quan báo chí địa phương là nếu không đổi mới, không có chính sách, phương pháp, bước đi, các định hướng chiến lược thì sẽ lạc hậu, lỗi thời, các chương trình PT-TH, hay các bài báo sẽ không có tính hấp dẫn, thu hút được khán giả. Các đài sẽ phát sóng mà không thu hút được sự quan tâm của công chúng, các báo sẽ không có người đọc, không thu hút được quảng cáo, không có nguồn lực kinh tế để trang trải, tái đầu tư, dẫn đến hệ quả xấu nhất.

Tuy nhiên nếu các cơ quan báo chí địa phương biết tận dụng ưu thế của mình, thực hiện quyết liệt đổi mới, tự nâng cao chất lượng các chương trình PT-TH, báo in với nhiều nội dung phong phú, hấp dẫn cuốn hút được khán giả, tin tức cập nhật nhanh nhạy, phù hợp với thị hiếu, nhu cầu thông tin của khán giả thì cơ hội phát triển trong xu thế truyền thông đa phương tiện của cơ quan báo chí địa phương cũng rất sáng sủa.

PVS 37: Sự phát triển của khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin đã và sẽ mở ra nhiều cơ hội cho sự phát triển của báo chí địa phương nói chung, trong đó có Đài PT-TH Tiền Giang.

- Cơ sở vật chất được tăng cường, đội ngũ phóng viên ngày càng được đào tạo cơ bản sẽ tạo thuận lợi cho các đài phát triển.

- Sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền sở tại và đặc biệt là sự ủng hộ của người dân (khán giả) vừa là cơ hội, vừa là yêu cầu để các đài phải không ngừng đổi mới hơn nữa. Bên cạnh đó, các yếu tố về truyền thống văn hóa đa dạng của địa phương, sự phát triển của nhiều loại hình thông tin để có sự hỗ trợ cần thiết cho báo chí địa phương nói chung phát triển.

- Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra do sự phát triển của công nghệ và nhiều loại hình thông tin nên có sự cạnh tranh mạnh mẽ, đòi hỏi mỗi cơ quan truyền thông phải không ngừng đổi mới. Mặt khác, nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc xây dựng các chương trình mới hạn chế, chưa tương xứng

**Câu 7: Những thành quả đạt được và hạn chế của BCDP (nơi đ/c công tác) trong xu thế TTĐPT là gì?, nguyên nhân của những hạn chế đó?**

PVS 36: 35 năm thành lập và phát triển, Đài PT-TH Tiền Giang đã gặt hái được nhiều thành quả, được đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiền Giang ghi nhận. Đài đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của đảng và nhà nước, của tỉnh, đóng góp tích cực vào nhiệm vụ tuyên truyền thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đảng các cấp đề ra, góp phần cùng toàn đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh giữ vững ổn định chính trị, kinh tế phát triển, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng an ninh được củng cố, hệ thống chính trị vững mạnh... Chất lượng các chương trình phát thanh - truyền hình của Đài đã được nâng lên, cơ cấu chương

trình phù hợp hơn, các chương trình thời sự, chuyên mục nhanh nhạy, chính xác và phản ánh khá toàn diện trên các lĩnh vực, không để sai sót về quan điểm chính trị trên sóng.

Song song đó, Đài đã cố gắng thực hiện các dự án xây dựng cơ bản trong điều kiện cắt giảm đầu tư công nhằm ngăn chặn lạm phát; sắp xếp lại tổ chức bộ máy hợp lý; tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, nên nguồn thu tăng và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; công tác quản lý truyền thanh được thực hiện thường xuyên, hệ thống Đài truyền thanh cấp huyện và cơ sở hoạt động hiệu quả; làm tốt công tác thi đua khen thưởng, quy chế dân chủ được phát huy, cán bộ - viên chức năng nổ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tuy nhiên, Đài cũng còn một số hạn chế cần khắc phục, đó là nội dung một số chương trình chưa thật sự hấp dẫn; các chương trình thời sự có lúc thông tin còn chậm, chưa đầy đủ; hình thức thể hiện một số chương trình chưa sinh động; chất lượng hình ảnh đôi lúc vẫn chưa đạt yêu cầu. tin bài vẫn dừng lại ở mức phản ánh chung chung, chủ yếu ca ngợi một chiều nhiều, ít tin, bài có tính chiến đấu ...

Nguyên nhân điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, có chế chính sách đầu tư cho hoạt động báo chí vẫn còn hạn chế. Người làm báo có nghề chưa được đãi ngộ xứng đáng. Các tin bài chưa có tính chiến đấu là do cơ chế bảo vệ người làm báo (chính trị, pháp luật) còn hạn chế, lãnh đạo cơ quan còn e ngại tin bài phê bình, phóng viên nghiệp vụ chưa cao. Việc quan tâm chỉ đạo định hướng của cấp trên đối với các vấn đề xã hội còn chưa kịp thời...

PVS 37: Thành quả lớn nhất là mỗi người dân trên địa bàn toàn tỉnh ( nếu có thiết bị thu hình phù hợp) là có thể theo dõi được các chương trình PT-TH của Trung ương và địa phương.

Thời lượng, chất lượng các chương trình PT-TH được nâng lên và không ngừng phát triển. Đài địa phương đã có một kênh phát sóng riêng (điều mà cách đây gần chục năm về trước còn mong ước).

Tuy nhiên, còn nhiều hạn chế nhất là nội dung, chất lượng chương trình chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khán, thính giả, người làm báo còn phải nỗ lực nhiều hơn.

- Thiết bị kỹ thuật chưa đồng bộ, chất lượng sóng, truyền dẫn qua mytivi chưa ổn định.

- Đội ngũ cán bộ còn bất cập chưa ngang tầm. Trình độ ngoại ngữ, tin học còn yếu.

- Đời sống, điều kiện làm việc của một bộ phận phóng viên biên tập còn hạn chế.

Có nguyên nhân khách quan là điểm xuất phát về kinh tế thấp ( hậu quả chiến tranh, thiên tai..).

Có nguyên nhân chủ quan là sự nỗ lực vươn lên chưa thường xuyên, đồng đều.

**Câu 8: Phương tiện KHKT, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương liệu đã bắt kịp với xu thế TTĐPT?**

PVS 36: Với sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh đến hoạt động báo chí, Phương tiện KHKT những năm qua của các cơ quan báo chí địa phương đã được đầu tư, bước đầu thực hiện đổi mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của xu thế truyền thông đa phương tiện. Chất lượng thông tin báo chí dần được nâng cao, đảm bảo yêu cầu nhạy bén, chính xác, đúng định hướng, theo sát hơi thở cuộc sống, nhu cầu thường thức của khán giả, nhân dân. Đội ngũ những người làm báo đã ý thức trách nhiệm vai trò, tự rèn luyện, học tập, nâng cao kiến thức nghiệp vụ, theo hướng truyền thông đa phương tiện. Lãnh đạo tỉnh đặc

biệt quan tâm đến hoạt động báo chí, khuyến khích các cơ quan báo chí đổi mới, phát triển tư duy làm báo hiện đại, kịp thời áp dụng báo chí truyền thông đa phương tiện.

PVS 37: Những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của Tiền Giang thời gian qua có đóng góp quan trọng của báo chí địa phương, đáp ứng tốt yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Điều này có nghĩa là phương tiện KHKT, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương Tiền Giang đã bắt kịp với xu thế TTĐPT.

PVS 1: Về phương tiện khoa học kỹ thuật, chất lượng thông tin, đội ngũ những người làm báo đối với báo chí Thành phố Hồ Chí Minh trước yêu cầu của xu thế truyền thông đa phương tiện thì cũng có mặt còn hạn chế. Ở đây tôi chỉ muốn nhấn mạnh thêm vấn đề tư duy của lãnh đạo đơn vị, địa phương. Góc độ lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương, chúng tôi nhận thức rất rõ những cơ hội và thách thức của truyền thông đa phương tiện; Thấy cần làm gì để thích ứng và cũng đã có những bước đi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và của Đài mình. Song thú thật là đôi khi chúng tôi cũng thấy rất áp lực. Áp lực vì trong khái niệm đôi khi chúng tôi thấy còn khá mông lung, ngay cả lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương như chúng tôi vẫn chưa được tiếp cận kiên thức và được đào tạo về phương pháp lãnh đạo, quản lý trong xu thế truyền thông đa phương tiện một cách bài bản. Trong khi mô hình quản lý của báo chí địa phương thì vẫn theo mô hình quản lý cũ, kinh phí eo hẹp; trang, thiết bị thiếu thốn, lạc hậu; nguồn nhân lực vừa mỏng lại hạn chế. Xã hội hiện đại, công nghệ kỹ thuật số với mạng internet phổ biến toàn cầu không chỉ nhận thức của những người quản lý cơ quan báo chí cần có sự thay đổi mà còn cần có sự thay đổi về chất ở đội ngũ phóng viên, cộng tác viên. Song tinh thần hành chính sự nghiệp vẫn còn ăn sâu bám rễ trong không ít phóng viên, phần lớn các phóng viên báo chí địa phương quen làm báo theo kiểu truyền thống, ngại tiếp cận với các phương tiện kỹ thuật mới. Kỹ năng tác nghiệp của đội ngũ phóng viên chưa đồng đều. Thậm chí lãnh đạo 1 số phòng, ban chưa phải là những người cập nhật công nghệ cũng như các kỹ năng biên tập báo hiện đại... Hiện tượng săn tin đối với phóng viên báo chí địa phương là một việc làm hiếm hoi. Phần nhiều các bạn phóng viên đi lấy tin chủ yếu vẫn theo giấy mời dẫn đến tin, bài đi vào lối mòn và chưa đáp ứng được nhu cầu, mong muốn của công chúng, làm cho các chương trình chưa thật sự hấp dẫn...

**Câu 9: Từ góc độ cá nhân, đồng chí có đề xuất, kiến nghị gì để báo chí địa phương tiếp tục phát triển vững vàng trước xu thế truyền thông đa phương tiện?**

PVS 2: Đứng trên cương vị người đứng đầu của cơ quan báo chí, tôi thấy rằng để báo chí địa phương tiếp tục vững vàng trong xu thế truyền thông đa phương tiện, chúng ta phải tập trung vào 2 vấn đề lớn:

*Thứ nhất: Đó là đào tạo được đội ngũ cán bộ và lực lượng phóng viên đa năng*

Với cán bộ lãnh đạo các cơ quan báo chí:

- Cần nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo và quản lý cho cán bộ quản lý báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện. Bởi hiện vẫn chưa có địa phương nào ở nước ta thực sự xây dựng được mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan báo chí nhằm thích ứng có hiệu quả với xu thế truyền thông đa phương tiện.

- *Tăng cường kỹ năng, công nghệ hiện đại, kiến thức ngoại ngữ và tin học cho cán bộ lãnh đạo quản lý báo chí địa phương.* Vì xu thế hiện nay nhà quản lý báo chí dứt khoát phải là một chuyên gia báo chí và phải hiểu về công nghệ.



Với lực lượng phóng viên: Phải xây dựng lực lượng phóng viên chuyên nghiệp và mạnh về công nghệ thông tin. Phóng viên phải làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in, báo điện tử mà có thể sản xuất các sản phẩm truyền thông cho Phát thanh và Truyền hình. Có đam mê nghề nghiệp, năng động, nhạy bén về chính trị nhưng cũng phải có bản lĩnh nghề nghiệp.

Trong bối cảnh hiện nay, báo chí địa phương cần định hình một lối đi riêng, tiếp cận mạnh mẽ hơn những vấn đề ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, những mâu thuẫn phát sinh trong đời sống xã hội. Do đó, để làm tốt vai trò phản biện xã hội trong điều kiện hiện nay, đòi hỏi bản thân mỗi nhà báo, phóng viên không ngừng học hỏi nâng cao trình độ nghiệp vụ, trau dồi đạo đức người làm báo. báo chí địa phương phải cạnh tranh bằng chính những thế mạnh của mình. Có nghĩa là báo chí địa phương trước hết phải làm tốt việc định hướng, bám thật sát và làm thật đúng tôn chỉ mục đích của mình. Vì thế, nếu biết phát huy được thế mạnh của mỗi tờ báo địa phương, đổi mới cách viết, đổi mới phương thức hoạt động thì sẽ cạnh tranh được. Tức là phải biến cái đang là thế yếu của mình trở thành thế mạnh, phải biến cái khó khăn thành cái thuận lợi, thách thức thành thời cơ.

Vấn đề thứ 2 để báo chí địa phương vững vàng trước xu thế đa phương tiện đó là cần phải đầu tư về công nghệ.

Có thể nói trong những năm vừa qua, đặc biệt là trong thời gian sắp tới, công nghệ truyền thông phát triển rất nhanh, các cơ quan báo chí phải tự nâng cấp trang thiết bị, hệ thống hạ tầng. Theo lộ trình số hóa đến năm 2020, các đài sẽ chuyển từ analog sang số. Tôi muốn nhấn mạnh lại rằng kỹ thuật tốt sẽ giúp nội dung bút phá, thể hiện sức mạnh của thông tin cho nên việc đầu tư hệ thống trang thiết bị kỹ thuật đồng bộ hiện đại từ sản xuất đến phát sóng là hết sức cần thiết.

Có đội ngũ nhà báo đa năng, kỹ thuật đồng bộ hiện đại, tích cực đổi mới cách viết, đổi mới phương thức hoạt động tôi tin rằng báo chí địa phương sẽ cạnh tranh được trong xu thế truyền thông đa phương tiện

PVS 3: Để báo chí địa phương tiếp tục phát triển vững vàng trước xu thế truyền thông đa phương tiện cần phải có cơ chế độ chính sách, sự quan tâm của các cơ quan Đảng, Nhà nước tạo điều kiện cho báo chí địa phương phát triển. Trước hết là trong việc quy hoạch sự phát triển của báo chí ở Trung ương, phải xác định rõ vị trí của báo chí địa phương để tạo điều kiện phát triển vừa phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, vừa góp phần làm phong phú đa dạng cho sự hoạt động báo chí của cả nước. Đối với các cấp ủy chính quyền địa phương cần phải quan tâm đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, tuyển dụng đào tạo đội ngũ cán bộ, xây dựng cơ chế vận hành phù hợp để tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí của địa phương tiếp tục phát triển.

PVS 36: Trước xu thế bùng nổ thông tin, thông tin đa chiều với hàng loạt các tiện ích truyền thông, mạng xã hội, để báo chí nói chung, báo chí địa phương phát triển bền vững rất cần thiết có sự kiểm soát chặt chẽ, định hướng thông tin, dư luận của các cơ quan quản lý nhà nước. Các cấp, các ngành trung ương, địa phương quan tâm, tạo nguồn lực cho các Đài địa phương về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, về chính sách, chế độ đãi ngộ cho người làm báo địa phương yên tâm công tác, cống hiến.

Để tăng tính chiến đấu cho báo chí địa phương, các cấp, ngành trung ương, tỉnh cũng cần có định hướng, hướng dẫn cụ thể, tạo vị thế cho báo chí địa phương hoạt động, từ đó

có nhiều tin bài mang tính xã hội, tính chiến đấu cao để thu hút người xem và người nghe. Các cơ quan pháp luật cần có các biện pháp cụ thể, thiết thực để bảo vệ danh dự, nhân phẩm các nhà báo tác nghiệp điều tra, phê bình, mặt trái xã hội..

**Câu 10: Theo đồng chí, tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT có vai trò gì đối với sự phát triển của báo chí địa phương?**

PVS 2: Như tôi đã nêu ở phần trên hiện vẫn chưa có địa phương nào ở nước ta thực sự xây dựng được mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan báo chí nhằm thích ứng có hiệu quả với xu thế truyền thông đa phương tiện. Thậm chí, nhiều địa phương lãnh đạo của các cơ quan báo, đài vẫn còn chưa hiểu đúng và chưa rõ xu thế này sẽ có tác động gì tới hoạt động báo chí ở địa phương mình. Truyền thông đa phương tiện đòi hỏi năng lực lãnh đạo và quản lý phải rất cao và đồng bộ, trong khi lãnh đạo quản lý các cơ quan báo chí ở địa phương cũng chỉ được tiếp cận kiến thức qua các cuộc Hội thảo, chưa được đào tạo về phương pháp lãnh đạo, quản lý về xu thế mới một cách bài bản

Vì những mặt còn tồn tại, hạn chế này mà việc nghiên cứu, tìm hiểu sự vận động và phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện rất quan trọng giúp lãnh đạo mỗi cơ quan báo chí cập nhật thêm những thông tin hữu ích để nhận thức đúng và đầy đủ về xu thế mới biết mình, biết người để thêm tự tin, mạnh dạn đổi mới. Việc áp dụng mô hình tòa soạn đa phương tiện sẽ tạo ra một cú sốc đối với lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương cũng như những người làm báo vốn chỉ quen làm việc ở một loại hình báo chí truyền thống, bởi truyền thông đa phương tiện đòi hỏi năng lực lãnh đạo và quản lý phải rất cao và đồng bộ. Hiểu rõ xu thế truyền thông đa phương tiện là tất yếu sẽ giúp bản thân những người làm báo từ lãnh đạo đến phóng viên sẵn sàng để "tích hợp", dần dần làm mờ đi ranh giới giữa các loại hình báo chí và với độc giả. Đó là cách để báo chí địa phương đứng vững trong lòng độc giả.

PVS 3: Có tác động lớn đến tư duy của những người làm báo, giúp lãnh đạo cơ quan báo chí "nâng cấp" về mặt nhận thức, giúp cho họ tự tin hơn trong việc chuyển đổi mô hình từ cơ quan báo chí truyền thống sang cơ quan báo chí truyền thông đa phương tiện.

PVS 36: Xu thế truyền thông đa phương tiện đã mang đến luồng không khí mới để phát triển báo chí. Các cơ quan báo chí có cơ hội được đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, hấp dẫn, lôi cuốn khán giả. Vì vậy hoạt động tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT rất cần thiết để một lần nữa khảo sát, đánh giá đúng thực tế, nhìn nhận lại các hoạt động báo chí, đánh giá đúng hiệu quả, năng lực, sở trường, vị trí của các cơ quan báo chí cũng như các nhà báo.

Trên cơ sở những đánh giá xác thực về hoạt động của báo chí, chúng ta có căn cứ để tiến hành đổi mới, đổi mới toàn diện phương pháp, nhận thức về báo chí hiện đại, cách cơ cấu chương trình, cách làm tin, bài, cách tổ chức sản xuất tin bài, đầu tư đổi mới trang thiết bị theo xu hướng thời đại. Qua đó là cơ sở để tham mưu các ngành, các cấp, địa phương quan tâm đầu tư về nguồn nhân lực và trang thiết bị để cơ quan thực thi nhiệm vụ

PVS 37: TTĐPT đã và đang đồng hành với báo chí địa phương, hỗ trợ, giúp sức với báo chí địa phương. Tuy nhiên, báo chí địa phương phải biết phát huy những mặt mạnh, tích cực, loại trừ, hạn chế mặt trái của nó để tạo sự phát triển lành mạnh, đúng hướng.

**Câu 11. Những ý kiến, đề xuất của ông về việc phát triển các điều kiện để BCDP phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT?**

PVS 2: Làm gì trong xu thế truyền thông đa phương tiện? câu hỏi ấy tôi nghĩ không phải chỉ là bản khoán của cá nhân tôi mà tôi nghĩ đó là trách nhiệm của hầu hết lãnh đạo các báo địa phương không chỉ hiện nay mà từ nhiều năm nay. Tùy vào điều kiện thực tế, mỗi

cơ quan báo chí địa phương đã có những cách làm riêng để thích ứng. Tuy nhiên để không chỉ tồn tại mà phải khẳng định được vị thế và phát triển mạnh mẽ tôi nghĩ rằng phải quan tâm đến 1 số vấn đề:

- Báo chí địa phương phải thông tin kịp thời, nêu đúng và trúng những vấn đề dư luận quan tâm, mang đậm hơi thở cuộc sống để thu hút người đọc, thực sự là diễn đàn của nhân dân. Đối với báo chí địa phương, ngoài thông tin, yếu tố quan trọng nhất là tờ báo đó phải thật sự mang hơi thở và tiếng nói của địa phương. Hay nói cách khác, nội dung tờ báo phải mang đậm bản sắc địa phương mình, không thể nhầm lẫn với ai khác. Hơi thở, tiếng nói của địa phương không chỉ ở cái tên tờ báo, mà quan trọng hơn là ở nội dung của nó, có đáp ứng được là tiếng nói của Đảng bộ, là diễn đàn, nguyện vọng của nhân dân địa phương mình không?

- Ngoài vị thế là cơ quan ngôn luận của cấp ủy Đảng, chính quyền ra thì mấy cái nữa, theo tôi nó bổ trợ lớn đến vị thế của 1 cơ quan báo chí: Một là: Năng lực ( tài và tâm) của những người làm báo ở đó; Hai là: Đừng chỉ dựa 100% vào “bầu vú” ngân sách nhà nước mà phải cố vươn lên tự trang trải dần dần, thu hẹp dần sự trợ cấp của nhà nước của nhà nước; Rồi việc nữa là đời sống, thu nhập của người làm báo phải được cải thiện ngày càng nâng cao hơn lên. Có được những yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” ấy tất uy tín, vị thế báo chí địa phương cũng sẽ được nâng cao

- Từ thực tiễn nóng bỏng hiện nay, việc đào tạo nhà báo đa phương tiện cũng như cán bộ quản lý báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện là vấn đề cấp bách và cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng cả trước mắt và lâu dài. Trong đó chú trọng đào tạo kiến thức về công nghệ, ngoại ngữ và tin học. Phương thức đào tạo theo tôi  *nên tăng cường đào tạo kiến thức tại chỗ cho cán bộ quản lý cũng như phóng viên báo chí đa phương tiện ở các cơ quan báo chí địa phương.*

Tuy nhiên cần có sự liên kết với các cơ sở đào tạo báo chí, hoặc hội nhà báo Việt Nam, trung tâm đào tạo nghiệp vụ báo chí trong hướng dẫn để việc đào tạo được bài bản, khoa học

- Những năm gần đây, tự do báo chí ở nước ta đã được đề cao ,báo chí phát triển nhiều về số lượng, đa dạng về loại hình. Tuy nhiên sự “ nở rộ” quá nhiều các ấn phẩm báo, tạp chí, kênh Phát thanh và Truyền hình trong đó không ít tờ báo xa rời tôn chỉ mục đích, thương mại hóa, chạy theo thị hiếu tầm thường của một bộ phận công chúng, đưa tin bài giật gân, câu khách đã khiến cho môi trường báo chí thiếu lành mạnh, trong sạch. Do vậy về mặt quản lý nhà nước, Bộ thông tin và truyền thông cũng cần chỉ đạo triển khai thực hiện tốt đề án quy hoạch quản lý và phát triển báo chí trong giai đoạn mới. Sắp xếp và quản lý tốt sẽ tạo ra môi trường hoạt động lành mạnh và cũng là tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí chính thống trong đó có các cơ quan báo chí địa phương hoạt động thuận lợi hơn. Mặt khác, Bộ Thông tin Truyền thông cần tổ chức nghiên cứu, định hướng về mô hình tòa soạn đa phương tiện để giúp các cơ quan báo chí triển khai thực hiện một cách thống nhất, tránh sự mò mẫm, lãng phí không đáng có, góp phần thúc đẩy xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay.

- 1 vấn đề nữa tôi muốn đề cập là: Mặc dù mấy năm gần đây chúng ta đã có nhiều cố gắng trong việc quan tâm đến chế độ, chính sách đối với người làm báo, nhưng tổng thể thì vẫn thiếu đồng bộ, chưa kịp thời. Hơn nữa, các cơ quan báo chí do khung biên chế có hạn,

nên hàng năm muốn tuyển dụng bổ sung phóng viên đã tốt nghiệp đại học báo chí cũng khó khăn.

Thực tế đã cho thấy, muốn đổi mới, nâng cao chất lượng báo chí phải bắt đầu đổi mới từ các cơ quan báo chí. Vì vậy tôi nghĩ từ lãnh đạo đến mỗi nhà báo phải tự đổi mới mình, tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên, thường xuyên được đào tạo, đào tạo lại, tự đào tạo, liên tục trang bị kiến thức mới để từng bước nâng cao chất lượng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Cùng với đó cơ sở vật chất của báo chí địa phương; Nhận thức của cán bộ và nhân dân địa phương đối với báo chí được nâng lên; Sự quan tâm của lãnh đạo địa phương và công tác lãnh đạo chỉ đạo đối với báo chí địa phương được thực hiện tốt thì tôi tin rằng trong xu thế truyền thông đa phương tiện nhưng báo chí địa phương vẫn sẽ đứng được trong lòng công chúng.

PVS 3: Tăng cường đầu tư trang, thiết bị kỹ thuật và trình độ cho những người làm báo cho thích ứng với xu thế phát triển.

PVS 36: Trong xu thế truyền thông đa phương tiện, nền tảng để tạo ra sự thay đổi về chất quyết định cho các cơ quan báo chí là nguồn lực về kinh tế, kỹ thuật và nguồn nhân lực. Theo ý kiến, đề xuất của cá nhân tôi để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ trong xu thế truyền thông đa phương tiện, các ngành các cấp, từ trung ương đến địa phương (đặc biệt là tỉnh) cần quan tâm, tạo điều kiện về kinh phí đầu tư phát triển hạ tầng PT-TH-TTĐT, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ kỹ thuật hiện đại, phát triển theo hướng truyền thông đa loại hình và đa phương tiện. Có các chính sách hỗ trợ, ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ quan báo chí, đồng thời chi trả chế độ nhuận bút, thù lao cho người làm báo. Quan tâm và có các chế tài để bảo vệ, nâng cao vị thế của nhà báo trong xã hội.

PVS 37: - Theo tôi, những vấn đề chủ yếu vẫn là đầu tư cơ sở vật chất và đào tạo đội ngũ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút những người có năng lực, những người trẻ có cơ hội sáng tạo vào các cơ quan báo chí địa phương.

- Nâng cao trình độ cho những người làm báo địa phương bên cạnh các chủ trương, đường lối nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, kiến thức làm báo, cần quan tâm đến việc bồi dưỡng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa của địa phương.

**Câu 12: Ngoài những vấn đề đã nêu ở trên, đồng chí còn có thêm ý kiến gì về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay?**

PVS 4: Đề nghị Bộ Thông tin Truyền thông cần tổ chức nghiên cứu, định hướng để cho các cơ quan báo chí nói chung, trong đó có cơ quan báo chí địa phương triển khai thực hiện có sự thống nhất, tránh sự mờ mẫm, lãng phí không đáng có.

Đề nghị Học viện Báo chí tuyên truyền và các cơ quan ngành báo chí đẩy mạnh quá trình nghiên cứu, hướng dẫn giúp đỡ cho các cơ quan báo chí, trong đó có cơ quan báo chí địa phương đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng được với xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay.

## NỘI DUNG THÔNG TIN PHỎNG VẤN SÂU PHÓNG VIÊN

**Câu 1: Theo đồng chí, xu thế truyền thông đa phương tiện đã có những ảnh hưởng, tác động gì đến hoạt động báo chí ở địa phương (BCĐP) của mình?**

Pvs 14, nam, nhà báo, phóng viên : Xu thế truyền thông đa phương tiện đã và đang “thay da đổi thịt”, là “luồng gió mới”, bước chuyển mình mạnh mẽ đến hoạt động báo chí địa phương. Đó là xu thế tất yếu đối với BCĐP trong việc phản ánh bức tranh hiện thực cuộc sống. Truyền thông đa phương tiện làm thay đổi cách tiếp nhận thông tin bằng loại hình mới: báo mạng điện tử. Thông tin được tiếp nhận hoàn toàn bằng phương thức mới so với phương thức truyền thống: báo in, Phát thanh và Truyền hình. Tại các cơ quan báo chí địa phương đều cho ra mắt trang thông tin điện tử (đối với Đài PT-TH), tờ báo điện tử (đối với báo in).

Pvs 15, nữ, nhà báo, phóng viên : Sự bùng nổ của Internet đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội của con người và ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của báo chí thế giới. Theo hình thức truyền thông thông thường, với một loại hình báo chí thông tin được truyền tải mang tính chất đơn nhất, công chúng chỉ có thể được tiếp cận thông tin bằng cách đọc, nghe hoặc xem, nhưng với phương thức truyền thông đa phương tiện, tính chất đơn nhất ấy đã bị phá vỡ. Người ta có thể vừa xem hình ảnh, vừa đọc, vừa nghe các thông tin cùng lúc. Đài TH TP.HCM cũng không nằm ngoài quy luật phát triển chung của xu thế phát triển của báo chí hiện đại.

Pvs 16, nam, nhà báo, phóng viên : Ngày nay, truyền thông đa phương tiện (ĐPT) qua các mạng IP và không dây đang thực sự bùng nổ. Phần lớn lưu lượng trên Internet hiện nay có bản chất là dữ liệu âm nhạc, video. Song song đó sự phát triển liên tục của các thiết bị giải trí cầm tay đã góp phần tạo nên cuộc cách mạng trong việc chia sẻ dữ liệu đa phương tiện trên toàn thế giới. Các nhà cung cấp dịch vụ đã góp phần đẩy mạnh các ứng dụng liên quan đến audio/video theo yêu cầu (Audio/Video on Demand - AoD/VoD). Điển hình như CNN.com, YouTube.com, ... Họ đã đưa VOD đến với mọi người, thông qua nhiều thiết bị hiện thị khác nhau, như PC, Laptop, hay điện thoại di động. Ngoài ra sự phát triển của điện thoại qua Internet, điển hình như Skype, đã cung cấp ứng dụng thoại và hội nghị video qua Internet một cách thuận tiện. Chúng ta đang chứng kiến một cuộc cách mạng trong truyền thông, khi mà tất cả mọi thứ, phát thanh, truyền hình, điện thoại, ... đều được phân phối dựa trên nền tảng mạng IP hữu tuyến hay vô tuyến. Một trở ngại lớn là Internet và các mạng không dây không hỗ trợ tốt cho việc truyền dẫn dữ liệu ĐPT, do đặc tính khó dự đoán và hay thay đổi của chúng. Sự biến động các điều kiện của mạng có thể tác động nghiêm trọng đến các ứng dụng ĐPT thời gian thực và gây ra những điều không hài lòng đối với người sử dụng. Nói chung, các ứng dụng ĐPT có khuynh hướng nhạy cảm với độ trễ, băng thông. Những đặc tính này có thể làm thay đổi các nguyên tắc cơ bản của việc thiết kế truyền thống cho những ứng dụng kiểu như vậy. Bởi vì những kiến thức truyền thống theo lý thuyết thông tin, liên lạc và xử lý tín hiệu, có thể không hoàn toàn hợp lý trong các điều kiện kênh truyền là rất biến động theo thời gian, nhạy cảm với trễ của các ứng dụng ĐPT, và nhất là trong các môi trường truyền dẫn có tác động qua lại giữa đa người dùng. Đó cũng là khuynh hướng nghiên cứu rất được quan tâm trong lĩnh vực truyền thông đa phương tiện.

**Câu 2: Xin đồng chí cho biết: cơ quan báo chí nơi đồng chí đang công tác đã có những thích ứng như thế nào trước xu thế truyền thông đa phương tiện (TTĐPT) về cả nội dung và trang thiết bị kỹ thuật?**

Pvs 14, nam, nhà báo, phóng viên: Trước xu thế TTĐPT tất yếu của xã hội, Đài PT-TH Quảng Ninh bắt đầu xây dựng đề án và triển khai thực hiện xây dựng đơn vị trở thành tổ hợp truyền thông đa phương tiện từ năm 2008. Đến nay đã cơ bản trở thành một đơn vị

truyền thông đa phương tiện. Từ một Đài PT-TH có một kênh phát thanh (phát 4h/ngày) và một kênh truyền hình phát 18h/ngày vào năm 2008, đến nay Đài PT-TH Quảng Ninh đã có 2 kênh phát thanh ( 1 kênh phát 18h trên ngày, 1 kênh phát 20h/ngày, 2 kênh truyền hình phát 24/24h và một trang thông tin điện tử đang hoạt động như một tờ báo điện tử và một tạp chí in 2 thứ tiếng Việt – Trung, phát hành ở 2 nước Việt Nam – Trung Quốc, với số lượng phát hành là 9000 bản/số ở mỗi nước).

Mô hình hoạt động của Đài đã được tổ chức lại và dần hình thành theo hướng là tòa soạn của cơ quan truyền thông đa phương tiện “có ban biên tập riêng của từng kênh truyền thông, có sự độc lập và sự phát huy thế mạnh của từng loại hình báo chí, nhưng đồng thời có sự phối hợp, chia sẻ thông tin, hỗ trợ lẫn nhau cùng hoạt động...”

**Pvs 15, nữ, nhà báo, phóng viên :** Để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập báo chí hiện đại, Đài TH TP.HCM đã phát triển theo xu hướng báo chí đa phương tiện và hội tụ truyền thông. Ngoài kênh truyền hình, phát thanh, Đài TH TPHCM còn có trang thông tin điện tử, Tạp chí truyền hình. Sự pha trộn thông tin, nguyên lý một đầu vào nhiều đầu ra đang được các Đài tận dụng tối đa để đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin đa dạng của công chúng trong xã hội. HTV hiện có 2 kênh phát trên sóng tương tự (analog) là HTV7, HTV9 và đã triển khai phát sóng truyền hình kỹ thuật số mặt đất vào cuối năm 2013 với 2-3 kênh tần số, phát sóng tất cả 17 kênh chương trình của HTV. Hai kênh HTV7 và HTV9 cũng chính thức được đưa lên vệ tinh Vinasat 1 (132.0° kinh đông) vào năm 2005, phủ sóng toàn bộ khu vực [Đông Nam Á](#) và các nước [châu Á](#) lân cận.

**Câu 3: Là 1 phóng viên đồng chí sáng tạo tác phẩm cho đơn loại hình hay đa loại hình? Nếu xây dựng tác phẩm báo chí theo hướng đa loại hình phóng viên sẽ gặp phải những khó khăn, hạn chế gì?**

**Pvs 15 :** Là phóng viên, để đáp ứng yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh thông tin và nhu cầu khán, thính giả, đòi hỏi mỗi phóng viên đều phải sáng tạo tác phẩm báo chí mang tính đa loại hình. Đây vừa là thế mạnh cũng là điểm hạn chế của phóng viên. Bởi ngoài tính năng động, làm chủ, nắm vững khoa học kỹ thuật phục vụ tác nghiệp, sự sáng tạo đa loại hình báo chí cũng khiến phóng viên không tập trung chuyên sâu được chuyên môn loại hình.

**pvs 16 :** Là phóng viên, để đáp ứng yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh thông tin và nhu cầu khán, thính giả, đòi hỏi mỗi phóng viên đều phải sáng tạo tác phẩm báo chí mang tính đa loại hình. Đây vừa là thế mạnh cũng là điểm hạn chế của phóng viên. Bởi ngoài tính năng động, làm chủ, nắm vững khoa học kỹ thuật phục vụ tác nghiệp, sự sáng tạo đa loại hình báo chí cũng khiến phóng viên không tập trung chuyên sâu được chuyên môn loại hình.

**PVS 21:** Bản thân là 1 phóng viên đang công tác tại Đài PT-TH Quảng Ninh, từ lâu, tôi sáng tạo tác phẩm theo hướng đa loại hình. 1 tác phẩm báo chí được đăng tải, phát sóng trên 3 loại hình báo chí: Phát thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử.

Mỗi một phương thức truyền tải thông tin đòi hỏi hình thức, cấu trúc và ngôn ngữ thể hiện khác nhau. Vì thế mà người làm báo địa phương, trong quá trình sáng tạo tác phẩm báo chí theo hướng đa loại hình cũng gặp nhiều khó khăn. Hạn chế lớn nhất là tác phẩm chủ yếu mang tính thông tin thuần túy. Rất ít tác phẩm có tính chuyên luận, chuyên sâu, định hướng và dự báo các vấn đề.

**Câu 4: Theo đồng chí, BCDP có cần thiết phải được xây dựng theo hướng đa phương tiện ĐPT không? Tại sao? Các yếu tố cần thiết khi xây dựng tác phẩm BC ĐPT là gì?**

**PVS 17:** Theo tôi, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khán thính giả trong và ngoài tỉnh, việc đa dạng hóa hình thức truyền tải thông tin theo hướng đa phương tiện là

yêu cầu đặt ra tất yếu với sự tồn tại, phát triển của các cơ quan báo chí. Và báo chí địa phương cũng không nằm ngoài sự phát triển chung đó.

- Các yếu tố cần thiết khi xây dựng tác phẩm báo chí đa phương tiện là: ý tưởng, đề tài mang tính phổ quát của thông tin, tính địa phương, tính thời sự, phương tiện thiết bị và bản lĩnh của phóng viên.

**PVS 18:** Báo chí địa phương cần thiết phải xây dựng theo hướng đa phương tiện vì hoạt động theo hướng đa phương tiện sẽ giúp báo chí địa phương bình đẳng với báo chí trung ương trong việc tiếp cận công chúng, đồng thời với đó nâng cao hiệu quả truyền thông.

\* Các yếu tố cần thiết khi xây dựng tác phẩm báo chí đa phương tiện:

- Công tác tổ chức sản xuất.
- Kỹ năng của phóng viên, kỹ thuật viên.
- Hạ tầng và trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ.

**PVS 19:** Các cơ quan truyền thông khác nhau đều có mong muốn hướng tới một mô hình tổng hợp bao gồm hầu hết các sản phẩm, từ ấn phẩm in giấy, sản phẩm điện tử, cho đến phát thanh, truyền hình... Tuy nhiên sự thích ứng với từng địa phương là khác nhau. Phát triển trong bất kỳ lĩnh vực nào của đời sống xã hội đều là một xu hướng tất yếu, trong đó khoa học và công nghệ luôn là những lĩnh vực tiên phong. Tuy nhiên để có được một sự đồng bộ giữa sự tiên bộ của công nghệ với nhu cầu và khả năng nhận thức của con người thì không phải ở bất kỳ đâu và vào bất kỳ lúc nào cũng có được những kết quả như mong muốn. Và sự phát triển cùng với việc ứng dụng đa phương tiện ngày càng nhiều trong hoạt động báo chí, truyền thông hiện nay cũng không nằm ngoài quy luật đó...

**Câu 5: Nhà báo cần có những yêu cầu gì để có thể hoạt động trong cơ quan báo ĐPT?**

**PVS 18:** Để có thể hoạt động trong cơ quan báo chí đa phương tiện Nhà báo cần hội tụ các yêu cầu sau:

- Thành thạo kỹ năng xử lý ngôn ngữ đa phương tiện: Xu hướng làm báo đa phương tiện đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với nhà báo. Một trong những yêu cầu đó là nhà báo phải thành thạo kỹ năng xử lý ngôn ngữ đa phương tiện, như xử lý văn bản, hình ảnh, âm thanh, các chương trình tương tác...

Về kỹ năng xử lý văn bản, yêu cầu nhà báo phải nắm vững ngữ pháp, cấu trúc tiếng Việt để sử dụng đúng chuẩn ngôn ngữ, tránh ngôn ngữ pha tạp.

Về kỹ năng xử lý hình ảnh, yêu cầu đặt ra đối với nhà báo là trang bị được kiến thức về chụp ảnh, bố cục, màu sắc, ánh sáng... Bên cạnh đó, việc thuần thục kỹ thuật, phần mềm xử lý ảnh sẽ giúp nhà báo dễ dàng có được những bức ảnh đẹp, chuyển tải được thông tin đến công chúng.

Về kỹ năng xử lý âm thanh, đây là yếu tố không thể thiếu trong tác phẩm báo chí đa phương tiện. Nắm vững được nguyên tắc, kỹ thuật về xử lý âm thanh giúp cho quá trình sáng tạo tác phẩm báo chí đa phương tiện trở nên dễ dàng hơn.

Về kỹ năng xử lý các chương trình tương tác, là yêu cầu bắt buộc cho "đầu ra" một tác phẩm báo chí. Tác phẩm báo chí có tính tương tác cao với công chúng chứng tỏ tác phẩm ấy thu hút được sự quan tâm, có tác động đến xã hội. Nhà báo trong thời đại kỹ nguyên số phải thuần thục các thao tác kỹ thuật để xử lý các chương trình tương tác nhằm lôi kéo công chúng cùng tham gia ý kiến vào quá trình xử lý thông tin.

- Làm chủ kỹ thuật, công nghệ làm báo hiện đại: Đa phương tiện là việc sử dụng nhiều loại phương tiện để thực hiện một sản phẩm báo chí. Với việc phát triển vượt bậc của công nghệ, phần cứng và phần mềm, các nhà báo hiện đại ngày càng tích hợp thêm nhiều "phương tiện" mới với những cách thức thể hiện khác nhau. Do đó, yếu tố có ý nghĩa

quan trọng vẫn là việc nhà báo đó phải làm chủ được kỹ thuật, phương tiện để xử lý công việc ở mọi lúc, mọi nơi. Muốn đạt được điều này, nhà báo cần giỏi sử dụng máy tính, các phần mềm chuyên xử lý ngôn ngữ đa phương tiện để sáng tạo, sản xuất sản phẩm báo chí.

**PVS 19:** Nhà báo cần có khả năng nắm bắt nhanh nhạy các phương tiện hiện đại, sử dụng tốt các công cụ, thiết bị làm việc được cung cấp. Đồng thời có bản lĩnh trước công nghệ, biết phân tích thông tin đưa lại từ mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Nếu trước đây người làm báo gần như chỉ chuyên môn một công việc, do vậy một ê kíp làm việc theo lối truyền thống thường là công kênh, nhưng hiệu quả lại không cao. Làm báo thời kỳ đa phương tiện đòi hỏi một nhà báo cần phải là người làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in mà còn có thể viết cho báo điện tử, báo Phát thanh và Truyền hình. Nhà báo cần có sự chuyên nghiệp để xử lý thông tin cho các kênh truyền thông. Để thích ứng trong môi trường truyền thông mới, nhà báo “đa kỹ năng” ngoài việc nắm bắt các công nghệ làm báo truyền thống, phải biết xử lý ảnh và video, file âm thanh..., từ đó tăng khả năng sáng tạo các tác phẩm báo chí đa loại hình, thu hút đa dạng các đối tượng người đọc và người xem.

**PVS 20:** Nhà báo phải hiểu biết và nắm vững, sử dụng thành thạo các thiết bị chuyên dụng của nhà báo như: Máy ảnh, máy quay phim, máy ghi âm, sử dụng vi tính...

Nhà báo biết tự khai thác thông tin, biết tự dựng hình, hoàn thiện văn bản (lời bình); có hiểu biết về âm nhạc, âm thanh, ánh sáng...

Phải có ý thức học tập, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**Câu 6: Nơi đ/c đang làm có được gọi là cơ quan báo chí ĐPT không? Tại sao? Yếu tố ĐPT trong cơ quan báo chí mang lại lợi thế gì cho sự vận động, phát triển cơ quan đó?**

**PVS 14:** Cơ quan báo chí nơi tôi đang công tác được coi là cơ quan báo chí ĐPT. Không chỉ có phát thanh, truyền hình, báo in (đặc san) và có cả trang thông tin điện tử. Yếu tố đa phương tiện cùng với sự phát triển của công nghệ góp phần tạo ra hiệu ứng truyền thông mạnh mẽ trong việc truyền tải thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, chính xác và kịp thời.

**PVS 15:** - Đài TH TP.HCM, nơi tôi đang công tác có thể được coi là cơ quan báo chí đa phương tiện, xét trên cơ sở sự tồn tại cùng lúc của 4 loại hình báo chí như: truyền hình, phát thanh, báo điện tử và Tạp chí Truyền hình.

Và chính yếu tố đa phương tiện trong cơ quan báo chí đã mang lại nhiều lợi thế cho sự vận động và phát triển của Đài TH TP.HCM, khi thông tin được truyền tải đa dạng dưới nhiều hình thức và người dân có thể có nhiều sự lựa chọn phù hợp hơn trong cách tiếp cận thông tin của mình.

**Câu 7: Những thành quả đạt được và hạn chế của BCĐP đồng chí trong xu thế TTDPT là gì?, nguyên nhân của những hạn chế đó?**

**PVS 15:** Thành quả đạt được: Khán, thính giả Đài TH TP.HCM đánh giá cao sự đổi mới, đa dạng hình thức truyền tải thông tin của Đài, đáp ứng yêu cầu, thị hiếu đòi hỏi ngày càng cao của khán, thính giả. Theo đó, số lượng khán, thính giả cũng tăng lên. Và với cách tiếp cận này, công chúng được tiếp nhận thông tin bằng cách thoả mãn các giác quan khác nhau, tạo nên hiệu ứng tương tác mạnh mẽ nhất so với các loại hình truyền thông truyền thống. Và trong một thời gian hình thành và phát triển ngắn, loại hình truyền thông đa phương tiện đã có một vị trí khá vững chắc và khẳng định sẽ là xu hướng phát triển mạnh mẽ nhất về mặt phương thức truyền thông cả hiện tại và tương lai.

**PVS 16:** Do sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, người làm báo hiện nay



có nhiều lợi thế, nhất là trong khai thác thông tin, chỉ vài phút vào Internet là có thể biết cả thế giới có việc gì đang diễn ra; do sự phát triển của các loại hình báo chí mà chúng ta có thể lựa chọn sử dụng bất kỳ một sản phẩm báo chí nào. Điều ấy trong thời kỳ kháng chiến trước đây không thể nào có được. Tuy nhiên, bên cạnh sự phát triển về quy mô, tính chất, mang nhiều tiện ích đến cho người đọc, người xem, người nghe, thì lòng tin vào báo chí cũng có mặt đang bị giảm sút đáng lo ngại. Đó là do không ít thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng hiện nay thiếu trung thực, phiến diện một chiều, thậm chí là xuyên tạc, sai sự thật. Sự bùng nổ thông tin, phát triển kinh tế thị trường đòi hỏi các báo phải cạnh tranh. Cạnh tranh là để phát triển, để thu hút bạn đọc; đó phải là sự cạnh tranh lành mạnh bằng việc đưa tin nhanh nhất, chính xác, trung thực, khách quan và hấp dẫn nhất, chứ không phải bằng những thủ thuật giật gân, câu khách rẻ tiền.

**Câu 8: Thực trạng hạ tầng cơ sở (kỹ thuật, công nghệ, thiết bị viễn thông, MyTV...) có ảnh hưởng như thế nào đối với xu thế truyền thông đa phương tiện tại cơ quan báo chí đồng chí đang công tác?**

PVS 16: Hạ tầng truyền thông như Internet và các mạng không dây đang ngày càng phát triển và là cơ sở cho các ứng dụng ĐPT. Những ứng dụng điển hình như tải âm nhạc cho các thiết bị cầm tay, xem phim trên Laptop, duyệt các video trên website, hay VoIP, IPTV, ... đang trở nên ngày càng thông dụng. Có hai phương thức vận hành đối với việc sử dụng các dữ liệu ĐPT, đó là theo luồng (streaming) hay tải về (downloading). Các ứng dụng tải về thông thường (như FTP) thường cần phải tải toàn bộ dữ liệu của một file về trước khi xem hay nghe chúng. Các file âm nhạc dưới định dạng MP3 hay file video MP4 thường xuyên được tải về thông qua các website chia sẻ, qua các mạng không dây về các thiết bị cầm tay như điện thoại di động, ipod, ... Đây chính là cách thức phân phối dữ liệu ĐPT hữu hiệu nhất. Tuy nhiên, chúng lại có các nhược điểm quan trọng là: bộ nhớ đệm phải đủ lớn để tải các file có dung lượng lớn (như các file video định dạng MP4), và thời gian chờ để tải hết toàn bộ file thường khá lâu, do việc thể hiện nội dung cần phải có toàn bộ dữ liệu để giải mã. Thông thường thì cách thức này phù hợp với các dịch vụ đơn lẻ và ngoại tuyến.

Với phương thức theo luồng, các ứng dụng sẽ phân chia luồng bit của dữ liệu ĐPT thành các gói (chunk hay packet), và thực hiện truyền chúng đi một cách độc lập. Điều này sẽ giúp cho phía thu có thể giải mã và trình diễn các phần của luồng bit đã được tải về, chứ không nhất thiết phải đợi đến lúc tải về hết toàn bộ. Trong lúc phía thu vẫn đang giải mã các phần đã tải về, thì các phần tiếp sau vẫn liên tục được gửi đến. Điều này làm giảm độ trễ giữa thời gian dữ liệu được gửi từ nguồn cung cấp đến khi hiển thị tại phía người sử dụng.

**PVS 17:** - Hạ tầng kỹ thuật ảnh hưởng rất lớn tới việc phát triển báo chí đa phương tiện. Nó là yếu tố then chốt để thực hiện sản xuất và truyền tải thông tin đa phương tiện. Nếu hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin không được quan tâm đầu tư thì việc đưa thông tin theo hướng đa phương tiện sẽ không thực hiện được. Ngoài ra yếu tố công nghệ giúp truyền thông đa phương tiện phát huy tốt nhất hiệu quả tiếp cận công chúng, đồng thời giải quyết vấn đề tương tác giữa công chúng với tòa soạn và ngược lại.

**Câu 9: Theo đồng chí, hiện đang có những vấn đề gì đặt ra đối với báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện?**

- PVS 21: Theo tôi có rất nhiều vấn đề đặt ra đối với báo chí địa phương trước xu thế truyền thông đa phương tiện. Tuy nhiên 3 vấn đề mấu chốt cần phải có giải pháp ngay trong ngắn hạn đó là chất lượng nguồn nhân lực, KT-CN và cơ chế tài chính. Sự đầu tư đồng bộ, minh bạch cộng với chiến lược hợp lý sẽ giúp báo chí địa phương tiếp cận và hội nhập sâu chơi truyền thông đa phương tiện

**PVS 22:** Vấn đề quan trọng nhất, nổi cộm nhất là trang thiết bị kỹ thuật và chất lượng nguồn nhân lực – đội ngũ phóng viên.

**Câu 10: Phương tiện KHKT, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương liệu đã bắt kịp với xu thế TTĐPT?**

**PVS 18:** Báo chí địa phương còn nhiều hạn chế trong quá trình hội nhập truyền thông đa phương tiện, thể hiện ở các mặt, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật, chất lượng thông tin, đội ngũ người làm báo, tư duy đổi mới của lãnh đạo địa phương còn chưa đáp ứng được xu thế truyền thông đa phương tiện.

**PVS 19:** Nhà báo trong kỷ nguyên số cần phải biết sử dụng và khai thác triệt để truyền thông xã hội phục vụ cho hoạt động của mình. Theo đó, nhà báo phải là người biết thu hút sự hợp tác và cùng tham gia của công chúng, coi công chúng là đối tác hoặc đồng nghiệp thông qua các kênh truyền thông xã hội. Làm báo thời kỳ đa phương tiện, nhà báo sẽ vừa là chủ thể, lại vừa là khách thể thông qua việc tiếp nhận, xử lý thông tin từ phía công chúng qua các trang mạng xã hội. Điều này được thể hiện rõ nét nhất là trên các trang tin điện tử. Trong khi ở Đài PT-TH Quảng Ninh, đội ngũ đáp ứng được các yêu cầu trên thực sự chưa nhiều.

**Câu 11: Yếu tố quan trọng nhất để nâng cao chất lượng báo chí địa phương đ/c trong bối cảnh hiện nay là gì?**

**PVS 17:** Đó là tư duy, nhận thức đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng cơ quan báo chí của lãnh đạo cơ quan báo chí và cơ chế chính sách trong việc khai thác, sử dụng, phát huy nguồn lực con người phục vụ sự nghiệp chung.

**PVS 18:** Hoàn thiện cơ chế chính sách về báo chí - truyền thông

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ làm báo địa phương.

- Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ hiện đại đáp ứng phát triển báo chí theo xu thế đa phương tiện.

**Câu 12: Theo đ/c, hoạt động tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế TTĐPT có vai trò gì đối với sự phát triển của báo chí địa phương?**

**PVS 14:** Việc tìm hiểu sự vận động, phát triển báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện góp phần kiện toàn, hoàn thiện nền báo chí truyền thống. Sự tích hợp yếu tố đa phương tiện là bước ngoặt đối với sự phát triển của hoạt động báo chí bấy lâu. Sự hoàn thiện đó không chỉ về cơ sở hạ tầng, phương tiện kỹ thuật mà còn cả yếu tố con người. Trong đó, xu thế truyền thông đa phương tiện làm thay đổi tư duy, phương thức tác nghiệp phù hợp với nhu cầu của công chúng, dần hình thành nên nhà báo đa phương tiện.

**PVS 20:** Thực tiễn cho thấy, truyền thông đa phương tiện là “điểm đến” của các cơ quan báo chí – truyền thông, tiến trình này đến sớm hay muộn phụ thuộc vào từng quốc gia. Và, đây đang trở thành xu thế vận động và phát triển tất yếu của báo chí, truyền thông hiện đại. Sự ra đời các phương tiện truyền thông mới đã và đang tác động trực tiếp đến các phương tiện truyền thông truyền thống, đồng thời tạo ra những thách thức trong tác nghiệp của nhà báo đương đại. Sự tác động đó, đặt ra cho các nhà báo yêu cầu cao hơn. Nhà báo phải sản xuất ra các sản phẩm truyền thông hội tụ chất lượng, phù hợp với nhu cầu của công chúng hiện đại. Sự tiên bộ của khoa học - kỹ thuật đã cung cấp cho ngành báo chí truyền thông hiện đại các công cụ và phương thức truyền thông tiên tiến vượt trội. So với các phương tiện truyền thông đại chúng, các phương tiện truyền thông mới được truyền phát thông qua mạng Internet tạo ra một không gian rộng rãi hơn cho cuộc “cách mạng” của báo chí truyền thông hiện đại.

Trước những yêu cầu đó, báo chí truyền thông địa phương đã làm được những gì, có hạn chế như thế nào và cần linh hoạt ra sao? Điều này rất cần được tìm hiểu để phục vụ sự phát triển của báo chí hiện đại trong xu thế chung.

**Câu 13: Những ý kiến, đề xuất của đ/c về việc phát triển các điều kiện để BCDP phát triển mạnh mẽ trong xu thế TTĐPT?**

PVS 18: +Nguồn lực con người chất lượng

+ Phương tiện cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại

+ Sự mạnh dạn đa dạng hóa hình thức thể hiện tác phẩm báo chí, loại hình báo chí cũng như tính phong phú của thông tin, các chương trình chính luận, khoa giáo, giải trí không chỉ dừng ở phạm vi giới hạn của tỉnh mà mang tính kết nối thông tin với các tỉnh trong và ngoài khu vực cũng như cả nước với những sự kiện được dư luận xã hội quan tâm.

PVS 19: Công nghệ có thể giúp cá nhân thích ứng và mở rộng các kỹ năng trong những điều kiện nhất định, song cũng vì thế, nó rất có nguy cơ làm thui chột các năng lực tự nhiên ở con người. Đáng lẽ một nhà báo có thể trở thành một cây bút viết phóng sự sắc sảo và chỉ cần như thế là đủ thì anh ta lại trở thành một nhà báo đa phương tiện. Thay vì tập trung mọi năng lực để sáng tạo những tác phẩm có tầm cỡ thì anh ta lại chỉ có thể viết được những phóng sự kha khá bởi còn phải phân phối khả năng cho việc xử lý những công việc khác như chụp ảnh, quay phim, ứng dụng phần mềm công nghệ để xử lý sản phẩm. Vì thế, cần tập trung đào tạo con người thích ứng, nhưng không quá phụ thuộc công nghệ trong xu thế hiện nay.

**Câu 14: Ngoài những vấn đề đã nêu ở trên, đồng chí còn có thêm ý kiến gì về sự vận động, phát triển của báo chí địa phương trong xu thế truyền thông đa phương tiện hiện nay?**

PVS 20: Bên cạnh sự cố gắng của cơ quan báo chí địa phương, rất cần Bộ Thông tin - Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức nhiều hơn nữa những lớp bồi dưỡng, đào tạo trang bị kiến thức nghiệp vụ về biên tập và tổ chức nội dung cho mô hình tòa soạn đa phương tiện; tổ chức những lớp bồi dưỡng về kỹ năng, cách thức biên tập cho các loại hình báo chí... Nhất là về tổ chức bộ máy cũng như nhân sự đối với một tòa soạn đa phương tiện.

## **NỘI DUNG THÔNG TIN PHỎNG VẤN SÂU NGƯỜI DÂN**

**1.1. Quý vị có thường xuyên tiếp nhận thông tin trên báo chí địa phương (nghe đài, xem tivi, đọc báo giấy, báo mạng của tỉnh nhà) không? (Nếu có tại sao, nếu không tại sao?)**

PVS 10: Tôi ít khi nghe đài, xem ti vi hay đọc báo địa phương vì:

+ Hầu hết thời gian trong ngày tôi ở chợ buôn bán, đến khi về nhà thì ăn uống, dọn nhà cửa, cơm nước, con cái học hành.

+ Nhiều khi tôi nghe thông tin từ các bạn hàng chợ nói chuyện

+ Về thông tin trong tỉnh tôi không quan tâm lắm. Vì báo chí địa phương ít thu hút những người như chúng tôi xem.

PVS 11: Tôi nguyên là trưởng phòng nông nghiệp của huyện nay đã nghỉ hưu. Vì vậy tôi thường xuyên đọc báo, xem truyền hình của đài truyền hình địa phương bởi tôi thấy báo chí địa phương là kênh cung cấp, phản ánh sâu rộng mọi mặt đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa của địa phương.

Là cán bộ về hưu, do điều kiện sức khỏe không cho phép nữa nên tôi chú trọng đọc nhiều, xem nhiều kênh thông tin địa phương để hiểu, biết những sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa đang diễn ra ở địa phương.

**1.2. Quý vị thường tiếp nhận thông tin gì trên báo địa phương? Mô tả cụ thể. Quý vị tiếp nhận thông tin đó để làm gì? (gợi ý giải trí, phục vụ công việc, vô tình nghe...)**

PVS 13: Chủ yếu tiếp nhận thông tin về văn hóa truyền thống và bản tin thời tiết trên các báo của địa phương. Bản thân rất ít khi vào báo địa phương tìm kiếm thông tin, nếu có vào chủ yếu vào khi muốn tìm hiểu một vấn đề liên quan đến văn hóa truyền thống của địa phương, các kiến thức về ẩm thực, phong tục, tập quán của địa phương mà không có ở các nơi khác.

PVS 41: Là một đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ thôn, điều tôi quan tâm nhất trên báo, đài địa phương là thông tin thời sự. Bởi các tin tức trong tỉnh cũng có rất nhiều vấn đề mà quần chúng nhân dân chúng tôi đang rất quan tâm về các mặt như những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội cùng những mặt tích cực và tiêu cực của nó được báo chí địa phương phát hiện, lý giải hợp lý hợp tình. Các vấn đề văn hóa, địa lý, lịch sử, phong tục tập quán cũng được đề cập một cách sâu sắc, toàn diện và có hệ thống. Do đó tôi thấy tính hấp dẫn của báo chí địa phương có màu sắc địa phương và đã có cách đề cập, thể hiện sinh động các vấn đề của địa phương, thu hút được sự quan tâm của người dân thôn quê như chúng tôi.

**1.3. Quý vị đánh giá thế nào về nội dung thông tin trên báo chí địa phương ông? Xin ông kể cụ thể về những nội dung thông tin trên đài địa phương mà ông đã tiếp nhận.**

PVS 4: - Những tin tức được đăng tải trên báo địa phương chủ yếu là tin về hội nghị của tỉnh, của các sở, ban ngành. Những tin tức này ít ảnh hưởng đến công việc thường ngày của chúng tôi nên tôi thực sự không quan tâm.

-Thông tin đưa ra hàng ngày cứ đều đều, không có tin gì thực sự nổi bật. Theo tôi những tin tức đầy có cũng được mà không có cũng được.

PVS 11: Hiện nay, nội dung thông tin trên báo chí địa phương đa dạng, phong phú về thể loại và cách thể hiện. Tôi thấy rằng báo chí địa phương hiện nay đã có sự tiến bộ, đầu tư vào chất lượng thông tin nhằm giúp công chúng nắm bắt thông tin của đại phương cụ thể hơn và chính xác hơn.

Cụ thể, các nội dung tôi quan tâm tiếp nhận trên truyền hình là các thông tin chính trị. Là cán bộ hưu trí, về địa phương sinh sống, tôi vẫn thường xuyên theo dõi thông tin

chính trị của tỉnh xem hiện nay đội ngũ cán bộ lãnh đạo của tỉnh là ai và các hoạt động xoay quanh họ.

#### **1.4. Quý vị đánh giá thế nào về hiệu quả của các chương trình đó?**

PVS 2: Tôi thấy cũng ít hiệu quả các chương trình tọa đàm. Vì nó thường bàn đến một vấn đề. Nhưng không cho người ta lời giải cuối cùng. Đa phần công nhân như tôi thích phim truyện hơn. Vì điều này giúp tôi đỡ mệt mỏi, giảm stress sau những giờ làm việc mệt mỏi.

PVS 3: -Bản thân tôi không có thời gian hoặc có tôi cũng không thích xem các chương trình của báo chí địa phương. Mà không chỉ tôi mà rất nhiều người không thích xem các chương trình đó vì nó rất nhàm chán. Đa phần tôi thích nghe nhạc, xem phim, chứ không thích ngồi nhà xem các chương trình tin tức thời sự trong tỉnh

#### **1.5. Báo chí địa phương hiện nay cần làm gì để hấp dẫn công chúng hơn nữa?**

PVS 10: -Tăng thời lượng của các chương trình gần gũi với người dân như những thông tin đời sống dân sinh người dân nhiều hơn như giá cả xăng dầu, tiền viện phí, học phí, việc làm, chế độ chính sách.

Tại sao người dân nghe đài địa phương, cái gì hấp dẫn họ? (Nếu câu trả lời là không nghe đài địa phương thì trả lời tại sao, hạn chế là gì?)

- Nếu người dân xem báo đài địa phương đơn thuần là vì một số thông tin chỉ có báo đài tỉnh mới có. Chứ Trung ương thì ít.

- Hơn nữa nó phản ánh những nơi mà tôi có thể biết đến nó như: Quận 1, Gò Vấp,...

PVS 11: Theo tôi, báo chí địa phương cần xác định được đối tượng công chúng của mình để từ đó đưa ra các phương pháp nhằm thu hút công chúng. Chứ không thể là công chúng chung chung được vì hiện nay các đài truyền hình cũng như báo chí trung ương và tư nhân đang rất phát triển. Vì vậy, báo chí địa phương cần tập trung đi sâu vào một đối tượng công chúng cụ thể.

Trong thời đại bùng nổ thông tin, việc tiếp nhận thông tin cũng khá đa dạng, nhiều chiều. Do vậy, báo chí địa phương cần thiết phải mở rộng biên độ thông tin với sự chọn lọc. Hơn nữa, cần phải đổi mới nội dung và hình thức của báo chí địa phương, vấn đề tăng lượng thông tin về tình hình thời sự phải luôn được quan tâm.

#### **1.6. Tại sao người dân nghe đài địa phương, cái gì hấp dẫn họ? (Nếu câu trả lời là không nghe đài địa phương thì trả lời tại sao, hạn chế là gì?)**

PVS 3: -Với 80% dân số sống ở nông thôn thì đài truyền thanh là kênh thông tin không thể thiếu đối với người dân vì

+Hệ thống loa công cộng được trang bị đến tận thôn, xóm, người dân không phải mất chi phí trang bị

+ Đài thường được mở theo giờ với việc tiếp âm từ đài TW, đài tỉnh, đài huyện, xã...người dân bị nghe theo kiểu thụ động “không nghe cũng phải nghe”. Bên cạnh đó nhiều thông tin trên đài có ích với họ như thông tin về sâu bệnh, mùa vụ...

PVS 41: Bản thân tôi cũng như người dân vùng quê chúng tôi thường xuyên nghe đài địa phương. Ngay trong thôn cũng có cụm loa phát thanh được phát chuyên tiếp các đài từ tỉnh đến huyện và những thông báo, Nghị quyết của Đảng ủy xã cũng được tuyên truyền rộng rãi trên loa truyền thanh đặt tại thôn nên chúng tôi cũng hay quan tâm lắng nghe. Bên cạnh đó, nhiều cán bộ, đảng viên cao tuổi như chúng tôi cũng sắm riêng cho mình 1 cái Radio nhỏ để nghe thường xuyên và cũng hay bật tần số của Đài địa phương để theo dõi. Cái hấp dẫn chúng tôi, đó là thông tin được đưa trên bản tin thời sự và các phóng sự chuyên đề, chuyên mục phong phú về thể loại, đa dạng về nội dung và cách trình bày cũng đi vào lòng người, dễ nhớ, dễ hiểu và có thể vận dụng trong công việc của bản thân tôi đang làm trang trại. Nhiều thông tin như các Chỉ thị, Nghị quyết, công văn mà người dân

chúng tôi cần nắm bắt được nội dung cũng được đài địa phương tuyên truyền, thông báo đã mang lại lợi ích và nâng cao tầm hiểu biết cho người dân chúng tôi.

### **1.7. Tại sao người dân thường tiếp nhận thông tin trên báo chí trung ương (Đài TNVN, Đài THVN) cái gì hấp dẫn họ?**

PVS 10: - Đối với người dân việc thường xuyên đưa thông tin về những mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, những cách làm hay trong phát triển kinh tế gia đình để người dân có thể tham quan, học tập kinh nghiệm.

- Đối với công nhân như tôi thì cần phim hay, thông tin sát với đời sống việc làm của chúng tôi: giá xăng, tiền lương, bảo hiểm,.....

PVS 11: Báo chí Trung ương như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Nhân Dân,... là những kênh thông tin mang tầm cỡ quốc gia nên các thông tin được đưa ra đều mang tính chất chuẩn chỉ, đa chiều và rộng rãi trên địa bàn cả nước khiến cho tầm hiểu biết của người dân chúng tôi được mở mang hơn, hiểu xa hơn những gì đang diễn ra trong cuộc sống ở phạm vi rộng.

Ngoài ra, ngoài những thông tin trên địa bàn cả nước mà báo chí trung ương còn là kênh truyền thông tin trên cả trên Thế giới với một loạt đội ngũ phóng viên thường trú tại các nước trên Thế giới.

Cái hấp dẫn tôi, ngoài những thông tin chính trị thì các kênh trên Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, thì báo chí trung ương cũng đa dạng về các thể loại, tập trung phát triển hình thức ví dụ như các chương trình giải trí đã mang lại cho người dân như tôi tinh thần thoải mái, phấn khởi, nhiều chương trình còn mang những kiến thức thực tế đã mở mang tầm hiểu biết cho người dân.

PVS 13: Chương trình đa dạng, phong phú, rất được đầu tư, hình ảnh cực kỳ sắc nét.

### **1.8. Cần có những thông tin nào cho người dân địa phương để nâng cao chất lượng cuộc sống của họ. Cụ thể là gì ?**

PVS 10: Để nâng cao chất lượng báo chí địa phương và hấp dẫn công chúng thì ngoài việc tăng thời lượng các chương trình phản ánh mặt trái xã hội, giảm các chương trình về hội họp nhằm chán, báo chí phải thường xuyên đổi mới cách truyền tải thông tin.

- Bên cạnh đó các nhà báo cần phải thường xuyên tra dồi, học tập để nâng cao khả năng của bản thân trong quá trình tác nghiệp. Đặc biệt nhà báo cần biết tổng hợp và chất lọc thông tin.

PVS 12: Đối với người dân đa phần làm nông nghiệp thì những thông tin về mùa vụ, sâu bệnh sẽ được người dân quan tâm để góp phần tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Thường xuyên đưa thông tin về những mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, những cách làm hay trong phát triển kinh tế gia đình để người dân có thể tham quan, học tập kinh nghiệm.

- Đối với những người làm nghề xe ôm như chúng tôi, thì chương trình dự báo thời tiết được quan tâm nhất. Nó ảnh hưởng đến miếng cơm manh áo của gia đình tôi.

### **1.9. Theo ông, để nâng cao chất lượng báo chí địa phương và hấp dẫn công chúng, báo chí địa phương nơi ông ở cần làm gì? (cụ thể đối với phát thanh, truyền hình, báo in, báo mạng)**

PVS 2: Đối với phát thanh thì tăng thời lượng các chương trình được độc giả quan tâm như những vấn đề về nông nghiệp, pháp luật. Ưu điểm của phát thanh là âm thanh, tiếng động nên các tác phẩm phát thanh cần chú ý đến việc lồng ghép tiếng động nền, âm nhạc để tác phẩm trở nên mềm mại, sinh động, gần gũi với cuộc sống.

- Đối với truyền hình thì hình ảnh là then chốt nên cần tập trung nâng cao chất lượng hình ảnh. Cần tăng cường tập huấn về hình ảnh cho đội ngũ phóng viên quay phim cũng như phóng viên biên tập để mỗi ê kíp khi làm việc sẽ có sự trao đổi về hình ảnh với nhau.

- Đối với báo in thì việc thiết kế trang báo, từng bài trên trang khá quan trọng. Thiết kế phải thực sự bắt mắt, dễ tìm, dễ đọc có như vậy mới gây được sự chú ý của độc giả.

Tuy nhiên ngoài ra mỗi loại hình báo chí phải luôn tự đổi mới, tăng thời lượng viết về những vấn đề mặt trái, những vấn đề được đông đảo công chúng quan tâm. Để làm được điều này thì đội ngũ phóng viên, BTV cần phải có tư duy nhiều chiều, linh hoạt trong cách làm, cách viết.

#### **1.10. Biện pháp quan trọng nhất của mỗi loại phương tiện là gì?**

PVS 4: - Đối với phát thanh thì tăng thời lượng các chương trình được độc giả quan tâm như những vấn đề về nông nghiệp, pháp luật. Ưu điểm của phát thanh là âm thanh, tiếng động nên các tác phẩm phát thanh cần chú ý đến việc lồng ghép tiếng động nên, âm nhạc để tác phẩm trở nên mềm mại, sinh động, gần gũi với cuộc sống.

- Đối với truyền hình thì hình ảnh là then chốt nên cần tập trung nâng cao chất lượng hình ảnh. Cần tăng cường tập huấn về hình ảnh cho đội ngũ phóng viên quay phim cũng như phóng viên biên tập để mỗi ê kíp khi làm việc sẽ có sự trao đổi về hình ảnh với nhau.

- Đối với báo in thì việc thiết kế trang báo, từng bài trên trang khá quan trọng. Thiết kế phải thực sự bắt mắt, dễ tìm, dễ đọc có như vậy mới gây được sự chú ý của độc giả